



Ngàn Hoa *Dâng Mẹ*

**Xin cho giáo dân biết chu toàn sứ mệnh chuyên biệt của mình,
qua việc đáp trả cách sáng tạo đối với những thách đố
phải đương đầu của thế giới hôm nay**



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de

Herausgeber:

Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

Pfizerstr. 5, D-70184 Stuttgart
Tel.: (0711) 23 69 093 / Fax: (0711) 23 61 320

DÂN CHỨA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHỨA MỸ CHÂU

PO. Box 1419, Gretna. LA 70053-1419. USA
Tel.: (504) 392-1630 / Fax: # 504-391-5440
Chủ nhiệm: Lm. Việt Châu, sss
Chủ bút: Lm. Bình Giang, sss
Thư ký: Phạm Long
Thủ quỹ: Nguyễn Vũ Thùy Linh

DÂN CHỨA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Năm Mục Vụ Gia Đình 2018
 Bài 5 : CỘI RỄ VÌ SAO HÔN NHÂN
 KHÔNG HẠNH PHÚC.
- . Mười lời khuyên để nuôi dạy
 con cái yêu Chúa Giêsu.
- . Một kinh nghiệm đẹp
 về lời cầu nguyện của trẻ em.
- . Giáo dục trẻ em Bốn thái độ cần phải tránh.
- . Tông huấn mới của ĐTC về việc nên thánh.
- . Tóm Lược Tông Huấn Hân Hoan
 Nhảy Mừng của Đức Phanxicô.
- . 10 lời khuyên của ĐTC để nên thánh.
- . Sứ điệp của ĐTC Ngày Thế Giới về ơn gọi
- . Tháng Năm được gọi là tháng Đức Mẹ...
- . Cứ nói tin Chúa Kitô
 là đủ để được cứu rỗi chăng?.
- . Lịch sử lá Cờ Vàng.
- . Gương Thánh Gióng.
- . HAI NĂM SAU THẢM HỌA
 Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG BIỂN...
- . Bang Giao Việt - Trung Ngoài Vịnh Bắc Bộ
- . VI PHẠM NHÂN QUYỀN
 TRẦM TRỌNG TẠI VIỆT NAM.
- . THÁNG 4.2018 VỚI NHIỀU
 DẤU ẤN DIỄN RA TẠI LAVANG.
- . Gai xương Nghệt mũi.
- . Ngày quốc tế bài mìn chống người.
- . Trung Quốc cấm bán KT trên mạng.
- . Tin tức Thế giới & Giáo Hội.
- . Tin Giáo Hội Việt Nam.

MỤC ĐÍCH VÀ TÔN CHỈ CỦA DÂN CHỨA

Mục đích:

Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ:

Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ võ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới

Xin HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VN phát động phong trào thập nến cầu nguyện cho CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH trên toàn thế đất nước Việt Nam và tất cả các cộng đồng Công Giáo Việt Nam hải ngoại

Quý độc giả thân mến,
Dân Chúa Online số 38 tháng 5.2018 được lên khuôn trùng vào dịp kỷ niệm 43 năm biến cố THÁNG TƯ ĐEN 30.04.1975-30.04.2018: tưởng nhớ 43 năm Việt Nam Cộng Hòa bị Hoa Kỳ phản bội, bán đứng cho Trung Quốc do bàn tay đạo diễn phù thủy là Henry Kissinger lúc đó đang là Cố Vấn An Ninh Quốc Gia dưới thời tổng thống Richard Nixon... sau khi ký hiệp định đình chiến vào ngày 27.01.1973, mặc dù chính phủ Việt Nam Cộng Hòa thời đó là TT Nguyễn Văn Thiệu đã kịch liệt phản đối!

Được bật đèn xanh, vào ngày 19.01.1974, Trung cộng đã xua quân thôn tính quần đảo Hoàng Sa trước sự “án binh bất động” của Đệ Thất Hạm Đội Hoa Kỳ... Hậu quả khủng khiếp 44 năm sau là “đường lưỡi bò” Trung Cộng tự phác họa đang liếm hết hơn 80% biển đảo Biển Đông! Bắc Kinh đã tuyên bố chủ quyền trên 80% diện tích biển, tức khoảng 3,5 triệu km² Biển Đông là thuộc về Trung Cộng. Từ đó đến nay, Trung Cộng đã ra công thực hiện chiến thuật tầm ăn dâu xây dựng thêm các tiền đồn kiên cố, các sân bay... và biến các đảo chiếm được thành các căn cứ quân sự để bảo vệ cho sách lược xâm lăng biển đảo thành ao nhà của mình, trước sự bất lực của quốc tế!

Ngày mất nước đen tối 30.04.1975 ấy trên bàn cờ lịch sử chính trị quốc tế, Việt Nam càng ngày càng hiện ra là con cờ thí của các cường quốc, làm tế vật đổi chác ...Trên bờ vực thẳm có nguy

cơ Tổ quốc Việt Nam càng ngày càng bị Trung quốc khống chế về chính trị, quân sự và kinh tế, với sự tiếp tay “hèn nhát” của đảng cộng sản Việt Nam tam vô “vô thần, vô tổ quốc, vô gia đình” từ hơn 70 năm qua, không những có nguy cơ mất biển đảo, mất nhiều vùng đất đai chiến lược, nhà nước cộng sản tham nhũng bất trị, dân oan lê lết khắp hai miền Nam Bắc, môi trường càng ngày càng bị phá hoại tàn khốc, đồ ăn thức



uống đầy chất độc hại, nhà thương chật hẹp do bẩn, thuốc giả tràn lan, bệnh tật, ung thư lên đến mức báo động... mà có dấu hiệu đáng lo ngại hơn hết cho tương lai Tổ Quốc Việt Nam, bức tường văn hóa dân tộc Việt: chữ Việt, tiếng Việt, văn hóa Việt, lịch sử Việt, nhạc Việt, truyền thống Việt... đang bị bức tử và đang bị đồng hóa, khiến “HỒN VIỆT” càng ngày càng bị đồng hóa và biến chất!!!!

Điều đáng lo ngại là tất cả các tiếng nói công dân yêu nước qua các trang mạng đều bị chế độ csVN toàn trị bị bóp chết từ trong trứng nước... Các cuộc biểu tình tự phát của dân chúng chống các dự án hủy hoại môi trường như Formosa, như các nhà máy Bàu Xít... đều bị nhà cầm quyền ra sức đàn áp... Thiếu nhi và tuổi trẻ Việt Nam không còn được dạy cho biết chính sử, không còn biết đến lòng ái quốc chân chính, đang bị đầu độc và ru ngủ trong đủ mọi chiêu bài độc hại, chỉ còn lo kiếm tiền, chỉ còn tụ tập nơi quán nhậu với bia rượu, hút xách... không còn quan tâm gì đến vận mạng ĐẤT NƯỚC!

Là người Việt Nam, dù ở tại Quê Hương hay đang phiêu bạt ở bất cứ đâu, dù giả hay trẻ, dù thuộc bất cứ tôn giáo nào, dù nam hay nữ, dù là công dân hay đang cầm quyền.... Nếu có lòng ái quốc chân chính, lo cho tiền đồ của dân tộc, không một ai trong chúng ta, với lương tâm ngay thẳng và với tinh thần trách nhiệm, dám

cả gan quả quyết rằng từ sau ngày 30 Tháng Tư đen, gọi là ngày “Giải phóng miền Nam Thống Nhất Tổ Quốc,” đất nước Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ, toàn dân đã được hưởng trọn vẹn độc lập, tự do dân chủ nhân quyền, bình đẳng và hạnh phúc?!

Chúng ta cảm thấy bất lực ngoài tầm tay trước bàn cờ lịch sử thế giới? Chúng ta tiếp tục khoanh tay nhẩn nhục cam chịu số phận hẩm hiu? Chúng ta tiếp tục vô cảm với số phận chung của đất nước đang trên bờ vực thẳm phá sản về mọi phương diện chính trị, xã hội, văn hóa, kinh tế?! Do giặc ngoại xâm và do sự tiếp tay hèn nhát của nhà cầm quyền csVN: “hèn với giặc ác với dân“?

Đúng vào những ngày kỷ niệm đau thương này, hội nghị thượng đỉnh giữ Nam và Bắc Hàn, một sự kiện lịch sử đã diễn ra với Tuyên bố chung ngày 27.4 có tựa đề là “vì hòa bình, thịnh vượng và thống nhất” gồm các điểm chính sau:

Hai bên nhấn mạnh vận mệnh của dân tộc sẽ được chính hai miền Nam-Bắc quyết định. Hai bên sẽ ngừng mọi “hành vi thù nghịch”. Khu phi quân sự sẽ được biến thành “vùng hòa bình” với việc ngừng các loa phóng thanh tuyên truyền bắt đầu từ 1.5. Hai bên sẽ nỗ lực xúc tiến cuộc gặp ba bên gồm hai miền Nam Bắc và Hoa Kỳ hoặc cuộc gặp bốn bên bao gồm cả sự góp mặt của Trung Quốc. Tổ chức đoàn tụ cho các gia đình. Kết nối và hiện đại hóa các tuyến đường





Quốc để đáp lại những lời cầu nguyện của họ. Trong nhiều tháng qua, Giáo hội tại Hàn Quốc đã cầu nguyện mỗi tối cho hòa bình. Do đó, các giám mục nói, “có những điều kỳ diệu đang xảy ra ở vùng đất này.”

Trong dịp kỷ niệm 43 năm biến cố tháng tư đen, không phải là dịp để đào sâu hồ thám để xô đẩy toàn



bộ, đường sắt dọc biên giới. Tiếp tục cùng tham dự các sự kiện thể thao như Asian Games 2018. Hứa hẹn vùng biển phía Tây sẽ trở thành hải phận hòa bình, ngăn ngừa xung đột quân sự ngẫu nhiên, đảm bảo hoạt động đánh bắt cá an toàn cho ngư dân...

Hội đồng Giám mục Công Giáo của Hàn Quốc đã lên tiếng hoan nghênh bản tuyên bố được đưa ra sau hội nghị thượng đỉnh về hoà bình hai miền Nam Bắc Triều Tiên hôm thứ Sáu 27 tháng Tư. Các giám mục nói rằng đó là “một cơ hội quý giá” mà Thiên Chúa đã ban cho người dân Hàn

dân Việt vào hố diệt vong... Nhưng để đốt nên một ngọn nến sáng:

Đề nghị tha thiết: HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM phát động phong trào thắp nến cầu nguyện cho CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH trên toàn thể đất nước Việt Nam và tất cả các cộng đồng Công Giáo Việt Nam hải ngoại. Xin vận động hết mọi tôn giáo và mọi người thành tâm thiện chí cùng hiệp thông đốt nến cầu nguyện. Mong thay.

Lm. Chủ nhiệm

Suy tư Năm Mục vụ Gia đình 2018



Bài 5

CỘI RỄ VÌ SAO HÔN NHÂN KHÔNG HẠNH PHÚC

Những tháng năm dần trôi qua cuộc sống chung sau lễ cưới, đôi vợ chồng có thể dần vỡ mộng, họ không thể tránh được những cảm giác bức bối, bất mãn, hay tức giận với nhau, nhất là khi có “chuyện” gì xảy ra. Họ thường quên rằng chính hai người, chứ không ai khác, là những kẻ đang xây dựng hay đang tạo hình cho cuộc hôn nhân của họ. Trước hết, họ có thể có một hôn nhân hạnh phúc nếu họ muốn. Nhưng khi bắt đầu sống chung đôi vợ chồng, họ rồi sẽ nghiệm thấy hạnh phúc mình muốn không đơn giản từ trên trời rơi xuống hay chỉ muốn là được, và nghị lực của mỗi người cũng rất giới hạn. Bao nhiêu cặp đã từng mong ước

hôn nhân mình sẽ hạnh phúc nhưng rồi cuộc đã chia tay bởi những nguyên nhân bên ngoài như tiền bạc, gia đình thông gia hai bên, bà con, bạn bè, v.v...? Dù họ muốn hoàn cảnh đáng tiếc ấy sẽ thay đổi nhưng sức chịu đựng của họ không đủ. Hoàn cảnh đã không biến chuyển như mong đợi mà đôi khi lại còn thay đổi theo hướng tồi tệ hơn. Một người vợ dù rất khao khát nhưng không thể có con vì điều kiện sức khỏe tâm-thể lý của mình chẳng hạn. Hay một người chồng khuyết tật hay ốm yếu thất nghiệp triền miên. Đôi bạn cần ơn Chúa giúp sức, cho nên họ cần cầu nguyện nhiều.

Thánh Phaolô dạy: *“Anh em hãy vui mừng luôn mãi và cầu nguyện không ngừng. Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh”* (1Tx 5,16-18).

Nói thế có nghĩa là dù hoàn cảnh xấu hơn hay tốt hơn, vợ chồng cũng vẫn tạ ơn Chúa, cầu nguyện không ngừng. Họ vẫn có thể hạnh phúc dù cho có chuyện gì xảy ra, vì hạnh phúc không do chính vấn đề nhưng nhờ Thiên Chúa, Đấng ban sức mạnh cho họ để đối diện và giải quyết vấn đề.

1. Chính tội lỗi là gốc rễ sâu xa

Cầu nguyện gìn giữ cho hôn nhân của đôi bạn được thánh thiện. Nhờ cầu nguyện, đôi bạn đuổi xa được ma quỷ khỏi căn nhà của mình.

Satan không thể xâm nhập vào nhà bạn khi hai vợ chồng luôn cầu nguyện cùng nhau và cho nhau. Không cầu nguyện Satan dễ lôi kéo người ta phạm tội, xa lìa Chúa.

Hôn nhân là một định chế Chúa thiết lập, đòi hỏi người chồng người vợ một tình yêu vẹn toàn trong Thiên Chúa. Tội lỗi xuất hiện làm mối quan hệ



yêu thương giữa vợ chồng trở nên khó khăn, và xấu đi. Tội lỗi, đặc biệt là tội xúc phạm trực tiếp đến chính hôn nhân và mối quan hệ vợ chồng như ngoại tình, bất trung, ích kỷ, v.v... thì trực tiếp phá hại hạnh phúc gia đình. Hành động nào hoặc thiếu sót nào hủy diệt mối hiệp thông vợ chồng đơn nhất hay sự bền vững hôn nhân đều sinh tội, vì nó trực tiếp tấn công vào sự thánh thiện của hôn nhân.

Một tội cũng đủ hủy diệt hạnh phúc vợ chồng. Nó phá vỡ đời sống riêng tư, làm biến dạng đời sống hôn nhân, và ngay cả cắt đứt tương quan với Chúa. Không có cặp vợ chồng nào sống hạnh phúc được trong khi một người hoặc cả hai sống trong tội lỗi. Vì hôn nhân là của Thiên Chúa, còn tội lỗi là thuộc ma quỷ.

“Ai phạm tội, kẻ ấy là người của ma quỷ, vì ma quỷ phạm tội từ lúc khởi đầu. Con Thiên Chúa xuất hiện là để phá hủy công việc của ma quỷ” (1Ga 3,8).

Tình yêu đích thật thì không bao che, cũng không bỏ qua tội lỗi chống lại hôn nhân, vì tội lỗi không tương hợp với tình yêu. Tình yêu không thể là lý do dung túng cho người bạn đời kia tiếp tục phạm tội chống lại hôn nhân. Dù người ta có nói tình yêu phải nhẫn nại, nhân hậu, không ghen tương, nhưng cũng nói tình yêu thì không vui mừng khi thấy điều bất chính và chỉ vui khi thấy điều chân thật (x. 1Cr 13, 4-6).

2. Tội lỗi làm xáo trộn

Có những tội không ảnh hưởng trực tiếp đến quan hệ vợ chồng, chẳng hạn như nghiện ngập, mê cờ bạc hay tham lam, hà tiện, ích kỷ, nhưng có ảnh hưởng gián tiếp và cũng rất nghiêm trọng. Tội lỗi ảnh hưởng lên người bạn đời hay một thành viên trong gia đình cả khi bản thân người ấy không dính bén đến hành vi phạm tội của ta.

Có những tội phá hoại trực tiếp sự thánh thiện của hôn nhân và quan hệ vợ chồng như ngoại



tình, bất trung, sống chung (không hôn nhân), đa thê, đa phu (gồm cả quan hệ đồng tính luyến ái). Hầu hết các tội ảnh hưởng trực tiếp đến hôn nhân có liên quan đến các hành vi tính dục bất chính. Nhưng cũng có những tội không liên quan đến tính dục nhưng phá hoại hôn nhân. Đó là khi trong hôn nhân Thiên Chúa không được đặt ở trung tâm cuộc sống, hai người coi thường hoặc thiếu dẫn thân sống chức phận vợ hay chồng của mình, không lắng nghe nhau, làm cha làm mẹ thiếu trách nhiệm, đặt những thứ ưu tiên sai lạc, có gì đó nghịch cùng sự duy nhất bất khả phân ly của hôn nhân hợp pháp.

3. Tội về tính dục phá hoại trực tiếp quan hệ hôn nhân

Thế nhưng, hầu hết các tội phá vỡ hôn nhân hay quan hệ hôn nhân có liên hệ đến tính dục. Tính dục được coi là một hành động chỉ giữa vợ chồng, biểu lộ sự dâng hiến hoàn toàn cho nhau. Nó có một vẻ đẹp hơn, đó là diễn tả một tình yêu lớn lao dâng hiến mạng sống mình vì người mình yêu (x. Ga 15,13). Tình yêu của đôi vợ chồng được biểu lộ cụ thể qua tính dục trong hôn nhân. Tính dục trong hôn nhân là một kinh nghiệm dâng hiến cho nhau hay cùng chia sẻ toàn thể con người của họ cho nhau. Tính dục vợ chồng kết hợp hai người nên một, hai thân xác cũng như hai linh hồn, trong tình yêu. Bởi thế, tính dục ngoài hôn nhân làm hư hỏng sự hợp nhất vợ chồng. Dâm ô, phóng đãng, bất trung, ngoại tình, đa thê, đa phu, sống chung, quan hệ tình

dục ngoài hôn nhân hoặc nhân tình nhân ái, v.v... tất cả đều gây tổn hại cho ý hướng hôn nhân cao cả hợp nhất hai người nên một lòng một ý một linh hồn. Tội liên hệ đến tính dục ngoài hôn nhân, dù có thực sự phạm bằng hành vi hay không, đều cướp đi của đôi vợ chồng nghị lực cùng nhau xây đắp tình yêu hoàn hảo. Nó làm méo dạng giáo lý nói hôn nhân là thánh thiêng, là một ơn gọi từ Thiên Chúa.

Dẫu biết tội lỗi làm hủy hoại hôn nhân, nhưng người chồng hay vợ có thể đôi khi cảm thấy sự việc không tiến triển như mình mong ước. Họ nhận thấy mình vẫn thiếu sót, mắc tội. Họ không ngờ rằng tội lỗi đang dần gặm mòn, hủy hoại hôn nhân của họ từng ngày bởi lẽ trong khi đó họ những tưởng mình đã đề phòng cám dỗ như thế là đủ. Hứa không phạm tội nữa nhưng rồi lại thấy mình tái phạm. Rồi cũng nhận ra mình không thể dựa vào bản thân, sự hiểu biết, sức riêng mình để chống chọi với mưu chước của ma quỷ. *“Tôi làm gì tôi cũng chẳng hiểu: vì điều tôi muốn, thì tôi không làm, nhưng điều tôi ghét, thì tôi lại cứ làm”* (Rm 7,15).

Kết luận: Để sống hạnh phúc thật

“Bởi vậy, ai tưởng mình đang đứng vững, thì hãy coi chừng kéo ngã. Không một thử thách nào đã xảy ra cho anh em mà lại vượt quá sức loài người. Thiên Chúa là Đấng trung tín: Người sẽ không để anh em bị thử thách quá sức; nhưng khi để anh em bị thử thách, Người sẽ cho kết thúc tốt đẹp, để anh em có sức chịu đựng” (1Cr 10,12-13).

Lời khấn nguyện mà đôi bạn dâng lên Chúa ngày thành hôn là chuẩn mực cho cuộc sống hôn nhân: xin cho chúng con, dù khi xuôi thuận hay lúc trắc trở, khi giàu có hay lúc nghèo hèn, khi ốm đau hay lúc mạnh khỏe, được hợp nhất nên

một lòng một ý một linh hồn, từ hôm nay cho tới lúc mãn đời khi cái chết chia lìa chúng con. Bất cứ điều gì cản trở đôi bạn thực hiện điều đã khấn nguyện là một cám dỗ. Vì thế, nếu họ làm gì chệch hướng với chuẩn mực của đời hôn nhân ấy, thì tội lỗi sẽ trấn áp họ. Cám dỗ trong cuộc sống hôn nhân gia đình khó tránh được; càng khó tránh hơn nếu đôi bạn không làm gì cả để kháng cự. Và khó nhất là khi họ không nhận ra ân sủng Chúa vẫn tuôn tràn trong lúc bị cám dỗ.

“Nhưng ân sủng Người ban còn mạnh hơn; vì thế, có lời Kinh Thánh nói: Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường. Anh em hãy phục tùng Thiên Chúa. Hãy chống lại ma quỷ; chúng sẽ chạy xa anh em. Hãy đến gần Thiên Chúa, Người sẽ đến gần anh em. Hỡi tội nhân, hãy rửa tay cho sạch; hỡi kẻ hai lòng, hãy tẩy luyện tâm can” (Gc 4,6-8).

Câu hỏi chia sẻ hay để thảo luận:

1. Bạn có thường xét mình không? Bạn xưng tội bao lâu một lần?
2. Bạn thường phạm tội nào khiến vợ chồng mất sự hòa hợp? Bạn làm gì để tránh những tội lỗi ấy? Cách tránh tội ấy có thực sự và hiệu quả không?
3. Có tội nào bạn giữ kín dù biết rằng nó rất cuộc sẽ phá vỡ hôn nhân của bạn không? Bạn có cố gắng hết sức để giữ gìn dây liên kết hôn phối của bạn không?

Văn phòng HĐGMVN



Mười lời khuyên để nuôi dạy con cái yêu Chúa Giêsu

Chúng ta nghĩ mình biết hết về cách dạy con, về vai trò làm cha làm mẹ cho đến khi chúng ta bắt đầu làm cha mẹ! Khi đó chúng ta nhận ra mình chẳng biết gì nhiều và các hiểu biết về giáo dục, về vai trò làm cha mẹ rơi rụng từ mảnh này qua mảnh khác...

Là cha mẹ là một trong các chức vụ thỏa lòng nhất trong cuộc sống, nhưng cũng là một trong các chức vụ đòi hỏi nhất.

Chăm sóc trẻ con trong khuôn khổ công việc của mình hay trong sứ vụ của mình là cả một trách nhiệm lớn lao. Ông Dale Hudson là cha của hai người con. Trong vòng 26 năm, ông phục vụ cho sứ vụ trẻ con của tổ chức Christ Fellowship Church ở phía nam bang Florida, nước Mỹ. Tổ chức này được xem là một trong 20 tổ chức có ảnh hưởng trong sứ vụ phục vụ trẻ em.

Ông cho biết: “Ngoài tất cả các lỗi lầm tôi đã làm trong một quá trình dài, hai con của tôi yêu Chúa Giêsu và yêu nhà thờ. Tôi không có tất cả các câu trả lời... Nhưng ai có thể có được? Tuy nhiên tôi có thể thấy các điểm chung nơi các cha mẹ mà trẻ con lớn lên trong tình yêu của Chúa Giêsu.”

Đây là 10 điểm chung mà ông Dale trình bày hôm nay

Có hành động đi đôi với lời nói

“Làm những gì tôi nói, nhưng đừng làm theo những gì tôi làm!” Câu châm ngôn này cho thấy mặt trái mà tất cả chúng ta có thể vướng phải. Không cha mẹ nào hoàn hảo, nhưng chúng ta đừng quên đặt hành động của mình theo lời mình nói, để có thể là khuôn mẫu làm vinh danh Chúa.



Nhận biết tài năng và ân huệ của các con

Nhận biết các đức tính, các tài năng, ân huệ mà Chúa đặt để trong đời sống các con mình để chúng được triển nở. Khẳng định các điểm mạnh của chúng để tránh cho chúng khỏi đi tìm những chuyện xấu.

Đọc Lời Chúa

Các trẻ con lớn lên trong tình yêu của Chúa Giêsu, cha mẹ của chúng là những người có quyển Thánh Kinh sờn gáy. Chúng ta đọc Thánh Kinh trước mặt con cái và cùng với con cái.

Ăn tối chung

Các nghiên cứu cho biết, các trẻ con ăn tối với cha mẹ thường ít vướng vào ma túy, rượu, hút xách, có thai sớm, suy thoái tinh thần hay có các vấn đề ăn uống. Bữa ăn không phải chỉ đơn thuần là bữa ăn, nhưng là thời gian cầu nguyện, nói chuyện, trao đổi và học hỏi.

Phục vụ tha nhân

Một đứa bé thấy cha mẹ phục vụ người khác sẽ lớn lên trong tình yêu người khác và trong tình yêu của Chúa Giêsu. Một trong những điều tốt nhất cha mẹ có thể làm với con là đưa chúng đi phục vụ người khác.

Yêu người bạn đời của mình

Khí cụ tốt nhất cho tình cha mẹ con cái là một hôn nhân hạnh phúc. Các hôn nhân vững chắc tạo ra các đứa con vững chắc.

Cầu nguyện cho con cái và với con cái

Cầu nguyện là một phần chủ yếu trong sự phát triển của trẻ con trong tình yêu của Chúa Giêsu. Cầu nguyện với con mình để con mình là mảnh đất màu mỡ cho sự phát triển của chúng.

Đặt các giới hạn

Các trẻ em xa Chúa Giêsu nhất thường là các em không có các giới hạn có lý. Chắc chắn điều này không có nghĩa là phải có các quy tắc nghiêm khắc đi ra khỏi quan hệ với con mình. Nhưng các nghiên cứu khoa học cho thấy các giới hạn giúp cho trẻ con được lớn lên một cách bình tâm.

Canh chừng các nơi trẻ con hay lui tới

Phần lớn thì giờ của con cái chúng ta là chúng ở với bạn. Ảnh hưởng của bạn bè không phải là không có hệ quả trên sự phát triển của chúng, chúng ta phải canh chừng các nơi chúng lui tới, những người chung quanh chúng.

Xây dựng lòng biết ơn trong tâm hồn trẻ con

Xây dựng một thái độ biết ơn trong tâm hồn trẻ con và xem đây như một lối sống. Chúng ta không có công trạng gì, chúng ta luôn sống trong ơn sủng Chúa. Trách nhiệm của cha mẹ là duy trì lòng biết ơn này trong tâm hồn trẻ con.

infochretienne.com

Marta An Nguyễn chuyển dịch

Một kinh nghiệm đẹp về lời cầu nguyện của trẻ em

Sơ Grace Candiru thuộc dòng Nữ tu truyền giáo Đức Maria Mẹ Giáo hội ở Uganda. Sơ đã làm việc trong ngành truyền thông

hơn 20 năm và đã nhận 2 giải thưởng truyền thông quốc tế. Từ năm 2017, sơ Candiru là giám đốc truyền thông của Hiệp hội Nữ tu miền Đông



và Trung Phi. Một buổi sáng, sơ Candiru nhìn thấy một người đàn ông đi vào nhà thờ giáo xứ Mbuya ở Kampala, Uganda, cùng với 3 đứa trẻ. Đó là ông James, đang trên đường đưa các cháu bé đến trường mẫu giáo. 2 đứa trẻ là con ông James, còn đứa thứ 3 là con của người hàng xóm mà ông giúp đỡ. Nhưng trước khi đưa các cháu đến trường, ông James đã đưa các cháu bé vào nhà thờ cầu nguyện. Sơ Candiru đã được chứng kiến

một cảnh cầu nguyện thật cảm động. Sơ kể lại:

Thánh lễ ban sáng vừa kết thúc thì ông James và 3 đứa bé đi vào nhà thờ. Trước khi cùng nhau ngồi vào hàng ghế, ông James quỳ gối thờ lạy Chúa và 3 đứa trẻ cũng làm theo ông. Với 2 đứa trẻ một bên và đứa còn lại bên kia, ông James quỳ đó, mắt nhắm và đôi bàn tay mở ra trước mặt ông, đứa trẻ lớn tuổi nhất (khoảng 5 tuổi) bắt đầu cầu nguyện.

Với sự đơn sơ của một đứa trẻ, cậu bé đọc: “Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần... hai đứa bé gái liền đọc theo cậu bé. Người cha đọc thầm theo các con. Sau đó cậu bé lớn tiếp tục đọc Kinh Lạy Cha, Kính mừng, Sáng danh ... và 3 người kia cùng đọc với cậu. Tiếp đó cậu bé cầu nguyện. Cậu xin Chúa chăm sóc gia đình cậu, giúp cho anh em bé nhỏ của cậu trở thành những đứa trẻ ngoan và xin Chúa chúc lành cho mẹ và cha, rồi cậu bé kết thúc “*nhân danh Chúa Giêsu, chúng ta cầu nguyện*”. Người cha và 2 bé gái thưa lại “Amen!”

Sơ Candiru chia sẻ: *“Tôi không thể làm gì hơn là mỉm cười trước kinh nghiệm tuyệt vời này. Nó thật sự khiến tôi xúc động khi nghe đứa bé cầu nguyện với Chúa cho gia đình, cách đơn sơ nhưng chân thành. Lời cầu nguyện của cháu không giống như được thuộc lòng hay được một người lớn nhắc. Đối với tôi nó là lời cầu nguyện đến từ trái tim cậu bé và tôi không ngạc nhiên tại sao trong Tin mừng Chúa Giêsu khuyên chúng ta đón nhận Nước Chúa như những đứa trẻ.”*

Sơ Candiru kể tiếp: “Sau khi cầu nguyện, cậu bé bắt đầu bài hát mà mọi người hát theo. Nhưng vì đã trễ giờ, người cha đứng lên để đi nhưng cô bé gái ngăn ông lại, nói rằng cô cũng muốn bắt đầu một bài hát và họ lại quỳ xuống. Cô bé bắt đầu bài hát: “Có một Đấng Cứu độ, Chúa Giêsu Con Thiên Chúa... và tất cả họ cùng hát. Dù tiếng hát của mấy đứa trẻ càng ngày càng cất cao lên, nhưng dường như đây là sự chia trí cần thiết. Tôi có thể nhận thấy hầu hết những tín hữu đang nán lại cầu nguyện riêng đều mỉm cười khi họ nhìn về gia đình đang cầu nguyện này.

Máu nhà báo nổi lên trong tôi. Tôi bị đánh động bởi cách họ cầu nguyện và muốn chụp một



tấm hình khi cả gia đình họ đang cầu nguyện, nhưng rồi tôi nhận ra là mình có thể làm họ chia trí và tôi đã tìm mình lại, không chụp hình họ nữa. Tuy thế, mấy đứa trẻ không hề chia trí dù cho hầu như mọi người đang nhìn chúng. Khi họ đứng lên, tôi đã vội vã đi theo họ. Tôi gặp họ ở xe của họ và cảm ơn ông James đã mang các cháu đến nhà thờ cầu nguyện trước khi các cháu đến trường. Ông James chia sẻ rằng trong gia đình 4 người của ông, mỗi người sẽ bắt kinh cầu nguyện một ngày và điều này dạy các đứa trẻ biết cách cầu nguyện....

Kinh nghiệm ban sáng để lại cho tôi cảm giác ấm lòng và tôi cảm ơn Chúa về gia đình này. Tôi không thể giúp đỡ nhưng ngạc nhiên tự hỏi có bao nhiêu gia đình có cơ hội để cầu nguyện với nhau. Tôi có thể thấy niềm vui chiếu sáng từ gương mặt của những đứa trẻ này và cha của chúng. Đối với tôi, nó là một ví dụ của một gia đình cầu nguyện với nhau và giải thích tại sao các đứa trẻ có thể cầu nguyện. Tôi tin rằng những cơ hội như thế đưa các trẻ em đến với tình yêu của Chúa và khi điều này tiếp diễn, các trẻ em lớn lên với tình yêu Chúa trong lòng các em.” (NC Register 22/03/2018)

Hồng Thủy

Giáo dục trẻ em: Bốn thái độ cần phải tránh

Sự nhất quán giữa môi trường gia đình và trường học giúp trẻ em được hạnh phúc. Cha mẹ cần phải có quan hệ tin tưởng với con cái mình. Để được như vậy, cần phải tránh một vài mô hình dạy dỗ và một vài thái độ, các nhà tâm lý cho rằng, các thái độ này nguy hiểm cho sự phát triển của trẻ em.

Cha mẹ ít can dự và canh chừng không đủ

Các cha mẹ phớt lờ không biết con cái mình làm gì và làm với ai. Đôi khi họ còn biết con cái mình có bạn bè nguy hiểm nhưng họ thấy mình không ngăn chặn được, không kiểm soát được tình hình hoặc tỏ ra dửng dưng với chuyện này.

Kỷ luật rời rạc

Hai cha mẹ không duy trì một hình thức dạy dỗ thống nhất; mỗi người có cách riêng của mình hoặc họ không đồng ý trên các nguyên tắc phải áp dụng ở nhà. Con cái thấy ngay điểm yếu của mỗi cha mẹ và lợi dụng tình trạng này để lèo lái, để rút tĩa phần lợi về phía chúng.

Kỷ luật cứng nhắc và không lay chuyển

Đây là loại giáo dục một chiều. Không thương thảo, không đối thoại, không lý luận, cha mẹ luôn làm theo một kiểu, bất hoặc đó là vấn đề gì hay với độ tuổi của con cái mình.

Kỷ luật nóng nảy và nổ bùng

Các trường hợp thái cực là có thái độ bạc đãi con cái. Người lớn đánh đập, la hét, đe dọa, tạo cho đứa bé có thái độ đối xử hung hăng, khiêu khích hoặc ngược lại, chúng có một thái độ tuân phục quá độ.

Tin tưởng: cột trụ chính ở nhà cũng như ở trường

Như chúng ta thấy, các thái độ hung bạo tác hại sâu đậm đến quan hệ cha mẹ-con cái, quan hệ này phải được xây dựng trên tin tưởng. Tin tưởng là trụ chủ yếu để phát triển lòng tự tin và để có một sự tăng trưởng lành mạnh. Phải có sự nhất quán giữa lối sống của cha mẹ và các giá trị cha mẹ trao truyền, khuyến khích con cái nói chuyện, giúp trẻ em tự lập là những chuyện thiết yếu để thiết lập nền tảng cho một nền giáo dục vững chắc. Các thái độ tin tưởng phải được phát triển

cùng một lúc ở gia đình cũng như ở trường học. Khoa tâm lý sư phạm khuyến khích và đòi hỏi sự nhất quán về mặt này ngay những năm đầu tiên của sự phát triển nhận thức nơi trẻ con.

Sự nhất quán cũng phải ở trong sự phát triển nhân bản và trong các giá trị mà trẻ con nhận được ở nhà, ở trường học và các tấm gương trong cuộc sống mà các em thấy ở cả hai môi trường. Điểm này là nền tảng





để trẻ con khám phá một tính nhất quán hợp lý trong đời sống, trong suy nghĩ và trong cách đối xử của chúng.

Một trong các khía cạnh làm xáo trộn nhất sự tăng trưởng nơi trẻ con là khía cạnh không nhất quán giữa lời nói và việc làm, và sự khác nhau giữa các nguyên tắc được dạy ở trường và ở nhà.

Các đồng hiệp giữa hai môi trường này kích thích sự phát triển toàn diện của trẻ em, vì ở trường các em nhận các ảnh hưởng bổ túc để củng cố cho giáo dục các em nhận ở nhà.

Khi sự bổ túc này bị vỡ hoặc không có, và các khác biệt về các giá trị ở trường và ở nhà quá lớn thì trẻ con có nguy cơ không thích ứng được với xã hội và các em bị mất thăng bằng trong việc phát triển.

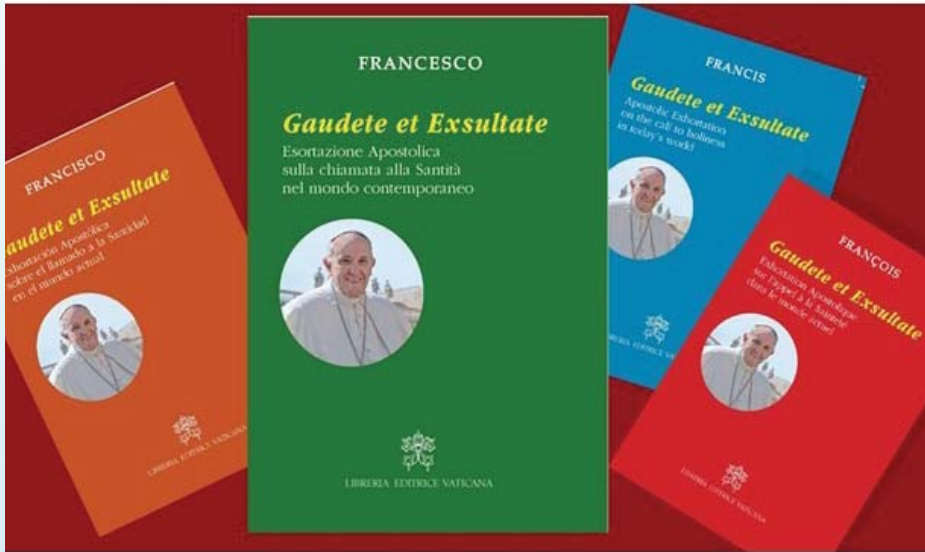
Bài viết thực hiện với sự hợp tác của tâm lý gia Javier Fiz Pérez, giáo sư tâm lý học Đại học Âu châu tại Rôma. Ông ở trong chương trình phát triển quốc tế và ó trách nhiệm ở phân khoa phát triển khoa học của Viện Âu châu khoa tâm lý tích cực (IEPP).

Marta An Nguyễn dịch

By phanxicovn

fr.aleteia.org, Blanca de Ugarte, 2018-04-11

Tông huấn mới của Đức Thánh Cha về việc nên thánh



sống: người thánh hiến, người sống trong bậc vợ chồng, công nhân, các vị có trách nhiệm. ”Đừng hài lòng với cuộc sống tầm thường, tô màu, không có chất lượng cao”.

Theo nghĩa này, Văn kiện lấy hứng từ thánh Phanxicô đệ Salê sống vào thế kỷ 17 và được trích dẫn ngay trong trang đầu tiên, qua đó thánh nhân nói về ”cuộc sống hoàn hảo với

những công việc thường nhật”.

ĐTC nhắc đến khoảng 30 ”vị thánh” trong Tông Huấn, nhưng không phải mọi người đều đã được tôn phong. Đặc biệt ĐHY Nguyễn Văn Thuận cũng được trích dẫn:

”Khi ĐHY Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận ở trong tù, Người đã từ khước mòn mòn chờ đợi được trả tự do. Chọn lựa của Người là: ”Tôi sống giây phút hiện tại, tràn đầy tình thương”; và các thức cụ thể hóa điều này là: ”Tôi lợi dụng những cơ hội xảy ra mỗi ngày, để hoàn thành những công việc thông thường một cách ngoại thường” (n.17, trích từ ”Cinque pani e due pesci. Dalla sofferanza del carcere una gioiosa testimonianza di fede, Milano, 2014, 20 - 5 chiếc bánh và hai con cá).

Chống lại sự giả mạo sự thánh thiện

Trong Tông Huấn, ĐTC cảnh giác chống lại hai thứ giả mạo chân lý công giáo, hai kẻ thù tinh vi và rất thời sự chống lại sự thánh thiện, vì nó tạo nên một thứ duy ưu tú yêu mình và độc đoán (E.G). Trước hết đó là thuyết ngộ giáo (gnosticisme) làm băng hoại mầu nhiệm bằng

VATICAN. Sáng ngày 9-4-2018, Tông huấn mới của ĐTC về ơn gọi nên thánh của tất cả mọi người trong thế giới ngày nay đã được công bố tại Vatican.

Văn kiện dài 44 trang chữ nhỏ (hay 110 trang chữ lớn) mang tựa đề ”Gaudete et Exsultate”, (các con vui mừng và hân hoan), trích từ lời Chúa Giêsu trong Tin Mừng theo thánh Mathêu (5,12) khi ngài nói về các Mối Phúc Thật: ”Hãy vui mừng hân hoan, vì phần thưởng các con thật lớn lao trên trời! Chính như thế người ta đã bách hại các ngôn sứ đi trước các con”.

Văn kiện được viết trong một ngôn ngữ đơn sơ và trở thành như một cuốn cẩm nang nhỏ về đời sống thiêng liêng, có thể áp dụng cho tất cả mọi người.

Tông huấn chia làm 5 chương với 177 đoạn, mang chữ ký của ĐTC ngày 19-3-2018, lễ kính Thánh Giuse, trong phần nhập đề, ĐTC cảnh giác rằng ”Đây không phải là một cuốn khảo luận về sự thánh thiện”, nhưng là làm vang dội một lần nữa lời kêu gọi nên thánh nơi dân Chúa: đó là sự thánh thiện nơi những người sống cạnh chúng ta, sự thánh thiện ”của giai cấp trung lưu”.

Một đặc điểm của Tông Huấn là được soạn ra, như ĐTC đang nói với người đối diện, trong một cuộc đối thoại, và nhắm đến mọi bậc

Thời sự Giáo Hội

cách khép kín nó trong kiến thức chủ quan. Tiếp đến là thuyết Pélage, quên rằng ơn thánh của Chúa chiếm vị trí thứ nhất, chứ không phải ý chí con người. Hai lạc giáo này xuất hiện trong những thế kỷ đầu tiên của Kitô giáo và tái xuất hiện ngày nay, và mới đây Bộ giáo lý đức tin đã vạch trần trong văn kiện tựa đề “Placuit Deo”.

Trong Tông Huấn, ĐTC khai triển 8 con đường nên thánh, dựa trên 8 mối phúc thật, và trong số này, ngài đặc biệt đề bao mối phúc: “Phúc cho ai có lòng thương xót” như con đường tuyệt hảo để nên thánh. Phúc thật này chứa đựng qui luật lớn nhất về cách hành xử của các tín hữu Kitô, như được mô tả trong chương 25 của Tin Mừng theo thánh Mathêu về cuộc phán xét chung. Trang này chứng tỏ rằng ”nên thánh không có nghĩa là mở to đôi mắt trong một tình trạng gọi là xuất thần (n.96) nhưng là sống Thiên chúa qua tình thương đối với những người rốt cùng”.

ĐTC nhận xét rằng rất tiếc là có những ý

thức hệ cắt xén Tin Mừng. Một bên là những Kitô hữu không có tương quan với Thiên Chúa, họ biến Kitô giáo thành một thứ ONG, một tổ chức phi chính phủ (n.100). Đàng khác có những người nghi kỵ sự dẫn thân xã hội của những người khác, như thể đó là điều hời hợt, tục hóa, cộng sản hoặc my dân, hay là họ tương đối hóa sự dẫn thân ấy nhân danh một thứ luân lý đạo đức. Tại đây, ĐTC tái khẳng định rằng đối với mỗi tầng lớp người yếu ớt hoặc vô phương thế tự vệ, cần phải có sự bảo vệ cương quyết và hăng say (n.101). Cũng vậy, sự đón tiếp người di dân mà một số người Công Giáo muốn coi điều này kém quan trọng hơn đạo đức sinh học - đó là một nghĩa vụ của mỗi Kitô hữu, vì nơi mỗi người ngoại quốc, có Chúa Kitô, và đây không phải chỉ là một phát minh của một Giáo Hoàng, hoặc là một sự diên sáng chóng qua (n.103).

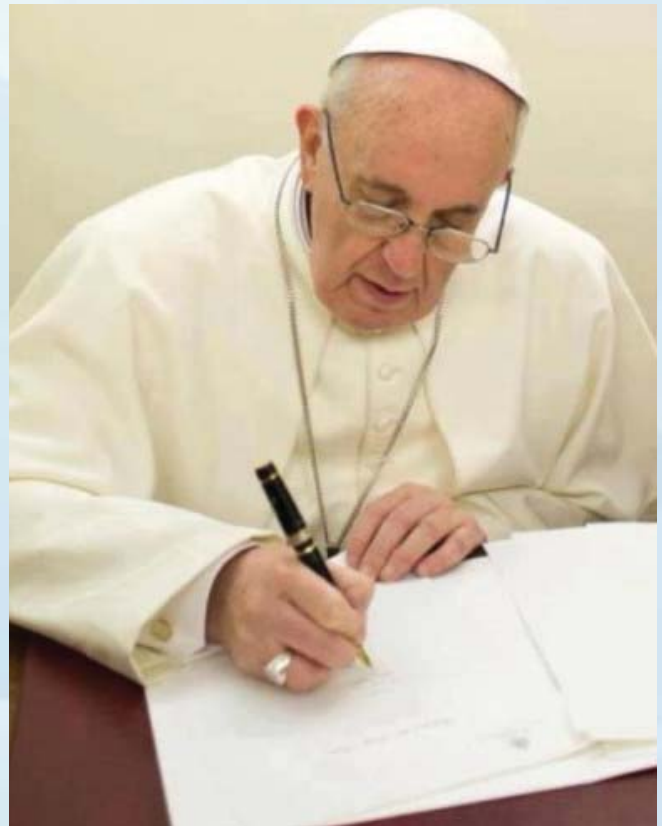
G. Trần Đức Anh OP

Tóm Lược Tông Huấn Hân Hoan Nhảy Mừng của Đức Phanxicô

Như đã loan báo, ngày 9 tháng Tư vừa qua, Tông Huấn thứ ba của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã được công bố. Tựa đề Tông Huấn là: **Hãy Hân Hoan Và Nhảy Mừng: Về Ôn Gọi Nên Thánh Trong Thế Giới Ngày Nay.**

“Hãy hân hoan và nhảy mừng” (Mt 5:12) là lời Chúa Giêsu nói với những người sẵn sàng chịu bách hại hay hạ nhục vì danh Người. Chúa yêu cầu mọi sự ở nơi ta, nhưng bù lại, Người hiến tặng ta sự sống thực sự, hạnh phúc mà ta vốn được tạo dựng để thụ hưởng. Người muốn ta nên thánh chứ không bằng lòng với cuộc sống buồn tẻ, tầm thường (§ 1).

Hãy Hân Hoan Và Nhảy Mừng là một tông huấn, một loại văn kiện được xếp hàng sau thông điệp nhưng trên các bài giảng và diễn văn của Đức Giáo Hoàng. Nó là tông huấn thứ ba của Đức Phanxicô, sau Niềm Vui Tin Mừng



(Evangelii Gaudium) và Niềm Vui Yêu Thương (Amoris Laetitia). Niềm Vui Tin Mừng vốn được mọi người ca ngợi là “hiến chương” của triều giáo hoàng Phanxicô. Trong khi Niềm Vui Yêu Thương là tâm điểm của nhiều tranh cãi kể từ ngày được công bố.

Dù Hân Hoan Nhảy Mừng có thể sẽ không tạo nên nhiều tranh cãi như Niềm Vui Yêu Thương, nhưng chắc chắn ta cần đọc nó với một chút lưu ý tới các cuộc tranh cãi hiện nay. Tuy nhiên, không lời ca ngợi hay chỉ trích nào là chính đáng khi không thừa nhận tiền đề đơn giản của nó: Thiên Chúa kêu gọi mọi người chúng ta nên thánh.

Nhân dịp này, tạp chí The Jesuit Post (Giêsu Hữu Bưu Báo) cung cấp cho chúng ta một bản tóm lược Tông Huấn Hân Hoan Nhảy Mừng. Chúng tôi hy vọng bản tóm lược này sẽ giúp quý độc giả một cái nhìn tổng quan đầy đủ về Tông Huấn.

Nhập Đề (§§1-2)

Hân Hoan Nhảy Mừng nhằm mục đích thực tiễn: nó không phải là “một khảo luận về sự nên thánh, chứa đựng các định nghĩa và phân biệt hữu ích giúp ta hiểu chủ đề quan trọng này, hay một cuộc thảo luận về các phương thế nên thánh khác nhau”. Đúng hơn, nó là một suy niệm về việc phải đáp ứng lời mời gọi nên thánh của Chúa Giêsu ra sao: “Hãy Hân Hoan và Nhảy Mừng” (§1).

Chương 1 (§§3-34): Ơn Gọi Nên Thánh

Trong chương này, Đức Giáo Hoàng Phanxicô thảo luận tính đa dạng về hình thức của việc nên thánh: “Chúng ta được kêu gọi trở thành các chứng nhân, nhưng có nhiều cách khác nhau để làm chứng” (§11). Ngoài các vị thánh và các vị tử đạo, những vị mà đời sống là “một noi gương Chúa Kitô đầy điển hình”, Đức Giáo Hoàng Phanxicô còn ca ngợi “giai cấp thánh thiện trung

lưu”: tức sự thánh thiện hàng ngày của “những cha mẹ đang dưỡng dục con cái bằng cả một tấm tình yêu thương mênh mông, của những người đàn ông đàn bà đang làm việc cực nhọc để nâng đỡ gia đình mình, của người bệnh, của những tu sĩ già không bao giờ để mất nụ cười” (§7).

Đức Giáo Hoàng viết “Chúa Thánh Thần ban sự thánh thiện dồi dào cho các tín hữu thánh thiện” bắt đầu từ Phép Rửa (§15). Ở đây, ngài nhắc đến ơn gọi nên thánh phổ quát, bằng cách trưng dẫn Lumen Gentium §11: “Mọi tín hữu, bất kể điều kiện và bậc sống, đều được Chúa mời gọi, mỗi người một cách, tiến tới sự thánh thiện hoàn toàn, sự thánh thiện mà Chúa Cha rất hoàn hảo”.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhấn mạnh nhóm chữ “mỗi người một cách”, vì tính đa dạng về hình thức của việc nên thánh có nghĩa: các Kitô hữu phải biện phân Chúa đã kêu gọi mỗi người họ phải nên thánh ra sao. Dù có nhiều hình thức sống tốt lành, mọi người chúng ta có ơn gọi độc đáo do Chính Thiên Chúa mời gọi bước vào. Ở đây, một cách có ý nghĩa, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhận định rằng Thánh Gioan Thánh Giá “thích xa lánh các qui luật cứng nhắc áp dụng cho mọi người. Ngài giải thích rằng các vần thơ của ngài được trước tác để mọi người hưởng được lợi ‘theo cách riêng của họ’. Vì sự sống của Thiên Chúa được thông ban ‘cho người này thì cách này, cho người kia thì cách kia’”(§11). Điều này nhắc ta nhớ đến việc Đức Giáo Hoàng





Phanxicô năng nói đến sự cần thiết của việc biện phân và khôn ngoan liên quan tới các trường hợp cá thể, một thể tài khiến nhiều người yêu mến ngài nhưng cũng không thiếu người không ưa ngài. Nhưng ở đây, ngài vào sâu hơn: tính độc đáo này là một điều kiện tất yếu không chỉ do bản chất của biện phân hay do luân lý tính, mà còn do chính bản chất lời kêu gọi mỗi người của Thiên Chúa nữa.

Như xưa nay ngài thường hay làm, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đặc biệt nhắc tới phụ nữ trong chương này, cả các phụ nữ thánh thiện như Thánh Hildegard thành Bingen hay Thánh Têrêsa thành Avila, những vị xuất hiện đúng lúc “các phụ nữ có xu hướng bị ngó lơ nhất hay lãng quên nhất” lẫn “các phụ nữ vô danh hoặc bị quên lãng”, chuyên dưỡng dục những người ở quanh mình một cách chúng ta biết đã làm Đức Giáo Hoàng Phanxicô cảm kích sâu xa (§12).

Dù mọi người có một ơn gọi độc đáo, nhưng mọi sứ mệnh “đều có ý nghĩa viên mãn nhất của nó nơi Chúa Kitô, và chỉ có thể hiểu được qua Người mà thôi” (§20). Ở đây, Đức Giáo Hoàng Phanxicô là một tu sĩ Dòng Tên hàng đầu. Làm Kitô Hữu là làm môn đệ Chúa Kitô, nghĩa là bước vào chính Tin Mừng. “Ở cốt lõi của nó, sự thánh thiện là việc cảm nghiệm các mẫu nhiệm của đời sống Chúa Kitô, trong sự kết hợp với Người”. Chiêm niệm các mẫu nhiệm về cuộc đời, cái chết và sự sống lại của Chúa Kitô “như Thánh Inhaxiô thành Loyola đã chỉ ra, sẽ dẫn

chúng ta tới việc nhập thể chúng vào các chọn lựa và thái độ của ta” (§20).

Xét về nhiều phương diện, chương này đã được soạn thảo để phản ánh các hoài mong của người trẻ trong Cuộc Gặp Gỡ Tiên Thượng Hội Đồng hồi tháng Ba vừa qua: “Người trẻ hiểu ý nghĩa tổng quát của việc đem ý nghĩa lại cho đời sống và sống cho một mục đích, nhưng nhiều người

không biết cách nối kết điều này với ơn gọi hiểu như một hồng phúc và một tiếng gọi từ Thiên Chúa”. Trong Tông Huấn này, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nói với họ rằng: “Cả các con nữa, các con cần coi toàn bộ đời sống các con như một sứ mệnh” (§23).

Chương 2 (§§35-62): Hai Kẻ Thù Tinh Tế của việc Nền Thánh

Chương này nói tới “hai hình thức thánh thiện sai lạc có thể dẫn chúng ta ra sai lầm: thuyết ngộ đạo và thuyết Pêlagiô” (§35). Tư liệu này phần lớn khá quen thuộc với những ai theo dõi triều giáo hoàng này, nhất là với những ai từng đọc Huấn Thị Placuit Deo của Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin.

Tuy nhiên, trong đồng văn của Tông Huấn này và trong lời lẽ làm ta nhớ tới Evangelii Gaudium, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đặc biệt nhấn mạnh việc các xu hướng này sẽ làm ta và mọi người ra xa sự thánh thiện như thế nào.

“Thay vì rao giảng Tin Mừng, người ta phân tích và xếp loại người khác, và thay vì mở cửa dẫn vào ơn thánh, người ta hao mòn năng lực của mình vào việc thanh tra và kiểm chứng. Không trong trường hợp nào, họ đã thực sự quan tâm tới Chúa Giêsu Kitô hay người khác” (§35).

Điều cũng đáng lưu ý là chương này chứa những phụ chú bác học nhất trong văn kiện, trong đó, có các trích dẫn từ Công Đồng Trent; Sách Giáo Lý Của Giáo Hội Công Giáo; Công Đồng

Orange lần thứ hai; Thánh Augustinô, Thánh Tôma Aquinô, Thánh Bonaventura, Thánh Têrêsa thành Lisieux và Đức Gioan Phaolô II; và hàng chục trích dẫn Thánh Kinh. Dù các tham chiếu này không có chi là bất thường đối với một văn kiện giáo hoàng, nhưng chương này có lúc có tính tri thức hơn là phần nhập đề của Hân Hoan Nhảy Mừng từng hứa hẹn. Các trích dẫn này có lẽ nói được đôi điều gì đó về loại độc giả mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô muốn tìm cách thuyết phục trong chương này.

Chương 3 (§§63-109): Dưới sự soi sáng của Thầy

Chương 3 tập trung vào gương sáng của Chúa Giê-su, nhất là ở việc giải thích Các Mối Phúc và chương 25 Tin Mừng Mátthêu. Vì dù “có thể có bất cứ số lượng lý thuyết nào về điều tạo thành sự thánh thiện, với những giải thích và phân biệt đa dạng... không gì có tính soi sáng hơn việc quay về với lời Chúa Giê-su nói và thấy cách Người giảng dạy về chân lý” (§63).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô viết: “Chúa Giê-su giải thích một cách hết sức đơn sơ thánh thiện nghĩa là gì khi Người ban cho chúng ta Các Mối Phúc (xem Mt 5:3-12; Lc 6:20-23)” coi “như thể căn cước của người Kitô hữu” (§63). Từ đó, các Mối Phúc hướng dẫn ta làm điều Đức Phanxicô thúc giục ta hướng tới ở chương 2, nghĩa là noi gương Chúa Giê-su. Ngài lý luận “vì những người trung thành với Thiên Chúa và lời của Người, bằng cách hiến mình đi, sẽ nhận được hạnh phúc đích thực” (§63) .

Trong chương này, Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho rằng có hai “ý thức hệ tấn công tâm điểm của Tin Mừng”: có những Kitô hữu tách biệt các đòi hỏi của Tin Mừng ra khỏi mối liên hệ bản thân của họ với Chúa, ra khỏi việc kết hợp nội tâm với Người, ra khỏi việc mở lòng mình ra cho ơn thánh của Người’ và có “những

người hoài nghi sự dẫn thân xã hội của người khác, coi nó hời hợt, thể trần, thể tục, duy vật, cộng sản hoặc dân túy” (§100). Đức Phanxicô cho rằng Giáo Hội không phải chỉ là một cơ quan phi chính phủ, mà là một cơ quan phi chính phủ nhưng luôn khẳng định điều tốt của người lân cận là điều làm thành bản chất đời sống Kitô hữu. Đức Phanxicô khai triển điểm vừa nói một cách khá chi tiết, trích dẫn Thánh Tôma Aquinô một lần nữa để biện luận rằng “các việc thương xót đối với người lân cận” đem lại vinh quang cho Thiên Chúa lớn lao hơn bất cứ hành vi thờ phượng nào (§106).

Một trong các điểm có tính “Phanxicô” hơn cả trong bản văn là

“Thí dụ, việc chúng ta bảo vệ trẻ chưa sinh cần phải rõ ràng, cương quyết và đầy nhiệt tâm, vì ở đây, phẩm giá sự sống con người bị lâm nguy; sự sống này luôn thánh thiêng và đòi phải yêu thương mỗi người, bất kể giai đoạn phát triển của họ. Tuy nhiên, thánh thiêng không kém là sự sống của người nghèo, người đã sinh ra, người túng thiếu, người bị bỏ rơi và kém may mắn, người tàn tật dễ bị tổn thương và người có tuổi có nguy cơ bị an tử trá hình, các nạn nhân của nạn buôn người, các hình thức mới của nạn nô lệ, và mọi hình thức bóc lột” (§101).

Các vị giáo hoàng vốn phò sự sống, nhưng không phải ai ai cũng cho rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô đủ cứng rắn về vấn đề này. Thành thử, việc ngài bảo vệ “trẻ chưa sinh” quả gây ngạc





nhiên cho những người mà đối với họ Đức Giáo Hoàng Phanxicô không thích hợp với các tường thuật của họ. Mặt khác, Đức Phanxicô nhấn mạnh rằng việc bảo vệ này phải bao trùm toàn thể gia đình nhân loại, kể cả các di dân (§102).

Đức Phanxicô kết thúc chương này với một câu tuyên bố rất mạnh dạn cho rằng một đời sống biết suy niệm các Mối Phúc và chương 25 Tin Mừng Mátthêu cùng gương sáng các thánh “sẽ mưu ích cho chúng ta; chúng sẽ làm cho chúng ta thực sự hạnh phúc” (§109).

Chương 4 (§§110-157): Các Dấu Chỉ Sự Thánh Thiện Trong Thế Giới Ngày Nay

Trong chương 4, Đức Giáo Hoàng Phanxicô thảo luận 5 “biểu thức lớn lao của tình yêu Thiên Chúa và người lân cận” mà ngài coi “hết sức quan trọng dưới góc độ một số nguy hiểm và giới hạn hiện diện trong nền văn hóa ngày nay”. “Những dấu chỉ hay thái độ thiêng liêng” này sẽ giúp chúng ta “hiểu lối sống Chúa kêu gọi chúng ta sống”. Trước hết, Đức Giáo Hoàng Phanxicô phát biểu năm thái độ này về phương diện tiêu cực:

“Trong nền văn hóa này, chúng ta thấy cảm thức lo âu xao xuyến, đôi khi dữ dội, khiến ta rối trí và yếu nhược; thái độ tiêu cực và buồn bã; chán chường do chủ nghĩa duy tiêu thụ, vị kỷ gây nên; thái độ duy cá nhân và mọi hình thức linh đạo bất chước, không có gì liên quan tới Thiên Chúa, vốn đang trở vượt nơi thị trường tôn giáo hiện nay” (§111).

Về phương diện tích cực, Kitô hữu, đúng hơn,

nên là người kiên nhẫn và hiền lành (§§112-121); hân hoan (§§122-128); mạnh bạo và hăng say (§§129-139); có tinh thần cộng đoàn (§§140-146); và liên tục cầu nguyện (§§147-157). Đức Giáo Hoàng Phanxicô soạn thảo chương này theo mẫu bước chân theo và trở nên giống Chúa Giêsu, một nỗ lực suốt đời dẫn chúng ta tới và được nâng đỡ bởi Bí Tích Thánh Thể: Trong Bí

Tích Thánh Thể, Thiên Chúa chân thật duy nhất nhận được sự thờ phượng vĩ đại nhất mà thế giới có thể dành cho Người, vì chính Chúa Kitô đã được dâng tiến. Khi chúng ta lãnh nhận Người trong lúc Hiệp Lễ, chúng ta đổi mới giao ước của chúng ta với Người và để Người thực hiện trọn vẹn hơn nữa công việc Người biến đổi cuộc sống của chúng ta (§157).

Chương 5 (§§158-201): Chiến Đấu Thiêng Liêng, Cảnh Giác, và Biện Phân

Tựa đề của chương này nhắc nhở chúng ta rằng khó có thể đóng khung Đức Giáo Hoàng Phanxicô: “chiến đấu thiêng liêng” nghe có vẻ lỗi thời và thậm chí phản động nữa đối với một số người. Nhưng Đức Giáo Hoàng Phanxicô không ngại nói rõ mục đích của ngài khi viết như sau: “Đời sống Kitô hữu là một cuộc chiến đấu liên tục. Chúng ta cần sức mạnh và lòng can đảm để chống lại các cám dỗ của ma quỷ và để loan báo Tin Mừng. Trận chiến đấu này ngọt ngào, vì nó cho phép chúng ta hân hoan mỗi khi Chúa chiến thắng trong đời sống của chúng ta” (§158).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô tiếp tục nói rằng chúng ta “không chỉ đơn thuần đương đầu với một cuộc chiến đấu chống lại thế giới và náo trạng thế gian” hay “chống lại các yếu đuối và xu hướng của con người chúng ta ... Mà còn là một cuộc chiến đấu liên tục chống lại ma quỷ, hoàng tử của sự ác” (§ 159). Và ma quỷ có thật: “Do đó, chúng ta không nên nghĩ ma quỷ chỉ là

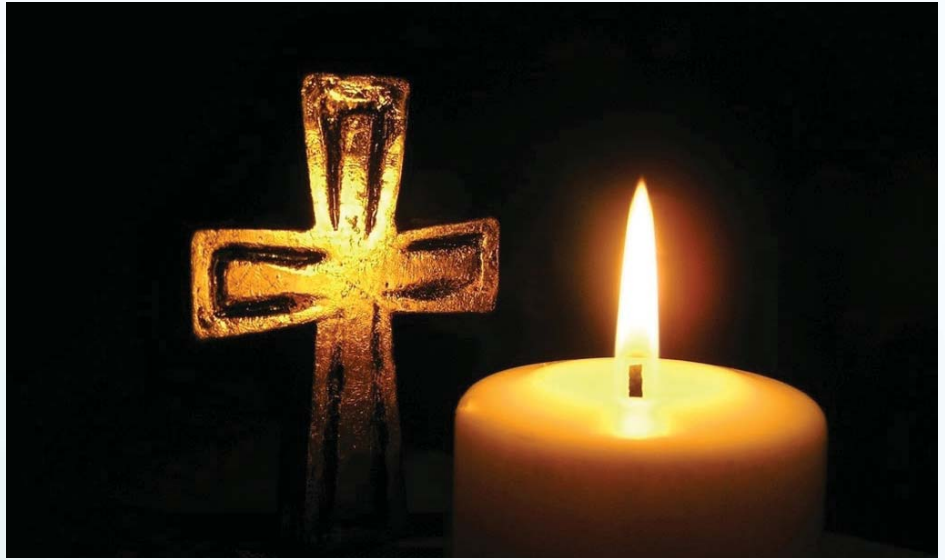
một huyền thoại, một biểu tượng, một kiểu nói ví von hoặc một ý niệm“ (§161) (Ai đó nên gửi phần này cho Eugenio Scalfari).

Đời sống thiêng liêng đòi sự cảnh giác và giữ cho “các ngọn đèn của ta tiếp tục thấp sáng“ (§164). Tiến bộ trong đời sống thiêng liêng không bảo đảm để ta thoát khỏi cạm bẫy của ma quỷ. Thật vậy, “sự sa đọa thiêng liêng“ của những người như

vậy còn “tệ hơn sự sa ngã của người tội lỗi, vì đây là một hình thức mù lòa hoàn toàn làm người ta thoải mái và tự mãn“ (§165). Dù Đức Giáo Hoàng Phanxicô không liên kết, nhưng người ta có quyền nghĩ rằng hai chủ nghĩa Ngô Đạo và Pêlagiô nói ở Chương 2 phát xuất từ sự sa đọa này.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô kết thúc chương này bằng cách đưa ra một câu hỏi, mà câu trả lời vốn là chủ đề yêu thích của ngài. Câu hỏi là: “Làm thế nào chúng ta có thể biết được điều gì đó xuất phát từ Chúa Thánh Thần chứ không xuất phát từ tinh thần thế gian hay tinh thần ma quỷ?“ Câu trả lời là: biện phân.

Dĩ nhiên, biện phân đã ở tuyến đầu trong nhiều cuộc thảo luận về triều giáo hoàng này. Tại gốc rễ là câu hỏi liệu “một số mối mẻ nào đó... là rượu mới do Thiên Chúa mang tới hay chỉ là ảo tưởng do tinh thần thế gian này hay tinh thần ma quỷ tạo ra“. Nhưng, Đức Phanxicô nhấn mạnh rằng không những việc chọn các đường hướng mới đòi phải có sự biện phân, mà cả việc giữ vững đường đi nữa “Ở những thời điểm khác, điều ngược lại có thể xảy ra, khi các lực lượng của sự ác xui khiến ta dừng thay đổi, cứ để sự việc như chúng hiện là, nhất quyết đề kháng một cách cứng nhắc đối với sự thay đổi.“ Đức Phanxicô lên tiếng chống lại “tính cứng nhắc“ mà ngài nói thường bác bỏ, không chịu xem xét sự thay đổi cần thiết trong các kỷ luật của Giáo hội. Ngài nói: những người như vậy “ngăn chặn việc làm của Chúa Thánh Thần“. Nhưng “chúng



ta tự do, nhờ sự tự do của Chúa Kitô“ (§168).

Đức Giáo Hoàng Phanxicô viết, sự biện phân nên được thực hiện trong những vấn đề cả lớn lẫn nhỏ. Những người theo dõi triều giáo hoàng này hẳn sẽ lưu ý điều này: ngài mượn dịp này để lén đưa vào một câu nói rất ưa thích của mình trong chú thích: “Non coerceri a maximo, conteneri tamen a minimo divinum est” (“Thần thánh thực sự thì không bị giới hạn bởi điều lớn nhất, nhưng cũng không bị chứa trong điều nhỏ nhất”).

Sự biện phân “không phải chỉ là trí thông minh hoặc sự hiểu biết thông thường. Nó là một hồng phúc“ do Chúa Thánh Thần ban cho (§166). Thật vậy, dù “sự biện phân thiêng liêng không loại trừ những cái nhìn sâu sắc hiện sinh, tâm lý học, xã hội học hay luân lý học... nó vượt trên chúng“. Xa hơn chút nữa, ngài viết: “Các tiêu chuẩn vững vàng của Giáo Hội cũng không đủ. Chúng ta nên luôn nhớ rằng sự biện phân là một ơn thánh. Cho dù nó có bao gồm lý trí và khôn ngoan, nhưng nó vượt xa chúng, vì nó cố gắng thoáng nhìn thấy kế hoạch bí ẩn và độc đáo mà Thiên Chúa vốn dành cho mỗi người chúng ta, một kế hoạch nhận được khuôn hình của nó giữa rất nhiều tình huống và hạn chế khác nhau (§170).

Ở đây, chúng ta lại thấy Đức Giáo Hoàng Phanxicô đang đối thoại với những người nghĩ rằng giáo huấn của ngài về sự biện phân không lưu ý đủ tới sức mạnh quy chuẩn trong giáo huấn của Giáo Hội.

Thời sự Giáo Hội

Hơn nữa, “vấn đề không phải là khám phá những gì chúng ta có thể rút ra từ cuộc sống này, mà là nhận ra việc làm cách nào chúng ta có thể hoàn thành tốt hơn sứ mệnh đã được trao phó cho chúng ta lúc chịu Phép Rửa” (§174). Thật vậy, dù chỉ được minh nhiên nhắc đến hai lần, Phép Rửa là một chủ đề bàng bạc trong văn kiện này: “Hãy để ân sủng Phép Rửa của anh em sinh hoa trái trên con đường thánh thiện” (§15). Nếu đây là một thông điệp về ơn gọi nên thánh, thì Phép Rửa hẳn còn có thể nổi bật hơn nữa trong văn kiện này.

Cuối cùng, những người thông thạo linh đạo Thánh Inhaxiô hẳn sẽ đánh giá cao lời khuyên của Đức Giáo Hoàng Phanxicô khuyên ta cầu nguyện “trong lúc đối thoại với Chúa, hàng ngày thành thực “xét mình” (§169). Việc xét mình như vậy có thể vô ích nếu không phải là một biện phân các thần khí, và việc biện phân sẽ không

hoàn chỉnh nếu không phải là một thái độ cầu nguyện liên li được việc xét mình cổ vũ.

Kết luận (§§176-177) với Kinh Kính Mừng

Đức Giáo Hoàng Phanxicô kết luận bằng cách xin Mẹ Maria cầu bầu để giúp mọi người chúng ta cùng Chúa Giêsu bước tới sự thánh thiện. Mẹ Maria là gương mẫu của sự thánh thiện đó: “Mẹ đã sống Các Mối Phúc của Chúa Giêsu hơn mọi người khác”. Gương sáng của Mẹ là gương sáng về niềm vui, sự biện phân, đau khổ và trung thành: Đức Giáo Hoàng Phanxicô khẩn thiết kêu gọi “Mẹ Maria là đấng thánh của các thánh, được diễm phúc hơn mọi người khác. Nếu chúng ta theo gương của Mẹ, chúng ta sẽ được dự phần vào hạnh phúc mà thế gian sẽ không thể lấy mất khỏi chúng ta”

Vũ Văn An

10/Apr/2018

Các nhận định về Tông Huấn Gaudete et Exultate của Đức Phanxicô



Inés San Martín của Tạp Chí Crux, trước ngày công bố Tông Huấn Hỷ Hân Hoan và Nhảy Mừng, cho rằng không ai nghĩ tông huấn này sẽ châm ngòi cho một cuộc tranh cãi như Tông Huấn Niềm Vui Yêu Thương, trong đó, Đức Phanxicô thận trọng đưa ra khả thể rước lễ cho những người ly dị tái hôn dân sự. Nhưng cô thêm rằng “dĩ nhiên, Đức Phanxicô là vị giáo hoàng của những bất ngờ” nên không ai biết chắc phản ứng đối với nó sẽ ra sao”.

Opus Dei: Tông huấn ngỏ lời với mọi người

Christopher Wells gọi Hỷ Hân Hoan và Nhảy Mừng là bản chỉ dẫn vào Kitô Giáo của thế kỷ 21. Jack Valero, Giám Đốc Truyền Thông của Opus Dei ở Anh, có giọng khiêm tốn hơn, cho rằng Tông Huấn nhấn mạnh tới ơn gọi nên thánh trong đời sống hàng ngày và đặc biệt nhắc đến

chúng tá giáo dân. Đây cũng là sứ điệp được cổ vũ và đem ra sống bởi các thành viên của Phủ Doãn Tông Tòa Opus Dei.

Valero nói rằng: “Đây là một văn kiện tuyệt vời ngỏ với mọi người, tuyệt đối là với mọi người, và bảo họ rằng bạn không cần phải là một con người đặc biệt, hay một linh mục, hoặc một nữ tu, hay một giáo hoàng mới cố gắng nên thánh. Mọi người nên cố gắng nên thánh và việc này dễ thôi: bạn chỉ cần muốn và để Chúa thực hiện nó trong bạn, ơn thánh Chúa luôn có đó cho mọi người”.

“Chính trong những việc bình thường hàng ngày của đời sống bạn sẽ tìm thấy sự nên thánh ấy...”

Theo Valero, Đức Phanxicô phác thảo các phương cách truyền thống để nên thánh: cầu nguyện, ăn chay và làm việc bác ái, với việc nhấn mạnh tới phương cách thứ ba: “nhìn những người chung quanh ta và thấy họ đại diện Chúa Kitô đối với ta”.

Valero cũng cho rằng, ngoài các việc thương xót những người túng thiếu, nên thánh hệ ở việc “đi làm, làm việc của mình đàng hoàng, và liên hệ với các bạn đồng nghiệp tại nơi làm việc”. Thành thử “Mọi hành động liên quan tới đời sống hàng ngày, tới người khác, đều là thành phần của cố gắng nên thánh”.

Trận chiến không ngừng

Deborah Castellano Lubov của Zenit thì chú trọng tới khía cạnh “chiến đấu không ngừng” của việc nên thánh, không phải là chuyện cơm bữa.

Ký giả này dù có nhắc đến quan điểm “các thánh nhà bên cạnh” của Đức Phanxicô, chứ không phải các thánh xa xôi diệu vợi, nhưng khi nhắc đến “biện phân”, một việc có lẽ chỉ “dễ” với mấy môn đệ của Thánh Inhaxiô thành Loyola, chứ không dễ với bần dân

thiên hạ, nên đã coi “đời sống Kitô hữu là một trận chiến”. Nếu không nghĩ như thế, thì Tông Huấn cảnh cáo rằng, chúng ta “sẽ trở thành môi ngon của thất bại và tầm thường”. Có điều, theo ký giả này, Tông Huấn bảo đảm Chúa ban cho ta “những vũ khí rất mạnh” như cầu nguyện, suy niệm, Thánh Lễ, Xưng Tội, Châu Thánh Thể, các hành vi bác ái và nối vòng tay lớn cộng đồng.

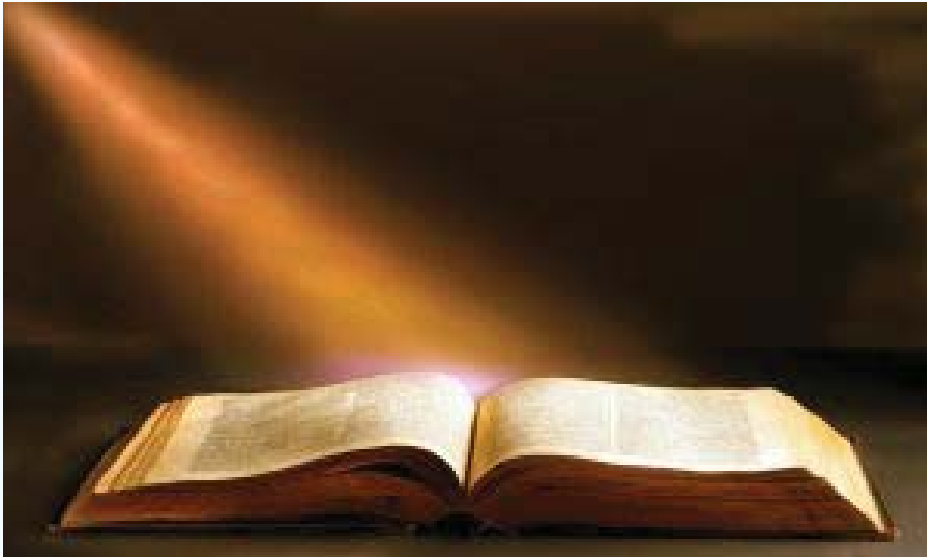
Chống việc quá nhấn mạnh tới tín lý và luật lệ

Ký giả Edward Pentin của tờ National Catholic Register thì bảo Tông Huấn này “dài dòng” (lengthy). Dĩ nhiên, vì nó gồm tới 22,000 chữ, “nói về nhiều thể tài mà Đức Thánh Cha từng nhắc đi nhắc lại trong 5 năm qua”, trong đó, có việc “nhấn mạnh quá đáng tới tín lý”.

Theo Pentin, khi nhắc đến hai lạc giáo Ngộ Đạo và Pêlagiô, từng được Văn Kiện Placuit Deo của Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin ban hành hồi tháng Hai năm nay, Đức Phanxicô có nói rộng định nghĩa về chúng. Ngài bảo ngộ đạo ngày nay “phán đoán người khác dựa vào khả năng hiểu sự phức tạp của một số tín lý nào đó”. Họ cũng “thu gọn giáo huấn của Chúa Giêsu vào một thứ luận lý lạnh lùng và khắc nghiệt chỉ tìm cách thống trị mọi sự”.

Đức Giáo Hoàng nói thêm: “khi một ai đó có câu trả lời cho mọi câu hỏi, thì đó là dấu hiệu họ đang không ở trên con đường đúng. Rất có thể họ là tiên tri giả, chuyên dùng tôn giáo cho các mục đích riêng của họ, để cổ vũ các lý thuyết





tâm lý học hay tri thức của riêng họ”. Ngài cũng cảnh cáo chống lại việc tin rằng biết tín lý giúp người ta trở thành “hoàn hảo và tốt hơn ‘đám quần chúng dốt nát’”.

Còn bạn tân Pêlagiô ngày nay thì bị Đức Phanxicô cho là “ám ảnh với lề luật, chi li quan tâm tới phụng vụ, tín lý và tiếng tăm của Giáo Hội, dành tầm quan trọng quá đáng cho một số qui luật” hơn là muốn loan truyền “vẻ đẹp và niềm vui của Tin Mừng và tìm kiếm người lạc lối”.

Ngài khẩn thiết “Xin Chúa giải thoát Giáo Hội khỏi các hình thức tân ngộ đạo và Pêlagiô này đang đè bẹp Giáo Hội và ngăn chặn Giáo Hội tiến bước trên đường thánh thiện!”

Mạnh mẽ và thẳng thắn

Đức Hồng Y Daniel N. DiNardo, Tổng Giám Mục Galveston-Houston và là Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục/Hoa Kỳ, ngày 9 tháng Tư, lên tiếng ca ngợi Tông Huấn Hỷ Hân Hoan và Nhảy Mừng của Đức Phanxicô vì “những lời lẽ mạnh mẽ, thẳng thắn” và “rất rõ ràng” trong cương vị “Đấng Đại Diện của Chúa Kitô”.

Đức Hồng Y cho rằng câu “Đừng sợ nên thánh” ở số 30 đã đập thẳng vào mắt ngài trước nhất. Vì ai cũng sợ phải cố gắng nên thánh, sợ bị chê cười, chế giễu, thậm chí ghét bỏ. Nhưng đây là điều Chúa kêu gọi mỗi người chúng ta thực hành (1Tx 4:3) (số 19).

Trong số những việc cần làm để nên thánh, Đức Hồng Y lưu ý đặc biệt tới “sự lịch thiệp (civility) trong mọi tương tác của chúng ta, nhất là

trong các phương tiện truyền thông”. Và ngài nhấn mạnh: “ngay trong các bất đồng gay gắt với nhau, ta phải luôn nhớ rằng Thiên Chúa mới là người phán kết, không phải con người” (Gcb 4:12).

Biện phân

Các tác giả Dòng Tên, Dòng của Đức Phanxicô, thì làm nổi bật các nét “Dòng Tên” trong văn kiện mới nhất của Đức Phanxicô. Và không nét Dòng Tên nào nổi

bật trong triều giáo Hoàng Phanxicô hơn việc biện phân.

Thực vậy, linh mục Bill Mc Cormick, SJ, khi viết bài tóm lược Tông Huấn trên tờ Jesuit Post, đã nhấn mạnh tới điểm này. Theo ngài, “Món mang về nhà ăn (take-away) hào nhoáng nhất lấy từ văn kiện này là sự biện phân, và sự biện phân có nghĩa gì đối với tính công đồng, thẩm quyền giáo hoàng và các áp dụng mục vụ của giáo huấn Giáo Hội”.

Linh Mục cho rằng nhờ biện phân, ta có thể giải quyết sự căng thẳng giữa “sự nên thánh của giai cấp trung lưu” và sự tầm thường. Đây là một sự căng thẳng quan trọng đối với Đức Phanxicô, người vốn khuyên ta vì Chúa hãy từ bỏ mọi sự... thế nhưng lại lo ngại là chúng ta sẽ không nhận ra và trân quý tính thánh thiện nơi những điều bình thường”.

Theo Linh Mục, “một đảng, Đức GH Phanxicô muốn chúng ta nhìn thấy sự nên thánh của những người xung quanh ta, của những người và ở những nơi ta thấy mình hiện diện. Nhưng đảng khác, Đức Phanxicô lại hỏi chúng ta sự nên thánh này làm sao mà biết được, yêu mến được, và thực hành được để đưa chúng ta lại gần Thiên Chúa hơn. Nói cách khác, ngài thúc cùi chỏ khiến ta tiến tới magis (điều hơn)”.

Cha Mc Cormick cho rằng “Thích đáng xiết bao khi một Giáo Hoàng Dòng Tên hướng dẫn chúng ta nhìn thấy sự nối kết thân mật giữa ƠN

gọi nên thánh phổ quát và magis (điều hơn) của Thánh Inhaxiô thành Loyola”. Ai cũng biết khẩu hiệu của Dòng Tên là: Ad Majorem Dei Gloriam, Để Chúa Được Vinh Hiển Hơn). Cái hơn ấy chính là sự nên thánh.

Trả lời những người phê phán Niềm Vui Yêu Thương

Nữ ký giả Inés San Martín của Crux chú trọng tới một điểm khác trong Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng. Cô viết: dù trong tông huấn mới, Đức Phanxicô bàn tới nhiều thể tài vẫn thường có trong tư duy của ngài và trong nền linh đạo Công Giáo, “nhưng trong bối cảnh hiện nay, nó cũng đã cung cấp một nhận định gián tiếp về hai vấn đề nóng bỏng gần đây: Thứ nhất, vị giáo hoàng này thực sự tin gì về hỏa ngục, đời sau, và lãnh vực tâm linh? Thứ hai, ngài trả lời ra sao những người phê bình giống hàng trăm người mới đây tụ họp tại Rôma vào hôm thứ Bảy để thách thức văn kiện Niềm Vui Yêu Thương năm 2016 của ngài?”

Theo cô, tuy không trực tiếp nói đến hỏa ngục, nhưng Đức Phanxicô quả quyết có ma quỷ và ảnh hưởng ma quái của chúng. Về những người chỉ trích Niềm Vui Yêu Thương, Đức Phanxicô có cái nhìn khá âm đạm. Ngài viết: “Trái với sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, đời sống của Giáo Hội có thể trở thành một mảnh của bảo tàng viện hay tài sản của một số ít người được chọn. Việc này có thể xảy ra khi một số nhóm Kitô hữu dành tầm quan trọng quá đáng cho một số qui luật, phong tục hay cung cách hành động.



Tin Mừng lúc đó bị rút gọn và thu hẹp, mất hết nét đơn giản, sức quyến rũ và vị ngọt của nó”.

Cổ điển Phanxicô

Christopher Altieri thì cho rằng Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng là văn kiện có tính “cổ điển Phanxicô” vì bàn đến các chủ đề và thể tài vốn được coi là chủ yếu đối với Đức Phanxicô, dù chủ yếu nói đến ơn gọi nên thánh phổ quát.

Tuy nhiên, như người Ý quen nói: la lingua batte dove il dente duole (lưỡi liếm chiếc răng đau) nên người ta đoán trong tông huấn này, Đức Phanxicô có một số “chiếc răng đau”.

Chiếc răng đau đáng lưu ý nhất rất có thể là vấn đề di dân. Trong đoạn 102, ngài viết: “Chúng ta thường nghe nói rằng, vì chủ nghĩa duy tương đối và các thiếu sót của thế giới hiện nay, hoàn cảnh của di dân, chẳng hạn, là vấn đề ít quan trọng. Một số người Công Giáo coi nó là vấn đề hạng hai so với các vấn đề đạo đức sinh học ‘nghiêm trọng’ hơn. Nếu một chính khách đang mong có phiếu bầu mà nói như thế thì ta còn hiểu được, nhưng một Kitô hữu thì không, vì với họ thái độ thích đáng duy nhất là đứng về phía các anh chị em của chúng ta đang liều mạng sống để đem lại một tương lai cho con cái họ”.

Nét nổi bật nữa trong Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng là điều tác giả này gọi là “chiêm niệm trong hành động”. Thực vậy, Đức Phanxicô cho rằng: “Điều không lành mạnh là yêu sự thinh lặng trong khi trốn chạy việc tương tác với người khác, muốn hòa bình và yên tĩnh trong khi trốn tránh hoạt động, tìm kiếm cầu nguyện trong khi khinh ghét phục vụ. Mọi sự đều có thể chấp nhận và tích hợp vào cuộc sống của ta trên trái đất, và trở thành một phần của đường nên thánh. Ta được kêu gọi trở thành người chiêm niệm giữa lúc hành động và lớn lên trong sự thánh thiện bằng cách thi hành sứ mệnh riêng của mình một cách có trách nhiệm và quảng đại”.

Mười lăm chữ chủ yếu

Antoine Mekary của ALETEIA thì liệt kê 15 chữ chủ yếu của Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng: Các Mối Phúc (số 63), Đức Maria (số 176), Bách Hại (số 92-93), Hân Hoan (các số 122 và 126), Thịnh Lãng (các số 149, 150 và 151), Thánh Thể (số 157), Chứng Từ (số 138), Khiêm Nhường (các số 118, 119 và 120), Ma quỷ (các số 158-161), Liên Mạng (số 155), Ý Thức Hệ (các số 100 và 101), Người Nghèo (các số 96 và 97), Di Dân (các số 102 và 103), Mạnh Dạn Truyền Giáo (các số 129, 130 và 131).



Không theo các vị tiền nhiệm

Tạp Chí LifeSiteNews thì cho biết tại sao các vị tiền nhiệm của Đức Phanxicô không đồng ý với ngài. Vì phá thai là quan trọng nhất trong mọi vấn đề nhân quyền.

Tạp chí trên cho rằng Đức Phanxicô coi phá thai cũng tương đương như các vấn đề luân lý khác như di dân chẳng hạn, ngược với các vị tiền nhiệm coi phá thai là vấn đề trầm trọng nhất. Chính vì thế, ngài chỉ trích những người coi di dân là một vấn đề “hạng hai so với các vấn đề đạo đức sinh học nghiêm trọng hơn”.

Tạp chí trên trích dẫn Đức Gioan Phaolô II coi quyền sống là nhân quyền căn bản nhất, đệ nhất hạng. Do đó, Tạp Chí này cho rằng, trong Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng, Đức Phanxicô đã “huấn quyền hóa một ý thức hệ mà chính ngài đã phát biểu sáu tháng sau ngày lên ngôi giáo hoàng, khi ngài nói với tạp chí America rằng: ‘chúng ta không thể chỉ nhấn mạnh đến các vấn đề liên quan tới phá thai, hôn nhân đồng tính và sử dụng các phương pháp ngừa thai’. Ngài chỉ trích Giáo Hội bị ‘ám ảnh’ với các vấn đề luân lý này trong điều tờ New York Times gọi rất đúng là một nhận định ‘gây chấn động khắp Giáo Hội Công Giáo Rôma’”.

Tạp Chí này cho rằng “luận điểm táo bạo của một vị giáo hoàng cho rằng không nên coi các vấn đề đạo đức sinh học như việc sát hại những con người vô tội, rất trẻ quan trọng hơn việc ‘chào đón’ các di dân xem ra chưa từng có”, nhất là vì văn kiện này được công bố nhân dịp Lễ Truyền Tin. Đây cũng là quan điểm của nhóm phò sự sống lớn nhất của Mỹ là nhóm Susan B. Anthony List. Nhóm này cho rằng Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng “làm mờ chiến tuyến và gây nên hàm hồ lẫn lộn”.

Tuy nhiên, theo Christopher Wells của Crux, Greg Schleppebach, phó giám đốc của Văn Phòng Các Sinh Hoạt Phò Sự Sống của Hội Đồng Giám Mục/Hoa Kỳ, cho rằng tông huấn này không có gì mới lạ vì Giáo Hội vốn chủ trương phải hăng say bảo vệ như nhau mọi sự sống con người, ở mọi giai đoạn, và trong mọi điều kiện. Nên phải đọc đoạn nói về chống phá thai như lời kêu gọi những người phò sự sống chỉ biết chống phá thai mà loại bỏ mọi vấn đề khác, như nhận định của Charles Camosy, giáo sư đạo đức học tại Đại Học Fordham.

Có điều, Giáo Sư Camosy khuyên các đồng minh công khai của Đức Phanxicô nên lớn tiếng hơn chút nữa trong việc bảo vệ sự sống con người, chứ hiện họ không “rõ ràng, cương quyết, và hăng say” cho lắm trong việc bảo vệ sự sống các trẻ chưa sinh.

Ơn thánh mới là trọng tâm

Austen Ivereigh, người viết tiểu sử của Đức



Phanxicô, thì cho rằng những người chỉ trích Đức Phanxicô không hiểu chút gì về ngài. Theo ông, Niềm Vui Yêu Thương chẳng hạn không tập trung vào việc bảo vệ sự thật của hôn nhân ở bình diện văn hóa và luật lệ mà nhằm mở rộng đường vào ơn thánh, giúp người ta sống sự thật này.

Trong Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng, ngài cũng kêu gọi mọi người mở lòng mình ra đón nhận ơn thánh.

Tác giả này cho rằng Đức Phanxicô theo đường hướng của Thánh Augustinô coi ơn thánh là hồng phúc bên trong luôn có đó cho chúng ta trong cầu nguyện khiêm nhường khi chúng ta sai phạm, và trong sai phạm này, Thiên Chúa luôn dùng sáng kiến để thay đổi con người.

Cũng theo Thánh Augustinô, các yếu đuối của con người không được ơn thánh chữa lành một lúc là xong, nhưng sự nên thánh của ta lớn mạnh dần với thời gian trong việc chúng ta khiêm nhường tiếp nhận ơn thánh, từng bước, từng bước, giữa những giới hạn của hoàn cảnh và sức lực.

Ngược lại, “không thừa nhận từ tận đáy lòng và một cách cầu nguyện các giới hạn của ta sẽ ngăn cản ơn thánh làm việc hữu hiệu ở trong ta” vì chúng ta tự đóng cửa không cho điều ta nghĩ ta không cần bước vào.

Theo tác giả này, Đức Phanxicô tin rằng việc Giáo Hội nhấn mạnh tới sự thật và giới luật luân lý mà không nhấn mạnh tới tính trung tâm của ơn thánh đã khiến lời mời gọi của Kitô Giáo trở nên góm guốc, thậm chí đe dọa, và là một lý do tại sao nhiều người đã ngưng lắng nghe Giáo Hội”

Thời sự Giáo Hội

Không chỉ để trả lời phe chỉ trích

Phil Lawler, một ký giả Công Giáo bảo thủ, thì cho rằng Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng không phải chỉ để trả lời phe chỉ trích, như truyền thông thế tục vốn nghĩ.

Thực vậy, theo Lawler, Tờ New York Times cho chạy hàng tít: “Đức Giáo Hoàng Phanxicô đặt việc Quan Tâm Di Dân và Chống Đối Phá Thai Trên Cùng

Một Vị Thế Như Nhau”. Hãng Tin Reuters cho rằng theo Đức Phanxicô “Chống Các Bất Công Xã Hội Cũng Quan Trọng Như Chống Phá Thai”; Tờ Wall Street Journal cho chạy hàng tít: “Đức Giáo Hoàng nói Đấu Tranh Chống Nghèo Đói Cũng Nhất Thiết Như Chống Phá Thai”; còn hãng CNN thì nói: “Đức Giáo Hoàng Phanxicô Nói Rằng Giúp Người Nghèo Và Di Dân Cũng Quan Trọng Như Chống Phá Thai”.

Tờ New York Times cho rằng Đức Phanxicô “đánh trả các nhà phê phán bảo thủ bên trong Giáo Hội”. Tờ Wall Street Journal nhận định: tông huấn là “cố gắng mới nhất của ngài nhằm tái điều chỉnh các ưu tiên của giáo huấn luân lý của Giáo Hội khỏi điều ngài gọi là quá nhấn mạnh tới nền đạo đức tính dục và y học”.

Lawler cho rằng các nhận định trên không hẳn phi lý. Vì Đức Phanxicô quả có những đoạn nhắm vào người Công Giáo bảo thủ. Nhất là lúc ngài đề cập tới các thuyết tân Ngộ Đạo và Tân Pêlagiô.

Tuy nhiên, chủ đích của Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng không phải thế, mà là làm thế nào để nên thánh trong đời sống bình thường hàng ngày.

Chúng ta đang đi về đâu?

Tuy nhiên, người thân tín của Đức Phanxicô dường như nghĩ khác. Vị này cho rằng, Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng là câu trả lời cho câu hỏi: “Chúng ta đang đi về đâu?” (của hội nghị thứ Bảy qua tại Rôma để chỉ trích Niềm Vui Yêu Thương)

Thực vậy, theo Claire Giangravé của Crux, ít nhất đó là quan điểm của Đức Tổng Giám Mục Angelo De Donatis, vị đại diện của Đức Phanxicô cai quản Giáo Phận Rôma, và là người trình bày chính Tông Huấn Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng tại cuộc họp báo 9 tháng Tư, và ngài trả lời: Giáo Hội đang tiến trên đường thánh thiện. Giáo Hội sẽ trống rỗng nếu không giữ vững đường nên thánh của mình.

Nhà báo Valente, một trong ba vị hiện diện trên bàn chủ tọa cuộc họp báo, cho rằng dù không trực tiếp trả lời những người chỉ trích Niềm Vui Yêu Thương, nhưng Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng nối tiếp đường hướng của Niềm Vui Yêu Thương. Vì nó trình bày “nhu cầu ơn thánh trên

căn bản từng giờ từng phút một” của những con người trên thực tế của đời thường. Quan điểm này, trong yếu tính, “kết hợp hai văn kiện”.

Chính để làm nổi bật khía cạnh “những con người thực tế” của đời thường trên, mà buổi họp báo công bố Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng, ngoài Đức Tổng Giám Mục Donatis, chỉ có hai người khác đều là giáo dân.

Léon Bloy và tình yêu

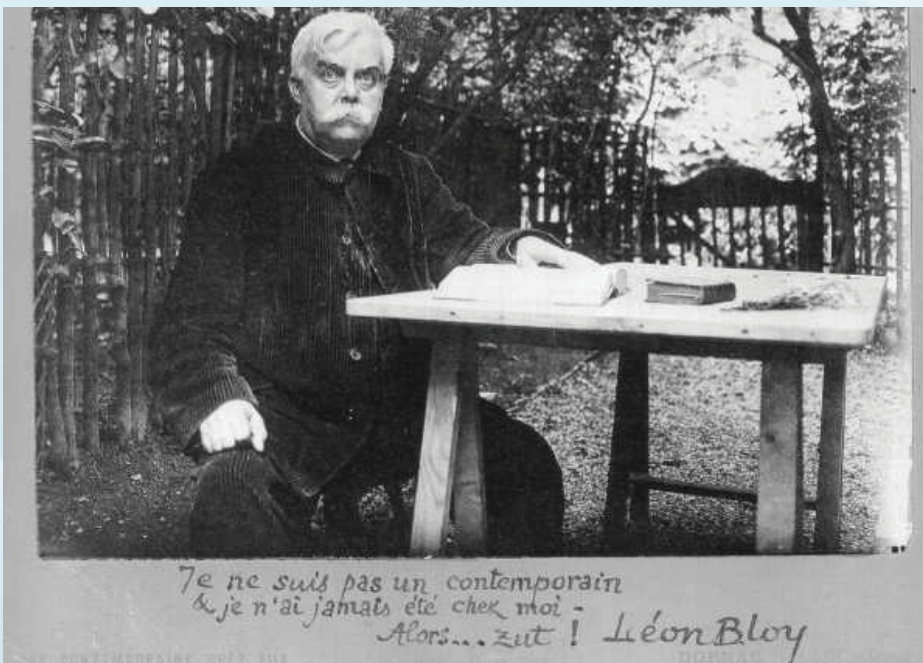
Chỉ có bản tin của CNA ngày 9 tháng tư là lưu ý tới sự kiện: trong bài diễn văn đầu tiên trên ngôi giáo hoàng, Đức Phanxicô đã trích dẫn Léon Bloy, người tân tông Pháp, đồng thời là một tác giả và một nhà huyền nhiệm từng gây ảnh hưởng cho một số tiếng nói văn học quan trọng nhất thời hiện đại. Trong Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng, ngài lại trích dẫn Léon Bloy một lần nữa, vì ông này cho rằng “thảm kịch lớn nhất và duy nhất ở trên đời là không trở nên một vị thánh”.

Đức Phanxicô còn trích dẫn một câu khác của nhà tư tưởng này: “Tình yêu không làm bạn ra yếu ớt, vì nó là nguồn của mọi sức mạnh”. Hầy Hân Hoan và Nhảy Mừng quả được viết trong yêu thương và nên được đọc trong yêu thương.

Tuy nhiên, nó được chào đón bằng đủ mọi thái độ, trong đó, có cả hoài nghi, phê phán. Facebook và Tweeter trong mấy ngày qua phản ảnh hiện tượng này. Điều này dễ hiểu vì chính Hầy Hân

Hoan và Nhảy Mừng cũng không thiếu các phê phán. Hiện tượng này khiến nhiều sáng kiến của Đức Phanxicô không được lưu ý thích đáng. Nhất là điểm ngài nhấn mạnh rằng đức ái nằm ở tâm điểm sự thánh thiện. Nên nếu các nhà lãnh đạo Công Giáo và các học giả không tiếp nhận và thảo luận văn kiện này bằng đức ái, thì văn kiện này mãi mãi chỉ là chuyện tri thức vô bổ.

**Vũ Văn An
12.Apr.2018**



Mười lời khuyên của Đức Phanxicô để nên thánh

Tông huấn Vui mừng và Hân hoan, Đức Phanxicô cho chúng ta một tài liệu vui mừng và sáng rõ. Sau đây là mười lời khuyên để nên thánh.

1 - Con đừng biểu diễn!

“Để là thánh, không nhất thiết phải là giám mục, linh mục hay nam nữ tu sĩ. (...) Chúng ta tất cả được gọi để nên thánh khi sống với tình thương và trao tặng chứng tá của mình trong đời sống hàng ngày”. 14.

“Tôi thích thấy sự thánh thiện nơi dân kiên nhẫn của Chúa: nơi các phụ huynh yêu thương dạy dỗ con cái, nơi những người đàn ông, đàn bà làm lụng để đem cơm gạo về cho gia đình, nơi những người bệnh, nơi các nữ tu lớn tuổi tiếp tục vui cười. Với một lòng kiên trì luôn đi tới hàng trước mỗi ngày, tôi thấy sự thánh thiện của Giáo hội chiến đấu. Và vì thế, thường thường sự thánh thiện “ở cửa bên cạnh”, nơi những người sống gần chúng ta, họ là phản ảnh sự hiện diện của Chúa hay nói một cách khác, họ là “tầng lớp trung lưu của thánh thiện”. 7.

2 - Cẩm nang đi đường: Tám Mối Phước Thật

“Tám Mối Phước Thật không có một chút gì gọi là nhẹ nhàng hoặc bề ngoài, ngược lại là đáng khâm; vì chúng ta chỉ có thể sống với Tám Mối Phước Thật nếu Thần Khí xâm chiếm chúng ta với trọn sức mạnh của Ngài và giải thoát chúng ta ra khỏi sự yếu đuối của tính ích kỷ, của tiện nghi, của kiêu ngạo”. 65.

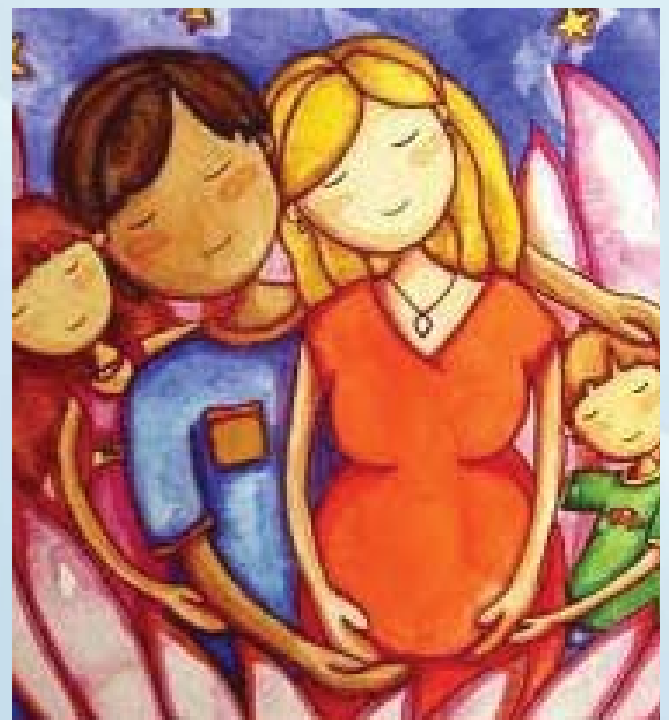
“Tâm hồn khó nghèo, đó là thánh thiện!” 70; “Phản ứng lại với một tâm hồn dịu dàng, đó là thánh thiện!” 74; “Biết khóc với người khác, đó là thánh thiện!” 76; “Tìm công chính với đói và khát, đó là thánh thiện!” 79; “Nhìn và hành động với lòng thương xót, đó là thánh thiện!” 82; “Giữ tâm hồn trong sạch, không gì làm cho tình thương bị vướng bận, đó là thánh thiện!”

86; “Gieo hòa bình chung quanh chúng ta, đó là thánh thiện!” 89.

3 - Con muốn yêu thương? Hãy hành động.

“Ai thật sự muốn làm vinh danh Chúa bằng chính cuộc đời mình, ai thật sự mong muốn thánh hóa đời mình để vinh danh Chúa, họ được gọi để tận hiến, để làm việc, để phấn đấu sống theo tinh thần của lòng thương xót”. 107

“Khi tôi gặp một người ngủ trong đêm lạnh giá, tôi cho rằng đây là một cái gì bất ngờ bất tôi phải dừng lại, một người phạm pháp không có việc làm, một trở ngại trên đường đi của tôi, một phiền nhiễu cho lương tâm tôi, một vấn đề mà tôi phải giải quyết với các chính trị gia, và cũng có thể là một cái rác làm bẩn nơi công cộng. Hay tôi có thể phản ứng bằng đức tin, đức ái của tôi, nhận biết nơi họ cũng là một con người có cùng nhân phẩm như tôi, một tạo vật được Người Cha yêu thương vô cùng, một hình ảnh của Chúa, một người anh em đã được Chúa Giêsu Kitô cứu chuộc. Đó cũng có thể là một tín hữu kitô!” 98.



4 - Trau dồi tính khiêm tốn

“Tính khiêm tốn chỉ có thể bám rễ trong tâm hồn qua các điều sỉ nhục. Không có sỉ nhục thì không có khiêm tốn, không có thánh thiện. Nếu bạn không thể nào chịu đựng, không đau khổ vì một vài sỉ nhục, thì bạn không thể nào khiêm tốn, không đi trên con đường thánh thiện. Sự thánh thiện mà Thiên Chúa ban cho Giáo hội phải đi qua con đường sỉ nhục của Con Thiên Chúa. Và đó là con đường!” 118.

“Tôi không nói sỉ nhục là một cái gì dễ chịu, bởi vì như thế là ma-sô, nhưng tôi nói đó là con đường để noi gương Chúa Giêsu, để lớn lên trong sự kết hiệp với Ngài”. 120.

5 - Hãy ở trong niềm vui

“Vị thánh là người sống vui vẻ và có tinh thần hài hước. Họ vẫn giữ thực tế nhưng họ rọi sáng cho người khác với tinh thần tích cực và đầy hy vọng”. 122.

“Tôi không nói đến niềm vui của chủ nghĩa tiêu thụ và cá nhân chủ nghĩa lan tràn ở một vài loại văn hóa ngày nay. Bởi vì tiêu thụ chỉ làm tâm hồn nặng thêm; nó chỉ có thể cho lạc thú nhất thời chóng qua, nhưng không cho niềm vui đích thực”. 128.

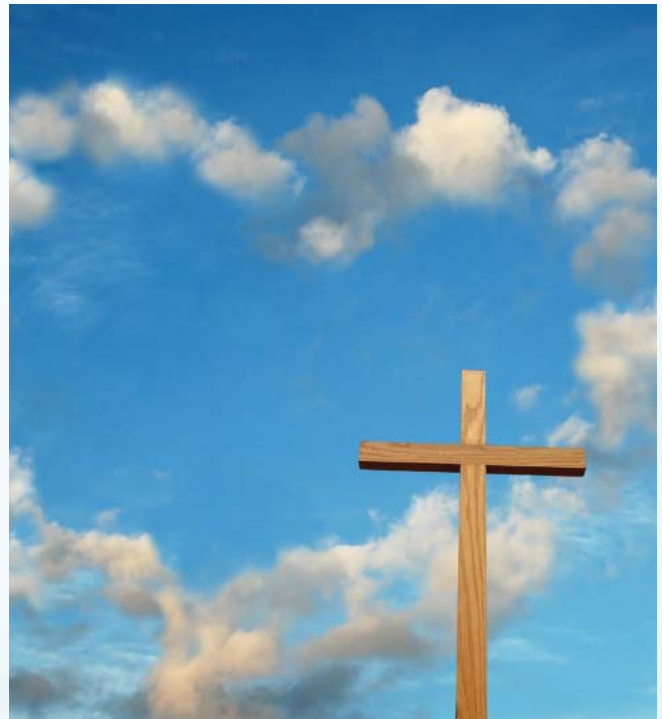
6 - Dám rao giảng Phúc Âm

“Đồng thời thánh thiện cũng là nói thẳng, nói thật: là dám rao giảng Phúc Âm, để lại một dấu ấn cho thế giới này”. 129.

“Thiên Chúa luôn mới mẻ, luôn thúc đẩy chúng ta lên đường, đi ra khỏi môi trường quen thuộc để đến các vùng ngoại vi, các biên giới. Chúa hướng dẫn chúng ta ở đó, nơi nhân loại bị tổn thương nhất, nơi con người dưới hình thức bề ngoài hời hợt, theo đám đông, nơi có những người luôn đi tìm câu trả lời cho ý nghĩa đời mình”. 135.

7 - Không bao giờ cam chịu!

“Vì theo thói quen, chúng ta không còn đương đầu với sự dữ, chúng ta “mặc kệ” để cho sự việc cứ thế mà đi hoặc để cho người khác quyết định. Nhưng chúng ta hãy để Chúa đến thức tỉnh, đến lay động chúng ta trong giấc ngủ, đến giải thoát



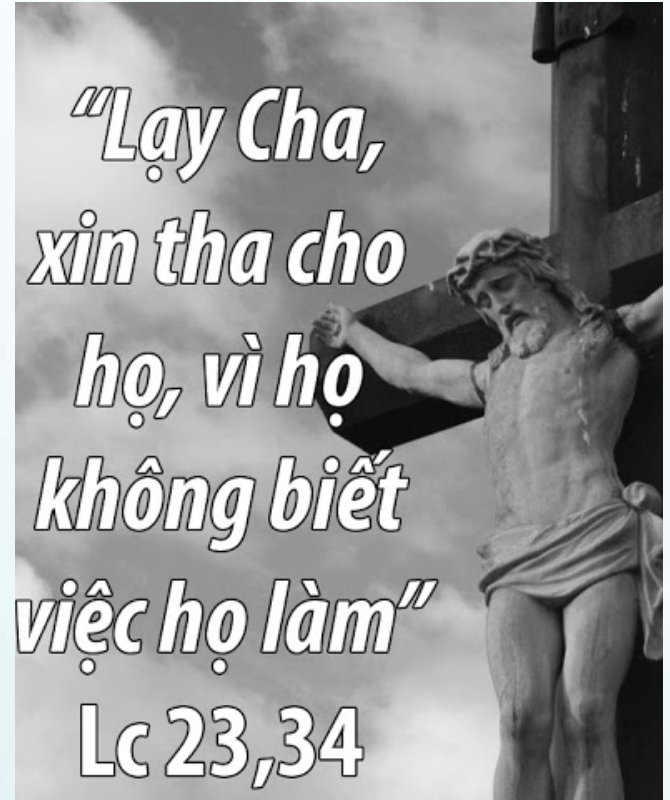
chúng ta khỏi tình trạng trở ngại. Chúng ta hãy đương đầu với thói quen, chúng ta hãy mở mắt, mở tai và nhất là mở lòng, hãy để mình xúc động với những gì xảy ra chung quanh, được đánh động bởi Lời hằng sống và hiệu quả của Đấng Sống Lại. 137.

8 - Cầu nguyện mỗi ngày. Và lại bắt đầu cầu nguyện lại

“Tôi không nghĩ trong thánh thiện mà lại không có cầu nguyện, dù không nhất thiết phải cầu nguyện lâu giờ hay sốt sắng”. 147.

“Tôi muốn nhấn mạnh, cầu nguyện không phải chỉ dành cho một vài người được ưu đãi, nhưng cho tất cả chúng ta, vì ‘tất cả chúng ta đều cần giây phút tĩnh lặng của sự hiện diện này’. Lời cầu nguyện tin tưởng là phản ứng của tâm hồn mở lòng ra diện đối diện với Chúa, khi chúng ta tắt đi tất cả tiếng động ồn ào để lắng nghe tiếng nói dịu ngọt của Chúa vang lên trong tĩnh lặng”. 149.

“Tôi dám xin anh chị em: Anh chị em có giây phút nào tĩnh lặng trước sự hiện diện của Chúa, không hấp tấp vội vã, để Chúa nhìn mình không? Anh chị em có thấy ngọn lửa của Chúa đốt cháy tâm hồn mình không? Nếu anh chị em không để Chúa khơi lên bằng sức ấm, bằng sự dịu dàng của tình yêu Ngài thì anh chị em sẽ không có



ngọn lửa và như thế làm sao anh chị em có thể làm tâm hồn người khác bùng lên bởi chứng từ và lời nói của mình?” 151.

9 - Chuẩn bị cuộc chiến.

“Đời sống kitô là một cuộc chiến liên li. Phải có sức mạnh và can đảm để cự lại với cám dỗ của ma quỷ và để loan báo Tin Mừng. Cuộc chiến đấu này rất cao đẹp, bởi vì nó giúp cho chúng ta dâng mừng Thiên Chúa chiến thắng trong đời sống chúng ta”. 158.

“Chúng ta sẽ không chấp nhận sự hiện hữu của ma quỷ, nếu chúng ta chỉ nhìn theo các tiêu chuẩn thực nghiệm và không có chiều kích siêu nhiên. Chính xác, chúng ta xác quyết sức mạnh ma quỷ ở giữa chúng ta, giúp chúng ta hiểu vì sao sự dữ đôi khi đã có quá nhiều sức mạnh tàn phá”. 160.

“Như thế chúng ta đừng nghĩ quỷ là một huyền thoại, một biểu tượng, một hình ảnh hay một ý tưởng. Sự sai lầm này làm cho chúng ta buông tay, lơ là chú ý và bị cám dỗ nhiều hơn”. 161.

“Chúng ta có các vũ khí cực mạnh Chúa ban cho chúng ta: đức tin được diễn tả trong lời cầu nguyện, suy gẫm Lời Chúa, dâng thánh lễ, giờ chầu, bí tích giải hòa, các việc làm bác ái, đời

sống cộng đoàn và dẫn thân làm việc truyền giáo”. 162.

10 - Học hỏi để phân định cái gì Chúa muốn cho mình

“Làm thế nào để biết sự việc đó là do Thần Khí, hay nó bắt nguồn từ thế gian, từ quỷ? Phương cách duy nhất là phân định, đòi hỏi một khả năng lý luận tốt hay hợp theo lẽ thường. Đó là một ơn chúng ta phải xin”. 166

“Thường thường điều này thể hiện qua những việc nhỏ, những việc có vẻ như không đáng kể, nhưng sự vĩ đại lại được cho thấy trong những gì đơn giản và bình thường hàng ngày”. 169.

“Điều thách thức ở đây là ý nghĩa đời sống của tôi trước mặt Chúa Cha, Đấng biết tôi và yêu thương tôi, ý nghĩa đích thực của đời tôi mà không ai biết tôi hơn Ngài”. 170.

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch

By phanxicovn 10/04/2018

pelerin.com, Agnès Chareton, 2018-04-09

Xin đọc: Trong Tông huấn Vui mừng và Hân hoan, Đức Phanxicô nói chuyện như một người cha thiêng liêng

Sứ điệp của Đức Thánh Cha Ngày Thế Giới về ơn gọi lần thứ 55

VATICAN. Chúa nhật thứ tư sau lễ Phục Sinh, 22-4-2018, cũng gọi là Chúa nhật "Chúa Chiên Lành" và là Ngày Thế Giới cầu nguyện cho ơn gọi lần thứ 55, sẽ được cử hành với chủ đề: "Lắng nghe, phân định và sống lời mời gọi của Chúa".

Tình hình ơn gọi trong Giáo Hội hiện nay, nói chung thì ở các nước Á Phi ơn gọi tiếp tục gia tăng, tuy có phần chậm lại so với trước đây, nhưng tại Âu Châu và Bắc Mỹ, ơn gọi tiếp tục giảm sút, các nước Mỹ la tinh ơn gọi kể như không gia tăng.

Ví dụ, theo thông kê công bố hôm 5-4 vừa qua, số nữ tu tại Áo ngày càng giảm và tuổi càng cao. Tính đến đầu năm nay, tại Áo có 3.350 nữ tu, trong đó chỉ có 3% là người trẻ dưới 40 tuổi, 58% trên 75 tuổi, 20% ở lứa tuổi từ 65 đến 75 tuổi, sau cùng là 19% ở lứa tuổi từ 40 đến 65. Cách đây 38 năm, tức là vào năm 1980, số nữ tu tại Áo là 10.600 chị tức là nhiều gấp 3 số nữ tu hiện nay.

Một vấn đề lớn đối với các dòng nữ hiện nay tại Áo là việc săn sóc các nữ tu cao niên. Đại đa số các nữ tu không bao giờ có lương bổng cá nhân và vì thế ngày nay các chị cũng không có tiền hưu. Một quỹ liên đới đã được thành lập để giúp đỡ các dòng bản xứ.

Giáo Hội Công Giáo tại Áo hiện có 1.680 nam tu sĩ, tức là bằng gần 1 nửa số nữ tu. Tuy có phần giảm sút từ vài thập niên qua, nhưng tương đối ổn định hơn so với con số các nữ tu. Trong số các nam tu sĩ có 1.225 LM và 430 tu huynh. Khoảng

50% các giáo xứ tại Áo do các cha dòng đảm trách việc mục vụ. Các vị dung hòa đời sống cộng đoàn với việc mục vụ trong các xứ đạo. Cả nước Áo hiện có 39 nam tập sinh và 20 nữ tập sinh. Năm ngoái có 12 nam tu sĩ khẩn trọn đời và chỉ có 8 nữ tu khẩn vĩnh viễn. (KP 5-4-2018)

Tại Đức, số các nữ tu ngày càng giảm sút và theo một ước lượng, trong vòng 10 năm nữa, sẽ không còn dòng nữ tại Đức. Trong bối cảnh trên đây, việc cầu nguyện cho ơn gọi ngày càng trở thành cấp thiết.

Sau đây chúng tôi xin gửi đến quý vị toàn văn sứ điệp của ĐTC đã được ngài cho công bố để chuẩn bị cho việc cử hành Ngày Thế giới cầu cho ơn gọi vào chúa nhật tới đây.

Anh chị em thân mến,

Tháng 10 tới đây sẽ diễn ra Thượng HĐGM kỳ thứ 15 về giới trẻ, đặc biệt về tương quan giữa người trẻ, đức tin và ơn gọi. Trong dịp đó chúng ta sẽ có dịp đào sâu vấn đề làm sao để, nơi trung tâm đời sống chúng ta, có ơn gọi vui mừng mà Thiên Chúa gửi đến chúng ta và làm sao để điều này "là dự phóng của Thiên Chúa cho con người nam nữ thuộc mọi thời đại" (THĐGM XV, Người



trẻ, đức tin và phân định ơn gọi, Dẫn Nhập).

Đây là một tin vui được tái loan báo cho chúng ta một cách mạnh mẽ nhân Ngày Thế Giới lần thứ 55 cầu nguyện cho Ôn Gọi: chúng ta không bị ngập chìm trong trường hợp, và cũng chẳng bị lôi kéo vì một loạt những biến cố xáo trộn, trái lại, cuộc sống và sự hiện diện của chúng ta trong thế giới là kết quả của một ơn Chúa gọi!

Cả trong thời đại bất an của chúng ta, Mầu Nhiệm Nhập Thể nhắc nhở chúng ta rằng Thiên Chúa luôn đến gặp chúng ta và là Thiên Chúa-ở-cùng chúng ta, Chúa tiến bước dọc theo những con đường nhiều khi bụi bặm trong cuộc sống chúng ta, và đón nhận nỗi nhọc nhằn của chúng ta về tình yêu và hạnh phúc, Chúa kêu gọi chúng ta tiến đến vui mừng. Trong sự khác biệt và đặc thù của mỗi ơn gọi cá nhân và Giáo Hội, vấn đề ở đây là lắng nghe, phân định và sống Lời kêu gọi chúng ta từ trên cao và, trong khi để chúng ta tận dụng các năng khiếu của chúng ta, Lời ấy cũng làm cho chúng ta trở thành những dụng cụ ơn cứu độ cho thế giới và hướng chúng ta đến hạnh phúc sung mãn.

3 khía cạnh - lắng nghe, phân định và sống - cũng trở thành khuôn khổ cho khởi đầu sứ mạng của Chúa Giêsu, sau những ngày cầu nguyện và chiến đấu trong hoang địa, Ngài đến viếng Hội Đường Do thái ở thành Nazareth, và tại đây, Ngài lắng nghe Lời Chúa, và thông báo Ngài đến để thực hiện Lời ấy "ngày hôm nay" (Xc Lc 4,16-21)

- Trước hết là "Lắng nghe"

"Cần phải nói ngay rằng tiếng Chúa gọi không có sự nổi bật, hiển nhiên như một trong bao nhiêu sự chúng ta có thể thấy, nghe hoặc động chạm được trong kinh nghiệm hằng ngày. Thiên Chúa đến một cách âm thầm và kín đáo, không áp đặt cho tự do chúng ta. Vì thế có thể xảy ra là tiếng



Chúa bị bóp nghẹt vì bao nhiêu lo lắng và những thúc giục ở trong tâm trí chúng ta.

"Do đó, cần có thái độ chăm chú lắng nghe Tiếng Chúa và cuộc sống, chú ý đến cả những chi tiết của cuộc sống thường nhật, học cách đọc các biến cố với con mắt đức tin, và giữ thái độ cởi mở đối với những bất ngờ của Thánh Linh.

"Chúng ta không thể khám phá ơn gọi đặc thù và riêng biệt mà Chúa đã nghĩ ra cho chúng ta, nếu chúng ta khép kín nơi mình, trong những thói quen và trong sự thụ động của người phạm cuộc đời trong cái vòng chật hẹp của cái tôi, đánh mất cơ hội mơ ước những điều cao cả và trở thành người nắm vai chính trong lịch sử duy nhất và đặc sắc mà Chúa muốn viết lên cùng với chúng ta".

Cả Chúa Giêsu cũng đã được kêu gọi và sai đi; vì thế Ngài đã cần hồi niệm trong thinh lặng, đã lắng nghe và đọc Lời Chúa trong Hội Đường, dưới ánh sáng và sức mạnh của Thánh Linh, Ngài nhận rõ trọn vẹn ý nghĩa của Lời Chúa, được nói về chính bản thân Ngài và lịch sử dân tộc Israel.

Thái độ này ngày nay ngày càng trở nên khó khăn, vì như thế chúng ta bị chìm đắm trong một xã hội ồn ào, trong sự giao động vì nhiều thứ kích thích và thông tin tràn ngập ngày của chúng ta. Tương ứng với sự huyền não bên ngoài đôi khi thống trị các thành thị và các khu phố của chúng ta, nhiều khi có sự phân tâm và hoang mang nội tâm, không để chúng ta dừng lại, nếm hưởng hương vị chiêm niệm, suy tư trong thanh thản về những biến cố trong đời sống và hoạt

Thời sự Giáo Hội

động của chúng ta, tín thác nơi kế hoạch ân cần của Thiên Chúa dành cho chúng ta, thực hiện một sự phân định phong phú.

Nhưng, như chúng ta biết, Nước Thiên Chúa đến không ồn ào, không thu hút sự chú ý (Xc Lc 17,21), và ta chỉ có thể đón nhận những mầm mống của nước ấy khi chúng ta, như ngôn sứ Elia, biết đi vào chiều sâu của tinh thần chúng ta, để cho tinh thần cởi mở đón nhận hơi thở không thể cảm thấy của cơn gió thần linh nhẹ nhàng (Xc 1 V 19,11-13)

Thứ hai là "Phân định"

"Khi đọc đoạn sách Ngôn Sứ Isaia trong Hội đường Nazareth, Chúa Giêsu đã phân định nội dung sứ mạng Ngài được trao phó và trình bày cho những người đang chờ đợi Đấng Thiên Sai: "Thần Trí Chúa ngự xuống trên tôi; vì thế Người đã xúc dầu thánh hiến tôi và sai tôi đi mang Tin Vui cho người nghèo, công bố sự giải thoát cho các tù nhân, cho người mù được thấy; trả tự do cho những người bị áp bức, loan báo Năm Hồng Phúc của Chúa" (Lc 4,18-19).

Cũng vậy, mỗi người chúng ta có thể khám phá ơn gọi của mình qua sự phân định thiêng liêng, một tiến trình qua đó, trong sự đối thoại với Chúa và lắng nghe tiếng Thánh Linh, ta đi tới những chọn lựa cơ bản, bắt đầu từ sự chọn lựa bậc sống. (THĐGM XV, Người trẻ, đức tin và sự phân định ơn gọi, II, 2).

Đặc biệt chúng ta khám phá rằng ơn gọi Kitô luôn có một chiều kích ngôn sứ. Như Kinh Thánh

làm chứng cho chúng ta, các ngôn sứ được sai đến với dân trong những tình trạng rất bấp bênh về vật chất và khủng hoảng về tinh thần và luân lý, để nhân danh Chúa gửi đến họ những lời hoán cải, hy vọng và an ủi. Như một cơn gió làm cho bụi tung lên, ngôn sứ gây xáo trộn cho sự yên hàn giả tạo của lương tâm đã quên Lời Chúa, phân định các biến cố dưới ánh sáng lời hứa của Chúa và giúp dân nhận ra những dấu hiệu bình minh trong đêm đen của lịch sử.

"Ngày nay, chúng ta cũng rất cần sự phân định và ngôn sứ, vượt thắng những cám dỗ của ý thức hệ và thái độ phó mặc cho định mệnh, hầu khám phá, trong tương quan với Chúa, những nơi chốn, những phương thế và tình trạng qua đó Chúa gọi chúng ta. Mỗi Kitô hữu phải có thể phát huy khả năng "đọc bên trong" cuộc sống và nhận thấy nơi và điều mà Chúa đang gọi họ để tiếp tục sứ mạng của Ngài.

- Sau cùng là "sống"

Chúa Giêsu loan báo sự mới mẻ của giờ phút hiện tại, làm cho nhiều người phấn khởi hăng say và làm cho nhiều người khác trở nên cứng nhắc: thời gian đã mãn và chính Ngài là Đức Messia đã được ngôn sứ Isaia báo trước, được xúc dầu để giải thoát các tù nhân, trả lại thị giác cho người mù và công bố tình yêu thương xót của Thiên Chúa cho mỗi thụ tạo. Chính "ngày hôm nay được ứng nghiệm Lời Kinh Thánh mà anh chị em đã nghe" (Lc 4,20). Chúa Giêsu đã quả quyết như thế.

Niềm vui của Phúc Âm, mở cho chúng ta cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa và với anh chị em, không thể chờ đợi sự chậm chạp và lười biếng của chúng ta; không đánh động chúng ta nếu chúng ta chỉ đứng nhìn qua cửa sổ, luôn viện cớ chờ đợi thời cơ thuận tiện, và cũng không được hoàn tất cho chúng ta nếu ngày hôm nay chúng ta không chấp nhận rủi ro của



sự chọn lựa. Ông gọi là ngày hôm nay. Sứ mạng Kitô là cho hiện tại. Và mỗi người trong chúng ta được kêu gọi sống đời giáo dân trong hôn nhân, đời sống linh mục trong sứ vụ thánh chức, hoặc ơn gọi đời sống thánh hiến, để trở thành chứng nhân của Chúa trong lúc này và bây giờ.

Đặc tính "Ngày hôm nay" được Chúa Giêsu công bố bảo đảm với chúng ta rằng Thiên Chúa tiếp tục "xuống" để cứu vớt nhân loại chúng ta và cho chúng ta được tham gia sứ mạng của Ngài. Chúa còn kêu gọi sống với Ngài và đi theo Ngài trong một tương quan gần gũi đặc biệt, trực tiếp phụng sự Ngài. Và nếu Chúa cho chúng ta hiểu Ngài mời gọi chúng ta hãy tận hiến cho Nước Chúa, thì chúng ta không được sợ hãi! Thật là đẹp và là hồng ân lớn lao được hoàn toàn và mãi mãi thánh hiến cho Thiên Chúa và cho việc phục vụ anh chị em.

Và ĐTC kết luận rằng: Ngày hôm nay, Chúa

tiếp tục kêu gọi đi theo Ngài. Chúng ta không được chờ đợi cho đến lúc hoàn hảo mới quảng đại đáp lại lời mời gọi của Chúa "này con đây", và cũng đừng kinh hãi vì những giới hạn và tội lỗi của chúng ta, nhưng đón nhận tiếng Chúa với tâm hồn rộng mở". Lắng nghe tiếng Chúa gọi, phân định sứ mạng riêng của chúng ta trong Giáo Hội và trong thế giới, và sau cùng sống ơn gọi ấy trong "ngày hôm nay" mà Thiên Chúa ban cho chúng ta.

Xin Mẹ Maria rất thánh, thiếu nữ bé nhỏ ở ngoài biên, Người đã lắng nghe, đón nhận và sống Lời Chúa nhập thể làm người, gìn giữ và luôn đồng hành với chúng ta trong hành trình của chúng ta".

Vatican ngày 3 tháng 12 năm 2017.

Phanxicô Giáo Hoàng

(G. Trần Đức Anh OP chuyển ngữ)

Phép lạ mở đường cho việc tuyên thánh của chân phước Giám mục Oscar Romero

Đức cha Oscar Romero nguyên là Tổng Giám mục của tổng giáo phận San Salvador, thành phố thủ đô của nước El Salvador. Đức cha đã thăng thiên tố cáo bạo lực gây ra bởi chế độ độc tài của nước này. Ngày 24 tháng 5 năm 1980, Đức cha đã bị giết khi đang dâng Thánh lễ tại một nhà nguyện trong một bệnh viện. Giáo hội đã tuyên phong ngài lên hàng Tôi tớ Chúa. Năm 1997, hồ sơ phong chân phước cho Đức cha bắt đầu được tiến hành và ngày 23 tháng 5 năm 2015, ngài được tuyên phong chân phước. Ngày 6 tháng 3 vừa qua (năm 2018), Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhìn nhận một phép lạ nhờ lời chuyển cầu của chân phước Oscar Romero và phép lạ này mở đường cho việc Giáo hội sẽ chính thức tuyên phong ngài lên hàng hiển thánh.

Người được phép lạ nhờ sự can thiệp của chân phước Romero là bà Cecilia Flores, sống tại

Mejicanos, thành phố vành đai của San Salvador. Bà sáng, sau khi các con đã đến lớp mẫu giáo và ông Alejandro Rivas, chồng bà đi làm việc như một kỹ thuật viên, bà Cecilia chạy tối chạy lui với những công việc khác nhau trong nhà. Bà nói: "Tôi khỏe lại và tôi muốn làm việc." Cách đây hai năm rưỡi, người phụ nữ này chỉ cách cái chết có một bước.

Ông Alejandro Rivas 42 tuổi và vợ ông, bà Cecilia 35 tuổi, thuộc thế hệ lớn lên trong sự cân bằng giữa cuộc nội chiến và cuộc tái xây dựng đầy khó khăn. Họ không biết nhiều về đức cha Romero. Họ đã nghe nói không tốt về ngài và do đó họ có định kiến không đúng. Đức cha Romero là đối tượng của một sự phỉ báng tàn bạo và có hệ thống. Ngay cả trong Giáo hội cũng không thiếu những lời chỉ trích. Với sự tiến triển của tiến trình phong thánh và nhìn nhận sự tử đạo



Hàng ngàn người tham dự lễ phong chân phước cho Đức cha Oscar Romero tại San Salvador - EPA

của ngài, bầu khí đã thay đổi. Ông Alejandro kể: “Ngày 23 tháng 5 năm 2015, tôi và Cecilia tham dự lễ phong chân phước. Thật sự không phải bởi lòng sùng kính đối với đức cha cho bằng vì đó là một giây phút lịch sử.” Bà Cecilia tiếp lời chồng mình: “Lúc đó tôi đang mang thai tháng thứ năm và việc mang thai của tôi rất phức tạp. Tôi luôn cảm thấy mệt mỏi. Cuối cùng tôi đã để cho mình bị thuyết phục...” Gần đến ngày sinh, cả hai ông bà xin chân phước Romero gìn giữ đứa bé. Ông Alejandro nhấn mạnh: “Và nó đã được làm như thế, ngay cả khi chúng tôi nguội lạnh với ngài...” Một biến cố bất ngờ đã xảy ra vào mùa hè tiếp theo.

Họ đã quyết định sẽ cho bà Cecilia sinh mổ vào ngày 3 tháng 9. Nhưng bà không khỏe nên ngày 27 tháng 8 ông Alejandro đã đưa vợ đến bệnh viện. Sáng sớm ngày 28, cậu bé Luis Carlos chào đời. Sau đó tình trạng sức khỏe của bà Cecilia trở nên tồi tệ; những cơn đau ở bụng của bà ngày càng gia tăng. Khi tròng mắt của bà mờ đi, ông Alejandro hiểu rằng vợ mình đang lìa bỏ mình. Các bác sĩ đã mổ cấp cứu cho bà Cecilia và họ khám phá ra bà bị một chứng bệnh hiếm, hội chứng Hellp, là hội chứng thiếu máu tán huyết, tăng men gan, giảm tiểu cầu ở thai phụ. Sau ca phẫu thuật, bà Cecilia rơi vào tình trạng hôn mê. Nhìn thấy vợ nằm bất động, thân thể đeo 14 ống dẫn, mắt chảy máu, ông Alejandro hiểu rằng mình đã mất người vợ thân yêu rồi. Bác sĩ

cũng khẳng định với ông: “Chúng tôi không thể làm gì hơn nữa. Nếu ông tin, hãy cầu nguyện đi.”

Ông Alejandro thật sự thất vọng. Thành linh vào khoảng 2 giờ sáng, ông tình cờ tìm thấy cuốn sách Thánh kinh của bà ông, bà cụ Rebecca, một người rất sùng kính đức cha Romero. Từ khi ông còn nhỏ bà đã kể cho ông nghe về ngài như một vị anh hùng. Thường thì ông Alejandro không cầu nguyện với sách Thánh kinh, nhưng lần này thì ông mở sách. Giữa các trang sách của cuốn Thánh kinh có một

tấm ảnh của đức cha Romero. Ngay lập tức ông Alejandro cầu nguyện với đức cha Romero: “Bà của con đã kể với con rằng cha có tình thương mến vô cùng dành cho dân tộc El Salvador. Con xin cha, hãy khẩn cầu cho Cecilia vợ con.”

Sáng hôm sau, ông Alejandro nhận thấy các cơ quan nội tạng của bà Cecilia bắt đầu có dấu hiệu hoạt động. Ông Alejandro tin rằng Đức cha Romero đã nghe lời ông cầu xin. Thế là ông xin những người bạn thuộc phong trào Con đường tân dự tòng mà ông và bà Cecilia tham gia cùng hiệp ý cầu nguyện. Không đầy một tuần sau, bà Cecilia hết hôn mê và được xuất viện. Bà chia sẻ: “Tôi đã không tin khi họ kể lại với tôi về phép lạ. Nhưng chứng tá của nhiều người đã cầu nguyện cho tôi đã thuyết phục tôi. Họ đã thúc đẩy tôi trình bày sự việc cho cơ quan phụ trách phong thánh. Dần dần tôi bắt đầu thực sự khám phá ra đức cha Romero: các bài giảng tuyệt vời của ngài, đức tin và lòng can đảm của ngài. Ngay khi được biết về việc nhìn nhận phép lạ chúng tôi muốn tạ ơn đức cha Romero. Chúng tôi đã đến mộ của ngài. Tôi xin ngài canh giữ gia đình tôi và đất nước Salvadore bị tàn phá bởi bạo lực. Ngài đã muốn một tương lai hòa bình cho quê hương. Chúng tôi vẫn còn cần sự trợ giúp của ngài để xây dựng nó.” (Avvenire 24/03/2018)

Hồng Thủy

Tháng Năm được gọi là tháng Đức Mẹ. Tại sao vậy?

Thực ra trong một năm, có tới mấy tháng dâng kính Đức Mẹ lặn. Ngoài tháng Năm (tục gọi là tháng hoa) và tháng Mười (tháng Mân cô), tại vài nơi, người ta còn dâng tháng Tám kính Trái tim Mẹ, và tháng Chín để kính bầy sự đau đớn Đức Mẹ. Xét theo khía cạnh lịch sử phụng vụ, chúng ta phải đi từng cấp một: trước tiên là thói tục dành ra 30 ngày để kính Đức Mẹ; và kế đó là tục gắn vào giai đoạn nào trong năm dương lịch.

Tục lệ dành ra một tháng để kính Đức Mẹ xem ra phát xuất từ thế kỷ thứ VI nơi vài tu sĩ bên Ai cập. Thường thường, để dọn mình mừng lễ nào đó, các tín hữu quen dành ra một vài ba ngày trước để chuẩn bị tâm hồn, như chúng ta thấy các lễ vọng, các tuần tam nhật cửu nhật, và cách riêng hai mùa Chay và mùa Vọng để chuẩn bị lễ Phục Sinh và Giáng Sinh. Thế nhưng các tu sĩ bên Ai Cập, vào mùa Giáng Sinh, thì không những họ tổ chức những lễ nghi mừng biến cố Chúa ra đời, nhưng liền với mầu nhiệm của Chúa Cứu Thế, họ còn gắn thêm những biến cố của Đức Maria nữa. Vì vậy, suốt từ ngày 10 tháng Mười Hai cho tới 8 tháng Giêng, mỗi ngày họ suy niệm Kinh Thánh, chú giải và rút ra một bài học cho đời sống hàng ngày.

Sang thời Trung cổ, vào thế kỷ XI, thì các Giáo Hội Đông phương dâng tháng Tám kính Đức Mẹ. Trọng tâm là lễ Mẹ lên trời ngày 15; và họ dâng 15 ngày trước để chuẩn bị và 15 ngày kế để tiếp nối. Dù sao thì ta thấy hai tục lệ vừa nói gắn liền với lịch phụng vụ.

Còn bên các Giáo Hội Tây phương thì khác, tục lệ dành tháng Năm để kính Đức Mẹ không gắn với một

lễ phụng vụ, nhưng dựa trên một thói tục dân gian mà Giáo Hội muốn cải biến. Tại nhiều nơi bên Âu châu, tháng Năm trùng với mùa xuân; mà thói tục nhiều nơi đã tổ chức những lễ hội, tỉ như tại Rôma, người ta mở ra hội hoa, với những trò chơi, triển lãm dâng kính thần Hoa. Vào dịp ấy, cũng có những cuộc thi đua sắc đẹp giữa các thiếu nữ, những dịp để các cô các cậu làm tình nũa. Tưởng cũng nên biết là không phải riêng gì tại Rôma, mà tại nhiều nơi khác bên Âu châu cũng có những cảnh tương tự khi tháng Năm đến. Thực ra khung cảnh thiên nhiên dễ đưa tới những tâm tình ấy; tháng Năm là tháng ấm của mùa xuân, thiên nhiên đầy những hoa nở với hương thơm ngào ngạt, làm cho con người cảm thấy sáng khoái, vui tươi. Nhằm thánh hóa những phong tục dân gian, các tín hữu muốn hướng những tâm tình tự nhiên lên đức Trinh nữ Maria, người trinh nữ kiều diễm, không vì nhan sắc tự nhiên cho bằng vì vẻ đẹp linh hồn, không hề vương mắc tì ố của tội lỗi.

Vậy tục lệ dâng tháng hoa cho Đức Maria bắt đầu từ thời nào?

Xét vì đây là một tâm tình bộc phát của các tín hữu, chứ không phải do quyết định của Giáo quyền, nên không có một nhật ký nhất định. Vào



Tìm Hiểu - Giáo Lý

thế kỷ XIII, vua Alfonso X nước Tây Ban Nha đã sáng tác một bài thơ, trong đó có đoạn hô hào dành tháng Năm để ca ngợi Đức Maria. Thế thì hiểu là tục lệ ấy chắc là đã có từ trước.

Bên Đức, vào thế kỷ thứ XIV, chân phước Henrico Suso, Dòng Đaminh, đã bắt đầu trồng hoa trong nhà dòng vào tháng Tư, để có thể lấy hoa kết triều thiên đội lên tượng Đức Mẹ vào đầu tháng Năm. Nên biết là, Henrico là một nhà giảng thuyết bình dân thời đó, nên chắc rằng ngài đã tuyên truyền để cho bốn đạo cũng bắt chước mình.

Hai thế kỷ sau, một cha Dòng Benedicto, Wolfango Seidl, đã viết tập sách nhỏ tựa đề “Tháng 5 thiêng liêng”, trong đó đề nghị những phương thức cầu nguyện hay những lễ nghi để thay thế những thói quen phạm tục.

Sang thế kỷ XVII, người ta đã thấy nhiều nơi tổ chức những buổi rước hoa vào ngày đầu tháng Năm và trong các Chúa Nhật trong tháng đó; đồng thời, với việc đọc kinh cầu Đức Mẹ và những bài ca khác. Ngoài việc dâng hoa thiên nhiên, các tín hữu cũng được khuyến khích dâng những hoa thiêng liêng là các việc lành nhân đức cho Đức Mẹ. Nhằm thể hiện những mục tiêu ấy, nhiều tác giả (đặc biệt là các cha Dòng Tên) đã soạn ra những sách trình bày đời sống của Đức Maria, với những tư tưởng rút từ Kinh Thánh, các Giáo phụ, các nhà tu đức, ngõ hầu các tín hữu có thể chiêm ngưỡng vẻ đẹp tinh thần của Mẹ mà bắt chước. Những sáng kiến tự phát của các cá nhân từ các gia đình, trường học, tu viện, dần dần được quảng bá rộng, đi vào các họ đạo.

Sang thế kỷ XIX, Đức Giáo Hoàng Pio VII, để ghi nhớ việc mình được trả về Rôma vào tháng Năm năm 1814, sau thời gian bị Napoleon giam lỏng tại Paris, đã khuyến khích việc cử hành tháng Năm dâng kính Đức Maria. Các vị kế nhiệm cũng khuyến khích tục lệ ấy; đặc biệt vào thời đại gần đây, vào năm 1954, Đức Giáo Hoàng Pio XII đã thiết lập lễ kính „Đức Maria Nữ Vương Trời Đất“ vào ngày kết thúc tháng Năm. Lịch phụng vụ canh tân sau Công Đồng Vatican II đã dời lễ này sang ngày 22 tháng Tám, bát nhật lễ “Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời“, và thay vào đó bằng lễ “Đức Mẹ Thăm Viếng“.



Janez Mihael Lichtenreit (1705 - 1780),
Madonna del Rosario tra i SS. Domenico e Caterina da Siena,
Nova Gorica, Chiesa di S. Pietro

Thế còn tháng Mười có liên hệ gì với việc tôn kính Đức Maria?

Tháng Mười quen gọi là tháng Mân Côi, không phải bởi vì hoa mân côi nở vào tháng Mười cho bằng, vì đã có lễ kính Đức Mẹ với tước hiệu “Nữ Vương Rất Thánh Mân Côi“. Tuy việc lần chuỗi Mân Côi đã có từ thời Trung cổ, nhưng lễ phụng vụ kính Đức Mẹ Mân Côi chỉ mới được Đức Giáo Hoàng Pio V thành lập vào năm 1573, để tạ ơn Chúa sau cuộc chiến thắng của đạo quân Công Giáo ở Lepanto vào ngày 7 tháng Mười năm 1571. Lúc đầu, ngày lễ đó được cử hành vào Chúa Nhật đầu tháng Mười; nhưng từ năm 1913, lễ này đã được ấn định vào ngày 7 tháng Mười như hiện nay.

Họa theo tục lệ đã có vào tháng Năm, một

số tu sĩ cũng muốn dâng tháng Mười, tháng của mùa gặt bên Âu châu, cho Đức Maria. Vào năm 1581, một tu sĩ Dòng Phanxicô, người Đức, tên là Fridolino Nurnberg đã viết cuốn sách mang tựa đề: "Mùa thu thiêng liêng", với đường hướng giống như "tháng Năm thiêng liêng". Phần Dòng Đaminh, thì quảng bá việc chuẩn bị lễ Mân Côi với 15 ngày trước đó, và kéo dài ra suốt tháng Mười. Dĩ nhiên, thay vì dâng hoa như hồi tháng Năm, việc đạo đức chính của tháng Mười để tôn kính Đức Mẹ là lần chuỗi Mân Côi. Tại các nhà thờ của Dòng Đaminh, các cha cũng dùng dịp này để tổ chức những buổi giảng thuyết, không những về Đức Maria mà còn về toàn bộ đức tin Kitô giáo, được tóm lại trong 15 mầu nhiệm kính nhớ việc Nhập Thể và Cứu Chuộc của Đức Kitô. Tục lệ này được đẩy mạnh hơn nữa trong những thế kỷ XIX và XX, với những lời hô hào của các Đức Giáo Hoàng, kể từ Đức Lêô XIII, và với hai lần Đức Mẹ hiện ra tại Lourdes và Fatima.

Thế còn hai tháng Tám và tháng Chín?

Tục lệ này chưa được phổ thông lắm. Nguồn gốc cũng tương tự như tháng Mân Côi, nghĩa là bắt đầu từ một lễ phụng vụ kính Đức Mẹ rồi kéo dài ra cả tháng. Nói khác đi, dựa vào lễ kính Mẫu Tâm Đức Maria, trước đây kính ngày 15 tháng Tám, và lễ kính 7 sự thương khó Đức Bà, kính ngày 15 tháng Chín. Xét về lịch sử, phải nói rằng, lễ kính bảy sự thương khó Đức Mẹ có trước, do các cha Dòng Tôi Tô Đức Mẹ cổ động: lúc đầu chỉ là một lễ trong Dòng và mãi tới thế kỷ XIX (năm 1814) mới được phổ biến ra toàn thể Hội Thánh. Các cha cũng là những người cổ động việc suy gẫm bảy sự thương khó Đức Bà; đó là:

- 1) Lời tiên tri Simeon như lưỡi gươm đâm thấu qua tâm hồn;
- 2) Việc chạy trốn qua Ai Cập;
- 3) Việc lạc mất Chúa Giêsu trong đền thờ;
- 4) Gặp Chúa Giêsu trên đường khổ giá;
- 5) Việc chứng kiến Chúa đóng đinh vào thập giá và bị lưỡi đồng đâm thấu;
- 6) Việc hạ xác Chúa;
- 7) Việc mai táng Chúa trong mộ.

Việc suy gẫm mỗi chặng kèm theo việc đọc 7 kinh Kính Mừng.

Còn lễ kính "Trái Tim Đức Mẹ" thì chỉ mới được thành lập vào năm 1944, sau khi Đức Giáo Hoàng Pio XII dâng thế giới cho Trái Tim Đức Mẹ. Tuy nhiên, việc sùng kính Trái Tim Đức Mẹ đã có từ thế kỷ XVII, do những tác phẩm của thánh Gioan Eudes. Lúc đầu, lễ kính Mẫu Tâm được đặt vào ngày 22 tháng Tám, tức là bát nhật của lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời. Nhưng lịch phụng vụ cải tổ sau Công Đồng Vatican II đã đặt lễ này vào ngày thứ bảy liền sau lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu. Xét về nguồn gốc, thì việc dành tháng Tám cho Mẫu Tâm còn quá mới mẻ. Thêm vào đó, do việc xô dịch lễ phụng vụ qua tháng khác, chắc là lễ này khó tồn tại.

Vậy một năm có 12 tháng, mà hết 4 tháng kính Đức Mẹ rồi; như vậy có lẽ hơi nhiều đấy chứ?

Nhiều ít còn tùy những yếu tố khác nữa. Có lẽ cần thêm rằng, không những lòng đạo đức bình dân đã dành đôi ba tháng trong năm để kính Đức Mẹ, mà hằng tuần, họ còn dành ra một ngày cho



Tìm Hiểu - Giáo Lý

Đức Maria nữa, tức là ngày thứ bảy. Tục lệ này đã trở nên phổ biến từ thế kỷ thứ XI. Thêm vào đó, là những ngày lễ rải rác suốt năm phụng vụ. Thoạt tiên xem ra hơi nhiều, choán chỗ dành cho Chúa hay cho các vị thánh khác. Sự thực không hẳn như vậy.

Từ Công Đồng Vatican II, lòng sùng kính Đức Maria đã chuyển hướng nhiều. Đức Maria không phải chỉ là đối tượng (đích điểm) của lòng đạo đức sùng kính của chúng ta, nhưng Đức Maria còn trở nên mẫu gương của lòng đạo đức nữa. Nói khác đi, không những chúng ta dâng lời cầu nguyện, chúc tụng lên Đức Maria, nhưng chính Đức Maria là mẫu gương dạy chúng ta biết cách cầu nguyện ca khen Thiên Chúa nữa; thậm chí Đức Maria cùng với chúng ta chung lời cầu nguyện chúc tụng Chúa. Ta có thể lấy một ví dụ: trong kinh chiều mỗi ngày, khi xuống lên bài ca „Magnificat” (Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa), Giáo Hội không những là mượn lấy lời của Đức Maria để chúc tụng Thiên Chúa, mà ra như còn muốn mời Đức Maria tới để hợp với tất cả cộng đoàn tín hữu ca ngợi Chúa. Hiểu như

vậy, việc tôn kính Đức Maria không còn choán chỗ của Chúa.

Chúng ta có thể nói rằng, những tâm tình cầu nguyện dành cho Đức Maria sau cùng là sẽ hướng về Đức Kitô, bởi vì Đức Maria muốn cho chúng ta tiến gần tới Đức Kitô hơn. Đối lại, trong tất cả các mẫu nhiệm của Đức Kitô, chúng ta đều thấy Đức Maria ở bên cạnh. Đây là một chương trình huấn giáo mục vụ mà Giáo Hội muốn nhằm tới từ Công Đồng Vatican II: làm sao cho Đức Maria trở thành khuôn mẫu của đời sống đạo đức của người tín hữu, theo nghĩa là làm sao chúng ta học biết nơi Đức Mẹ cách thờ phượng Thiên Chúa cách đúng đắn, cách riêng qua việc thông dự vào chương trình cứu chuộc của Chúa Kitô: sẵn sàng tuân theo ý định của Thiên Chúa, sẵn sàng dâng hiến cuộc đời để phục vụ Thiên Chúa và tha nhân, khẩn nài van xin cho nhân loại được hưởng ơn cứu độ v.v...

Lm. Giuse Phan Tấn Thành, OP.

catechesis.net

Cứ nói tin Chúa Kitô là đủ để được cứu rồi chăng?

Hỏi : các nhóm Tin lành đều dạy: chỉ cần tin Chúa Kitô là đủ để được cứu rồi. Xin cha giải thích rõ về điều này.

Trả lời :

Nói đến cứu rồi (salvation) là nói đến hy vọng được sống đời đời với Chúa trên Nước Trời, sau khi kết thúc hành trình con người trên trần thế này.

Nói đến cứu rồi cũng nhắc nhở cho mọi tín hữu chúng ta công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Giê su-Kitô, Đấng trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và loài người, Đấng đã đến trong trần gian làm Con Người, cách nay trên 2000 năm để “phục vụ và hiến dâng mạng sống mình làm giá

chuộc cho muôn người” (Mt 20:28).

Cho mục đích đó, Chúa Kitô đã xuống trần gian để thi hành Chương Trình cứu chuộc nhân loại của Chúa Cha, “Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý” (1 Tm 2: 4).

Như thế đủ cho ta biết Thiên Chúa yêu thương con người đến mức quá bội và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô chính là giá máu cực trọng Chúa đã đổ ra trên thập giá năm xưa để cho con người được hy vọng cứu rồi mà sống hạnh phúc đời đời với Chúa trên Thiên Quốc, nơi không còn đau khổ, bất công, bạo tàn và chết chóc nữa,

Phải nói là có hy vọng thôi chứ chưa bảo đảm 100% là được cứu rồi ngay từ bây giờ vì lý do sau đây:

Thiên Chúa cứu chuộc chúng ta nhờ Chúa Kitô, Đấng đã hoan tất Chương Trình cứu độ nhân loại qua khổ hình thập giá, chết, sống lại và lên Trời ngự bên hữu Chúa Cha; và sẽ trở lại để phán xét kẻ sống và kẻ chết, như Giáo Hội dạy cho con cái mình sống và hy vọng.

Nhưng công nghiệp cứu chuộc của Chúa không tự động áp dụng cho hết mọi người mà không cần đòi hỏi ai phải đóng góp gì để xứng đáng được hưởng nhờ công nghiệp ấy.

Phải đóng góp hay cộng tác với ơn Chúa thì mới được cứu độ. Cho mục đích này, con người phải cần đến Giáo Hội là phương tiện hữu hiệu mà Chúa Kitô đã thiết lập trên nền tảng Tông Đồ để chuyên chở ơn cứu độ của Chúa cho con người ở khắp mọi nơi và trong mọi thời đại trên trần thế này, cho đến ngày mãn thời gian, tức là ngày tận thế.

Nhưng, cho được cứu rỗi để vào Nước Trời hưởng phúc Thiên Đàng, thì phải tin và cậy nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Cứu Thế Giêsu, cùng với thiện chí muốn cộng tác với ơn cứu chuộc này.

Tin Chúa Kitô có nghĩa là bước đi theo Chúa là “Con Đường, là Sự Thật và là Sự Sống” (Jn 14 : 6) vì ngoài Chúa ra, không có con đường nào khác có thể dẫn ta đến hạnh phúc Nước Trời, là nơi không còn gian dối, trông đen, nói trắng, đau khổ, bệnh tật, bất công, bóc lột, nghèo đói và chết chóc nữa.

Nhưng tại sao phải cộng tác với ơn Chúa để mưu ích cho phần rỗi của ta?

Câu trả lời chính xác là tại vì con người còn có ý muốn tự do (free will) mà Thiên Chúa đã ban tặng và luôn tôn trọng cho con người sử dụng, để hoặc chọn Chúa và yêu mến Người để được cứu độ hay khước từ Chúa và lời mời vào dự Bàn Tiệc Nước Trời, để sống theo

ý muốn của riêng mình, chạy theo thế gian vô luân vô đạo, và đầu hàng ma quỷ để làm những sự dữ, sự tội khiến mất hy vọng được cứu độ.

Dụ ngôn về “những người khách được mời xin kiếu từ” trong Tin Mừng Thánh Luca (Lc 14: 24), và dụ ngôn “tiệc cưới” trong Tin Mừng Thánh Matthêu (Mt 22; 1-14) đủ chứng minh điều này.

Thật vậy, khi tạo dựng con người Thiên Chúa không cần hỏi ý kiến của ai, nhưng để cứu con người khỏi chết vì tội, Thiên Chúa cần sự cộng tác của con người vào công việc vô cùng quan trọng này.

Sở dĩ thế, là vì Thiên Chúa không tạo dựng con người như những bộ máy “Robots” chỉ biết hoạt động theo lệnh của người điều khiển, mà là những tạo vật có lý trí và ý muốn tự do (intelligence and free will). Có lý trí để hiểu biết và có tự do để chọn lựa. Vì thế, vấn đề thường phạt chỉ được đặt ra cho riêng con người mà thôi.

Nghĩa là, nếu con người chọn Chúa để sống theo đường lối của Chúa, thì sẽ được cứu độ. Ngược lại, nếu khước từ Chúa để sống theo ý muốn của riêng mình, sống theo thế gian vô luân vô đạo, và làm nô lệ cho ma quỷ, kẻ thù của Thiên Chúa và của những ai muốn yêu Chúa để được cứu rỗi, thì Thiên Chúa sẽ tôn trọng ý muốn đó và con người sẽ phải lãnh nhận mọi hậu quả của tự do chọn lựa này.

Chính vì con người có tự do để sống theo ý muốn của mình, và Thiên Chúa không can thiệp



để ngăn cản, nên Thiên Chúa đã quả trách dân Do Thái xưa như sau: “Suốt bốn mươi năm dòng giống này làm Ta chán ghét

Ta đã nói: đây là dân tâm hồn lầm lạc

Chúng nào biết đến đường lối của Ta

Nên Ta mời thịnh nộ thế rằng:

Chúng sẽ không được vào chốn yên nghỉ của Ta,” (Tv 95 (94) : 10-11)



Thiên Chúa quả trách như trên, vì dân Do Thái xưa và đa số con người ngày nay đã chọn sống theo ý muốn của mình, và làm những việc trái nghịch với ý muốn của Chúa, thay vì chọn Chúa để sống theo đường lối của Chúa, cho nên Người đã phải than trách họ như trên. Đó cũng là lời than trách con người thời đại hôm nay đang quay lưng lại với Chúa và làm những sự tội, sự dữ mà Chúa ghét.

Cụ thể, sau này, khi Chúa Giêsu đến trần gian rao giảng Tin Mừng Cứu Độ, nhân việc có mười tám người bị thác Si-lô-a đồ xuống đê chết, Chúa đã nghiêm khắc cảnh cáo bọn Biệt phái xưa kia như sau: “Các ông tưởng họ là những người mắc tội nặng hơn tất cả những người khác ở Giêrusalem chẳng ? Không phải thế đâu, nhưng nếu các ông không chịu sám hối thì các ông cũng sẽ chết hết như vậy,” (Lc 13: 4-5).

Chúa đòi phải sám hối vì người ta đã tự do phạm tội, làm những sự dữ, sự tội là những việc Chúa ghét như hận thù, gian ác, giết người, giết thai nhi, và lấy các bộ phận trong thân thể của thai nhi đem bán như món hàng thương mại để kiếm tiền, như bọn Planned Parenthood đã làm từ bao lâu nay ở Mỹ mà nay người ta mới phanh phui lên án.

Lại nữa, bọn cuồng tín Hồi giáo (ISIS) đang bắt cóc, chặt đầu con tin, hãm hiếp phụ nữ, bách hại các Kitô hữu thiểu số ở Trung Đông, cùng

bọn buôn bán phụ nữ và bắt cóc trẻ gái bán cho bọn ma cô tú bà hành nghề mãi dâm và ấu dâm (child prostitution) rất khốn nạn ở nhiều nơi trên thế giới tội lỗi ngày nay, thì thử hỏi những con người này đã và đang làm những sự dữ trên vì tự do chọn lựa hay bị ai ép buộc phải làm ?

Nếu chúng tự do hành động, thì chúng sẽ phải lãnh chịu mọi hậu quả do những việc gian ác, tội lỗi chúng đã và đang làm, gây đau khổ lớn lao cho các nạn nhân của chúng ở khắp nơi trên thế giới vô luân, vô đạo này.

Thiên Chúa nhân từ, hay tha thứ, và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là vô giá và đủ cho con người được cứu độ. Nhưng tình thương của Chúa Cha và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô không thể bao che để cho ai cứ phạm tội và làm những sự dữ mà không biết ăn năn sám hối để từ bỏ và xin tha thứ.

Đây chính là phần đóng góp của con người vào ơn cứu độ mà Thiên Chúa đòi hỏi mọi người chúng ta, không phải vì Chúa không yêu thương đủ mà vì Người còn phải tôn trọng ý muốn tự do của mỗi người chúng ta nữa.

Anh em Tin lành không chia sẻ niềm tin này, vì họ quan niệm rằng con người đã mất hết mọi khả năng hành thiện sau khi Adam và Eva phạm tội, nên chỉ còn tin Chúa Kitô là được cứu độ mà thôi. Điều này chỉ đúng một phần là cậy nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, nhưng sai

ở điểm con người vẫn còn tự do để cộng tác với ơn Chúa để được cứu rỗi, hay khước từ Chúa để bị luận phạt. Và đây là phần đóng góp của con người mà Thiên Chúa đòi hỏi để được hưởng công nghiệp cứu chuộc cực trọng của Chúa Kitô.

Nói khác đi, nếu chúng ta muốn được hưởng công nghiệp của Chúa Cứu Thế Giêsu, thì chúng ta phải tỏ thiện chí, muốn thực tâm yếm mến Chúa và sống theo đường lối của Người để cương quyết chống lại ma quỷ là kẻ thù duy nhất không muốn cho ai được cứu độ. Vì thế, chúng tìm mọi cách để cám dỗ con người xa lìa Thiên Chúa, và không bước đi theo Chúa Kitô là “con Đường, là sự Thật và là sự Sống” (Ga 14:6).

Là con Đường vì ngoài Chúa Kitô ra, không có con đường nào khác dẫn con người đến nơi an nghỉ cuối cùng là Nước Trời hạnh phúc.

Là sự Thật vì thế gian là gian dối, xảo trá, nhìn đen nói trắng, hô hào công bình bác ái, nhưng thực chất lại làm những việc hoàn toàn bất công, gian ác và vô nhân đạo, như bóc lột, bất công xã hội, bao che cho bọn xã hội đen làm những sự dữ gây khổ đau cho người dân lành và đứng dưng trước sự nghèo đói của biết bao người xấu số trong xã hội.

Là sự Sống, vì chỉ có Chúa mới có “lời ban sự sống đời đời” như Phêrô đã tuyên xưng một ngày kia Ga 6: 68).

Như thế, nếu sống theo ma quỷ và thế gian, thì chắc chắn sẽ dẫn đưa đến hư mất đời đời.

Thử hỏi những kẻ đang làm những sự dữ như hận thù chém giết, hiếp dâm, dâm ô trộm cướp, bài bạc, buôn bán phụ nữ và trẻ em, bất công và bóc lột người khác, thì làm sao có thể được cứu độ để vào cõi sống vĩnh cửu, nếu chúng không mau kíp từ bỏ những việc làm tội lỗi, và sám hối để xin tha thứ ?

Và trong trường hợp này thì cứ nói tin Chúa Kitô liệu có ích lợi gì, nếu không muốn nói là hoàn toàn vô ích.?

Chúa đầy lòng thương xót, nhưng Người không bao giờ có thể chấp nhận những sự dữ đó, vì nó hoàn toàn đối nghịch với bản chất cực tốt cực lành của Người.

Và công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô vẫn hoàn toàn vô ích cho những kẻ làm những sự dữ mà không biết ăn năn thống hối để xin Chúa tha thứ.

Như vậy không thể nói tin Chúa Kitô là đủ để được cứu rỗi, vì thế nào là tin Chúa Kitô ?

Chắc chắn không thể nói suông qua môi miệng mà không có việc làm cụ thể đi kèm để chứng minh, như Chúa Giêsu đã nói rõ với các môn đệ xưa: “Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy

Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy

Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy,” (Ga 14: 23).

Giữ lời Thầy có nghĩa là thực thi những điều Chúa dạy được tóm tắt trong hai điều răn quan trọng nhất là mến Chúa và yêu người (Mc 12: 28-31).

Mến Chúa thì phải yêu thích điều Chúa muốn. Nghĩa là không thể làm những sự dữ như căm thù, ghen ghét, bỏ vạ cáo gian, kỳ thị chủng tộc, giết người, giết thai nhi, bất công bóc lột người khác, khủng bố, bạo động, bắt cóc và chặt đầu con tin, gây chiến tranh để chiếm đoạt tài sản và quyền sống của người khác, ham mê tiền của, dâm dăng, mở nhà điểm, sòng bạc, thay vợ đổi chồng, buôn



bán phụ nữ và trẻ em cho kỹ nghệ mại dâm và ấu dâm rất khốn nạn... tất cả là những tội và sự dữ Chúa ghét ghét mà những ai yêu mến Chúa phải xa tránh để được đẹp lòng Chúa.

Nếu không xa tránh những tội lớn lao trên đây, thì dù có nói tin yêu Chúa cả trăm ngàn lần cũng vô ích mà thôi. Vì lời nói phải đi đôi với việc làm, đức tin phải có hành động cụ thể thích hợp đi kèm để chứng minh, nếu không sẽ là đức tin chết như Thánh Gia-cô-bê Tông Đồ đã dạy (Gc 2: 14-16).

Tóm lại, muốn được cứu rỗi thì trước hết phải cậy nhờ lòng thương xót của Chúa Cha và công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô, Đấng đã vâng lời Chúa Cha đến trần gian làm Con Người để hy sinh chết thay cho mọi người tội lỗi được tha thứ để vào Nước Trời hưởng hạnh phúc vĩnh cửu mai sau.

Nhưng về phần con người, Chúa vẫn cần thiện

chí muốn được cứu độ thể hiện qua quyết tâm cải thiện đời sống sao cho phù hợp với đường lối của Chúa; xa tránh tội lỗi, chống lại mọi cám dỗ mờ mịt của thế gian vô luân vô đạo, và nhất là những cám dỗ tinh quái của ma quỷ, thù địch của chúng ta, được ví như “sư tử gầm thét rảo quanh tìm mồi cắn xé” mà Thánh Phê-rô đã cảnh giác. (1Pr 5: 8).

Nếu không có quyết tâm trên, thì Chúa không thể cứu ai được, dù Người là tình thương và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô là vô giá và đủ cho con người được cứu độ. Tình thương và công nghiệp này không tự động áp dụng cho ai mà không cần thiện chí muốn đón nhận của người đó. Xin nhớ kỹ điều này. Amen.

Ước mong những giải thích trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

Chán không đi lễ chúa nhật nữa

Lời tuyên bố vang lên như một thách thức vì đứa bé tuổi vị thành niên biết nó đang chạm đến điểm tẻ nhị; vài giây sau khi tuyên bố là giây phút quan trọng, đứa bé chờ phản ứng của cha mẹ. Câu trả lời có thể có được: “Con chán không đi lễ không phải vì thánh lễ không nuôi dưỡng tâm hồn con, nhưng vấn đề không phải ở thánh lễ mà ở con”. Dù câu trả lời ngắn gọn, nhưng không phải là không đúng. Quả bóng ở trọng tâm. Bây giờ chúng ta sẽ nói chuyện và cha mẹ có thể nhắc lại một vài điểm.

Trong cuộc sống có hai loại thực tế: những thực tế nói lên sự tuyệt đối và những thực tế thuộc về chuyện tương đối. Biết ở trường nào sẽ thành công hay môn thể thao nào mình chọn là chuyện tương đối, vì các chọn lựa này tùy theo hoàn cảnh, tương đối theo thời điểm lúc đó. Lễ ngày chúa nhật thì không.

Nếu trong cuộc sống, thánh lễ dần dần đi từ trung tâm ra ngoại vi và có hình thức của một loại trang trí thì có những lý do chúng ta cần phải đào sâu và xử lý. Nhưng trong lúc chờ đợi thì phải duy trì. Sự trung thành này là điều duy nhất làm hợp lý cho các trung thành khác; nếu sợi dây liên kết về thể xác của chúng ta với Chúa Kitô tùy theo tính khí, tùy theo sở thích của chúng ta thì các trung thành của chúng ta trong tình bạn, trong gia đình, trong xã hội sẽ chỉ đứng vững vì những lý do phụ.

Người lớn có thể nói với con cái: “Về phần cha/mẹ, một cách chủ quan, đôi khi cha/mẹ cũng chán đi lễ, không phải lúc nào cha/mẹ cũng thích đi. Nhưng một cách khách quan, nếu cha/mẹ phá vỡ sợi dây liên kết này thì cha/mẹ cũng phá vỡ ý nghĩa của tất cả các liên kết khác. Cho đến khi nào chúng ta vẫn còn liên kết với nhau, vì con còn ở trong nhà, cho dù chúng ta có thể đi lễ chung với nhau ngày chúa nhật, nhưng con có thể đi lễ ở đâu con muốn, nhưng con phải đi và đừng nói dối với cha/mẹ”.

Linh mục Vincent de Mello, Giám đốc Hội bảo trợ Lời khuyên Tốt ở Paris (www.bonconseil.org)

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch

Nguồn tin: Phanxico

Lịch sử Lá Cờ Vàng

Chiều Thứ Ba 27-3-2018, tại Hội đồng Thành phố Toronto, 100% nghị viên hiện diện (38/38) đã bỏ phiếu chấp thuận đề nghị thượng kỳ Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ tại Kỳ đài quảng trường Nathan Phillips ở City Hall Toronto ngày Thứ Bảy 28-4-2018 nhân dịp Tưởng niệm Quốc hận 30-04 từ năm nay.

Đề nghị này do Thị trưởng John Tory cùng nghị viên Chin Lee đưa ra, đáp ứng nguyện vọng của đại đa số người Việt tỵ nạn cộng sản chẳng những ở Toronto, mà cả trên toàn Canada và trên toàn thế giới, vì lá cờ này là di sản tinh thần thiêng liêng và là biểu tượng của người Việt tỵ nạn cộng sản hải ngoại sau năm 1975.

Xin kính mời quý vị đồng hương tham dự đồng đảo **LỄ CHÀO CỜ VIỆT NAM CỘNG HÒA** tại CITY HALL Toronto trong lễ Tưởng niệm Quốc hận vào lúc 12 giờ trưa ngày **THỨ BẢY 28-4-2018**. Nhân dịp này, chúng ta hãy cùng nhau ôn lại nguồn gốc lá cờ Việt Nam Cộng Hòa tức **CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ**.

* * *

Xin bắt đầu từ năm 1945 là cột mốc quan trọng xoay chiều lịch sử Việt Nam. Vào năm này, trên thế giới, thế chiến thứ hai đi vào tàn cuộc. Đức thất bại ở Âu Châu và đầu hàng vào tháng 5-1945, trong khi Nhật vẫn còn chiến đấu ở Á Châu.

Riêng tại Việt Nam, Nhật Bản mở cuộc hành quân Meigo ngày 9-3-1945, đảo chánh Pháp tại Đông Dương. Nhật tuyên bố trao trả độc lập lại cho Việt Nam. Vua Bảo Đại (trị vì 1925-1945) công bố bản **TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP** ngày 11-3-1945. Nhà vua mời học giả Trần Trọng Kim lập chính phủ. Chính phủ Trần Trọng Kim chính thức ra mắt ngày 17-4-1945, gồm các bộ theo lối Tây phương, nhưng đặc biệt không có bộ Binh, hay bộ Quốc phòng hay bộ An ninh.

Một trong những việc làm đầu tiên của chính phủ Trần Trọng Kim là chọn quốc kỳ Việt Nam nền vàng ba sọc đỏ theo hình quẻ “ly”, một trong tám quẻ của bát quái. Quẻ “ly” gồm ba sọc song song, trong đó hai sọc ngoài (ở hai bên) là hai sọc thẳng, còn sọc ở giữa cách khoảng với nhau.

Sau khi Hoa Kỳ thả hai quả bom nguyên tử tại Hiroshima (6-8-1945) và Nagasaki (9-8-1945), Nhật Bản đầu hàng ngày 14-8-1945. Quân đội Nhật tại Đông Dương phải hạ khí giới và rút vào trong các đồn bót của mình để chờ quân đội Đồng minh đến giải giới.

Trong khi đó, chính phủ Trần Trọng Kim không có bộ Binh hay bộ Quốc phòng để giữ gìn trật tự an ninh. Hồ Chí Minh và Mặt trận Việt Minh (VM), lúc đó gồm khoảng 5,000 đảng viên, (Philippe Devillers, Histoire du Viet-Nam de 1940 à 1952, Paris Éditions du Seuil, 1952,

tr. 182) liền lợi dụng cơ hội thuận tiện, nổi lên cướp chính quyền ở Hà Nội và đánh điện yêu cầu vua Bảo Đại thoái vị.

Vua Bảo Đại được đại sứ Nhật ở Huế hứa giúp đỡ, dùng lực lượng Nhật còn lại ở Đông



Dương, để dẹp tan VM, nhưng lo ngại nội chiến xảy ra, người ngoài sẽ lợi dụng, nên nhà vua không chấp nhận đề nghị của đại sứ Nhật, mà đồng ý thoái vị ngày 25-8-1945.

Lúc đó vua Bảo Đại cũng như đa số dân chúng Việt Nam chưa biết Hồ Chí Minh là cộng sản, và nếu có biết, cũng chưa hiểu bản chất của đảng Cộng Sản.

Hồ Chí Minh ra mắt chính phủ Lâm thời Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ngày 2-9-1945, gồm đa số là đảng viên cộng sản. Chính phủ này chọn Cờ đỏ sao vàng là cờ của mặt trận Việt Minh làm quốc kỳ.

Khi nắm được quyền lực, Hồ Chí Minh, Mặt trận VM và đảng Cộng Sản Đông Dương (CSĐD) gia tăng việc khủng bố, giết hại, thủ tiêu hàng trăm ngàn người không đồng chính kiến ở tất cả các cấp, từ trung ương xuống tới địa phương, làng xã trên toàn cõi Việt Nam. Làm như thế, Việt Minh gọi là giết tiềm lực, nghĩa là giết tất cả những thành phần có tiềm năng gây nguy hiểm cho Việt Minh về sau.

Trong khi đó, thi hành tối hậu thư Potsdam ngày 26-7-1945, Trung Hoa và Anh dẫn quân vào giải giới quân đội Nhật ở Đông Dương. Trung Hoa (lúc đó do Quốc Dân Đảng cầm quyền) giải giới ở phía bắc vĩ tuyến 16 và Anh giải giới ở nam vĩ tuyến 16 (ngang Tam Kỳ, Quảng Nam).

Khi quân Trung Hoa vào Việt Nam, các lãnh tụ Việt Nam Quốc Dân Đảng (Việt Quốc) và Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh Hội (Việt Cách) lâu nay ở Trung Hoa, cũng về theo. Tại miền Nam, khi quân Anh đến Sài Gòn, quân Pháp cũng đi theo, tái chiếm miền Nam và kiểm cách tiến quân ra Bắc.

Lúc đó, Hồ Chí Minh và VM rất bối rối, vì



phải đối phó với nhiều thế lực cùng một lúc: Quân Pháp, quân Trung Hoa (Quốc Dân Đảng), Việt Quốc, Việt Cách. Hồ Chí Minh nhượng bộ, tuyên bố giải tán đảng Cộng Sản Đông Dương ngày 11-11-1945 (thực tế là lui vào hoạt động bí mật), thành lập chính phủ Liên hiệp ngày 1-1-1946, tổ chức tổng tuyển cử đầu tiên ở Việt Nam ngày 6-1-1946, tức giả vờ hòa giải hòa hợp nhằm yên lòng những đảng phái theo chủ nghĩa dân tộc.

Mặt khác, để rảnh tay đối phó với tất cả những thành phần đối lập không cộng sản ở trong nước, Hồ Chí Minh và VM liền ký thỏa ước Sơ bộ ngày 6-3-1946 với Pháp, chính thức hợp thức hóa sự hiện diện quân đội Pháp ở Việt Nam.

Không thể để bị tiêu diệt mãi, vì nhu cầu sinh tồn, những người theo khuynh hướng chính trị dân tộc không cộng sản quy tụ chung quanh cựu hoàng Bảo Đại, và chẳng đặng đừng tạm thời liên kết với Pháp chống lại VM cộng sản. Năm 1948, đại diện ba miền đất nước cùng về Sài Gòn thành lập Chính phủ Lâm thời Trung ương Việt Nam ngày 23-5-1948 do ông Nguyễn Văn Xuân làm thủ tướng. Chính phủ chính thức ra mắt ngày 1-6-1948.

Khi đó có năm mẫu cờ được đề nghị để chọn làm quốc kỳ, gồm có ba lá cờ do uỷ ban đại diện ba miền Bắc, Trung và Nam phần đưa ra, và hai

lá cờ do đại diện Phật giáo Hòa Hảo và đạo Cao Đài đề nghị. Cuối cùng lá cờ do đại diện miền Nam đề nghị được chấp thuận vì có ý nghĩa nhất, lại đơn giản, không phức tạp.

Ngày 2-6-1948, thủ tướng Xuân công bố lá quốc kỳ mới hình chữ nhật, chiều ngang bằng hai phần ba chiều dài, nền vàng giống như cờ của Trần Trọng Kim, nhưng thay vì quẻ ly, nay đổi lại ba sọc đỏ bằng nhau và cách đều nhau chạy dài theo chiều ngang của lá cờ.

Ý nghĩa thứ nhất là ba sọc ngang của lá cờ tượng trưng cho sự thống nhất ba miền lãnh thổ Bắc, Trung, và Nam phần của đất nước, trên nền vàng tượng trưng nền tảng của quốc gia Việt Nam. Nếu lá cờ năm 1945 của Trần Trọng Kim thừa tiếp lá cờ long tinh có từ thời vua Khải Định (trị vì 1916-1925), thì lá cờ hình thành năm 1948 lại thừa tiếp truyền thống lá cờ của Trần Trọng Kim, về hình thức, màu sắc, và cả về lý tưởng chính trị, đó là lý tưởng quốc gia, đối nghịch hẳn với cờ đỏ sao vàng của Hồ Chí Minh.

Ý nghĩa thứ hai, lá cờ này tượng trưng cho khuynh hướng chính trị mới lúc đó (1948) ở khắp Bắc, Trung và Nam Việt Nam. Đó là khuynh hướng chính trị dân tộc độc lập, chống lại sự đô hộ của Pháp, nhưng ở thế chằng đặng đừng phải liên kết với Pháp, để chống Việt Minh cộng sản. Việt Minh cộng sản nguy hiểm trực tiếp hơn là thực dân Pháp. Khuynh hướng này càng rõ nét khi cựu hoàng Bảo Đại ký hiệp định Élysée ngày 8-3-1949 với tổng thống Pháp là Vincent Auriol, thành lập chính thể Quốc Gia Việt Nam do ông làm quốc trưởng. Hiệp định Élysée chính thức giải kết hiệp ước bảo hộ năm 1884 và trao trả độc lập lại cho Việt Nam.

Ý nghĩa thứ ba là tính tự do dân

chủ của chính thể mà lá cờ tượng trưng. Ngay từ đầu, chính phủ Nguyễn Văn Xuân đã trưng cầu ý dân về hình thức lá cờ. Khi đó có năm mẫu cờ được đề nghị để chọn làm quốc kỳ (đã viết ở trên). Sau đó, đại diện dân chúng tự do chọn lựa một trong các mẫu vẽ, chứ không phải là lấy lá cờ của một tập đoàn thiểu số rồi áp đặt trên ý dân như cờ đỏ của cộng sản. Cuối cùng lá cờ do đại diện miền Nam đề nghị được chấp thuận vì có ý nghĩa nhất, lại không phức tạp.

Vận mệnh của CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ thăng trầm theo vận mệnh của đất nước. Sau chính phủ Lâm thời Trung ương Việt Nam do ông Nguyễn Văn Xuân làm thủ tướng, chính phủ Quốc Gia Việt Nam tiếp tục chọn lá Cờ vàng Ba sọc đỏ làm quốc kỳ. Lá Cờ vàng tung bay trên toàn lãnh thổ Quốc Gia Việt Nam, từ Nam Quan xuống tới Cà Mau.

Khi Ngô Đình Diệm về nước chấp chánh ngày 7-7-1954, nước Việt Nam bị chia hai do hiệp định Genève ngày 20-7-1954. Thủ tướng Ngô Đình Diệm ổn định tình hình miền Nam Việt Nam, tổ chức trưng cầu dân ý ngày 23-10-1955, thiết lập chế độ Việt Nam Cộng Hòa do ông làm tổng thống.

Quốc hội lập hiến được bầu ngày 4-3-1956. Trong khi xây dựng hiến pháp, quốc hội cũng đã bàn chuyện tuyển chọn quốc kỳ và quốc ca, nhưng chưa có mẫu vẽ quốc kỳ mới nào ứng ý





hơn, nên ngày 31-7-1956, Quốc hội ra quyết nghị hoãn bàn, và vẫn giữ quốc kỳ như cũ. (Đoàn Thêm, 1945-1964 Việc từng ngày, California: Xuân Thu tái bản không đề năm, tr. 200).

Sau đó Quốc hội mở cuộc thi vẽ quốc kỳ mới trên toàn miền Nam. Có tất cả 350 mẫu cờ và 50 bài nhạc được đề nghị. Ngày 17-10-1956, Quốc hội lập hiến một lần nữa ra tuyên bố không chọn được mẫu quốc kỳ và bài hát nào hay đẹp và ý nghĩa hơn, nên quyết định giữ nguyên màu cờ và quốc ca cũ làm biểu tượng quốc gia. (Đoàn Thêm, sđd. tr. 203).

Như thế, LÁ CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ đã được chọn lựa qua nhiều đề nghị, nhiều thảo luận, nhiều ý kiến, nhiều thử thách, chứng tỏ lá cờ này mang đầy đủ ý nghĩa nhất để tượng trưng cho chế độ tự do dân chủ trên quê hương của chúng ta.

Năm 1975, sau khi cộng sản tạm thời cưỡng chiếm Việt Nam Cộng Hòa, nhiều người bỏ nước ra đi. Những người may mắn đến được bến bờ tự do, xây dựng cuộc sống mới. Họ mang theo trong tim mình toàn bộ hình ảnh quê hương, gia đình, bạn bè, và đặc biệt hình ảnh tượng trưng cho chế độ dân chủ tự do, dù chế độ đó chưa được hoàn thiện: đó là LÁ CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ của Quốc Gia Việt Nam, rồi sau đó của Việt Nam Cộng Hòa.

Khi ra nước ngoài, người Việt tiếp tục giữ gìn biểu tượng thiêng liêng của tổ quốc. Trong tất cả

các buổi sinh hoạt đều có lễ chào cờ địa phương và chào Cờ vàng Ba sọc đỏ. Từ đó Cờ vàng Ba sọc đỏ trở thành biểu tượng của người Việt tỵ nạn cộng sản ở hải ngoại. Rõ nét nhất là mỗi lần sinh hoạt cộng đồng hay hội họp ở đâu, Ban tổ chức chỉ cần treo một lá cờ VÀNG BA SỌC ĐỎ là người Việt biết địa điểm và tìm đến tham dự.

Cộng đồng người Việt dần dần lớn mạnh và tạo thành một thế lực cử tri quan trọng. Nhiều tiểu bang,

nhiều thành phố ở Hoa Kỳ chính thức thừa nhận LÁ CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ là BIỂU TƯỢNG CỦA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT TỴ NẠN CỘNG SẢN.

Hiện nay, ở hải ngoại, lá cờ của nhà nước cộng sản Việt Nam chỉ được treo tại các tòa đại sứ và các tòa lãnh sự của cộng sản mà thôi. Ở bên ngoài các cơ sở ngoại giao cộng sản, hoàn toàn không có bóng dáng lá cờ cộng sản.

Trong khi đó, CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ, tuy tạm thời không còn chính phủ, lại tung bay rợp trời ở khắp nơi trên thế giới, vòng quanh quả đất. Dầu phải bôn ba khắp bốn phương trời và không bị ai thúc đẩy hay bắt buộc, đâu đâu người Việt Nam ở hải ngoại cũng tự động giương cao LÁ CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ. Hành động tự động đồng bộ của người Việt khắp trên thế giới chứng tỏ LÁ CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ là lá cờ của lòng người, sáng ngời CHÍNH NGHĨA, đời đời bất diệt.

Xin kính mời đồng hương Toronto và vùng phụ cận đến tham dự đông đảo lễ chào cờ Việt Nam Cộng Hòa vào lúc 12 giờ trưa Thứ Bảy 28-4-2018 tại CITY HALL Toronto trong buổi Tưởng niệm Quốc hận năm nay.

(Toronto, 11-4-2018)

Trần Gia Phụng

danlambaovn.blogspot.com

Gương Thánh Gióng

Truyền thuyết Hùng Vương đóng một vai trò hết sức quan trọng trong đời sống tinh thần của người Việt, xây dựng truyền thống và nền tảng tâm linh của dân tộc. Ngoài chuyện 18 đời vua kéo dài hơn 2,000 năm, truyền thuyết Hùng Vương còn gồm nhiều cổ tích lý thú.

Một trong những cổ tích rất ý nghĩa trong hoàn cảnh đất nước hiện nay là chuyện “Thánh Gióng” hay “Phù Đổng Thiên Vương”. Nhân Lễ Giỗ Tổ năm nay, xin mời quý vị cùng ôn lại câu chuyện thần kỳ này.

Chuyện Thánh Gióng

Chuyện xưa kể rằng vào đời Hùng Vương thứ 6, giặc Ân ở phương bắc cướp phá miền biên giới. Vua Hùng lo ngại, cử người đi khắp nơi tìm kiếm nhân tài ra giúp nước, chống ngoại xâm. Lúc bấy giờ, tại làng Phù Đổng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, có một em bé ba tuổi xin đi đánh giặc giúp vua, cứu nước, và yêu cầu triều đình rèn một con ngựa sắt, một cây roi sắt, một thanh kiếm sắt và một chiếc nón sắt.

Sứ giả về triều, trình tấu chuyện lạ lên vua Hùng. Trước đây, nhà vua đã được một nhà tiên tri báo tin, nên chuẩn y ngay và ra lệnh thực

hiện yêu cầu của em bé. Khi ngựa sắt và chiến cụ được đúc xong, em bé vươn vai, biến thành người cao lớn, tự xưng là “thiên tướng”, nhảy lên ngựa sắt, cầm roi sắt ra trận. Phá xong giặc Ân, vị thiên tướng đến núi Sóc (Sóc Sơn), bay về Trời ngày mồng 9 tháng 4 âm lịch.

Hùng Vương nhớ ơn, tôn xưng thiên tướng là Phù Đổng Thiên Vương, lập miếu thờ trên nền nhà cũ ở làng Phù Đổng. Vua Lý Thái Tổ (trị vì 1010-1028) phong làm Xung Thiên Thần Vương, tạc tượng ở núi Vệ Linh, mỗi năm cúng tế hai mùa. (Lược kể theo “Truyện Đổng Thiên Vương”, Lĩnh Nam chích quái, Hà Nội: tác giả Vũ Quỳnh - Kiều Phú, bản dịch của Nxb. Văn Học, 1990, tt. 42-44.)

Phù Đổng Thiên Vương được dân chúng tôn xưng là Thánh Gióng, một trong “Tứ bất tử” theo tín ngưỡng dân gian Việt Nam. Ba vị kia là Tản Viên sơn thần, Chử Đồng Tử và Thánh mẫu Liễu Hạnh.

Ý nghĩa và gương Thánh Gióng

Tuy là cổ tích, nhưng chuyện Phù Đổng Thiên Vương bao hàm nhiều ý nghĩa thật thâm thúy và làm gương cho hậu thế. Xin được lược kể như sau:

1. Văn minh Cổ Việt

Thứ nhất, điều đáng chú ý trước tiên là trình độ kỹ thuật thời cổ Việt trong truyền thuyết Phù Đổng Thiên Vương. Những khí cụ được nhắc đến là ngựa sắt, roi sắt, kiếm sắt và nón sắt. Phải chăng người cổ Việt thời Hùng Vương đã biết luyện thép để đúc được những dụng cụ bằng sắt? Đây chỉ là câu hỏi giả thiết thôi, cần phải tìm những chứng lý cụ thể mới



có thể xác định trình độ văn minh kỹ thuật người cổ Việt thời Hùng Vương. Dấu sao, đây cũng là dấu chỉ cho những nhà nghiên cứu cổ sử suy nghĩ. Trong cổ sử, giai đoạn đồ sắt tiếp theo sau thời kỳ đồ đồng. Cổ Việt rất nổi tiếng với trống đồng Đông Sơn, mà chủ nhân là người Lạc Việt, khoảng thế kỷ thứ 5 trước Công nguyên.



2. Đại nạn Trung Hoa

Thứ hai, nước Việt chúng ta nằm bên cạnh và phía nam nước Trung Hoa. Do đặc điểm địa chính trị, truyền thuyết Phù Đổng Thiên Vương cho thấy ngay từ thời xa xưa, người Việt phải đối mặt với tham vọng xâm lược của giới cầm quyền phương Bắc. Trong lịch sử, giới cầm quyền này luôn luôn tìm cách đánh chiếm nước ta để mở rộng lãnh thổ, bành trướng quyền lực và tìm đường xuống phương Nam.

Đây là một đại nạn thường trực đối với người Việt. Chẳng những các triều đình quân chủ ngày xưa, mà ngày nay nhà cầm quyền Trung Cộng cũng muốn xâm chiếm nước ta. Năm 1939, Mao Trạch Đông viết rằng Việt Nam là một nước phụ thuộc Trung Hoa. (Sự thật về quan hệ Việt Nam-Trung Quốc trong 30 năm qua, Hà Nội: Nxb. Sự Thật, không đề tên tác giả, 1979, tr. 16.) Rồi sau đó, xảy ra những chuyện Hoàng Sa, Trường Sa và Biển Đông mà mọi người đều biết rõ rồi. Xin ghi nhận thêm là năm 1939, Hồ Chí Minh có mặt ở Trung Hoa.

3. Độc lập dân tộc

Thứ ba, Phù Đổng Thiên Vương là cổ tích ghi lại cuộc xâm lăng đầu tiên từ phương Bắc bị thất bại, vì nước Nam đã được thiên tướng giúp đỡ. Sự xuất hiện của thiên tướng làng Phù Đổng là

một ẩn dụ cho thấy kẻ xâm lăng sẽ bị luật Trời trừng phạt vì ý nước lớn mà ăn hiếp nước nhỏ, không tôn trọng nền độc lập của nước láng giềng.

Ý niệm này được Lý Thường Kiệt (1019-1105) triển khai khi hô hào quân sĩ bảo vệ quê hương vào thế kỷ 11: “Nam quốc sơn hà Nam đế cư / Tiệt nhiên định phận tại thiên thư / Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm / Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.” (Núi sông nước Nam vua Nam ở / Sách trời đã định vậy rồi / Tại sao lũ bạo ngược tới xâm phạm? / Thế nào chúng cũng chuốc lấy thất bại.)

Nói một cách nôm na, nhà ai nấy ở, đừng xâm phạm lẫn nhau. Quy luật này hợp với lẽ tự nhiên của Trời đất. Tất cả các dân tộc trên thế giới đều được quyền sống tự do, bình đẳng, nên ngày nay các nước trên thế giới đồng thuận và luật pháp quốc tế bảo trợ. Nếu Trung Cộng ý mạnh xâm lăng Việt Nam thì nhân dân Việt Nam sẽ chống đánh đến cùng để bảo vệ nền độc lập dân tộc, và dư luận thế giới sẽ ủng hộ Việt Nam.

4. Tuổi trẻ dẫn thân

Thứ tư, khi giặc phương Bắc đe dọa biên cương, em bé ba tuổi làng Phù Đổng được phép mầu, biến thành vị thiên tướng khổng lồ, cầm quân đánh giặc. Cổ tích không kể rõ tuổi tác vị thiên tướng lên ngựa sắt cầm quân ra trận, nhưng chắc chắn Ngài là một nhà yêu nước trẻ tuổi, quyết tranh đấu bảo vệ quê hương.

Trong lịch sử nước ta, từ thời Hai Bà Trưng cho đến ngày nay, rất nhiều anh hùng trẻ tuổi xuất hiện, gánh vác chuyện nước non khi tổ quốc lâm nguy. Không kể thời cổ sử hay trung sử, trong thời hiện đại, từ đầu thế kỷ 20, biết bao anh hùng liệt sĩ trẻ tuổi đã hy sinh cho tổ quốc, nhất là trong cuộc chiến vừa qua, thanh niên đã lên đường chiến đấu chống cuộc xâm lăng của cộng sản Bắc Việt Nam.

Ngày nay cũng vậy. Những nhà tranh đấu hiện nay ở trong nước noi theo gương Thánh Gióng, đều là những người trẻ tuổi yêu nước, tranh đấu chống bất công, chống Trung Cộng xâm lăng. Cuộc tranh đấu càng ngày càng được hưởng ứng, khiến cho cộng sản rất sợ hãi và đàn áp tàn bạo. Tuy nhiên, cộng sản càng đàn áp, thì ngọn lửa đấu tranh càng bùng lên, càng có nhiều thanh niên đứng lên tiếp tục cuộc vận động chống Trung Cộng xâm lược và đòi hỏi tự do dân chủ. Cuộc tranh đấu liên tục của giới trẻ chứng minh cho thế giới thấy rằng người Việt Nam không chấp nhận chủ nghĩa cộng sản và muốn hội nhập vào trào lưu dân chủ toàn cầu.

5. Hy sinh vô vị lợi

Thứ năm, em bé làng Phù Đổng không đòi hỏi điều kiện gì để lên đường cứu nước, mà chỉ xin cung cấp chiến cụ để xuất trận. Sau khi đánh đuổi thành công giặc ngoại xâm phương Bắc, tức sau khi đã hoàn thành thiên mệnh, vị thiên tướng làng Phù Đổng cỡi ngựa đến Sóc Sơn và bay về Trời, theo đúng ý nghĩa của người xưa là “công thành, thân thoái” (công việc thành rồi thì rút lui). (Lão Tử, Đạo đức kinh, chương 9.)

Sự về Trời của Phù Đổng Thiên Vương có ý nghĩa sâu xa kín đáo ở chỗ vị thiên tướng đã hy sinh cứu dân giúp nước hoàn toàn vô vị lợi rồi ra đi, không ở lại thế gian, không để lại dấu tích, không kể công chiến đấu, không màng đến danh lợi phú quý, hoặc đền ơn trả nghĩa

Ngày nay, rất nhiều người trẻ tuổi trong nước theo gương Thánh Gióng, miệt mài tranh đấu, hy sinh vô vị lợi. Những Trần Huỳnh Duy Thức, Nguyễn Văn Đài, Nguyễn Bắc Truyển, Trương Minh Đức, Trần Thị Nga, Mệ Nấm... đã hy sinh



đời sống cá nhân sung túc, hy sinh đời sống gia đình hạnh phúc, để đi vào con đường tranh đấu chống gai tù tội, chỉ vì tương lai dân tộc.

Kết luận

Phù Đổng Thiên Vương hay Thánh Gióng đúng là một huyền thoại trong lịch sử. Theo những nhà nghiên cứu, huyền thoại là những câu chuyện có tính cách tưởng tượng, „được trình bày như thể đã thực sự xảy ra ở một thời đại trước để giải thích những truyền thống có tính cách vũ trụ luận và siêu nhiên của một dân tộc, những vị thần linh, những anh hùng, những đặc điểm văn hóa và tín ngưỡng của họ...” (Maria Leach & Jerome Fried [biên tập] và một nhóm tác giả, Funk & Wagnalls Standard Dictionary of Folklore, Mythology, and Legend, San Francisco: Harper, 1984, tr, 778. (Phần định nghĩa này do Ermine W. Voegelin viết.)

Rõ ràng huyền thoại Thánh Gióng có tính cách tưởng tượng, nhưng đã đưa ra những thông điệp rất thực tế, về văn minh cổ Việt, đại nạn Trung Hoa, độc lập dân tộc, và nhất là đã để lại tấm gương bất tử cho đời sau. Đó là truyền thống chống ngoại xâm, tuổi trẻ bất khuất, sự dấn thân và hy sinh vô vị lợi.

Hiện nay, trước sự hy sinh cao cả của những anh hùng trẻ tuổi trong nước, xin đồng bào hải ngoại hãy cùng nhau tiếp tay yểm trợ phong trào dân chủ quốc nội, nhằm giải thể chế độ hiện hành, mới có thể tránh đại nạn bắc thuộc lần nữa.

24.04.2018

Trần Gia Phụng

danlambaovn.blogspot.com

HAI NĂM SAU THẢM HỌA Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG BIỂN MIỀN TRUNG DO FORMOSA GÂY RA

GIÁO PHẬN VINH Ban Công Lý Và Hòa Bình; Ban Hỗ Trợ Nạn Nhân Ô Nhiễm Biển Miền Trung

Xã Đoài, ngày 02 tháng 4 năm 2018

Kính gửi:

- Quý cha, quý chủng sinh, tu sỹ nam nữ và cộng đồng dân Chúa Giáo phận Vinh;
- Quý vị và anh chị em đang cố võ cho việc bảo vệ môi trường và đòi công lý cho các nạn nhân của thảm họa Formosa.

Vào những ngày này, chúng ta lại đau buồn nhớ đến thảm họa Formosa đã xảy ra cách đây hai năm, làm ô nhiễm cả một vùng biển miền Trung trù phú, khiến hải sản chết hàng loạt, đẩy nhiều người vào cảnh thất nghiệp. Suốt hai năm qua, Giáo phận Vinh cùng với nhiều tổ chức đã cố gắng hỗ trợ các nạn nhân, kiếm tìm một giải pháp nhằm khắc phục hậu quả. Nhiều linh mục và giáo dân cùng với những người thiện chí đã can đảm đòi hỏi công bằng cho các nạn nhân. Đức Giám mục Giáo phận đã đồng hành với những nạn nhân trong giai đoạn khó khăn như cứu trợ thực phẩm, cấp phát học bổng cho học sinh, hỗ trợ phương tiện để tái lập nghề

ng nghiệp. Đồng thời, những người có trách nhiệm của Giáo phận đã gửi nhiều văn thư đề nghị nhà cầm quyền bênh vực quyền lợi của các nạn nhân, lựa chọn giải pháp công bằng và hiệu quả để xử lý thảm họa; đã thực hiện nhiều chuyến vận động cả trong nước và quốc tế quan tâm đến các nạn nhân và môi trường biển Việt Nam.

Tuy nhiên, những nỗ lực đó vẫn chưa đủ. Đến nay, nhiều nạn nhân của thảm họa Formosa vẫn chưa được bồi thường xứng đáng. Có những người phải bỏ quê hương đi tha phương mưu sinh. Nhà cầm quyền và công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh vẫn cố tình che dấu sự thật, không công bố chi tiết nguyên nhân gây ra





thảm họa và những hệ lụy của nó đối với môi trường biển, cũng như sức khỏe của cộng đồng. Cũng chưa có bất kỳ một động thái nào để khôi phục môi trường biển và các biện pháp phòng ngừa, chữa trị bệnh tật cho người dân trong vùng thảm họa.

Tệ hơn nữa, nhà cầm quyền đã vu khống, đàn áp những người đứng lên đòi hỏi quyền lợi cho các nạn nhân. Một số người đã bị bắt, bị sách nhiễu, tù tội vì đã can đảm bênh vực quyền lợi của các nạn nhân, đòi hỏi quyền được sống trong môi trường trong sạch cho các thế hệ tương lai. Có người đã bị gán ghép những tội danh vô lý và bị xử với những bản án nặng nề. Một số khác đang bị giam cầm và có nguy cơ phải chịu những

oan khiên tương tự.

Trước tình trạng đó, nhân sự kiện hai năm xảy ra thảm họa Formosa, Ban Công Lý và Hòa Bình cùng với Ban Hỗ trợ nạn nhân ô nhiễm biển miền Trung của Giáo phận Vinh kêu gọi các linh mục, chủng sinh, tu sỹ nam nữ, giáo dân cùng mọi người thành tâm thiện chí tiếp tục cộng tác với nhau để đòi hỏi công bằng và công lý cho các nạn nhân, thể hiện qua các hoạt động sau:

- Vào Chúa nhật III Phục sinh (ngày 15/04/2018) xin quý cha trong toàn Giáo phận dâng lễ và tổ chức giờ cầu Thánh Thể để cầu nguyện cách đặc biệt cho việc bảo vệ môi trường. Đồng thời, cần tổ chức thêm các buổi cầu nguyện cho những người đang bị bách hại, tù tội vì đã can đảm đòi hỏi quyền lợi cho các nạn nhân hay đã lên tiếng bênh vực cho họ.

- Tổ chức các nhóm, các hội đoàn thăm hỏi, động viên tinh thần và hỗ trợ vật chất cho gia đình những người bị bắt, bị tù vì bảo vệ môi trường.

- Trợ giúp cho các nạn nhân trong vùng thảm họa để chia sẻ những khó khăn với họ và những sáng kiến khác tùy theo hoàn cảnh và nhu cầu cụ thể.

Ước mong quý cha, quý vị và mọi người cùng hiệp thông cầu nguyện và chung tay góp sức để công lý, công bằng được thể hiện.

Xin Kitô Chúa Phục Sinh ban bình an cho tất cả chúng ta.

TM. BAN CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH
Lm. Anton Nguyễn Văn Đính

TM. BAN HỖ TRỢ NẠN NHÂN
Lm. Giuse Phan Sỹ Phương

Bang Giao Việt - Trung Ngoài Vịnh Bắc Bộ

Tình trạng bằng mặt mà không bằng lòng giữa Việt Nam và Trung Hoa ở Biển Đông đã nổi lên trong chuyến thăm Việt Nam đầu tháng 4/2018 của Ủy viên Quốc vụ, Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Vương Nghị.

Nhưng cũng đáng chú ý là khi lãnh đạo Việt Nam tiếp họ Vương thì họ lại không có cùng một tiếng nói. Người đứng đầu đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tỏ ra thân thiện với Trung Hoa hơn các ông Chủ tịch nước Trần Đại Quang, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Phó Thủ tướng-Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh khi hai bên đề cập đến “khúc xương trên biển” giữa hai quốc gia.

NƯỚC VỚI LỬA

Vương Nghị đã có chuyến thăm chính thức Việt Nam và tham dự Hội nghị Thượng đỉnh hợp tác tiểu vùng sông Mê Công mở rộng lần thứ 6 (The Greater Mekong Subregion (GMS-6) gồm Việt Nam, Cambodia, China, Laos, Myanmar and Thailand.

Khi tiếp Vương Nghị ngày 2/4 (2018), theo bản tin tiếng Việt của Đài Phát thanh Quốc tế Trung Hoa (CRI, China Radio International), ông Trọng cho biết: “Việt Nam và Trung Quốc là láng giềng hữu nghị, đều là nước xã hội chủ nghĩa, hai nước không có lý do nào không đoàn kết và hỗ trợ lẫn nhau.”

Ông Trọng còn mong muốn: “Hai bên nên giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biển qua hiệp thương hữu nghị dựa trên tinh thần “vừa là đồng chí vừa là anh em”.

Là biện pháp chuyển tiếp, hai bên có thể thảo luận triển khai khai thác, phát triển chung, cùng bảo vệ hòa bình và ổn định trên biển.”

Tuy nhiên, không rõ là liệu ý kiến ” khai thác, phát triển chung “trên biển giữa hai nước của ông Trọng có được Bộ Chính trị của đảng chấp thuận chưa, hay đó là ý kiến của riêng ông ?

Bởi vì bản tin của Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) đã không nói gì đến ý kiến mới mẻ này.

TTXVN chỉ viết:” Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đề nghị hai bên tuân thủ những nhận thức chung giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước và những thỏa thuận đã đạt được, nghiêm túc thực hiện “Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển”, kiểm soát tốt bất đồng, không có hành động làm phức tạp tình hình, cùng nhau nỗ lực duy trì hòa bình, ổn định trên Biển Đông.” (TTXVN, 02/04/2018)

Đáp lời, vẫn theo CRI, Vương Nghị nói với ông Trọng:”Trung Quốc nguyện cùng nỗ lực với Việt Nam, quản lý và kiểm soát thỏa đáng bất





đồng, tìm tòi cùng khai thác, phát triển, không ngừng cải thiện và tăng cường nên tảng lòng dân cho quan hệ hai nước, đảm bảo quan hệ Trung-Việt trước sau như một luôn duy trì định hướng đúng đắn.”

Nếu bản tin của CRI phản ánh đúng đề nghị của ông Trọng muốn hai nước “thảo luận triển khai khai thác, phát triển chung” trên biển, và coi đây “là biện pháp chuyển tiếp”, trong khi hai nước còn tiếp tục đàm phán cho một giải pháp bền vững thì ông Trọng đã nhượng bộ đòi hỏi “hãy gác tranh chấp để cùng khai thác” của Trung Hoa do Đặng Tiểu Bình đưa ra từ năm 1979 ?

PHẠM BÌNH MINH ĐẾN TRẦN ĐẠI QUANG

Trái với thái độ và ngôn ngữ thiếu cương quyết của ông Trọng, các ông Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Chủ tịch nước Trần Đại Quang đã đưa ra quan điểm minh bạch và trực tiếp hơn về chủ quyền biển đảo khi tiếp Vương Nghị.

Tin của VTCNews ngày 01/04/2018 viết: “Về vấn đề trên biển, Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh bày tỏ lo ngại về các nhân tố tiềm ẩn làm gia tăng căng thẳng, bất ổn trên biển, nêu rõ những quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Việt Nam cần được tôn trọng theo quy định của Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

Phó Thủ tướng đề nghị hai bên nghiêm túc thực hiện nhận thức chung của Lãnh đạo cấp cao, “Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển Việt Nam - Trung Quốc”, kiên trì giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, nhất là Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, thúc đẩy để có tiến triển mới trong công việc của đàm phán cấp Chính phủ về biên giới lãnh thổ và của 03 nhóm công tác về vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ, hợp tác trong lĩnh vực ít nhạy cảm trên biển, bàn bạc về hợp tác cùng phát triển trên biển; thực hiện đầy đủ và hiệu quả “Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC), tích cực cùng các nước ASEAN trao đổi các nội dung cụ thể, thực chất của Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC); kiểm soát tốt bất đồng trên biển, không có hành động làm phức tạp tình hình, mở rộng tranh chấp, duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông.”

Tuy VTCNews không nói rõ, nhưng ai cũng biết “các nhân tố tiềm ẩn làm gia tăng căng thẳng, bất ổn trên biển” mà ông Phạm Bình Minh đã nói thẳng với Vương Nghị là những vụ Tàu và Lính Trung Hoa đâm tàu, dùng súng tấn công, đánh đập và cướp tài sản của ngư dân Việt Nam đánh bắt ở các vùng biển Việt Nam ở Hoàng Sa và Trường Sa.

Đối với “Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển Việt Nam - Trung Quốc” mà các ông Minh, Phúc và Quang đã lưu ý Vương Nghị là họ nói tới gồm 6 Điểm cam kết giữa hai nước Việt-Trung năm 2011, được ký tại Bắc Kinh ngày 11/10/2011, trong chuyến thăm chính thức đầu tiên của ông Nguyễn Phú Trọng, sau khi được bầu làm Tổng Bí thư Khóa đảng XI thay Nông Đức Mạnh.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Hồ Cẩm Đào đã cùng chứng kiến lễ ký kết giữa hai phái đoàn Chính phủ

Nguyên văn 6 Cam kết

1. Lấy đại cục quan hệ hai nước làm trọng, xuất phát từ tầm cao chiến lược và toàn cục, dưới sự chỉ đạo của phương châm “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng

tối tương lai” và tinh thần “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”, kiên trì thông qua hiệp thương hữu nghị, xử lý và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biển, làm cho Biển Đông trở thành vùng biển hòa bình, hữu nghị, hợp tác, đóng góp vào việc phát triển quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam-Trung Quốc, góp phần duy trì hòa bình và ổn định trong khu vực.

2. Trên tinh thần tôn trọng đầy đủ chứng cứ pháp lý và xem xét các yếu tố liên quan khác như lịch sử..., đồng thời chiếu cố đến quan ngại hợp lý của nhau, với thái độ xây dựng, cố gắng mở rộng nhận thức chung, thu hẹp bất đồng, không ngừng thúc đẩy tiến trình đàm phán. Căn cứ chế độ pháp lý và nguyên tắc được xác định bởi luật pháp quốc tế trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, nỗ lực tìm kiếm giải pháp cơ bản và lâu dài mà hai bên đều có thể chấp nhận được cho các vấn đề tranh chấp trên Biển.

3. Trong tiến trình đàm phán vấn đề trên biển, hai bên nghiêm chỉnh tuân thủ thỏa thuận và nhận thức chung mà Lãnh đạo cấp cao hai nước đã đạt được, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc và tinh thần của “Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC).

Đối với tranh chấp trên biển giữa Việt Nam-Trung Quốc, hai bên giải quyết thông qua đàm phán và hiệp thương hữu nghị. Nếu tranh chấp liên quan đến các nước khác, thì sẽ hiệp thương với các bên tranh chấp khác.

4. Trong tiến trình tìm kiếm giải pháp cơ bản và lâu dài cho vấn đề trên biển, trên tinh thần tôn trọng lẫn nhau, đối xử bình đẳng, cùng có lợi, tích cực bàn bạc thảo luận về những giải pháp mang tính quá độ, tạm thời mà không ảnh hưởng đến lập trường và chủ trương của hai bên, bao gồm việc tích cực nghiên cứu và bàn bạc về vấn đề hợp tác cùng phát triển theo những nguyên tắc đã nêu tại điều 2 của Thỏa thuận này.

5. Giải quyết các vấn đề trên biển theo tinh thần tuân tự tiệm tiến, dễ trước khó sau. Vừa bước thúc đẩy đàm phán phân định vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ, đồng thời tích cực bàn bạc về vấn đề hợp tác cùng phát triển tại vùng

biển này. Tích cực thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực ít nhạy cảm như bảo vệ môi trường biển, nghiên cứu khoa học biển, tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn trên biển, phòng chống, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai. Nỗ lực tăng cường tin cậy lẫn nhau để tạo điều kiện cho việc giải quyết các vấn đề khó khăn hơn.

6. Hai bên tiến hành cuộc gặp định kỳ Trưởng đoàn đàm phán biên giới cấp Chính phủ một năm hai lần, luân phiên tổ chức, khi cần thiết có thể tiến hành các cuộc gặp bất thường. Hai bên nhất trí thiết lập cơ chế đường dây nóng trong khuôn khổ đoàn đại biểu cấp Chính phủ để kịp thời trao đổi và xử lý thỏa đáng vấn đề trên biển./.

(Theo TTXVN)

PHÁN QUYẾT HÌNH LƯỠI BÒ

Đọc kỹ 6 Điểm cam kết và so với những yêu sách phi lý và không có chứng tích lịch sử thì ai cũng thấy đòi hỏi chủ quyền trên 85% diện tích của trên 3 triệu cây số vuông Biển Đông của Trung Hoa là vô lý và bất hợp pháp. Bắc Kinh tự vẽ vùng biển đảo bao la này nằm trong vùng “Lưỡi Bò” là của Tổ tiên họ.

Đó là lý do tại sao Tòa án Trọng tài thường trực của Liên Hiệp Quốc “Permanent Court of Arbitration, PCA) đã phán rằng Trung Quốc” không có cơ sở pháp lý để yêu sách quyền lịch



sử đối với tài nguyên tại các vùng biển phía bên trong đường 9 đoạn.”

Trong thông cáo phổ biến ngày 12/07/2016, Tòa cũng nói: ” Dù trong lịch sử, những người đi biển cũng như ngư dân từ Trung Quốc cũng như từ các nước khác đã sử dụng các đảo tại Biển Đông nhưng không có bất kỳ bằng chứng nào cho thấy về mặt lịch sử Trung Quốc đã chỉ một mình thực hiện việc kiểm soát vùng nước này cũng như tài nguyên tại đây.”

Về việc Trung Quốc tự cho các mỏm đá ở Trường Sa mà họ đã chiếm của Việt Nam (7 vị trí năm 1988) hay của Phi Luật Tân ở vùng Hoàng Nham (Scarborough Reef năm 2012), có vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý (1 hải lý dài 1,852 mét), Tòa phán: ”Theo Công ước, các đảo tạo ra vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý và thêm lục địa nhưng các “đảo đá không thích hợp cho con người đến ở và có đời sống kinh tế riêng không có vùng đặc quyền kinh tế và thêm lục địa”.

Phán quyết viết tiếp: ”Trong Phán quyết ngày 12/7/2016, Tòa đã xem xét các bằng chứng về các bãi và đảo mà Trung Quốc yêu sách ở Biển Đông và kết luận rằng không một đảo, bãi nào có khả năng được hưởng vùng đặc quyền kinh tế. Do Trung Quốc không có khả năng được hưởng vùng đặc quyền kinh tế chồng lấn với vùng đặc quyền kinh tế của Philippines ở quần đảo Trường Sa, Tòa quyết định là các đệ trình của Philippines không phụ thuộc vào việc phân định trước ranh giới...”

Sự khẳng định “không một đảo, bãi nào có khả năng được hưởng vùng đặc quyền kinh tế” rất quan trọng vì có liên hệ đến đảo Ba Bình (Itu Aba Island), hay Thái Bình theo Trung Hoa do Đài Loan kiểm soát từ sau Đệ nhị Thế chiến. Ba Bình có diện tích lớn nhất trong quần đảo Trường Sa (0.443 cây số vuông) hiện đang tranh chấp giữa Việt Nam, Phi Luật Tân, Trung Quốc và Đài Loan.

Toàn án Liên Hiệp Quốc đã phán quyết như thế sau khi Phi Luật Tân kiện Trung Hoa để phủ nhận chủ quyền của Bắc Kinh về biển đảo trong hình 9 đoạn, hay còn gọi là Lưỡi Bò vì hình vẽ giống lưỡi con bò.



Ấy thế mà Tướng Phạm Trường Long (Fan Changlong), Phó chủ tịch Quân ủy Trung Ương Trung Quốc vẫn ngang nhiên nói với các Lãnh đạo CSVN tại Hà Nội hồi tháng 6/2017 rằng “các đảo trên biển Nam Hải là của Trung Quốc từ ngàn xưa.”

Mặc dù không được ai nhìn nhận chủ quyền đơn phương của mình ở Biển Đông nhưng Trung Hoa vẫn ngang nhiên tân tạo thành đảo và quân sự hóa 7 vị trí chiếm của Việt Nam trong quần đảo Trường Sa. Đó là các Đá Châu Viên, Đá Chũ Thập, Cùm Đá Ga Ven, Đá Gạc Ma, Đá Tư Nghĩa, Đá Vành Khăn và Đá Xu Bi.

Phía Việt Nam kiểm soát 21 Vị trí gồm 7 đảo san hô/cồn cùng 14 rạn san hô; Phi Luật Tân chiếm 10 gồm 7 đảo san hô/cồn cùng 3 rạn san hô; Mã Lai Á chiếm 6 và Đài Loan chiếm 1 (đảo Ba Bình, lớn nhất trong Quần đảo Trường Sa).

Trong hai cuộc tiếp xúc với ông Phúc và ông Quang, Vương Nghị đã hứa:”Trung Quốc sẽ nghiêm túc thực hiện Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển Việt Nam - Trung Quốc; mong hai bên kiểm soát và không làm phức tạp tình hình, xử lý thỏa đáng vấn đề trên biển.”

Nhưng chính Trung Hoa mới là nước đã và đang làm phức tạp tình hình Biển Đông bằng các

hoạt động quân sự, lấn chiếm và cấm ngư dân các nước lân bang đánh bắt ngư sản từ tháng 5 đến giữa tháng 8/2018.

Ngư dân Việt Nam là nạn nhân thiệt hại nhiều nhất do lệnh cấm đánh bắt của Bắc Kinh và Việt Nam tiếp tục bị Trung Hoa chèn ép phân định vùng biển “bên ngoài Vịnh Bắc Bộ” và đòi hợp tác cùng phát triển.

Đòi hỏi muốn xía phần trong vùng biển “bên ngoài Vịnh Bắc Bộ” vừa có ý nghĩa Quân sự và Kinh tế vì Trung Quốc và Việt Nam đều nói đây là vùng “chồng lấn lên nhau” giữa Trung Hoa và Việt Nam nên phải phân chia lại, sau khi hai nước ký Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ ngày 25/12/2000.

Theo Hiệp định này thì : ” Việt Nam và Trung Quốc xác định phạm vi phân định và xác định đường phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa giữa hai nước trong Vịnh Bắc Bộ đi qua 21 điểm có tọa độ địa lý xác định, nối các đoạn thẳng với nhau. Việt Nam được 53,23% diện tích vịnh, Trung Quốc được 46,77% diện tích vịnh.”

Sau khi Hiệp định này được thi hành thì Trung Hoa lại đòi thương thuyết để giải quyết vùng biển gọi là “chồng lấn ngoài Vịnh Bắc Bộ”

Theo tài liệu phổ biến trên Internet thì tiến sỹ Trần Công Trục, nguyên Trưởng ban Biên giới Chính phủ Việt Nam nói rằng:” Vấn đề là phải căn cứ hoàn toàn vào Công ước. Chứ còn nếu người ta không căn cứ vào đó mà căn cứ vào những lập trường, vị trí không đúng thì rõ ràng rất khó để đi đến thống nhất”.

Ông Trục khuyến cáo Việt Nam hãy dựa vào “Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển năm 1982” để đàm phán với Trung Quốc.

Ông nói: “Hai bên đều nói là ‘vùng

chồng lấn’, nhưng vấn đề là quan điểm về vùng chồng lấn hiện nay là như thế nào thì mới xác định được phạm vi, hoạch định vùng chồng lấn. Vấn đề đó là dựa trên cơ sở nào để xác định vùng chồng lấn. Khi xác định được vùng chồng lấn rồi thì hai bên tiến hành đàm phán để làm sao có được thỏa thuận đi đến một giải pháp công bằng”.

Thái độ lấn tới của Trung Hoa đã được chứng minh qua vụ Trung Hoa tự ý đem Giàn khoan Hải Dương 981 (HD-981) và vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam hồi tháng 5/2014 để tìm dầu khí. Vị trí đặt giàn khoan, bên ngoài Vịnh Bắc Bộ, chỉ cách đảo Lý Sơn (tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam) khoảng 120 hải lý về phía đông (mỗi Hải lý dài 1,852 mét) đã gây ra cuộc khủng hoảng dài 75 ngày giữa Việt Nam và Trung Hoa.

Chính vì thái độ muốn “ăn tham” mà Trung Hoa đã tìm mọi cách và lợi dụng mọi cơ hội làm áp lực Việt Nam phải thương thuyết để hợp tác cùng khai thác vùng biển ngoài Vịnh Bắc Bộ.

Nay, qua lời nói hai nước Việt-Trung nên cư xử với nhau trong tình “vừa là đồng chí vừa là anh em“ thì khả năng “hai bên có thể thảo luận triển khai khai thác, phát triển chung” trên biển của Tổng Bí thư đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng chẳng bao lâu nữa sẽ thành sự thật. -/-

Phạm Trần (04/018)



VI PHẠM NHÂN QUYỀN TRẦM TRỌNG TẠI VIỆT NAM

Ngày 20.04.2018, Quyền Ngoại trưởng Hoa Kỳ John Sullivan đã công bố Phúc Trình năm 2017 về thực thi Nhân quyền của các nước khắp thế giới.

Theo ông, những quốc gia hạn chế các quyền tự do phát biểu, hội họp, có những biện pháp bạo lực đối với tín đồ các tôn giáo, các sắc tộc thiểu số, hay hủy hoại nhân phẩm con người, phải bị phê phán về mặt đạo đức. Ông cam kết Hoa Kỳ tiếp tục hỗ trợ cho tất cả những quốc gia trên thế giới đấu tranh cho nhân phẩm và quyền tự do.

Nhận xét về Việt Nam, Phúc trình Nhân quyền năm 2017 của Hoa Kỳ nêu ra các vấn đề đáng lưu ý nhất như những tình trạng tước đoạt sự sống một cách tùy tiện, phi pháp, nạn tra tấn và đối xử tàn ác, phi nhân, hạ thấp phẩm giá con người; vấn đề bắt và giam giữ tùy tiện những tiếng nói đối lập ôn hòa; tình trạng vi phạm một cách có hệ thống trong lĩnh vực tư pháp như không cho tiếp cận luật sư và gia đình thăm nuôi; xét xử không công bằng và nhanh chóng...

Bộ Ngoại giao Mỹ cũng nhắc tới trường hợp cụ thể của tín đồ Phật giáo Hòa Hảo Nguyễn Hữu Tấn bị cắt cổ chết khi bị giam giữ tại đồn công an Vĩnh Long vào tháng 5/2017. Trong năm qua,

nhà nước Hà Nội đã bắt giữ lối 30 cá nhân ôn hòa bày tỏ chính kiến khác biệt; con số này tăng hơn năm 2016 chừng 10 người. Công an mặc thường phục bắt người mà không có trát tòa như trường hợp nhà hoạt động Lê Đình Lương lên tiếng về thảm họa môi trường Formosa...

Tại sao có sự gia tăng đàn áp Nhân Quyền như vậy ?

I.- ẢNH HƯỞNG, CHÍNH TRỊ GIA MỸ TRÊN ĐẤT VIỆT

Hung thần Henty C. Lodge, sau khi thuê hung thủ dã man sát hại Tổng thống Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Nhu, với sự cố vấn của Thượng tọa Thích Trí Quang, đã chỉ thị Nguyễn Khánh và đồng bọn xử tử hai ông Ngô Đình Cẩn và Phan Quang Đông và đã bị Dương Văn Minh bác đơn xin ân xá. Nhưng Đặng Sĩ, nhờ giới Công giáo biểu tình chống ‘Tư pháp bất công’, nên đã thoát án tử hình. Giai đoạn Mỹ hóa này kéo dài tới khi Hiến Pháp ngày 01.04.1967 được ban hành. Sau biến cố Tết Mậu thân 1963, Mỹ thất bại và rút quân. Ngày 30.04.1975, Đại sứ Mỹ Graham Martin cuốn cờ tháo chạy và Miền Nam bị nhuộm đỏ sau khi Dương Văn Minh đầu hàng.

A. Vi phạm Nhân Quyền ngày càng trầm trọng qua các thời điểm

1./ Ngày 20.09.1977 khi Việt cộng được nhận vào Liên Hiệp Quốc. Hiến chương Liên Hiệp Quốc, nơi Chương 2, Phần 4 quy định các nguyên tắc cơ bản cho tư cách thành viên là yêu chuộng hòa bình và chịu chấp nhận các nguyên tắc được đặt ra trong Hiến chương hiện hành và trong các phán quyết của Tổ chức, có thể và sẵn sàng thực thi những



nguyên tắc đó.

Sự kiện đó là yếu tố để Việt cộng tự quảng cáo mình là nhà nước ‘yêu chuộng Hòa bình và tôn trọng Nhân quyền’. Nhưng điều đó không thể gian dối để đem lại sự tin tưởng nơi chúng của người dân. Các gia đình quân, cán, chính Việt Nam Cộng hòa bị lừa gạt đi học tập cải tạo quá hạn không được thả về. Những người dân bị cướp nhà cửa và buộc đi vùng kinh tế mới đói khát. Các tư sản công, thương và nông nghiệp bị tước đoạt dụng cụ kinh doanh cùng tài sản. Giới trẻ bị cưỡng bách đi ‘thanh niên xung phong’ tại chiến trường Cambodia đánh giặc với Khmer đỏ được Tàu cộng và Mỹ ủng hộ ghế ngồi tại Liên Hiệp Quốc. Do đó, đồng bào Việt buộc lòng phải bỏ nước ra đi tìm Tự Do. Ước lượng của các Tổ chức Nhân quyền Quốc tế khoảng 500 ngàn đồng bào đã tử nạn trên biển cả và tại các nước Đông Nam Á do vượt biên bằng đường bộ.

2. Các ngày 03.02.1994 khi Tổng thống Bill Clinton tuyên bố bỏ hoàn toàn cấm vận Việt Nam và 11.07.1995 khi ông này bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

Lợi dụng sự kiện đó, ngày 14.07.2000, tại Washington D.C., đại diện hai nước ký Hiệp định Thương mại song phương và ngày 17.10.2001, Tổng thống George W. Bush phê chuẩn. Vấn đề thương mại đã làm quên đi những vi phạm Nhân quyền và, bất công hơn, khi lợi lộc kinh doanh và buôn bán này chỉ vào túi các nhóm lợi ích, mà cứ nhân danh là vì người dân lao động.

3. Ngày 23.05.2016 Tổng thống Barack Obama tuyên bố chính thức dỡ bỏ hoàn toàn lệnh cấm bán vũ khí sát thương với Việt Nam.

Thật vậy, khôi nguyên Hòa bình Nobel nay đã trở thành kẻ rao bán súng đạn cho Việt cộng để chống lại Tàu cộng. Nói đến buôn bán, nhất là buôn bán súng đạn, thì đừng nhắc đến lương tâm và nhân quyền. Ngày 24.05.2016, ông Obama gặp gỡ các nhà hoạt động xã hội dân sự tại Hà



Nội. Nhiều nhà hoạt động khác bị ngăn cản, bắt bớ như Tiến sĩ Nguyễn Quang A, Luật sư Hà Huy Sơn, nhà báo Đoàn Trang, blogger Thảo Teresa... Những vị này có trong danh sách mời nhưng Ted Osius cứ để thời gian buổi họp mặt được trôi qua, công an hay côn đồ thả các vị này về nhà. Được vậy, hai nhà nước chủ và khách rất bằng lòng nhau.

Do trước kia, giới dân cử Hành pháp (các Tổng thống) và Lập pháp (các Dân biểu và các Nghị sĩ) Hoa kỳ đặt vấn đề chỉ bán vũ khí sát thương cho Việt cộng khi chúng đáp ứng vấn đề nhân quyền. Bây giờ, với sự đồng thuận của nghị sĩ Mc Cain (đảng Cộng hòa), Obama (Dân chủ) bỏ cấm vận này được chúng coi như vấn đề nhân quyền đã thành thứ yếu.

Ngày 20.01.2017, Tổng thống Donald Trump (đảng Cộng hòa) tiếp nối dự khị Việt cộng mua vũ khí hầu giảm khiếm hụt cán cân thương mại về phía Mỹ. Do đó, Đại sứ Daniel Kritenbrink, trước Thượng viện để được chuẩn nhận, đã hứa quan tâm vấn đề nhân quyền. Nhưng nay tại chức, ông đã quên đi lời hứa mà chỉ khoe là mình đã hiến máu. Cám ơn ông, nhưng việc đó đồng bào Việt có thể làm được, còn việc lên tiếng cho những người tù vô tội cần đến ông nhiều hơn.

II. CÁC VỤ BẮT BỚ VÀ LÊN ÁN CHÔNG NHÂN QUYỀN GIA TĂNG

Kết quả, sau khi Obama rời Thành Hồ, Việt cộng đã mạnh tay bắt và tuyên những bản án

‘Tuyên truyền chống nhà nước CHXHCN Việt Nam’, theo Điều 88 Luật Hình sự, bao nhiêu vị anh hùng, can đảm bắt đầu từ chị Nguyễn Ngọc Như Quỳnh 10 năm tù ngày 10.10.2016 và chị Trần Thị Nga 9 năm tù ngày 25.07.2017. Hai chị này đều có con nhỏ. Nhưng trong chế độ cộng sản, không có chuyện tranh luận và bào chữa vì bản án đã có sẵn trong túi chánh án. Vì thế, đừng nói chuyện ‘tình và lý’, nhất là khi vụ án liên quan đến những kẻ sát nhân Formosa có yếu tố tàu cộng.

Ngày 29.03.2017, Bộ Ngoại giao Hoa kỳ đã tổ chức lễ Vinh Danh 13 khôi nguyên giải Phụ nữ Quốc tế Dũng cảm, dưới quyền chủ tọa của bà Melania Trump. Sau khi đại diện Bộ Ngoại giao đọc bản Vinh Danh người Việt Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, bà Trump và toàn thể cử tọa đã đứng dậy và vỗ tay tán dương Phụ nữ Quốc tế Dũng cảm người Việt vắng mặt vì bạo quyền cộng sản đang giam cầm. Ngày 26.10.2017, bé Nguyễn Bảo Nguyên gửi thư đến bà Melania Trump, Đệ Nhất Phu nhân Hoa kỳ, để xin bà can thiệp hầu mẹ của em (bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh) về với bé và em của bé nhân dịp sinh nhật của các em. Bé Nguyên đã không nhận được trả lời của bà Trump và bà này cũng đã hủy bỏ chuyến công được đến Việt Nam với Tổng thống Donald Trump tháng 11/2017.

Các luật sư bào chữa cho những tiếng nói bất đồng bị đưa ra tòa không có đủ thời gian để tiếp xúc với thân chủ. Theo tổ chức nhân quyền Human Rights Watch hiện có hơn 100 người tại Việt Nam bị án tù chỉ vì lý do chính trị hoặc tôn giáo. Trong năm qua, xảy ra những vụ cưỡng chế thu hồi đất mà người dân không đồng thuận phải đụng độ với lực lượng chức năng.

Cường quyền bị tố cáo thuê ‘côn đồ’ đến đe dọa, trấn áp người dân. Nhiều người dân phản kháng lại bị bắt với cáo buộc ‘chống người thi hành công vụ’ hoặc ‘gây rối trật tự’.

Tối ngày 05.04.2018, Tòa án Nhân dân Hà Nội đã tuyên án 6 vị hoạt động dân chủ - nhân quyền với những bản án cho luật sư nhân quyền Nguyễn Văn Đài 15 năm tù, 5 năm quản chế và cộng sự viên Lê Thu Hà 9 năm tù, 2 năm quản chế. Các thành viên khác Hội Anh Em Dân Chủ là mục sư Nguyễn Trung Tôn linh 12 năm tù, 3 năm quản chế; cựu tù chính trị Nguyễn Bắc Truyển 11 năm tù, 3 năm quản chế ; ký giả Trương Minh Đức 12 năm tù, 3 năm quản chế ; kỹ sư Phạm Văn Trội 7 năm tù, 1 năm quản chế. Tổng cộng là 66 năm tù và 17 năm quản chế. Nhưng như ăn cướp, phiên tòa chỉ kéo dài trong ngày, với những án nặng nề không lường trước vì bị cáo buộc vi phạm điều 79 Luật hình sự : hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân.

Lập tức, Giám đốc Văn phòng Á châu - Thái



Bình Dương của RSF (Phóng viên không biên giới), ông Daniel Bastard, cho rằng những bản án tù tuyên cho các nhà hoạt động dân chủ là vô cùng lộ bịch vì ‘tội’ duy nhất của những người này là đưa lên mạng những bài viết kêu gọi tôn trọng nhân quyền tại Việt Nam. Chỉ có một lý giải duy nhất cho mức độ nặng nề của những bản án như thế đó là chúng hàm ý răn đe đối với những ai dám nêu lên những vấn nạn vì Công ích. Hậu quả biện pháp trấn áp này là ông tổng bí thư Nguyễn



Phú Trọng đã mất hết uy tín trên trường quốc tế và những đối tác cần phải rút ra những kết luận không thể tránh được đó. Các quốc gia thành viên Liên hiệp Âu châu nên phủ quyết Hiệp ước mậu dịch tự do với Việt Nam được dự kiến được chuẩn thuận trong năm 2018. Các tổ chức về Nhân quyền cũng đồng lên án hành động này của đảng cộng sản.

Ngày 06.04.2018, bà Bärbel Kofler, Đặc ủy Nhân quyền Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức đã ra Thông cáo báo chí đăng trên trang web Bộ Ngoại giao nêu rõ: ‘Phán quyết chống 6 nhà hoạt động vì quyền công dân Việt Nam đã gây ra mối quan ngại. Những người bị kết án đấu tranh cho việc tăng cường Nhà nước Pháp quyền, minh bạch hành chính công và sự tham gia của xã hội công dân nhiều hơn nữa - nói tóm lại: cho một nước Việt Nam tốt hơn. Họ làm điều đó theo nhận thức về các quyền được đảm bảo bởi Hiến pháp Việt Nam và Việt Nam đã cam kết thực hiện những quyền sau đây trong các điều ước quốc tế: Tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hiệp hội. Họ bị ở tù vì dẫn thân cho tương lai của Việt Nam’. Bà nói tiếp : ‘Nhà nước Pháp quyền, một lãnh vực mà chính phủ Đức rất quan tâm và từng viện trợ giúp Việt Nam cải tiến. Tôi cũng quan ngại về những thiếu sót những chuẩn mực của Nhà nước Pháp quyền trong điều tra và trong phiên tòa xét xử.

Ông Nguyễn Văn Đài và bà Lê Thu Hà bị

giam điều tra hơn hai năm trời - không được tiếp xúc với bạn tù, không có luật sư hỗ trợ và gia đình chỉ được vào thăm một vài lần. Sau khi người thân bị bắt, các gia đình ở trong tình trạng hoang mang kéo dài nhiều tuần lễ vì không được cho biết nơi giam giữ và bị phạm tội gì. Một số luật sư phản nản về việc cắt bỏ những quyền của họ trong thủ tục tố tụng hình sự“. Được biết, Đại sứ quán Đức tại Hà Nội đã cử nhân viên đến quan sát phiên tòa này, nhưng chỉ được ngồi trong phòng dành cho phóng viên báo chí theo dõi qua màn hình truyền mà âm thanh có lúc nghe được có lúc bị mất tiếng.

III. NHỮNG VIỆN TRỢ HOANG PHÍ

A.- Từ nước Pháp.

Ngày 27.03.2018, lúc 13 giờ 30, tại Điện Elysée, Tổng thống Emmanuel Macron đã tiếp và hội đàm với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong khi ăn trưa và sau đó hai vị đã ra phát biểu trước giới truyền thông quốc tế. Thông tấn xã Pháp AFP cho biết, khi hội đàm, ông Macron đã nói về tình hình nhân quyền ở Việt Nam và trường hợp các blogger cùng các nhà bảo vệ nhân quyền bị bỏ tù. Ông kêu gọi Việt Nam thực hiện những cải cách để tăng cường nhà nước pháp quyền. Hãng thông tấn Anh Reuters cho biết ‘ông Macron đã thảo luận với Nguyễn Phú Trọng về vấn đề nhạy cảm: nhân quyền’. Để giúp Việt Nam hoàn thành nhà nước pháp quyền, một

chương trình hợp tác cho giai đoạn 2018-2019 đã được ký kết giữa Bộ trưởng Tư pháp Việt Nam và Pháp.

Thật buồn đến nhục khi lãnh đạo một nước đến một nước khác để nghe lãnh đạo nước này khuyên đừng đàn áp dân mình và cho tiền để xây dựng một nhà nước pháp quyền. Từ khi Tổng trưởng Tư pháp Robert Badinter, thời Tổng thống François Mitterand, đến nay, ngân sách nước Pháp đã chi tiêu bao nhiêu tiền người dân đóng thuế để viện trợ cho tập đoàn cộng sản tham nhũng để cho đến ngày 05.04.2018, Tòa án nhân dân Hà Nội tuyên án chớp nhoáng sơ thẩm 6 bị cáo tổng cộng 66 năm về tội ‘Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân’ quy định tại Điều 79, Khoản 1, Bộ luật Hình sự năm 1999.

Chiều cùng ngày, phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng tuyên bố : ‘Về thông tin do một số tổ chức nhân quyền đưa ra, tôi bác bỏ những thông tin sai sự thực, thiếu khách quan. Ở Việt Nam không có cái gọi là tù nhân lương tâm, không có việc những người tự do bày tỏ chính kiến mà bị bắt giữ. Như ở tất cả các quốc gia khác trên thế giới, ở Việt Nam, tất cả những hành vi vi phạm pháp luật đều bị xử lý nghiêm theo đúng pháp luật. Tôi xin khẳng định bảo đảm và thúc đẩy các quyền con người là chính sách nhất quán của Nhà nước Việt Nam, được thực hiện phù hợp với Hiến pháp và pháp luật Việt Nam cũng như với các công ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên. Những nỗ lực và thành tựu của Việt Nam trong lĩnh vực bảo đảm và thúc đẩy quyền con người đã được cộng đồng quốc tế ghi nhận’.

Đó là những trả lời trực tiếp của đảng cộng sản Việt cho tổ chức nhân quyền, đáng kính và đáng được cảm ơn, và đó cũng là những trả lời gián tiếp cho các nhà nước pháp quyền những quốc gia dân chủ chi tiền cho chúng.

Ngày 07.05.2017, cử tri Pháp tín nhiệm ông Emmanuel Macron

vào chức vụ Tổng thống với nhiệm vụ chấn chỉnh nước Pháp sau những năm dài cầm quyền bởi những Tổng thống hủ và tả phái. Tổng thống Macron có lưu ý đến việc cải tổ viện trợ lâu dài và không hiệu quả này không ?

B.- Từ Cộng hòa liên bang Đức.

Gần đây, theo kết quả điều tra của mình, giới thẩm quyền Đức đã biết ‘Toàn bộ việc lên kế hoạch và thực hiện bắt cóc ông Trịnh Xuân Thanh do Trung tướng Đường Minh Hưng, Phó Tổng cục trưởng Cục an ninh, Bộ Công an chỉ đạo, với sự cộng tác của Sứ quán Việt. Đương sự đã có mặt tại hiện trường Berlin từ ngày 16.07.2017. Nhiều quốc gia trên thế giới đã và vẫn viện trợ, hợp tác và đào tạo mật vụ cho Bộ Công an để chống khủng bố. Nhưng, giờ đây, chính cơ quan được cho tiền này, quay ra khủng bố ngay trên nước Đức và đánh đập đồng bào trong và ngoài nước.

Ngày 20.12.2017, nhân viên Sứ quán Đức có cho đài VOA (Tiếng nói Mỹ quốc) họ dự định sẽ ‘quan sát’ phiên tòa xử Trịnh Xuân Thanh. Lúc 20 giờ ngày 04.01.2018, bà Petra Schlagenhaut, luật sư người Đức của ông Thanh thụ lý hồ sơ xin tị nạn ở đó, đã bị ‘cắm vào Việt Nam’ và phải đáp phi cơ lại Bangkok. Sáng sớm ngày 05.01.2018, từ Thái Lan, bà luật sư này gửi một email cho VOA cho biết bà đang chờ chuyến bay về Berlin và nói ‘Họ không cho tôi biết lý do vì sao nhưng tôi có nghe thấy họ nói với nhau rằng



tôi là ‘luật sư của ông Thanh’... ‘Đại sứ Đức đã nói chuyện về trường hợp của tôi với phía Việt Nam nhưng không có kết quả’. Dĩ nhiên, một lần nữa, Việt Nam XHCN, từng là thành viên Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc, dùng bàn tay sắt với một một quốc gia Đức từng cho chúng tiền, những viện trợ quốc tế không đến tay đồng bào nghèo Việt Nam dân. Cuối cùng, VOA, trong Bản tin ngày 05.01.2018, cho biết ‘không thể liên lạc ngay lập tức với Sứ quán Đức ở Hà Nội để biết thêm chi tiết về vụ việc’.

Ngày 24.04.2018, phiên Tòa tại bang Berlin xét xử ông Nguyễn Hải Long, liên can tới vụ ‘bắt cóc ông Trịnh Xuân Thanh’. Khởi đầu, ông Lienhardt Weiß, đại diện Viện Công tố Liên bang Đức dùng Bản Cáo trạng dài 70 trang, nhưng ông chỉ đọc những phần liên quan đến bị cáo Nguyễn Hải Long. Đại ý, ông nói ông Long biết những nét chính của kế hoạch bắt cóc, nhưng không trực tiếp tham gia khi bắt cóc.

Tiếp theo, Luật sư Stephan Bonell, binh vực cho ông Long, đã chỉ trích Bản Cáo trạng thiếu phần đề cập đến yếu tố chính trị. Ông nói rằng phía Việt Nam đã đưa cho bên Đức Lệnh truy nã quốc tế Trịnh Xuân Thanh và đã nộp cho Đức đơn đề nghị dẫn độ ông Thanh. Thủ tướng Việt Nam đã trao đổi với Thủ tướng Đức, bà Merkel, về vấn đề này trong dịp Hội nghị G20 tại Hamburg, nhưng tất cả không được chính phủ Đức lưu ý tới và lệnh truy nã quốc tế không được chính phủ Đức tôn trọng.

Trả lời giới truyền thông, Luật sư Bonell cho rằng thân chủ của ông chỉ là ‘một con tốt thí’. Ông Long không biết đây là một vụ bắt cóc mà chỉ thuê xe giúp họ để dùng cho mục đích du lịch. Ông Bonell có ý định, trong trường hợp cần thiết, sẽ yêu cầu Tòa mời bà Thủ tướng Đức Merkel ra trước Tòa với tư cách là một nhân chứng để cung khai lý do tại sao những đề nghị dẫn độ của Việt Nam không được cứu xét giải quyết.

Do đó, tiến trình pháp lý trong vụ này còn kéo dài và các chi tiêu do người dân Đức đóng thuế chưa dứt đầu.

C.- Tự do Báo chí.

Báo cáo của tổ chức Phóng viên không biên



giới (RSF) ngày 25.04.2018 cho biết tại Việt Nam hiện nay, mọi cơ quan báo chí đều hoạt động dưới sự chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nguồn tin độc lập duy nhất mà hiện nay người dân có thể tiếp cận chính là từ các blogger và nhà báo tự do. Tuy nhiên, chính quyền cộng sản đang tìm cách đàn áp và xách nhiều nhiều blogger thông qua việc sử dụng công an thường phục. Bên cạnh đó, đã có nhiều blogger và nhà báo tự do bị bỏ tù bởi các tội danh ‘tuyên truyền chống nhà nước’, ‘hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân’, ‘lạm dụng quyền tự do dân chủ’ theo các điều 88, 79 và 258 Bộ luật Hình sự Việt Nam.

Nhận xét về điều này, bà Margaux Ewen, Giám đốc điều hành RSF tại Washington D.C cho biết: « Truyền thông Việt Nam hoàn toàn bị kiểm duyệt và những blogger và nhà báo độc lập luôn bị chính quyền đe dọa hay xách nhiều. Nếu trước đây hình phạt cho những blogger này thường là 2 năm thì hiện nay họ có thể đối mặt với những bản án lên tới 15 năm tù giam. Ngoài ra chính phủ luôn tìm cách kiểm soát việc biểu đạt cảm xúc và truyền đạt thông tin qua internet, đồng thời ngăn cản các blogger cung cấp thông tin trung thực đến cho người đọc ».

Tự do báo chí tiếp tục bị tấn công trên khắp thế giới. RSF, trong bản báo cáo tình hình 2017, cho biết có 21 nước đang ở trong tình trạng ‘rất nghiêm trọng’, một kỷ lục mới. Việt Nam đứng hạng 175 trên 180 nước.

Hà Minh Thảo

TIN VIỆT NAM

Ủy ban Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa Kỳ kêu gọi đưa Việt Nam vào danh sách CPC

Hôm thứ Tư 25 tháng 4, Ủy ban Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa Kỳ (USCIRF) đã công bố Báo cáo Thường niên 2018 của mình, ghi lại những vi phạm về tự do tôn giáo và tiến bộ ở 28 quốc gia trong năm dương lịch 2017 và đưa ra đề xuất cho chính phủ Hoa Kỳ. “Đáng buồn thay, các điều kiện về tự do tôn giáo đã xấu đi ở nhiều quốc gia trong năm 2017, thường là do sự gia tăng chủ nghĩa độc tài hay dưới chiêu bài chống khủng bố”, Chủ tịch USCIRF Daniel Mark cho biết như trên. “Tuy nhiên, cũng có những lý do cho sự lạc quan sau 20 năm thông qua Đạo luật Tự do Tôn giáo Quốc tế. Tầm quan trọng của quyền cơ bản này được đánh giá cao hơn bao giờ hết, và ít có những vi phạm nghiêm trọng có khả năng bị bỏ qua.” Một thành phần chính trong báo cáo này là

khuyến nghị của USCIRF về các quốc gia được chỉ định là “các quốc gia cần quan tâm đặc biệt” hoặc CPC theo Đạo luật Tự do tôn giáo quốc tế (IRFA). Danh sách CPC là danh sách các quốc gia nơi chính phủ dự phần vào các vi phạm về tự do tôn giáo với 3 đặc điểm là nghiêm trọng, kéo dài, và có hệ thống. Trong báo cáo năm 2018, USCIRF đề xuất 16 quốc gia trong danh sách CPC: 10 quốc gia trong danh sách này đã được Bộ Ngoại giao đưa vào danh sách CPC vào tháng 12 năm 2017. Đó là Miến Điện, Trung Quốc, Eritrea, Iran, Bắc Triều Tiên, Ả Rập Xê Út, Sudan, Tajikistan, Turkmenistan và Uzbekistan - và sáu quốc gia khác USCIRF khuyến cáo đưa thêm vào danh sách CPC là Cộng hòa Trung Phi, Nigeria, Pakistan, Nga, Syria và Việt Nam. Báo cáo của USCIRF cũng bao gồm danh mục thứ hai dành cho các quốc gia mà tình trạng vi phạm tự do tôn giáo bao gồm 2 trong 3 đặc điểm (nghiêm trọng, kéo dài, và có tính hệ thống). Trong báo cáo năm 2018, USCIRF nêu ra 12

quốc gia là: Afghanistan, Azerbaijan, Bahrain, Cuba, Ai Cập, Ấn Độ, Indonesia, Iraq, Kazakhstan, Lào, Malaysia và Thổ Nhĩ Kỳ. (Đặng Tự Do)

Source: USCIRF - USCIRF Releases 2018 Annual Report, Recommends 16 Countries be Designated “Countries of Particular Concern”

Việt Nam sẽ là điểm nóng tại Hội Nghị Thượng Đỉnh về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế

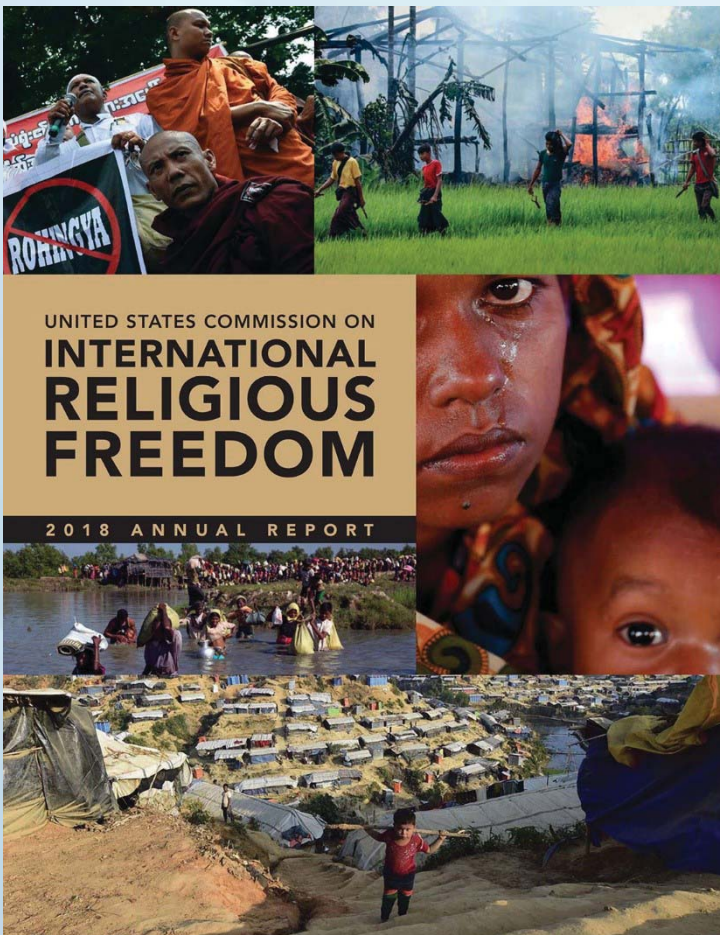
Formularbeginn

Mạch Sống, ngày 8 tháng 4, 2018

<http://machsongmedia.com>

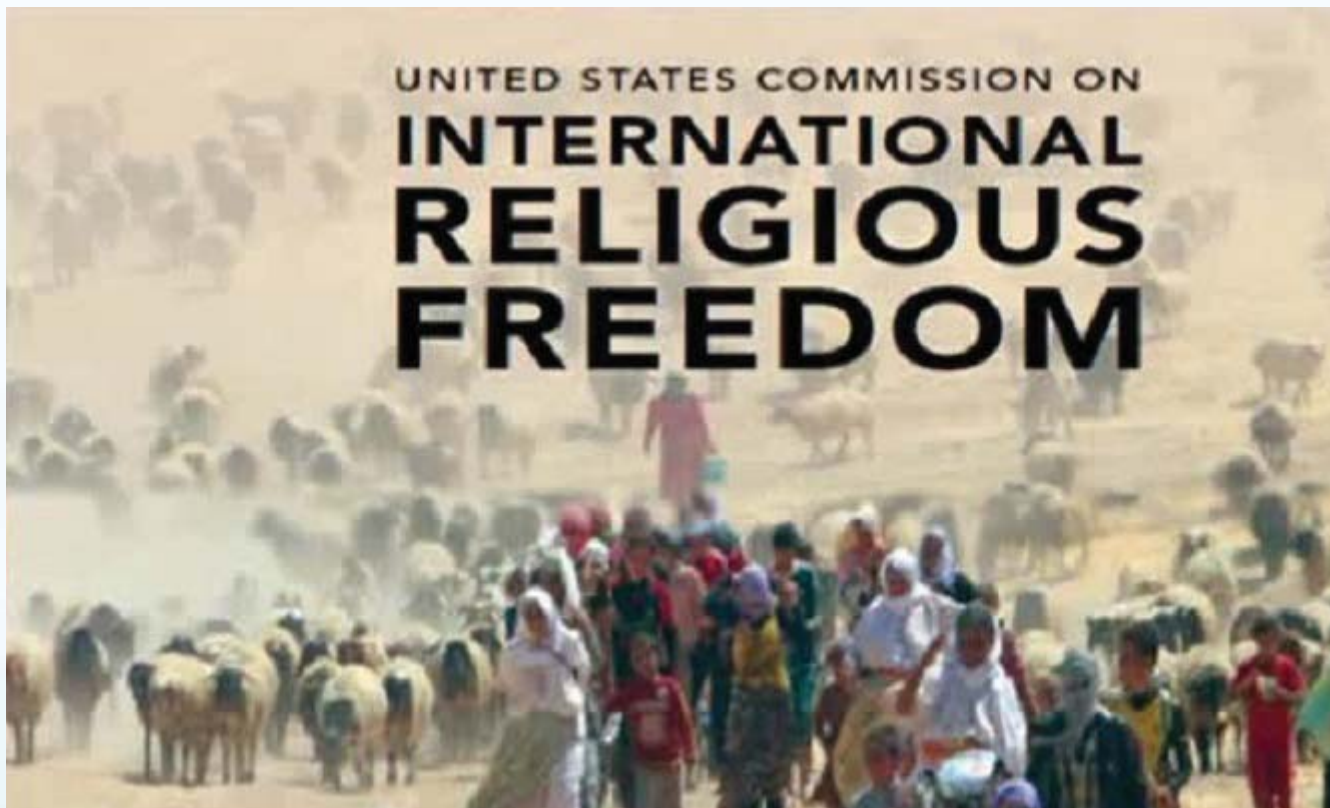
Ủy Hội Hoa Kỳ về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế, viết tắt là USCIRF, sẽ đánh dấu 20 năm hoạt động bằng hội nghị thượng đỉnh ngày 18 tháng 4 ở thủ đô Hoa Kỳ. Tại sự kiện quan trọng này, Việt Nam sẽ được nhắc đến một cách nổi bật.

Theo chương trình đã sắp xếp, Mục Sư Nguyễn Công Chính sẽ là tù nhân lương



UNITED STATES COMMISSION ON
**INTERNATIONAL
RELIGIOUS
FREEDOM**

2018 ANNUAL REPORT



tâm duy nhất tham gia tham luận đoàn về tù nhân tôn giáo.

“Lý do là vì trong các hồ sơ tù nhân tôn giáo mà USCIRF chính thức can thiệp, MS Chính là trường hợp duy nhất đã thành công và đang có mặt ở Hoa Kỳ để làm nhân chứng,” Ts. Nguyễn Đình Thắng, tổng giám đốc kiêm chủ tịch BPSOS, nhận định.

Người sẽ giới thiệu Ms. Chính tại bàn tham luận là cựu Đại Sứ Jackie Wolcott, uỷ viên của USCIRF đã “kết nghĩa” với Mục Sư Chính và vợ là Bà Trần Thị Hồng. Bà Wolcott đã đóng góp không nhỏ để áp lực chính quyền Việt Nam trả tự do cho Ms. Chính.

Cũng trong phần tham luận về tù nhân tôn giáo, Bà Kristina Arriaga, phó chủ tịch USCIRF, sẽ trình bày về Đại Lão Hoà Thượng Thích Quảng Độ.

Ts. Thắng cho biết hội nghị thượng đỉnh này là cơ hội để BPSOS vận động đưa vấn đề tù nhân lương tâm và hiện tượng Hội Cờ Đỏ thành trọng tâm trong chương trình làm việc của USCIRF cho năm 2018.

“Trong nhiều năm qua, chúng tôi đã phối hợp chặt chẽ với USCIRF để can thiệp cho các tù nhân tôn giáo”, Ts Thắng nói. “Và chúng tôi kỳ

vọng rằng USCIRF sẽ đưa hiện tượng Hội Cờ Đỏ vào bản phúc trình năm 2018 của họ về Việt Nam.”

BPSOS đã sắp xếp với USCIRF để phổ biến, tại hội nghị thượng đỉnh sắp đến, các tài liệu liên quan đến Hội Cờ Đỏ và chương trình NOW!, chiến dịch dài hạn do BPSOS đề xướng tháng 11 năm ngoái để đòi tự do cho tất cả tù nhân lương tâm Việt Nam.

Các diễn giả tại hội nghị thượng đỉnh sẽ bao gồm những vị cựu chủ tịch của USCIRF, một số dân biểu và thượng nghị sĩ Liên Bang, và Đại Sứ Lưu Động về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế Sam Brownback. Đặc biệt, sẽ có phần phát biểu của cựu Dân Biểu Frank Wolf, tác giả của đạo luật Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế năm 1998. Thành lập USCIRF là một điều khoản của đạo luật này.

Hội nghị thượng đỉnh về tự do tôn giáo quốc tế sẽ diễn ra từ 9:30 sáng đến 1 giờ trưa ngày 18 tháng 4. Thông tin về chương trình nghị sự: <http://www.uscirtf.gov/sites/default/files/USCIRF%20SUMMIT%20AGENDA%20.pdf>

Những ai muốn ghi danh tham dự xin liên lạc Ông Patrick Greenwalt bằng email: pgreenwalt@uscirtf.gov hay qua điện thoại: 202-786-0637.

BPSOS sẽ tường trình về hội nghị này qua live stream tại: <https://www.facebook.com/VNAdvocacyDay/>

Bài liên quan:

Hồ sơ “Hội Cờ Đỏ”: Mở đầu cho cuộc vận động sắp đến <http://machsongmedia.com/vietnam/nhanquyen/1317-h-s-hi-c--m-u-cho-cuc-vn-ng-sp-n.html>

BPSOS công bố danh sách 166 tù nhân lương tâm Việt Nam <http://machsongmedia.com/vietnam/nhanquyen/1275-2017-11-10-23-22-12.html>

Trang thông tin của USCIRF về hồ sơ Ms Nguyễn Công Chính <http://www.uscirf.gov/pastor-nguyen-cong-chinh-and-tran-thi-hong-released>

Nhà Cầm Quyền Hà Nội Xử 6 Tù Nhân Lương Tâm: Những Điều Đối Trá

GNsP - “Ở Việt Nam không có cái gọi là tù nhân lương tâm, không có việc những người vì tự do bày tỏ chính kiến mà bị bắt giữ”. Đó là lời khẳng định của người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam, bà Lê Thị Thu Hằng trong cuộc họp báo thường kỳ hôm nay, thứ Năm, 05.04.2018.

Phát ngôn trên không có gì mới mẻ, nó đã lặp đi lặp lại nhiều lần mỗi khi các tổ chức, báo chí nước ngoài đề cập đến các vụ xét xử những người bất đồng chính kiến. Cũng vậy, khẳng định trên của người phát ngôn Bộ ngoại giao Việt Nam nằm trong bối cảnh ngày nhà cầm quyền Việt Nam xử 6 nhà bất đồng chính kiến tại Hà Nội, gồm 5 nam và 1 nữ.

Cái trớ trêu và đáng xấu hổ là tại Việt Nam, hàng trăm người đang bị cầm tù cách bất công chỉ vì họ có quan điểm và dấn thân cho những điều mà nhà cầm

quyền cảm thấy đe dọa đến bộ máy, quyền lực của họ; nhưng nhà cầm quyền Việt Nam vẫn phủ nhận, nói dối, điều mà một người dân bình thường cũng nhận ra.

Cụ thể những người bị cầm tù vì viết lách, phổ biến tài liệu, ủng hộ cách ôn hòa cho đa nguyên đa đảng, cho tự do dân chủ nhân quyền, liên tiếng chống tham nhũng, ô nhiễm môi trường, hay lên tiếng về nguy cơ Trung Cộng thâm tóm Việt Nam.

Sáng nay (05.04), nhà cầm quyền Hà Nội đưa 6 công dân của mình ra xử vì họ tham gia Hội Anh Em Dân Chủ mà với nhà cầm quyền, họ có ‘âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân’.

Họ đã làm gì? Hội anh em dân chủ giới thiệu mình là “tổ chức phi chính phủ của người Việt Nam đang đấu tranh bảo vệ các quyền con người đã được Hiến pháp Việt Nam và các Công ước quốc tế thừa nhận. Hội AEDC cũng đang vận động xây dựng một xã hội dân chủ tiến bộ, công bằng và văn minh tại Việt Nam.”

Thực tế thì họ cũng chỉ làm bấy nhiêu chuyện: thúc đẩy cách ôn hòa cho dân chủ, nhân quyền tại Việt Nam. Nhằm có một Việt Nam văn minh, phát triển mà nơi đó quyền con người được tôn trọng và mọi người được bình đẳng với nhau.

Nhìn vào hiện tình đất nước thực sự rối ren và bất an: tham nhũng hối lộ, đạo đức con người xuống cấp, ô nhiễm môi trường, người dân khổ cực vì an sinh xã hội kém, những quyền cơ bản



Thời sự Việt Nam

của người dân bị vi phạm và nguy cơ lệ thuộc Trung Cộng ngày càng rõ. Trước thực trạng đó, nhà cầm quyền chỉ cố giữ cho mình thế độc tôn lãnh đạo và còn đảng còn mình đi theo chủ thuyết lạc hậu lỗi thời mà chính nơi khai sinh ra và thế giới vẫn mình đã loại bỏ nó.

Phiên tòa xử 6 công dân hôm nay sẽ cho những ai theo dõi phần nào cho thấy sự trơ trẽn, độc ác của nhà cầm quyền. Những người ít ỏi can đảm ủng hộ cách công khai cho 6 bị cáo trong phiên tòa hôm nay cũng bị khủng bố, bắt bớ, nhốt...các phóng viên độc lập nước ngoài cũng bị rượt đuổi...như những tội phạm nguy hiểm.

Luật nào, dựa vào đâu nhà cầm quyền làm những chuyện phi nhân, rùng rú đó? Họ đang trà đạp lên chính những điều họ đã thông qua khi vì lợi ích, quyền lực của đảng phái bị đe dọa; hay

họ lo sợ sự thật thối nát về hệ thống chính trị mà họ đang vận hành được công khai trước dân chúng và quốc tế.

Phiên tòa được gọi là ‘công khai’ người trong và ngoài nước quan tâm nhưng thông tin bị bưng bít. Truyền thông của nhà cầm quyền đưa tin nhỏ giọt theo sự chỉ đạo, chụp mũ từ ban tuyên giáo. Đây là cách làm mà các thể chế độc tài vẫn áp dụng trong lịch sử nhân loại.

Hình ảnh 6 công dân tri thức, có lòng với quê hương đất nước bị coi như có tội; những người vợ, người mẹ mệt mỏi nhưng can trường bên phiên tòa, họ tranh thủ lót dạ với cái bánh, chai nước trắng lấy sức ủng hộ chồng, con quả thật nó đang phản ánh cho một xã hội Việt Nam đau khổ vì những điều dối trá! (Hương Việt)



30 Điều Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền

Của Tôi, của Bạn, của Mọi Người - Download Facebook Cover Photo: <http://tiny.cc/fbnhanquyen>



THÁNG 4.2018 VỚI NHIỀU DẤU ẮN ĐIỂN RA TẠI LAVANG

Sau Tuần tĩnh tâm của Linh mục đoàn giáo phận Huế, hai Đức Tổng Giám Mục Giuse Nguyễn Chí Linh, Đức nguyên Tổng Phanxicô Xaviê Lê văn Hồng các Linh Mục Huế dự tuần tĩnh tâm từ 09 đến 13.4 năm 2018, đã quy tụ về bên Mẹ La vang dâng Thánh Lễ Bế Mạc. Sau Thánh lễ, Linh mục đoàn Tổng giáo phận Huế đã cùng quy tụ tại Linh Đài Đức Mẹ để dâng hoa tỏ lòng cảm ơn Đức Mẹ La Vang đã ban xuống muôn ơn lành trong dịp tĩnh tâm vừa qua.



Trước khi kết thúc Thánh Lễ bế mạc tuần Tĩnh tâm năm 2018, tại La Vang ngày 13.4.2018, Đức Tổng Giám Mục (TGM) Giuse Nguyễn Chí Linh cảm ơn Cha Giacôbê Lê Sĩ Hiền dịp Ngài mãn nhiệm công việc coi sóc Trung Tâm Hành Hương Đức Mẹ La Vang. Cha Giacôbê Lê Sĩ Hiền đã nhận lãnh công việc quản nhiệm La Vang suốt 12 năm với nhiều biến cố lớn nhỏ trong 12 năm, trong đó có 3 kỳ Đại Hội La Vang (2011, 2014, 1017). Hôm nay, do tuổi tác và sức khỏe không cho phép Ngài có thể tiếp tục gánh một gánh nặng với nhiều trách nhiệm (công việc xây dựng Vương cung Thánh đường Đức Mẹ, tiếp đón khách hành hương và nhiều cuộc lễ lớn nhỏ thường diễn ra tại đây!). Cha Giacôbê Lê Sĩ Hiền đã dâng lời cảm ơn Chúa, cảm ơn quý

Đức Tổng đã tín nhiệm trao phó công việc cho Ngài, và với ơn Chúa và Đức Mẹ La Vang ngài đã làm hết sức có thể để chu toàn nhiệm vụ tại đây. Ngài cũng cảm ơn tất cả quý Cha, quý dòng và anh chị em tín hữu đã yêu thương, cộng tác với ngài trong những việc của Đức Mẹ La Vang suốt 12 năm vừa qua.

Tiếp theo, Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh công bố Tân Quản Nhiệm La Vang Cha Micae Phạm Ngọc Hải làm Tân Quản Nhiệm Trung Tâm Hành Hương Đức Mẹ La Vang. Cha tân quản nhiệm đã cảm ơn Đức Tổng đã tín nhiệm đưa ngài về đây với Đức Mẹ La Vang. Cha Michael Phạm Ngọc Hải đã đón nhận sứ vụ trong sự tín thác vào Chúa và Đức Mẹ La Vang, sự hỗ trợ của Đức Tổng và của quý linh mục và các cộng đoàn dòng tu nữ (hiện có trên địa bàn Linh địa La Vang), cộng đoàn giáo xứ La Vang, Phước môn. Đặc biệt, Ngài thưa lên tiếng Fiat như Đức Mẹ đã thưa ngày xưa, và xin Chúa cho ngài chu toàn trách nhiệm được trao phó và xin được đi trọn con đường với hai tiếng Fiat như Đức Mẹ. Hy vọng La Vang sẽ có nhiều khởi sắc mới với vị Tân Quản nhiệm La Vang trẻ trung và nhiều tài năng.

Các Vị Thừa sai Paris (MEP)

2.1. Cha Jean Baptiste Etcharren

Trước hết, với vị Thừa sai mừng Ngọc khánh Linh Mục: Ngày 02.02.2018, tại Linh địa La vang, Linh mục Thừa sai Jean Baptiste Etcharren đã dâng Thánh lễ để tạ ơn Chúa, Đức Mẹ La Vang, các Linh mục hạt Quảng Trị cùng đồng tế với Ngài và chúc mừng ngài, một số tín hữu La Vang, Trí Bưu, Đồng Hà, Lâm Lang (vùng truyền giáo Quảng Trị), nơi ngài đã nhiều năm thi hành ơn gọi thừa sai. Hiện diện trong thánh lễ còn có một số ít các nữ tu Mến Thánh Giá Huế đã làm việc với ngài tại vùng truyền giáo, nơi ngài được bề trên sai đến làm phó xứ giáo xứ La Vang,



Mai xá, (Quảng Trị) khi ngài mới bước chân đến truyền giáo tại giáo phận Huế, Việt Nam.

2.2. Tại Huế: Thánh Lễ Mừng Ngọc Khánh 60 năm Linh mục của Cha Jean Baptiste Etcharren, Nguyên Bề Trên Tổng Quyền Hội Thừa Sai Paris (MEP) được cử hành vào lúc 10g00 ngày 19.4.2018 tại Nhà thờ Chính Tòa Phủ Cam - TGP Huế. Cùng đồng tế với Cha J.B Etcharren trong Thánh lễ, còn có 12 Giám mục, Cha Gilles Reithinger, Bề Trên Tổng Quyền MEP, quý Giám Mục, quý linh mục thuộc triều và dòng trong ngoài giáo phận, những du học sinh đã thọ ơn Hội Thừa sai Paris. Một thánh lễ Tạ ơn long trọng, sốt sắng, sâu lắng, tràn đầy tâm tình kính mến, kính phục và biết ơn, nhớ ơn, mang ơn đối với vị Thừa Sai lão thành đầy công nghiệp đối với Giáo Hội Việt nam, đặc biệt là Giáo phận Huế.

Sau ngày 30.4.1975, Cha JB.Etcharren cũng như các Thừa sai ngoại quốc, Ngài đã bị bắt buộc phải rời bỏ Việt Nam. Ngài đã trở về Pháp, và đã làm việc giúp cho Hội Đồng Giám Mục Pháp và những công việc quan trọng khác. Mặc dầu thế, Cha Etcharren cũng đã có nhiều lần ghé thăm Việt Nam... Vào dịp tháng 9 năm 2010, Ủy ban Văn hóa Giáo Hội Việt Nam và Tòa Tổng Giám Mục Huế với sự cộng tác của Câu lạc bộ Phaolô Nguyễn văn Bình đã tổ chức một cuộc hội thảo về « Thân thế và sự nghiệp của Thừa sai Léopold Cadière, Cha Etcharren được mời tham dự và thuyết trình về đề tài: « Léopold Cadière hình ảnh một thừa sai và lời khuyên cho thế hệ thừa sai trẻ ». Sau cuộc hội thảo này, hai Đức Tổng

Giáo phận Huế là Đức Têphanô và Đức Phanxicô Xavier đã mời Cha Etcharren nghỉ hưu tại Huế, và chính phủ Việt Nam đã cho phép cha tạm trú tại Việt Nam. Hiện tại thì độc nhất chỉ có Cha Thừa Sai Jean Baptiste Etcharren, 86 tuổi, thuộc Hội Thừa Sai Paris (MEP) còn lại trên quê hương Việt Nam, và Ngài đang ở trên địa bàn phường Trường An, thành phố Huế, thuộc giáo xứ Chánh tòa Phủ cam, Huế. Việt Nam, nơi ngài muốn chọn làm quê hương thứ hai của Ngài.

(Dưới đây là trích đoạn và một vài hình ảnh từ trang Web Tổng giáo phận Huế).

2.3. Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh đã có đôi lời chào mừng sự hiện diện của các Đức Giám Mục, các Linh mục và Tu sĩ đã từng là du học sinh tại Pháp. Ngài cũng giới thiệu những giúp đỡ lớn lao dành cho Giáo Hội Việt Nam chính là 169 du học sinh đã được MEP bảo trợ. Và hoa trái để có được như hôm nay chính là những du học sinh ngày nào bây giờ đã trở thành các Giám mục, các Bề trên Dòng tu, Đan Viện Phụ hay các Linh mục nắm giữ các vai trò quan trọng tại các Giáo phận.



Đức TGM Giuse cũng điếm qua chương trình của hai ngày hội ngộ, với các buổi thuyết trình trao đổi, tham quan những điểm nổi tiếng của vùng đất xứ Huế, viếng thăm Dòng Mến Thánh Giá Huế và đặc biệt là Thánh Lễ Mừng Ngọc Khánh 60 năm Linh mục của Cha J.B Etcharren.

Thay mặt cho mọi người tham dự, Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh cùng với Đức Cha Phanxicô Xavie Lê Văn Hồng, Nguyên Tổng

Giám mục Huế đã dành tặng chiếc áo dài truyền thống cùng những món quà xứ Huế cho Cha Gilles Reithinger và Cha J.B Etcharren, những món quà tượng trưng nhưng nói lên tâm tình biết ơn của tất cả du học sinh về những giúp đỡ quý báu của MEP trong suốt năm tháng du học tại Pháp.



Sau đó, Đức Cha Giuse Châu Ngọc Tri, Giám mục Lạng Sơn - Cao Bằng đại diện cho toàn thể mọi thành phần tham dự, chúc mừng Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh là Hội viên danh dự của MEP. Đức Cha Giuse cũng cảm ơn những giúp đỡ của MEP để Giáo Hội Việt Nam mới có được hoa trái như ngày hôm nay, và mong ước tình gắn kết này sẽ được lưu giữ mãi với những lần hội ngộ tiếp theo sau này.

Trong dịp này, mọi người tham dự cũng được lắng nghe những chia sẻ của Cha J.B Etcharren, một linh mục truyền giáo nhiệt thành đã chọn Việt Nam làm quê hương thứ hai của mình, Ngài có tài nói tiếng việt rất „tròn vành rõ chữ“ khiến



nhiều người Việt cũng phải khâm phục. Những câu chuyện cảm động được Cha J.B Etcharren kể lại khi còn ở Việt Nam, và những thao thức của Hội Thừa Sai Paris trong việc làm sao để có thể giúp đỡ được nhiều cho Giáo Hội Việt Nam.

3. Các Thừa sai Pháp (Giám Mục và Linh Mục) với La Vang

Các vị là những Thừa sai đạo đức, tài năng, có lòng yêu mến Đức Mẹ và muốn làm cho Danh Mẹ La Vang vang xa. Theo sử sách để lại, các ngài đã điều hành nhiều giáo xứ Miền Dinh Cát thuộc tỉnh Quảng Trị, hoặc làm Trưởng Hạt, trong đó có Linh địa La Vang, các ngài có nhiều công nghiệp đối với La Vang.

3.1. Đức Cha Louis Caspar Lộc (1841-1864-1917) Ngài làm giám mục trong một thời gian đầu sôi lửa bỏng. Đặc biệt trong thời gian loạn Văn thân nổi lên giết hại người thiêu sát công giáo trong giáo phận Huế của Ngài, con số lên đến trên 8000 tín hữu, 6 linh mục và trên 60 nữ tu Mến Thánh Giá. Tất cả các nhà thờ, tu viện, nhà dân lành đều bị đốt sạch. Giữa những tình cảnh đau lòng như thế, mà khi việc bách hại vừa chấm dứt, thì qua năm 1886, Đức Giám Mục giáo phận đã truyền dạy xây cất một nhà thờ ngói tại Linh địa La Vang ở chính chỗ Đức Mẹ đã hiện ra. Nhà thờ được làm theo kiểu Việt Nam, với hai tháp chuông đơn sơ và có thể chứa được 400 người. Ngài trao công việc xây nhà thờ La Vang cho Thừa Sai Jean Bonnard Bôn (1854 -1880-1919) lúc đó đang coi sóc giáo xứ Cổ Vưu. Theo dự trù, công tác kiến thiết đó sẽ phải kéo dài lâu năm, vì lúc bấy giờ phương tiện chuyên chở vật dụng vào La Vang quá khó khăn và việc quyên tiền lại càng nhiều khê khó khăn gấp bội... vì sau loạn Văn Thân, mọi người đều chỉ còn lại bàn tay trống trơn, « Lực bất tòng tâm ».

3.2. Chính vì thế, ngôi nhà thờ này đã mất đến 15 năm (1886-1901) mới hoàn thành, dưới đời các cha Thừa sai Bonnard (Bôn 1854 - 1919) Cha Patinin (Kinh 1850 - 1922) và cha Bonnin (Ninh 1839 -1925), lúc các cha làm cha sở Cổ Vưu hay Cha Chính Hạt Dinh Cát. Phí tổn xây dựng do lòng quảng đại công đức của toàn thể

Trang La Vang

giáo dân trong địa phận, đặc biệt là giáo đoàn Dinh Cát. Lễ khánh thành được định vào ngày 06-08.8 năm 1901 là ngày Đại hội La Vang đầu tiên. Hưởng ứng lời mời gọi của Đức Cha Caspar (Lộc), giáo dân Thiên Trị Bình nô nức đến La Vang, lúc đó chưa có phương tiện xe hay xe lửa đi La Vang, người ta đến La Vang là đi bộ và đi đò, đi thuyền... đến Ba Bến, sông Thạch Hãn, sông Cổ Vưu rồi đi bộ lên La Vang. Người ta tổ chức kiệu từ Cổ Vưu lên La Vang (cách 7 km). Sau thánh lễ, Đức Giám Mục làm phép nhà thờ mới với tước hiệu « Đức Bà phù hộ các giáo hữu ». Trong dịp Đại Hội lần I này, khánh thành Nhà thờ ngói La Vang ngày 08.8.1901, Đức Cha Caspar Lộc đã cung thỉnh một thánh tượng Đức Mẹ La Vang - Nữ Vương Chiến Thắng, thánh tượng mô phỏng theo mẫu Đức Bà Chiến Thắng (Notre Dame des Victoires) ở nhà thờ Notre Dame de Paris.

« Đức Mẹ mặc áo choàng màu thiên thanh, phủ trên áo trắng ngà, đầu đội triều thiên vàng, chân đứng trên đám mây. Đức Mẹ nhìn đàn con nét mặt dịu hiền, dáng điệu uy nghi, Hai tay Mẹ nâng đỡ Chúa Hài Đồng đứng bên tay mặt, như muốn đưa ra giới thiệu cùng chúng ta, trao ban cho chúng ta. Chúa Giêsu Hài Đồng thật duyên dáng trong bộ áo màu hồng, đầu đội triều thiên, chân đứng trên quả địa cầu lấp lánh mấy vì sao. Chúa Hài Đồng một tay níu áo Mẹ, nương tựa vào Mẹ như để làm gương cho ta, một tay giơ ra như để mời gọi ta chạy đến cùng Mẹ để tỏ lòng hiếu thảo mến yêu và lãnh nhận muôn ơn lành, nhờ lời Mẹ chuyển cầu ».

Pho tượng này được đặt trên bục cao, trang hoàng rực rỡ, ngay giữa lòng cung thánh nhà thờ ngói La Vang, Đức Cha Caspar Lộc kính cẩn làm phép pho tượng này. Sau Đại Hội I, thánh tượng Đức Mẹ La Vang được đặt trong một khám thờ bằng gỗ quý sơn son thiếp vàng, đặt chỗ chính diện, trên cao, sau bàn thờ chính. Chỗ này, tương truyền là nơi Đức Mẹ đứng khi hiện ra. Đây là bức khám thờ do Thừa sai Renauld Đồng (1839 - 1898) dâng cúng vì những ơn lành hồn xác mà Ngài đã nhận lãnh nơi Đức Mẹ nhân lành. Cha Renauld cũng là một kiến trúc sư. Ngài qua đời

khi nhà thờ ngói cổ đang được xây dựng. Ngài đã làm việc tại miền truyền giáo giáo phận Huế 35 năm mà 15 năm trong tư cách là Bề trên Đại Chủng viện Huế.

Lại nói về pho tượng. Thánh tượng Đức Mẹ La Vang ngày xưa không còn nữa, do chiến tranh, đặc biệt cuộc chiến « Mùa Hè đỏ lửa » năm 1972, thánh đường đồ sộ nguy nga xây dựng năm 1928 cũng « chẳng còn hòn đá nào trên hòn đá nào ». Tất cả đã sập nát dưới bom đạn của cuộc chiến.

Dưới đây : Hình ảnh của thánh tượng Đức Mẹ La Vang (mô phỏng theo bức tượng cũ) vào năm 1901, (bức tượng này đã được các Cựu chủng sinh Huế dâng cúng năm 1998, dịp kỷ niệm 200 năm Đức Mẹ hiện ra tại La Vang (1798-1998).



3.3 Đức Cha Caspar Lộc trong Đại Hội lần I này, ngài đã ra định lệ cứ 3 năm/1 lần có kiệu Đại Hội. Lúc bấy giờ chưa có các cha Nam nhiều, nên các cha Thừa sai đứng ra điều hành những lần Đại Hội tiếp theo... (Cho đến cuối năm 1928, ĐC Allys Lý mới có Cha Phaolô Võ văn Thới làm cha sở đầu tiên tại La Vang).



Nhà thờ ngói cũ Đức Mẹ La Vang (1901)

Năm 1907 Đức Cha Allys Lý (1852 - 1936) của cuộc Đại Hội như sau: Cuộc kiệu sẽ tổ chức 3 ngày liên tiếp gọi là Tam nhật. Hai ngày đầu làm tại La Vang : Giải tội lễ hát, giảng và Phép lành Minh Thánh Chúa. Ngày thứ Ba, rước kiệu từ Cổ Vưu vào La Vang. Đại Hội lần thứ 8 (1923), nhận thấy ngôi nhà thờ ngói cũ không còn đủ khả năng đón tiếp khách hành hương, vả lại nó đã xuống cấp trầm trọng... Đức Cha Allys đã có kế hoạch xây dựng một đền thờ nguy nga dâng kính Đức Mẹ La Vang. Công việc trọng đại này được giao cho Thừa sai Morineau Trung (1783 - 1948) làm cha sở Cổ vưu kiêm Linh địa La Vang. Còn bản thiết kế, Đức Cha phải nhờ đến vị kiến trúc sư thời danh, ông Carpentier, giám đốc trường Viễn Đông Hà Nội, với đồ án một ngôi đền thờ mang đường nét kiến trúc Tây phương, cứng cáp, đồ sộ, pha lẫn dáng dấp Đông phương, trầm lắng mềm mại. Ngày lễ Đức Mẹ Lộ Đức 11.02.1924, Cha sở Morineau Trung phát hiệu lệnh khởi công. Ngân sách không thấm vào đâu. Cha Morineau Trung đã biên thư gửi giáo hữu khắp cõi Trung Nam Bắc... Và thánh đường sẽ được hoàn tất sau 4 năm (1928).

Mãi đến năm 1932, Đức Cha Chabanon Giáo (1873-1936) mới bỏ lệ kiệu từ Cổ Vưu vào La Vang. Tam nhật Đại Hội chỉ được tổ chức tại Linh địa La Vang mà thôi. Chiều ngày thứ hai có kiệu Minh Thánh Chúa long trọng. Sáng ngày thứ ba rước kiệu Đức Mẹ tại khu vực La Vang. Ngày nay, các kỳ Đại Hội La Vang, hầu như vẫn luôn giữ truyền thống đó.



Nhà thờ mới năm 1828

Cha Lemasle Lễ (1874 - 1946), Khi Ngài làm chánh xứ Trí Bư, kiêm quản hạt Dinh Cát, ngài đã tổ và chủ tọa nhiều cuộc hành hương Đức Mẹ La Vang, lần thứ 5 (1913), lần 6 (1917), lần 7 (1920). Với lòng sùng kính Đức Mẹ La Vang,

Hình ảnh Nhà thờ Đức Mẹ La Vang qua các lần Đại Hội



nay Đức Cha phát huy lòng sùng kính đó lên cao, Ngài đã tổ chức Đại Hội La Vang lần thứ 12, trong 3 ngày 17,18,19.8.1938..



Thừa sai Morineau Trung thường hay tâm sự hàn huyên với các Cha Việt Nam: “Tôi đã tin và hết lòng sùng kính Đức Mẹ La Vang... Tôi là người Pháp, có nơi hành hương danh tiếng là Lộ Đức, nơi Đức Mẹ đã hiện ra năm 1858. Nhưng sau một thời gian phục vụ Đức Mẹ La Vang và nghe biết nhiều ơn lạ, cảm động. Tôi tin Đức Mẹ La Vang hơn cả Đức Mẹ Lộ Đức danh tiếng”.

Lạy Đức Mẹ La Vang, xin cầu cho chúng con. Xin cầu bình an cho nhân loại chúng con.

Nữ tu Maria Tuyệt MTG Huế

KINH THÁNH MẪU LA - VANG

1. Lạy Mẹ Maria, Thánh Mẫu La - Vang,
đầy muôn ơn phước / ngời chói vạn hào quang
/ muôn vàn thần thánh không ai sánh bằng.
/ Đức Chúa Trời đã đoái thương chọn Mẹ
/ tinh tuyền thánh thiện / sinh Đấng cứu độ
muôn loài.

Mẹ đã chọn La Vang mà hiện đến / cứu giúp
phù hộ tổ tiên chúng con lương giáo / giữa
thời ly loạn căm cách / khốn khó trăm bề.



Bs Nguyễn Y Đức GIẢI ĐÁP Y HỌC Gai xương Nghệt mũi

Gai xương

Thưa Bác Sĩ.

Mới đây con thường hay bị đau ở xương bả vai. Con có đi chụp hình và bác sĩ nói con bị gai (calcium) ở chỗ khớp xương nên mỗi khi cử động thì bị thốn và đau lắm. Xin bác sĩ cho con biết nguyên nhân tại sao và cách điều trị hay là chỉ có mổ thôi (con nghe nói là sau khi mổ nó có thể mọc lại nữa). Xin cảm ơn bác sĩ ! Triều Giang

Trả lời

Gai cột sống là bệnh trong đó có sự phát triển không mong muốn của xương hoặc sụn đã bị thoái hóa.

Gai thường có ở xung quanh khớp xương và đĩa liên sớ. Nhiều người than phiền bị gai cột sống và cho là gai gây ra đau lưng, đau cổ.

Thực ra, gai là do sự hóa già của xương và sụn và bản thân gai không gây đau. Đa số người trên 60 tuổi thường có những chồi xương này mà không biết và chỉ tình cờ tìm ra khi chụp hình X-quang cơ thể trong khi chẩn đoán một bệnh nào khác.

Tuy nhiên, 42% những trường hợp gai này một lúc nào đó có thể đưa tới đau cổ, lưng, lan ra tứ chi, yếu bàn tay bàn chân.

Chữ Gai cũng không chính xác vì chồi xương tròn tru, dài vài mi li mét và là phần nhô ra của xương

Nguyên nhân

Có ít nhất 3 nguyên nhân để giải thích sự hiện diện của gai:

1- Gai xương có thể là kết quả của việc xương tự tu bổ sau khi liên tục bị chấn thương như sức ép, va chạm, cọ xát. Thí dụ những người làm nghề khuân vác nặng, người quá kí tăng áp lực lên xương khớp, người có dáng đi đứng không ngay ngắn khiến cột sống xiêu vẹo.

2- Khi đĩa liên sớ hư hao, xẹp

xuống, dây chằng giữa các đốt sống sẽ chùng giãn, khớp chuyển động nhiều hơn. Phản ứng tự nhiên của cơ thể với sự chùng giãn này là làm cho dây chằng dày lên để có sức giữ vững cột sống. Lâu ngày, calci sẽ tụ lại trên dây chằng và tạo ra các gai hoặc chồi xương. Dây chằng ở trong ống cột sống cũng có thể dày lên, ống thu hẹp, ép vào dây thần kinh và gây ra các dấu hiệu bệnh.

3- Gai là một phần của sự hóa già. Khi đĩa sụn và xương bị thoái hóa, hao mòn, mặt xương khớp gồ ghề và gai mọc ra. Đó là bệnh viêm xương khớp, thường thấy ở người tuổi cao.

Điều trị

Nếu gai không gây đau, không cần điều trị.

Bệnh nhân tìm tới bác sĩ khi các cơn đau và các khó khăn khi cử động khiến cho họ phải giới hạn các hoạt động bình thường và ảnh hưởng tới nếp sống.

Khi gai gây đau thì sự điều trị tập trung ở nguyên nhân gây ra gai, dấu hiệu bệnh hoặc sự hiện diện của gai.

- Với nguyên nhân, việc giảm cân để giảm sức nặng lên xương khớp là điều cần làm.

- Điều trị dấu hiệu đau gồm có nghỉ ngơi khi sưng viêm, chườm nước đá, uống thuốc chống viêm không có steroid như paracetamol, ibuprofen.

Trong trường hợp đau nhiều, bác sĩ có thể chích thuốc steroid tại chỗ để giảm viêm và đau của cơ bắp.



Thuốc viên steroid là thuốc chống viêm rất mạnh và rất công hiệu để trị viêm. Tuy nhiên, thuốc có nhiều tác dụng không muốn nếu dùng không đúng cách và không có chỉ định của bác sĩ. Dùng lâu, steroid có thể đưa tới mục xương, cao huyết áp, giữ nước trong cơ thể.

Xin lưu ý là, hiện nay tại Việt Nam, có nhiều thuốc chống đau nhập cảng hoặc sản xuất tại chỗ gọi là đông dược mà lại có pha thêm steroid. Tác dụng chống viêm sẽ mau hơn nhưng tác dụng phụ có hại cũng rất nhiều. Bộ y tế Việt Nam đã nhiều lần báo động dân chúng về vấn đề này.

- Gai cột sống có thể được cắt bỏ với vi phẫu thuật rất chính xác. Nhưng sau khi cắt, gai có thể mọc trở lại.

Cắt bỏ chỉ được dùng khi gai chèn ép vào hệ thần kinh, gây ra các dấu hiệu như tê chân tay, rối loạn đại tiểu tiện, đau lan tới tứ chi và ảnh hưởng xấu tới sinh hoạt thường nhật

Châm cứu có thể làm giảm đau một phần nào ở phần mềm nhưng không có tác dụng vào tình trạng viêm sưng cũng như khi gai tác động lên rễ dây thần kinh não tủy.

Vật lý trị liệu, thoa bóp, luyện tập xương khớp, thực hành yoga cũng giúp giảm ảnh hưởng của gai.

Nghẹt mũi

Tôi thường hay bị nghẹt mũi, nhất là khi thời tiết thay đổi. Xin bác sĩ chỉ cho cách nào để giảm nghẹt mũi trong khi chờ đợi đi bác sĩ. Cảm ơn rất nhiều. Lê thị Vân Anh

Thưa bà Vân Anh

Sau đây là mấy phương thức làm giảm nghẹt mũi:

- Chườm khăn mặt nhúng nước ấm nóng lên mặt nhiều lần trong ngày để giảm đau và sưng mắt, mặt, miệng.

- Uống nhiều nước để làm chất nhầy ở mũi loãng ra, dễ loại ra ngoài.

- Hít thở hơi nước nóng nhiều lần trong ngày, chẳng hạn xông hơi, ngồi trong phòng tắm với vòi hoa sen chảy nước nóng bốc hơi để thông thoáng mũi và các xoang.

- Xịt rửa ổ mũi với nước pha muối vài lần trong ngày. Nước muối có công dụng rửa sạch



hốc mũi và ống thông xoang với mũi. Khi rửa mũi, nên ngửa đầu về phía sau cho nước đi sâu vào hốc mũi.

Có thể dùng một dụng cụ bán tự do tại tiệm thuốc tây gọi là Neti pot. Xem kỹ cách sử dụng bình rửa mũi trước khi dùng. Ban đầu, có thể rửa mỗi ngày cho tới khi bệnh đã thuyên giảm thì vài ba lần mỗi tuần lễ.

- Ngủ với gối đầu cao để dễ thở, ngủ ngon.

Không hút thuốc lá, tránh nơi có khói thuốc lá.

- Chịu khó vận động cơ thể đều đặn mỗi ngày để cơ thể khỏe mạnh, nhiều dưỡng khí nuôi tế bào.

Bác sĩ có thể cho thuốc xịt chống viêm nghẹt mũi hoặc thuốc xịt có chất steroid và viên thuốc chống đau như acetaminophen, Advil, Motrim.

Không nên dùng thuốc kháng histamin, để tránh chất nhầy bị khô và làm nghẹt mũi.

Thuốc xịt chống nghẹt decongestant dùng theo đúng hướng dẫn. Thuốc này làm mạch máu co hẹp, khiến lỗ mũi thông thoáng, không khí ra vào tự do. Nếu quá 3,4 ngày mà không thấy bớt nghẹt, nên cho bác sĩ hay để đổi thuốc, vì nếu dùng lâu, quen thuốc phải dùng liên tục mũi lại nghẹt nhiều hơn.

Kháng sinh ít khi được dùng ngoại trừ viêm gây ra do vi khuẩn và tái diễn nhiều lần. Nếu bác sĩ cho kháng sinh, phải uống đúng theo hướng dẫn, thường thường là từ 10-14 ngày. Xin lưu ý là khi ngưng thuốc quá sớm khi cảm thấy bớt, bệnh sẽ trở lại và khó chữa hơn.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

Ngày quốc tế bài mìn chống người

Mùng 4 tháng 4 vừa qua là Ngày quốc tế bài trừ mìn chống người. Với 168 chiến cuộc tàn phá thế giới trong thế kỷ XX, trong đó có hai thế chiến, các quốc gia lâm chiến đã chế tạo đủ mọi thứ mìn, trong đó có mìn chống người tiếp tục khiến cho rất nhiều thường dân bị thiệt mạng hay trở thành người tàn phế, cụt tay, cụt chân, mù mắt và mang thương tích suốt đời trên nhiều phần trên thân thể. Không thể biết chính xác đã có bao nhiêu chục hay trăm triệu mìn chống người đã được gài dưới lòng đất, kể từ đệ nhất thế chiến cho tới nay tại mọi chiến trường trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Có những trái bom, và đủ mọi loại mìn chưa nổ vẫn còn nằm sâu đâu đó trong các cánh đồng, trong rừng, và đôi khi ngay trong các làng mạc, khu phố, thành thị.

Theo bản tường trình năm 2006 của tổ chức UNICEF, trên thế giới có 68 quốc gia hàng ngày có các nạn nhân bị chết hay bị thương vì mìn chống người, đa số là thường dân, trong đó có rất nhiều trẻ em. Số người sống sót sau các vụ nổ mìn là 473.000 người. Tuy có 155 quốc gia đã ký nhận Thỏa hiệp loại bỏ mìn chống người

do Liên Hiệp Quốc đề xướng năm 1997, nhưng các cam kết rất thường khi chỉ là chữ viết trên giấy tờ. Khi xảy ra chiến tranh, các lực lượng lâm chiến nào cũng mua và gài mìn chống người, để gây thiệt hại cho đối phương.

Đây đã là các kinh nghiệm thương đau trong cuộc chiến huynh đệ tương tàn tại Việt Nam trong mấy chục năm trời biến Việt Nam thành nơi thử nghiệm các vũ khí tối tân và bãi thải vũ khí đạn dược dư thừa của các cường quốc Hoa Kỳ, Liên Xô và Trung Quốc. Ngoài mấy triệu người chết, đã có hàng chục triệu người bị thương trở thành tàn phế suốt đời, trong đó có hàng triệu trẻ em. Đó là chưa kể tới các trẻ em sinh ra tàn tật vì ô nhiễm nguồn nước và môi sinh do bom đạn gây ra.

Một thí dụ điển hình khác nữa là chiến tranh trong vùng Trung Đông hiện nay. Nó là một bằng chứng hiển nhiên khác nữa cho thấy khi giới lãnh đạo các quốc gia nhược tiểu không khôn ngoan và nhìn xa thấy rộng, thì các nước trong vùng trở thành nơi thử nghiệm các thứ vũ khí tối tân đời mới có sức tàn phá kinh khủng, hay là bãi rác để thải các vũ khí thặng dư của các cường quốc tây



âu có kỹ nghệ chế tạo vũ khí giết người đủ loại. Đó đã là thảm cảnh của Libăng trong thập niên 1970, và từ 7,8 năm qua của Libia, Iraq và Siria.

** Trong các ngày qua tổ chức Sức Khỏe Thế Giới OMS và tổ chức UNICEF của Liên Hiệp Quốc đã kêu gọi cộng đồng quốc tế có hành động chung chấm dứt các tàn phá và hậu quả của vũ khí đối với sức khỏe của dân chúng, đặc biệt là các loại bom đạn và mìn chống người. Chiến cuộc kéo dài từ 7 năm qua đã khiến cho hơn 400.000 người Siri thiệt mạng và 9 triệu người phải tản cư lánh nạn. Họ có nguy cơ trở thành nạn nhân của các mìn chống người tại Siria, trong đó có 3 triệu trẻ em. Năm 2017 đã có ít nhất 910 trẻ em đã bị chết vì mìn chống người và 361 em bị tàn tật. Chỉ trong vòng hai tháng đầu năm 2018 đã có hơn một 1.000 em bị chết và bị tàn tật vì mìn chống người.

Tình hình tại thành phố Raqqa đặc biệt nghiêm trọng. Từ tháng 10 năm vừa qua đã có khoảng 200.000 trẻ em, phụ nữ và nam giới đã tìm cách trở về lại thành phố và các vùng ngoại ô. Các gia đình này gặp nguy cơ rất lớn có thể bị giết hay trở thành tàn phế vì các loại mìn chưa nổ vẫn còn nằm đâu đó. Đã có khoảng 658 người bị thương và 130 bị chết vì mìn nổ trong các ngày từ 20 tháng 10 năm 2017 tới 23 tháng 2 năm 2018, nghĩa là trung bình mỗi ngày có 6 nạn nhân. Trong cả thành phố này hiện chỉ có hai nhà thương còn hoạt động. Nhà thương công gần Raqqa nhất là ở Tal Abyad, cách đó hơn 100 cây số. Đối với các người bị thương nặng hay mất chân cắt tay chỉ có hai trung tâm hồi phục tại Siria có thể cung cấp tay giả chân giả: một trong thủ đô Damasco một tại thành phố Homs.

Các vết thương trẻ em phải gánh chịu thường nghiêm trọng và đòi hỏi nhiều thời gian để lành vì thiếu các chữa trị thích hợp và đầy đủ, cũng như thiếu các trợ giúp tâm lý giúp các em thắng vượt các chấn thương tâm thần. Cần cấp thiết có các cung cấp dụng cụ y khoa và thuốc men chuyên biệt hơn để giúp các em hồi phục và nâng đỡ tâm lý cho các em sống sót. Các trẻ em tàn tật lại thường gặp các nguy cơ bạo hành lớn hơn nữa, vì các em không thể có được các phục vụ



căn bản, trong đó có việc săn sóc sức khỏe và giáo dục. Ban đầu các nguy cơ chỉ liên quan tới người lớn nam giới, khi họ về nhà kiểm soát nhà cửa sau các vụ dội bom và giao tranh. Nhưng sau đó số các trẻ em bị tử vong vì các loại bom mìn chưa nổ gia tăng, khi các em theo gia đình trở về nhà trong các vùng đã xảy ra giao tranh.

Bà Alessandra Dentice, phó giám đốc UNICEF Siria, cho biết ngoài các hoạt động loại trừ mìn chống người tại Raqqa, cũng cần phải cố gắng hơn nữa để bảo vệ các trẻ em và gia đình các em khỏi nguy cơ bị mìn nổ. Chính vì thế việc gây ý thức liên quan tới nguy cơ này rất quan trọng, làm sao để các em và gia đình các em biết nhận ra các nguy cơ của mìn chống người.

** Cũng chính vì thế tổ chức UNICEF yểm trợ việc gây ý thức liên quan tới nguy cơ của mìn chống người trong mọi trường học toàn nước Siria, trong các trại tỵ nạn và trung tâm tiếp cư, bằng cách dạy các trẻ em và những người trông nom các em các phương thế bảo đảm giúp nhận diện và tự bảo vệ mình khỏi các mìn chống người. Trong năm 2017 đã có 1, 8 triệu em và 100.000 người lớn săn sóc các em được đào tạo liên quan tới các nguy cơ của mìn chống người. Tổ chức OMS hiện đang gia tăng việc trợ giúp các người Siri bị thương và tàn tật vì bom đạn và mìn chống người, bằng cách tài trợ hai trung tâm hồi phục và xây thêm 2 trung tâm khác nữa. Tổ chức OMS cũng đã xin các tổ chức bác ái cung cấp các dụng cụ và phương tiện cho các trung tâm hồi phục thể lý, do các tổ chức phi chính quyền điều hành trong toàn nước Siria.

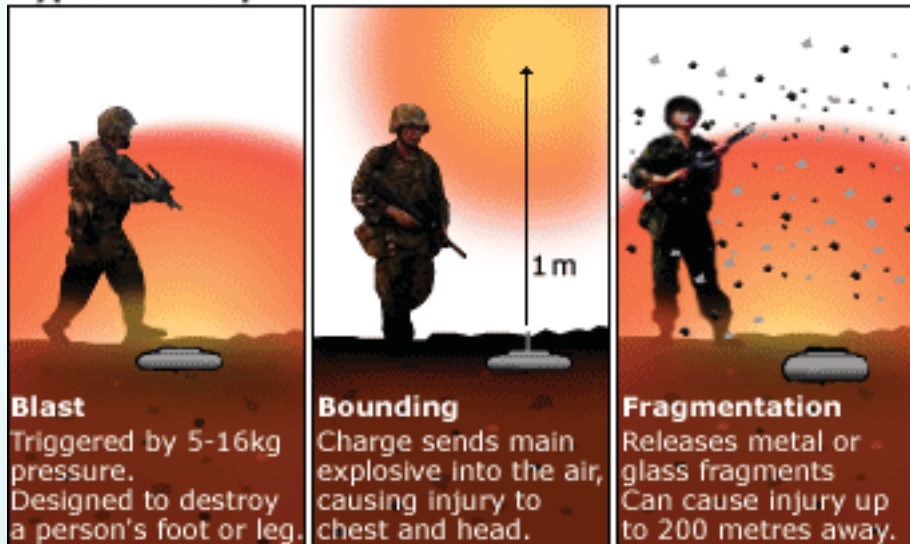
Vẫn theo các thống kê của Liên Hiệp Quốc trẻ em chiếm hơn một phần ba tổng số các nạn nhân của các loại bom mìn chưa nổ trong các chiến

cuộc. Hồi năm 2006 chiến dịch quốc tế loại bỏ mìn chống người cho biết đã có 6.000 người thiệt mạng hay bị tàn phế vì mìn chống người. Đây là con số thấp nhất kể từ khi có Thoả hiệp loại bỏ mìn chống người do Liên Hiệp Quốc đưa ra hồi năm 1997.

Các trẻ em là các nạn nhân chính của mìn chống người chưa nổ trong các cuộc chiến, bao gồm các bom chùm thường có màu sắc lóng lánh rất đẹp, vì thế hấp dẫn tính tò mò của các em coi chúng là các đồ chơi. Vì có thân mình nhỏ bé các em thường bị thiệt mạng hơn người lớn, khi mìn nổ. Đã có 85% các trẻ em nạn nhân của các vụ mìn nổ bị chết trước khi tới nhà thương. Các trẻ em ty nạn thường gặp nguy hiểm và là mục tiêu chính của mìn chống người, vì các em không ý thức được sự nguy hiểm khi chơi đùa hay đi qua các bãi có gài mìn chống người. Các thương tích do mìn chống người gây ra thường là cụt mất chân tay, mù mắt hay điếc tai vĩnh viễn. Nếu không được săn sóc thuốc men đầy đủ, các trẻ em bị thương do mìn chống người thường không thể tiếp tục đến trường đi học. Chính vì thế tương lai của các em trong lãnh vực giáo dục và nghề nghiệp bị hạn chế và chịu nhiều thiệt thòi, gây ảnh hưởng nghiêm trọng trên chính gia đình của các em phải săn sóc con cái tàn tật.

Các mìn chống người tàn hại cuộc sống của các trẻ em, khi chính các cha mẹ hay những người săn sóc các em cũng bị thương hay bị tàn tật vì mìn chống người. Trong trường hợp mẹ các em bị chết hay bị tàn phế, các em sẽ có ít cơ may được nuôi nấng đầy đủ, được bảo vệ che chở, và vì thế dễ trở thành nạn nhân của khai thác bóc lột và lạm dụng. Khi cha của các em là nạn nhân của mìn chống người, các trẻ em thường bị bó buộc phải bỏ học để bắt đầu làm việc trợ giúp kinh tế cho gia đình. Toàn tương

Types of anti-personnel mine



lai cuộc đời các em bị thiệt thòi vì không được giáo dục học hành tới nơi tới chốn nên sẽ không có công ăn việc làm chắc chắn.

Chi phí thuốc men săn sóc cho các trẻ em nạn nhân của mìn chống người thường khi rất cao, và nhiều gia đình không có khả năng tài chánh để chi trả. Các nhà thương phục hồi thường khi cũng quá mắc mớ, nếu không nói là không thể nào tới được vì xa xôi.

** Mìn chống người chưa nổ không chỉ giết người và gây tàn phế, mà chúng còn ngăn cản việc xây cất nhà cửa, đường sá, trường học, các trung tâm y tế, nhà thương, và các dịch vụ an sinh xã hội. Chúng cũng ngăn cản việc khai thác đất đai và dẫn thủy nhập điền. Nghĩa là chúng gây thiệt hại cho cuộc sống và sự phát triển nông nghiệp, kinh tế của con người.

Mìn chống người cũng như bom đạn chưa nổ của các chiến cuộc tại khắp nơi trên thế giới này là một vi phạm trầm trọng các quyền con người như xác định trong Hiệp ước về các quyền của trẻ em: quyền sống, quyền có sức khoẻ, quyền được vui chơi trong một môi sinh an ninh bảo đảm, quyền có nước trong lành để uống và có các điều kiện săn sóc sức khoẻ, cũng như quyền được giáo dục đầy đủ tới nơi tới chốn.

Ngày quốc tế bài mìn chống người cống hiến cơ may cho cộng đồng quốc tế gia tăng yểm trợ cho các hoạt động gỡ các bãi mìn còn tồn đọng trong các chiến cuộc khắp nơi trên thế giới, tại Á châu, Phi châu, châu Mỹ Latinh, vùng

Trung Đông cũng như tại Âu châu. Ông John Flanagan, giám đốc Phân bộ chống mìn của Liên Hiệp Quốc, cho biết đã có nhiều điều được thực hiện trong việc loại trừ các mìn chống người và các bom đạn chưa nổ còn nằm trong lòng đất tại nhiều nơi. Sự yểm trợ của dân chúng và của các ân nhân tài trợ cho các hoạt động này rất quan trọng và cấp thiết. Liên Hiệp Quốc nhất quyết tiếp tục dẫn thân trong các sinh hoạt gỡ mìn chống người cho tới khi nào các quốc gia liên hệ phát triển các dụng cụ giúp đương đầu với các bãi mìn chưa nổ. Ông cũng cho biết hồi năm 2009 đã có nhiều quốc gia từng có chiến tranh đã thành công trong việc giải toả các bãi mìn của mình, thích hợp với Thỏa hiệp bài mìn chống người. Phân bộ này của Liên Hiệp Quốc sẽ cố gắng bảo đảm cho các quốc gia còn ở trong tình trạng khó khăn có các kỹ thuật, chuyên viên và nguồn tài chánh để thực hiện mục đích này. Cần phải có sự phối hợp giữa các quốc gia liên hệ với tổ chức Liên Hiệp Quốc và các tổ chức bài mìn chống người trong các hoạt động gây ý thức cũng như giáo dục và tháo gỡ mìn còn tồn đọng. Còn rất nhiều việc phải làm để đạt mục đích giảm số

người bị chết và bị tàn phế vì mìn chống người xuống con số không. Ngoài ra cũng cần cố gắng yểm trợ việc cung cấp các phương tiện hồi phục và tái hội nhập 473.000 nạn nhân sống sót sau các vụ nổ bom và mìn chống người. Việc trợ giúp gia đình của các nạn nhân cũng phải là một mục tiêu khác nữa làm sao để họ có thể tự lực mưu sinh và duy trì nhân phẩm của mình.

Vẫn theo ông Flanagan, hiện có 14 tổ chức của Liên Hiệp Quốc cung cấp các dịch vụ loại trừ mìn chống người hoạt động tại 40 quốc gia và vùng miền. Trong các sinh hoạt có việc tìm và vô hiệu hoá các trái mìn chống người chưa nổ, trợ giúp các nạn nhân, dạy các kỹ thuật cần áp dụng trong các vùng có mìn, phá huỷ các kho mìn, và gây ý thức cho mọi người hiểu biết và áp dụng các điều khoản của Thỏa hiệp loại trừ mìn chống người. Tuy nhiên, cần có sự hiệp lực của mọi chính quyền, mọi tổ chức quốc tế, và mọi tổ chức địa phương trong nỗ lực loại trừ mìn chống người. Và đó là mục đích của Ngày quốc tế bài trừ mìn chống người cử hành hàng năm vào ngày mùng 4 tháng tư.

Linh Tiến Khải

Trung Quốc cấm bán Kinh Thánh trên mạng

Chính phủ Cộng sản Trung Quốc thừa nhận số người thực hành tôn giáo đang tăng lên nhưng dường như không đưa ra đúng con số thực sự.

Hôm Thứ Bảy Tuần Thánh, chính quyền cộng sản Trung Quốc, vốn đang thảo luận với Vatican về một thỏa thuận liên quan đến việc bổ nhiệm các giám mục, đã ban hành trên mạng internet một lệnh cấm bán Kinh Thánh. Bốn ngày sau, họ ban hành cuốn sách trắng đầu tiên về tự do tôn giáo trong 21 năm, chỉ một tuần sau khi đầy Đức Giám Mục Vincent Guo Xijin của Mindong ra khỏi giáo phận của ngài trong một vài ngày của Tuần Thánh.

Một thông báo phát hành trên Weibo của Trung

Quốc (tương tự Twitter) đã cấm các hiệu sách trực tuyến, chẳng hạn như Tabao và Dangdang (tương tự Amazon) của Trung Quốc, bán sách Kinh Thánh.

Mọi người tìm kiếm Kinh Thánh trên các trang web này đều nhận được thông báo: “Xin lỗi, không có sẵn sản phẩm nào trong danh mục này”.

Một nhà quan sát lưu ý rằng có một quy tắc đã tồn tại từ rất lâu, theo đó Kinh Thánh không thể được bán công khai hoặc trên mạng internet ở Trung Quốc, nhưng việc giám sát sự thực hiện quy tắc này đã được làm nới qua nhiều năm.

Nhà quan sát này ghi nhận: “Có thể chính phủ chỉ cho phép Kinh Thánh được bán trong các nhà thờ – có vẻ như chính phủ đã bắt đầu làm cho

vấn đề này trở nên nghiêm trọng.”

William Nee, một nhà nghiên cứu của tổ chức Ân xá quốc tế, nói với ucanews.com rằng chính phủ Trung Quốc nên ngay lập tức đảo ngược lệnh cấm bán Kinh Thánh của họ và đảm bảo rằng tất cả các Kitô hữu và mọi người khác đều có thể thực hành đức tin mà không bị chính phủ can thiệp hoặc đe dọa.

Ông nói: “Đối với một chính phủ vừa tuyên bố ủng hộ tự do tôn giáo, thật vô lý khi cuốn sách cốt lõi của một tôn giáo lớn trên thế giới – Kinh Thánh – không thể tìm thấy trên các trang thương mại điện tử lớn của Trung Quốc.”

Sách trắng

Sách trắng ghi nhận số lượng người thực hành tôn giáo là 200 triệu người, tăng gấp đôi con số 100 triệu trong sách trắng trước đây được công bố vào năm 1997. Chính phủ nói có 6 triệu người Công giáo, 38 triệu người Tin Lành và 20 triệu người Hồi giáo.

Nhưng những số liệu khác được phát hành trong những năm gần đây cho thấy chính phủ Trung Quốc đang phủ nhận số lượng những người thực hành tôn giáo bằng cách loại trừ hàng chục triệu người thuộc tất cả các giáo phái Kitô giáo bên ngoài nhà thờ quốc doanh do nhà nước điều hành.

Sách trắng mô tả quyền lực của Đảng cộng sản trên tôn giáo là cần thiết cho sự độc lập của Trung Quốc, và nói rằng các tôn giáo “phương Tây” như Kitô giáo “từ lâu đã bị kiểm soát bởi thực dân và đế quốc.”

Sách trắng cũng nhấn mạnh rằng các nhà lãnh đạo Hồi giáo ở Trung Quốc phải giữ những tín đồ của họ trong một khoảng cách rõ ràng với các quan điểm cực đoan.

Trong một động thái hiếm hoi, Chen Zongrong, nguyên phó giám đốc Văn phòng Tôn giáo của Nhà nước, đã đặt vấn đề trên các phương tiện truyền thông không chỉ về sách trắng mà còn



Một tập tin hình ảnh năm 2014 của Kinh Thánh như được thấy sau một buổi lễ Giáng Sinh của Giáo hội hầm trú tại một nhà riêng ở Bắc Kinh. Kinh Thánh đã bị lấy khỏi các hiệu sách trực tuyến ở Trung Quốc.

(Ảnh của Greg Baker / AFP)

về các cuộc hội đàm giữa Vatican và Bắc Kinh.

Chen nói rằng ông không đồng ý rằng sự ngăn cản Vatican kiểm soát việc bổ nhiệm các giám mục sẽ cản trở tự do tôn giáo.

Chen nói rằng Bắc Kinh đang nỗ lực phối hợp để đưa ra một thỏa thuận với Vatican về việc bổ nhiệm các giám mục, nhưng Vatican nói thỏa thuận như vậy không phải là sắp xảy ra. Trung Quốc sẽ chọn các ứng cử viên giám mục nhưng Đức Giáo hoàng sẽ có quyền phủ quyết – một sự sắp xếp để kết thúc việc bổ nhiệm các giáo sĩ đối lập.

Không có ý tưởng mới đáng kể

Ying Fuk Tsang, giám đốc Trường Ba Ngôi của Trường Cao đẳng Chung Chí tại Đại học Trung Quốc của Hồng Kông, nói với ucanews.com rằng không có những ý tưởng mới đáng kể trong sách trắng, mà về cơ bản chỉ là nhắc lại quan điểm chủ chốt của bài nói chuyện của Chủ tịch Tập Cận Bình tại Hội nghị Công tác Mặt trận Thống nhất Trung ương và Hội nghị Quốc gia về Công tác Tôn giáo vào tháng 5 năm 2016.

Ying nói: “Vì sách trắng không phải là một tài liệu chính sách nên nó chỉ là một lời tuyên bố và

Tín Thờ Giới

báo cáo về lập trường của chính phủ, không có ý nghĩa nhiều đối với việc bảo vệ tự do tôn giáo.”

Ying lưu ý rằng sách trắng cuối cùng về tôn giáo đã có 21 năm trước và kể từ khi Tập lên nắm quyền vào cuối năm 2012, “có nhiều động thái mới trong chính sách tôn giáo. Những điều này được bao gồm trong sách trắng như là một minh chứng cho các lập trường về các hoạt động tôn giáo trong kỷ nguyên Tập và một phản ứng với thế giới bên ngoài, vốn đang đặt câu hỏi liệu Tập có thắt chặt thêm các hạn chế đối với tự do tôn giáo hay không.”

Ying cho biết số Kitô hữu được ghi trong sách trắng chỉ là con số chính thức và người ta tin rằng các thành viên của các Giáo hội hầm trú và các Giáo hội tại gia không được bao gồm trong đó.

“Đối với các nhà thờ Tin lành, theo cuộc điều tra dân số các hộ gia đình do Học viện Khoa học Xã hội thực hiện năm 2008, con số này là 23,5 triệu người, nhiều hơn 14,49 triệu và tăng 64,8%. Con số này phản ánh xu hướng gia tăng của các nhà thờ Tin Lành,” Ying nói. Ông nhấn mạnh rằng các quan chức sẵn sàng chấp nhận con số ngày càng tăng này.

Or Yan Yan, một cán bộ dự án của Ủy ban Tư pháp và Hoà bình của Hồng Kông, cho biết các nhà thờ đang phải đối mặt với các cuộc càn quét từng người một. Những người dưới 18 tuổi cũng bị cấm vào nhà thờ.

Or Yan Yan nói bà đã được thông báo rằng nhiều trang mua sắm trực tuyến ở Trung Quốc đại lục đã phải gỡ bỏ Kinh Thánh khỏi danh sách các sản phẩm của họ.

Bà hy vọng cộng đồng quốc tế sẽ không tin vào chính sách “hai mặt” của Trung Quốc. Sách trắng đề cập đến việc quản lý các vấn đề tôn giáo theo luật pháp nhưng cái gọi là luật pháp ở Trung Quốc không phải là để bảo vệ tự do tôn giáo của công dân mà là để theo dõi và kiểm soát các tôn giáo, bà nói.

Or Yan Yan cho biết nhiều quy định và luật pháp được thực hiện trên đại lục, đặc biệt là các quy định sửa đổi về vấn đề tôn giáo, đã vi phạm hoàn toàn việc bảo vệ tự do tôn giáo được tuyên

bố trong khuôn khổ Công ước quốc tế về quyền con người.

Bà nói thêm, cuốn sách trắng này sử dụng từ ngữ rất đẹp để mô tả nguyên tắc “độc lập, tự chủ và tự quản”, tuy nhiên bà lưu ý nguyên tắc này chủ yếu không phải tôn trọng việc hội nhập văn hóa, quyền tự trị và bản chất của Giáo hội mà là tiêu hủy điều cốt yếu của Giáo hội và nguyên tắc đức tin.

Sách trắng nói rằng các cộng đồng tôn giáo sẽ được hướng dẫn để chấp nhận và ủng hộ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, trong khi Cục Tôn giáo mới đây được sáp nhập vào Bộ phận làm việc của Mặt trận Thống nhất.

“Nhiệm vụ chính trị đã được Đảng Cộng sản chỉ định cho các tôn giáo và tương lai của các tôn giáo chỉ có thể vận hành theo hướng phục vụ chính trị”, Yan Yan nói.

Cha Joseph, một linh mục thuộc Giáo hội hầm trú, tin rằng cái gọi là tự do tôn giáo là “tự do dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản” vì đảng nói lời tối hậu về mọi thứ. Ngài thẳng thắn lưu ý rằng ít nhất là việc chuyển đổi sang Công giáo thuộc giáo hội quốc doanh không phải là tự do.

Ngài nói: “Ở Trung Quốc, Giáo hội Công giáo không được phép tồn tại một cách hợp pháp, vì chỉ có giáo hội độc lập, tự lập và tự quản là đang được công nhận, nhưng đó không phải là Giáo hội Công giáo thực sự.

Một người Công giáo hầm trú được gọi tên là Gioan mô tả cuốn sách trắng là “nhảm nhí, đầy dối trá, chơi đùa với những từ ngữ và một vỏ bọc bằng chất phủ đường để lừa Vatican và người nước ngoài”.

“Chỉ có một số người phương Tây tin những gì được nói trong đó, nhưng những người quen thuộc với tình hình quốc gia Trung Quốc sẽ coi đó là một trò đùa”, ông nói thêm.

Michael Sainsbury và các phóng viên ucanews.com, Hồng Kông

Ngày 4 tháng 4 năm 2018

Ngọc Huỳnh chuyển ngữ

Nguồn: dcctvn.org

Tin Thế Giới

Ngọc Yến và Hồng Thủy

Kỳ Hùng

Phản ứng của Hội Đồng Giám Mục Hàn Quốc về hội nghị hoà bình hai miền Nam Bắc Triều Tiên

Hội đồng Giám mục Công Giáo của Hàn Quốc đã lên tiếng hoan nghênh bản tuyên bố được đưa ra sau hội nghị thượng đỉnh về hoà bình hai miền Nam Bắc Triều Tiên hôm thứ Sáu 27 tháng Tư. Các giám mục nói rằng đó là “một cơ hội quý giá” mà Thiên Chúa đã ban cho người dân Hàn Quốc để đáp lại những lời cầu nguyện của họ. Trong nhiều tháng qua, Giáo hội tại Hàn Quốc đã cầu nguyện mỗi tối cho hoà bình. Do đó, các giám mục nói, “có những điều kỳ diệu đang xảy ra ở vùng đất này.” Mỗi năm ngoái, một hội nghị thượng đỉnh như thế dường như hoàn toàn là không thể được, vì Bình Nhưỡng và Hoa Thịnh Đốn liên tục chế nhạo lẫn nhau, cả với các đe dọa tấn công hạt nhân. Sau đó, vào tháng Giêng, Kim Jong Un cho biết ông muốn mở rộng cửa cho các cuộc đàm phán. Trong vòng vài tuần sau đó, các vận động viên Hàn Quốc đã diễn hành cùng nhau dưới một lá cờ tại Thế vận hội Mùa đông. Hội nghị thượng đỉnh hôm thứ Sáu được thế giới theo dõi chặt chẽ một phần vì Tổng thống Mỹ Donald Trump dự định sẽ gặp Kim Jong Un vào đầu mùa hè tới đây nếu thấy rằng Bắc Hàn có chút thiện chí hoà bình nào đó. Nếu điều đó xảy ra, các nhà quan sát nói rằng nó sẽ đánh dấu một sự



trở lại với cộng đồng quốc tế của Bắc Triều Tiên. Đức Hồng Y Andrea Yeom, Tổng giám mục Hán Thành và đồng thời là Giám Quản Tông Tòa Bình Nhưỡng đã lên tiếng cảm ơn ĐTC Phanxicô là người đã nhiều lần khích lệ các tín hữu trên thế giới cầu nguyện cho sự thành công của tiến trình hoà bình tại bán đảo Triều Tiên. Ngài cũng bày tỏ lòng biết ơn tất cả các tín hữu trên thế giới đã và đang cầu nguyện cho tiến trình hoà bình hai miền Nam Bắc Triều Tiên. Trước đó một ngày Đức Hồng Y cùng với 3 vị Giám Mục Phụ Tá đã dâng lễ cầu nguyện cho sự thành công của hội nghị thượng đỉnh tại nhà thờ chính tòa Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội của Hán Thành.

Diễn tiến cuộc họp

Lúc 9:30 sáng thứ Sáu 27 tháng Tư, Tổng thống Moon Jae-in đã đón Chủ tịch Kim Jong-un tại ranh giới quân sự hai miền trước cửa phòng họp của Ủy ban đình chiến quân sự tại Bàn Môn Điếm. Sau khi ông Kim bước qua ranh giới Nam Hàn, ông Kim lại mời tổng thống Nam Hàn, bước qua lần ranh để vào Bắc Hàn. Sau cử chỉ biểu tượng đó, hai người quay lại phía Nam Hàn, nắm tay, và bắt đầu cuộc họp. Cuộc họp buổi sáng xong, hai nhà lãnh đạo tách ra dùng bữa trưa riêng biệt. Ông Kim quay lại phía miền Bắc để dùng bữa trưa. Khi ông Kim quay lại buổi chiều, hai lãnh đạo đã tham gia lễ trồng cây thông biểu tượng cho hoà bình và đi dạo trước khi tiếp tục họp. Buổi tối, hai ông đã dự tiệc khoản đãi ở Ngôi nhà Hoà bình cùng các thành viên tháp tùng. Tháp tùng Kim Jong-un có bà Kim Yo-jong, em gái ông Kim.

Tuyên bố chung

Tuyên bố chung ngày 27.4 có tựa đề là “vì hoà bình, thịnh vượng và thống nhất” gồm các điểm chính sau:

Hai bên nhấn mạnh vận mệnh của dân tộc sẽ được chính hai miền Nam-Bắc quyết định Hai bên sẽ ngừng mọi “hành vi thù nghịch” Khu phi quân sự sẽ được biến thành “vùng hoà bình” với việc ngừng các loa phóng thanh tuyên truyền bắt đầu từ 1.5



Hai bên sẽ nỗ lực xúc tiến cuộc gặp ba bên gồm hai miền Nam Bắc và Hoa Kỳ hoặc cuộc gặp bốn bên bao gồm cả sự góp mặt của Trung Quốc Tổ chức đoàn tụ cho các gia đình Kết nối và hiện đại hóa các tuyến đường bộ, đường sắt dọc biên giới

Tiếp tục cùng tham dự các sự kiện thể thao như Asian Games 2018

Hứa hẹn vùng biển phía Tây sẽ trở thành hải phận hòa bình, ngăn ngừa xung đột quân sự ngẫu nhiên, đảm bảo hoạt động đánh bắt cá an toàn cho ngư dân (Đặng Tự Do)

Source: Vatican News - North and South Korea agree to work for peace Reuters From nuclear weapons to peace: Inside the Korean summit declaration

Chương trình “Đồng tiền Thánh Phêrô” tham gia mạng xã hội Facebook

Vatican - Sau khi đăng ký tài khoản trên Twitter và Instagram hồi đầu năm nay, chương trình “Đồng tiền Thánh Phêrô” sẽ mở tài khoản trên mạng xã hội Facebook. Đây là sự trợ giúp kinh tế của các tín hữu vào các hoạt động bác ái của Đức Giáo Hoàng.

Theo truyền thống, việc quyên góp cho “Đồng tiền Thánh Phêrô” được thực hiện trong toàn Giáo hội Công giáo, tại các giáo phận, vào ngày 29.06 - lễ Trọng kính hai thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô - hoặc là ngày Chúa nhật gần ngày lễ này. Đầu tiên, trang Facebook của chương trình này sẽ bằng tiếng Ý, sau đó các phiên bản tiếng Tây ban nha và tiếng Anh cũng sẽ được thực hiện.

Mục đích của việc tham gia Facebook là tạo một không gian cho tất cả để chia sẻ và giới thiệu cho mọi người biết các hoạt động bác ái do chương trình này thực hiện.

Trên mạng Facebook, “Đồng tiền Thánh Phêrô” nhắm đối thoại với tất cả những người muốn giúp đỡ những người nghèo khổ và trợ giúp cụ thể cho các hoạt động bác ái của Đức Giáo hoàng.

Từ nhiều thế kỷ, “Đồng tiền Thánh Phêrô” đã dần thân hỗ trợ các dự án lớn nhỏ trên khắp thế giới, như mở rộng cơ sở “Filippo Smaldone” cho các trẻ em nghèo và khiếm thính ở Kigali, nước Rwanda; trao 10 học bổng giúp các sinh viên đại học trẻ di tản người Kurd ở Iraq hay mở một trường tiểu học mới cho các trẻ em tầng lớp “dalit” (cùng đinh) ở Ấn độ.

Trên trang Facebook, tổ chức này sẽ nói về các hoạt động bác ái và các dự án đang chờ được thực hiện, với các tin tức liên tục được cập nhật. Giống như các tài khoản đã được đăng ký trên các mạng xã hội khác, việc đăng ký trên Facebook là do ý muốn của Tòa Thánh và là kết quả của sự cộng tác chặt chẽ giữa Phủ Quốc vụ khanh, Bộ Truyền thông và Phủ thống đốc thành Vatican.

Số tiền quyên góp được cho chương trình “đồng tiền thánh Phêrô” được gửi cho Đức Thánh Cha và ngài sẽ dùng để trợ giúp tài chính cho các nhu cầu của Giáo hội hoàn vũ và các hoạt động bác ái dành cho những người nghèo khổ nhất. Các thông tin về hoạt động của “Đồng tiền Thánh Phêrô” có thể tham khảo tại trang web www.obolodisanpietro.va (SD 19.05.2017) (Hồng Thủy).



Một nửa dân số thế giới không được chăm sóc phù hợp về sức khỏe

GINEVRA - Tổ chức Y tế Thế giới cho biết hiện nay ít nhất một nửa trong số 7,3 tỷ người trên thế giới vẫn chưa có bảo hiểm y tế thiết yếu.

Ngày 7. 4, ngày Sức khỏe thế giới năm nay tập trung đặc biệt vào lãnh vực bảo hiểm y tế toàn cầu, bao gồm việc đảm bảo cho tất cả mọi người có dịch vụ y tế chất lượng, theo nghĩa ở bất cứ đâu và khi cần thiết, không gặp khó khăn về tài chính.

Bảo hiểm y tế toàn cầu không có nghĩa là cung cấp miễn phí tất cả các dịch vụ y tế, nhưng có nghĩa là các chính phủ phải đảm bảo cho người dân sự tiếp cận các dịch vụ cho phép họ đối phó với các nguyên nhân quan trọng nhất của bệnh tật và tử vong. Theo nghĩa này, nghiên cứu mới nhất của Tổ chức Y tế Thế giới nhấn mạnh đến tầm quan trọng của tất cả chính phủ trong việc đề cập đến vấn đề thuốc kháng sinh và bảo đảm việc tiêm chủng.

Cuộc kiểm tra về thuốc kháng sinh do chính phủ Anh đưa ra đã nhấn mạnh rằng, nếu không ngăn chặn vấn đề mất tác dụng của kháng sinh, vào năm 2050 có thể có 10 triệu người chết mỗi năm vì nhiễm trùng, không còn điều trị được vì thiếu thuốc.

Sự lạm dụng trong những năm dùng thuốc kháng sinh, thiếu các phân tử mới có thể vượt qua các vi khuẩn khác biệt và mới. Nếu không ngăn cản đúng và nghiêm túc, có thể xảy ra những

**Mọi người đều có quyền
được chăm sóc sức khỏe - ANSA**



hậu quả thảm khốc, vì sẽ không có cách nào diệt trừ được vi khuẩn, đồng thời cũng phải chịu trách nhiệm về các bệnh nhiễm trùng được xem là tầm thường. Riêng tại Hoa Kỳ, vào năm 2017 có tới 221 trường hợp vi khuẩn không có tác dụng từ kháng sinh. (L'Osservatore Romano 09-4-2018) (Ngọc Yến).

Các nữ tu y tá và bác sĩ Ấn độ tham gia vào sứ vụ chữa lành của Chúa Kitô

Hyderabad - Tại Ấn độ, có 45.443 nữ tu thuộc các hội dòng đang dẫn thân trong việc chăm sóc sức khỏe cho các bệnh nhân và những người nghèo khổ nhất, tham gia vào sứ vụ chữa lành của Chúa Kitô. Hoạt động của các nữ tu, tham gia vào sứ vụ chữa lành của Chúa Kitô, là sự đóng góp quý giá của Giáo hội Công giáo Ấn độ cho xã hội và đặc biệt giúp cho những người nghèo tại các miền quê xa xôi không có những cơ sở y tế của nhà nước.

Theo số liệu được Hiệp hội Công giáo Ấn độ về sức khỏe cung cấp cho hãng tin Fides, từ tháng 10.2014 đến nay, 32 dòng nữ đã tăng cường cho việc phục vụ y tế tại nước này: hiện nay có 38.336 nữ tu, 7.244 nữ tu y tá và 363 nữ tu bác sĩ.

Hàng triệu người dân Ấn độ vất vả cố gắng để tìm được chữa trị y khoa có chất lượng. Tại Ấn độ, hệ thống y tế của nhà nước đang thiếu ở mức trầm trọng và hiện nay nước này chỉ dành 1% thu nhập quốc dân cho việc chăm sóc sức khỏe, một trong những mức thấp nhất trên thế giới. Chăm sóc sức khỏe kém và tiền lương bấp bênh khiến cho 3% đến 5% dân số dưới mức nghèo khổ. Các gia đình nông thôn phải vay nợ hoặc bán tài sản để trả chi phí chăm sóc sức khỏe.

Tỷ lệ bệnh tật ở Ấn Độ, đặc biệt là ở người nghèo, cao hơn ở nhiều nền kinh tế mới lên. Các bệnh viện có chất lượng của nhà nước rất ít và ở xa, các cơ sở chăm sóc sơ khởi rất hiếm, trong khi các phòng khám tư nhân rất đắt đỏ. Trong tình cảnh này, các bệnh viện và các trung tâm y tế Công giáo là một sự cứu độ, khi cung cấp các dịch vụ y tế miễn phí cho người nghèo ở những



Các nữ tu Ấn độ - AFP

vùng xa xôi nhất. Bằng cách thực hiện “chương trình hành động 2020“, Hiệp hội Công giáo Y tế Ấn Độ (CHAI) đang hợp tác với nhiều hội dòng. Hơn 90% các cơ sở y tế Công giáo được điều hành bởi các dòng nữ.

Chương trình đào tạo các nữ tu y tá nhấn mạnh đến việc cầu nguyện, sự gần gũi tinh thần với bệnh nhân như là một phần của sứ mệnh chữa lành của Chúa Kitô. Các học viên cũng có được kiến thức và kỹ năng trong các liệu pháp thảo dược và liệu pháp tự nhiên. (Agenzia Fides 20.4.2018) (Hồng Thủy).

Caritas Siria: Trong vực thẳm xung đột, câu chuyện về hy vọng và tình liên đới

Bước vào năm thứ tám, cuộc xung đột ở Syria vẫn tiếp tục giết hại những nạn nhân vô tội giữa những người dân thường, kể cả trẻ em. Theo Tổ chức Y tế Thế giới (Oms), 57% bệnh viện công ở Syria đã bị thiệt hại nghiêm trọng, 37% không còn hoạt động. Và theo số liệu mới nhất, ít nhất 12 triệu người sống trong điều kiện vô cùng khốn khổ cùng cực. Một cuộc khủng hoảng nhân đạo chưa từng có kể từ Thế chiến thứ hai, mà những người phụ trách Caritas của địa phương đang cố gắng giải quyết, mang lại sự viện trợ và an ủi cho họ tất cả những gì có thể. Kế hoạch trước tiên là giải quyết khẩn cấp về y tế và nhà ở: khoảng sáu triệu người đã bị buộc phải rời khỏi nhà của họ và tìm nơi ẩn náu hoặc trú ẩn tại một trong những nơi trú ẩn nằm rải rác khắp đất

nước. Một nửa trong số này nằm trong những khu vực khó tiếp cận. Trong số những người điều hành tổ chức từ thiện Caritas Công giáo có một số người cũng ra đi với họ.

Tuy nhiên giữa những đau khổ cùng cực đó người ta biết được một số câu chuyện về nạn nhân của cuộc xung đột, những người trong thời điểm đen tối nhất đã khám phá được ánh sáng của sự liên đới và hỗ trợ. Đó chính là sự giúp đỡ của các chuyên gia và các tình nguyện viên Caritas hoạt động trong các trại tập trung.

Rabee Zarife 15 tuổi đã chuyển đến trung tâm thành phố Damasco, cùng với gia đình, khi bạo lực ở làng của em ở ngoại ô thủ đô nổ ra. Người cha qua đời khi một tên lửa rơi vào kho mà họ sở hữu; em đã cố gắng để cứu mình, nhưng em đã mất cả hai chân trong cuộc tấn công. Em kể: “Em nằm trên mặt đất và cảm thấy một cơn đau dữ dội, em không thể hiểu những gì đã xảy ra với em“. Trong một khoảnh khắc, trái tim em ngừng đập và những người bên cạnh em tin rằng em đã chết. Em nhớ lại: “Một y tá đã phủ mặt



ĐC Antoine Audo, Chủ tịch Caritas Siria

em, nhưng nhận thấy một cử động nhẹ của bàn tay em. Họ đã mát xa tim bằng máy khử rung tim và em đã sống lại“. Một nhóm các nhà hoạt

động của Caritas gặp Rabee trong bệnh viện, ở Damasco, ngay sau tai nạn và bắt đầu một chương trình viện trợ cho em và gia đình: thực phẩm, quần áo, chăm sóc y tế và hỗ trợ tâm lý. Thêm vào đó là xe lăn, nạng, chân giả - cho phép em có thể phục hồi lại theo một cách khác, để có thể di chuyển và bước đi. Người mẹ kể: “Một năm trước con tôi giống như một đứa trẻ, “bò và theo tôi” đến căn hộ. Nó làm trái tim tôi tan nát, khi tôi nhìn thấy nó không có chân. Tôi không thể diễn tả niềm vui khi tôi nhìn thấy con tôi đứng lên được nhờ những dụng cụ giả, tìm được một cách thức tự lập mới”.

Tỷ lệ đói nghèo trong những năm xung đột này đã tăng lên; ngày nay khoảng sáu trên mười người Siria sống trong điều kiện khốn khổ và thậm chí không có tiền để mua thực phẩm và các nhu yếu phẩm. Một trong số đó là Nessrine, người sống ở Hassakeh, ở phía đông bắc của đất nước. Người phụ nữ không thể mua sữa bột để nuôi sống hai đứa con sinh đôi. Sức khỏe của những đứa trẻ đã trở nên tồi tệ hơn và người mẹ bắt đầu tuyệt vọng. Cô nhớ lại: “Tiếng khóc của các trẻ em vì đói, người ta cảm thấy trong tất cả các khu phố”. Lời than vãn của những người yếu đuối làm cho người ta cảm thấy thật mệt mỏi. Tổ chức Kitô giáo địa phương đã bắt đầu cung cấp cho người phụ nữ sữa phù hợp với sự phát triển của trẻ em, với sự dự trữ cơ bản hàng tháng. Gần đây, một nhóm các bác sĩ đến thăm con của họ và nhận thấy rằng họ có sức khỏe tốt. Nessrine nhấn mạnh: “Nếu không có sự giúp đỡ này, tôi đã mất các con hoặc tôi phải trả nợ để nuôi sống các con”.

Khaled 45 tuổi, xuất thân từ Aleppo, nhưng ông đã trốn thoát trong thời kỳ tối tăm nhất của thành phố phía bắc, tâm điểm dài của cuộc xung đột, tìm nơi ẩn náu cùng với gia đình ở một huyện nghèo của Lattakia, một thị trấn ven biển dưới sự kiểm soát của chính phủ. Ông giải thích: “Chúng tôi đã phải chạy trốn khỏi Aleppo bởi vì tình hình rất khó khăn. Ở Lattakia, chúng tôi đã gặp những tình trạng tâm lý khủng khiếp, với các vấn đề về sức khỏe và tài chính; và chúng tôi không có nơi trú ngụ nào khác ngoài một phòng

nhỏ, dưới cầu thang của một tòa nhà. Thật không may, một cửa sổ nhỏ để cho chúng tôi một chút không khí hoặc ánh sáng trong ngày thậm chí ông cũng không có”. Caritas đã giúp gia đình này bằng cách đóng góp vào việc trả tiền thuê căn hộ lớn và khang trang hơn, trong một khu vực an toàn và nơi họ có thể tận hưởng ánh sáng ban ngày. Khaled kết luận: “Họ là ánh sáng, họ đã bước vào cuộc sống của chúng tôi các nhân viên của Caritas”.

Abu Malek, 75 tuổi, sống trong lều với vợ và họ đang phải đấu tranh để được chăm sóc y tế. Họ giải thích: “Chúng tôi lớn tuổi và mỗi tháng chúng tôi cần thuốc, nhưng đó là một việc làm khó khăn vì chúng tôi còn phải đấu tranh để bòn góp thức ăn hàng ngày”. Các nhà hoạt động Công giáo đã đưa ông vào trong một chương trình hỗ trợ chăm sóc y tế, cung cấp cho các nhu cầu cơ bản. Ông nhấn mạnh: “Tôi không biết làm thế nào để cảm ơn họ, bây giờ chúng tôi không phải lo lắng về bất cứ điều gì”.

Số nạn nhân của cuộc xung đột tàn phá này tiếp tục phát triển cùng với thời gian. Ban điều hành Caritas nhấn mạnh: “Mặc dù con số các nạn nhân gia tăng nhưng đối với chúng tôi các nạn nhân không phải là con số, họ là những gương mặt, chính vì thế chúng tôi phải trợ giúp họ với tất cả khả năng của chúng tôi để giữa bóng tối của bạo lực họ tìm được ánh sáng của niềm hy vọng và tình liên đới của Kitô giáo”. (Asia news 22.03.2018) (Ngọc Yến)

Ngày Sách Thế giới: ĐTC nêu bật những lợi ích của việc đọc sách

WHD (24.04.2018) - Nhân “Ngày Sách và Bản quyền Thế giới”, 23 tháng Tư 2018. ĐTC Phanxicô đã nhấn mạnh những lợi ích của việc đọc sách để xây dựng “một xã hội công bình hơn và huynh đệ hơn”.

Vatican News bản tiếng Ý cho biết, ĐTC mong muốn ngày này là “cơ hội nhận thức rõ hơn về ý nghĩa của sách, và nói chung là của việc đọc sách, để xây dựng một thế giới và một xã hội công bình hơn, huynh đệ hơn”.

Ông Romano Montroni, chủ tịch Trung tâm

Tín Thế Giới

Sách và Đọc sách của Italia, người được ĐTC Phanxicô gửi đến một sứ điệp - qua ĐHY Quốc vụ khanh Toà thánh Pietro Parolin - nhận định rằng “cần phải có những chứng nhân sáng giá, có uy tín về nhân bản lẫn xã hội, làm cho chúng ta hiểu được tầm quan trọng của việc đọc sách. Và ĐTC Phanxicô là một người trong số ấy”.

Ngày Sách và Bản quyền Thế giới được thành lập trong phiên họp khoáng đại của UNESCO tại Paris vào năm 1995 để “khuyến khích mọi người, đặc biệt là người trẻ, khám phá niềm vui đọc sách”. Ngày Sách và Bản quyền Thế giới được cử hành vào ngày 23 tháng Tư hằng năm, để kỷ niệm ngày qua đời của Miguel de Cervantes, William Shakespeare và Inca Garcilaso de la Vega (năm 1616).

Theo một thông cáo của Liên hiệp quốc, mỗi năm, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc (UNESCO), Hiệp hội Xuất bản Quốc tế (IPA), Liên đoàn Sách quốc tế (IBF) và Liên đoàn Quốc tế các Hội và Cơ quan Thư viện (IFLA) chỉ định một “Thủ đô Sách Thế giới” trong thời gian một năm. Và năm 2018 Thành phố Athens của Hy Lạp đã được chọn; thành phố này đang nỗ lực làm cho mọi người dân tại đây, kể cả người di cư và người tị nạn, dễ dàng đến được với sách. (Zenit)- Minh Đức

Malala Yousafzai, người trẻ tuổi nhất được nhận giải Nobel hòa bình đã trở về quê hương

Malala Yousafzai, người trẻ tuổi nhất được nhận giải Nobel hòa bình - REUTERS

ISLAMABAD - Sau hai ngày đầu tiên tham dự các buổi gặp chính thức ở thủ đô Pakistan, hôm qua Malala Yousafzai, người trẻ tuổi nhất đoạt giải Nobel hòa bình đã trở về Mingora, ở thung lũng Swat để thăm gia đình và ngôi trường nơi cô đã từng theo học cách đây khoảng 6 năm. Từ thành phố nơi cô đã được sinh ra, với một cảm xúc lớn, Malala nhắc lại lời kêu gọi từ bao nhiêu năm cô đã lên tiếng cho quyền của nữ giới về giáo dục. Cô nói rằng cô chẳng còn nghĩ gì hơn thế nữa, như cô đã làm khi còn nhỏ, ước muốn trở thành thủ tướng để giải quyết tất cả

những vấn đề của đất nước cô. Cô nói: “Chính trị là một vấn đề phức tạp”

Tại Islamabad, Malala được Shahid Khaqan Abbasi, người đứng đầu chính phủ chào đón và nói với cô rằng: “Cả thế giới đã trao cho bạn danh dự và sự tôn trọng; Pakistan cũng sẽ làm như vậy”.

Nhưng tại quê hương cô, nơi cô chưa bao giờ trở lại từ cuộc tấn công vào năm 2012, cô không chỉ được nhận lời khen ngợi. Kashif Mirza, chủ tịch Hiệp hội các trường học ở Pakistan, một tổ chức tập hợp 200.000 cơ sở, đã lên án việc làm của Malala, họ nói rằng họ sẽ xuất bản tiểu sử của cô và nói cho mọi người biết rõ trong các trường học rằng cô đã chống lại Pakistan, Hiến pháp và các giáo lý Hồi giáo

Khi chỉ mới mười hai tuổi, trong một lần từ trường trở về nhà trên một xe buýt cô đã bị những người Taliban leo lên xe và bắn cô bị thương trầm trọng. Mục tiêu của những người này như chính họ tuyên bố là dưới mắt họ, Malala đã có lỗi, vì đã thúc đẩy việc giải phóng giáo dục cho các bé gái Pakistan.

Cô đã được đón tiếp và trợ giúp ở Anh. Trên trang web của Bbc tiếng Urdu thỉnh thoảng Malala đã có những bài viết nói về những khó khăn trong việc giáo dục các bé gái ở Pakistan. Việc trở về thăm quê hương của người đoạt giải Nobel Hòa bình trẻ nhất trong lịch sử vẫn còn nghi ngờ cho đến phút cuối và diễn ra trong khuôn khổ các biện pháp an ninh mạnh mẽ. Việc chuyển giao từ Islamabad đã diễn ra trên máy bay trực thăng. (L'Osservatore Romano 02-4-2018) (Ngọc Yến)



Tin Giáo Hội

Á CHÂU

Kitô hữu ăn chay cầu nguyện cho cuộc họp thượng đỉnh hai miền Nam Bắc Hàn thành công

SEOUL: Từ ngày 23.4, Hội Đồng các Giáo Hội Kitô Nam Hàn đã phát động phong trào mời gọi kitô hữu toàn nước và kitô hữu thế giới ăn chay cầu nguyện cho hội nghị thượng đỉnh giữa giới lãnh đạo của hai miền Nam Bắc Hàn được thành công.

Ngày 27.4, tổng thống Moon Jae-in của Nam Hàn và tổng thống Kim Jong-un của Bắc Hàn sẽ gặp gỡ nhau tại “Nhà Hoà Bình” ở Panmunjom trong vùng phi quân sự giữa hai nước. Đây là cuộc họp thượng đỉnh lần thứ ba giữa hai nước: Hai lần trước là vào năm hai ngàn và hai ngàn bảy tại Pyongya: Mỗi trưa tín hữu thỉnh lặng cầu nguyện một phút cho hoà bình và sự chung sống hoà bình của Đại Hàn và vào ngày Chúa Nhật 29.4 sẽ có cuộc lạc quyên đặc biệt trong mọi nhà thờ cho các chương trình cộng tác hoà bình giữa hai bên.

Trong các ngày vừa qua Hội Đồng Đại Kết các Giáo Hội Kitô cũng đã phổ biến thông cáo khích lệ các sáng kiến đối thoại ý nghĩa và xây dựng giữa hai miền Bắc và Nam Hàn. Mục sư Olav Fykse Tveit tổng thư ký Hội đồng hy vọng chúng sẽ giúp chấm dứt cuộc xung đột đã khiến cho các liên lạc của hai bên bị ngưng từ bao lâu nay. Thông cáo có đoạn viết: Chúng tôi khích lệ hai bên tiếp tục con đường hoà bình mới này



và chúng tôi mời gọi mọi kitô hữu và mọi người thiện chí toàn thế giới yểm trợ các nỗ lực nhằm giải toả các căng thẳng và thăng tiến việc sống chung hoà bình tại bán đảo Triều Tiên. Sau cùng Hội Đồng Đại Kết các Giáo Hội Kitô yêu cầu có một thoả hiệp hoà bình để thay thế thoả hiệp ẩn xã giữa hai miền Nam Bắc hồi năm 1953 hầu chấm dứt vĩnh viễn tình trạng chiến tranh giữa hai bên và đương đầu với các thách đố của việc sống chung hoà bình. Thoả hiệp năm 1953 dự trù việc chấm dứt các hoạt động gây hấn, thành lập vùng phi quân sự giữa hai bên dài 4 cây số tại vĩ tuyến 38, trao đổi các tù binh chiến tranh và dẫn thân không vi phạm vùng phi quân sự và xâm nhập biên giới của hai bên cũng như dẫn thân biến việc ân xá thành một thoả hiệp hoà bình đích thực (REI 24-4-2018) (Linh Tiến Khải)

Hàng ngàn nữ tu bác sĩ Ấn độ dẫn thân chăm sóc y tế cho người nghèo khổ

Bombay, Ấn độ - Hơn một ngàn nữ tu Ấn độ là các bác sĩ, đóng góp cách âm thầm vào việc chăm sóc sức khỏe cho những người nghèo nhất và những người bị gạt bên lề xã hội.

“Sister Doctors Forum of India” - Diễn đàn nữ tu bác sĩ của Ấn độ - gọi tắt là SDFI, được thành lập ngày 05.06.1993, nhân kỷ niệm Kim khánh và Công ước quốc gia của “Tổ chức Sức khỏe Công giáo Ấn độ” ở Kerala. Trong vòng 25 năm, từ một hiệp hội nhỏ, SDFI ngày nay trở thành một diễn đàn với hơn 1000 nữ tu, chuyên về y khoa, với các nghiên cứu có giá trị cao. Các nữ tu này thuộc 104 hội dòng nữ, dẫn thân phục vụ cho dân tộc Ấn độ, với sự thương xót và vô vị lợi.

Ngày nay việc chăm sóc sức khỏe ở Ấn độ đang trải qua một bối cảnh lịch sử khó khăn. Các dịch vụ y tế đã trở thành một dịch vụ thương mại. Sự dẫn thân, đạo đức và sự cống hiến của các bác sĩ liên tục bị thách thức bởi sự gia tăng của chủ nghĩa tiêu thụ, bởi các hoạt động chăm sóc sức khỏe được thúc đẩy bởi lợi nhuận. Mô hình chữa trị với lòng từ bi và sứ mệnh chăm sóc sức khỏe theo tinh thần Kitô giáo, với mục



đích đem lại sự chữa lành và cứu rỗi, ngày càng trở nên khó khăn. Trong bối cảnh này, các nữ tu có trách nhiệm kép: một mặt, dẫn thân cho ơn gọi Kitô hữu như những người tận hiến; mặt khác, với việc phục vụ như các chuyên gia có trình độ cao, họ làm chứng cho ơn gọi đích thực của ngành y.

Trong những thập kỷ gần đây, thông qua những nỗ lực của mình, các nữ tu đã góp phần làm giảm tỷ lệ tử vong của các thai phụ và trẻ sơ sinh. Hầu hết các nữ tu chuyên về sản khoa, nhi khoa, phẫu thuật. Khi đặc biệt chăm sóc cho người nghèo và người bị áp bức trong xã hội, các nữ tu thường gặp phải những khó khăn như thiếu nhân viên có trình độ, cơ sở hạ tầng nghèo nàn, các trung tâm không được trang bị đầy đủ. (Agenzia Fides 10.4.2018) (Hong Thủy).

Vị Hồng Y đầu tiên của Vatican được chào đón tại Arab Saudi

ĐHY Jean-Louis Pierre Tauran, chủ tịch Hội đồng Giáo hoàng về Đối thoại Liên tôn đã đến thăm thủ đô Riyadh của Arab Saudi hôm 14 tháng Tư, Saudi Press Agency, cơ quan thông tấn chính thức của nước này đã cho biết như trên. Ra đón ĐHY tại sân bay quốc tế Vua Khalid có Hoàng tử Mohammed bin Abdurrahman bin Abdulaziz, Phó Thống đốc Riyadh và Tiến sĩ Mohammed bin Abdul-Kareem Al-Issa, Tổng thư ký Liên đoàn Hội giáo Thế giới. ĐHY Tauran là vị Hồng Y đầu tiên của Vatican được chào đón tại Arab Saudi. Vatican và Arab Saudi không có quan hệ ngoại giao chính thức nhưng đã có một số cuộc gặp

gỡ quan trọng giữa các quan chức của Saudi và Tòa thánh để thảo luận các vấn đề thế giới và đối thoại liên tôn. Tháng 11.2007, vua Abdullah của Arab Saudi đã là quốc vương đầu tiên của quốc gia này viếng thăm Vatican, chấm dứt mối quan hệ lạnh nhạt giữa các nhà lãnh đạo Saudi Arab và Vatican trong suốt 1400 năm. Vatican đã nhiều lần đề nghị xây dựng một nhà thờ Công Giáo ở một nơi nào đó tại Arab Saudi, trích dẫn Công ước Najran vào thế kỷ thứ 7 do Muhammad ký kết với các cư dân Kitô giáo trong thế giới Ả-rập. Ngày nay có một số lượng lớn những lao động nước ngoài là các Kitô hữu, và hàng tuần họ phải vượt biên giới tới một quốc gia lân cận để dự lễ. Trong bài diễn văn trước ngoại giao đoàn vào tháng Giêng 2011, ĐGH Bênêđictô XVI đã thẳng thắn yêu cầu Arab Saudi cho phép xây dựng một nhà thờ Công Giáo và đối xử bình đẳng với các Kitô hữu đang lao động tại đây. Trước ĐHY Tauran, ĐHY Bechara Boutros al-Rahi đã là Thượng Phụ Công Giáo nghi lễ Maronite đầu tiên đến thăm Saudi Arabia trong chuyến viếng thăm lịch sử hôm 14.11.2017 tại ‘miền đất của tiên tri Môhamét’ Chuyến viếng thăm này là để đáp lại lời mời chính thức từ vua Salman, hoàng thái tử, và nhân vật đứng thứ hai tại Saudi Arabia là Mohammad bin Salman. Đây là chuyến viếng thăm lịch sử đầu tiên của một nhà lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo tới vương quốc của chủ nghĩa cực đoan Hồi Giáo Wahhabi. Gần đây, quốc gia này đã đưa ra một loạt các cải cách kinh tế và xã hội, bao gồm việc mở các sân thể thao và cho phụ nữ được lái



xe, cũng như những nỗ lực đầu tiên để giải phóng các quan điểm cực đoan Hồi giáo. Hoàng thái tử là một người đang háo hức thực hiện “Vision 2030”, là một chương trình cải tổ sâu rộng về kinh tế và văn hóa xã hội.

Trong chuyến thăm Riyadh lần này, ĐHY đã thảo luận với các nhà cầm quyền Saudi Arabia về tương lai của Giêrusalem và hòa bình tại Thánh Địa cũng như trong toàn vùng Trung Đông. Vào đầu thế kỷ thứ 18, vùng đất ngày nay là Arab Saudi bị chia thành nhiều quốc gia nhỏ do hàng loạt các tiểu vương cai trị. Một trong những tiểu vương này là Mohammed ibn al-Saud. Ông ta cai trị một vùng đất rất nhỏ nhưng lại có một tham vọng rất lớn. Ông đã tiếp xúc với giáo trưởng Hồi Giáo Sunni là Muhammed ibn al-Wahhab, là người có một cách giải thích Hồi Giáo rất cực đoan. Một liên minh được thành lập. Wahhab đã tạo ra những hào quang Hồi Giáo chung quanh Saud; và sau những cuộc chiến đẫm máu, đầu thập niên 1800, những huyền thoại Hồi Giáo này đã giúp Saud thôn tính được toàn bộ mảnh đất Arab Saudi như ta thấy ngày nay. Đổi lại, Saud để Wahhab tự do truyền bá thứ Hồi Giáo cực đoan của y và hình thành ra những luật lệ Hồi Giáo rất khắc nghiệt vẫn tồn tại cho đến nay. Mảnh đất Arab Saudi, nơi các tín hữu Hồi thấm nhuần một thứ Hồi Giáo cực đoan, đã sinh ra hàng loạt những trào lưu khủng bố Hồi Giáo, tiêu biểu là al-Qaeda, hầu áp đặt lên thế giới chủ nghĩa Hồi Giáo Wahhabi và những luật lệ man rợ đi kèm với nó. Hàng triệu Kitô hữu đang sống tại Arab Saudi. Họ không được quyền thờ phượng công khai, không được có những biểu tượng Kitô Giáo, không được có những tài liệu liên quan đến Kitô Giáo và thường xuyên bị công an tôn giáo bách hại. Ngày nào dòng họ Saudi còn tiếp tục cai trị quốc gia này, tình trạng trên vẫn không thể được cải thiện. (Đặng Tự Do)

Tại Bêlem, các bạn trẻ Kitô và Hồi giáo làm các xâu chuỗi mân cô cho Đại hội Giới trẻ Thế giới

Đức cha Peter Bürcher, Giám mục danh dự của Reykjavík nói: “Một triệu rưỡi xâu chuỗi

mân cô bằng gỗ ô liu được các gia đình Kitô hữu và người Hồi giáo nghèo làm tại Bêlem, và sẽ được phân phát miễn phí cho những người tham dự Ngày Giới Trẻ Thế giới được tổ chức tại Panama từ ngày 22 đến 27.1.2019”. Sáng kiến này được đưa ra vào mùa thu năm ngoái nhằm mục đích cung cấp việc làm cho hàng trăm người ít nhất trong vài tháng. Hỗ trợ cho sáng kiến này là hiệp hội Saint Jean-Marie Vianney Lausanne; hiệp hội chịu trách nhiệm về việc thu ngân quỹ, bao gồm chi phí sản xuất và vận chuyển các xâu chuỗi.

Theo tường thuật trên trang web của Cath.ch, Đức cha Bürcher sống phần lớn trong năm tại Đất Thánh và làm việc với Caritas Giêrusalem, người chịu trách nhiệm về tất cả các dịch vụ hậu cần liên quan đến dự án. Vị giám chức nhớ lại: “ĐGH xin chúng ta cầu nguyện cho hòa bình, đặc biệt cho Giêrusalem và Đất Thánh”. Đức cha dẫn thân cho việc làm này trong ý nghĩa cho Catholica Unio Internationalis (một trong những hoạt động xưa nhất trợ giúp các Kitô hữu Đông phương) thông qua Bộ các Giáo Hội Đông Phương mà ngài là một thành viên. Sau cuộc gặp với cha Pietro Felet, Tổng thư ký của Hội đồng các vị bản quyền Công giáo tại Thánh Địa, Đức cha Bürcher hướng đến Caritas Giêrusalem và Saint Jean-Marie Vianney Lausanne.

Tại Bêlem, việc sản xuất các chuỗi hạt được giao phó cho những thanh niên thất nghiệp, những người tị nạn, các phụ nữ mà chồng của họ bị giết hoặc bị kết án trong tù. Như đã đề cập, các đồ vật tôn giáo sẽ không được bán ngay tại chỗ, nhưng vào tháng mười một, chúng sẽ được mang đi bằng đường biển đến Panama. Có



Tín Giáo Hội

tám trăm người tham gia vào việc làm các xâu chuỗi ở Bêlem và các làng của Beit Sahour và Beit Jala. Chi phí cho hoạt động bao gồm tiền lương, máy móc, thiết bị và vận chuyển. Đức cha giải thích thêm: “Các xâu chuỗi sẽ khởi hành từ cảng Ashdod, ở Israel, và sẽ đi mười hai ngàn cây số. Không ít hơn ba mươi tấn, gồm tám mươi một triệu hạt và một triệu rưỡi cây Thánh giá nhỏ bằng gỗ được kết nối với bảy trăm năm mươi kilômet sợi đàn hồi, để các xâu chuỗi có thể đeo trên cổ tay, được những người trẻ yêu thích”. (L'Osservatore Romano 15-4-2018)

(Ngọc Yến)

Giáo hội Myanmar kỷ niệm 150 năm các thừa sai Pime đến rao giảng Tin mừng

Huy hiệu của Hội Giáo hoàng truyền giáo hải ngoại PIME



Taungngu, Myanmar - Cuối tuần từ ngày 07-08.04, các cộng đoàn ở miền Bago của Taungngu, Myanmar, đã kỷ niệm trọng thể 150 năm những thừa sai đầu tiên của Hội Giáo hoàng truyền giáo hải ngoại, gọi tắt là PIME, đặt chân đến Đông Myanmar. 4 linh mục, do cha Eugenio Biffi hướng dẫn, đã đi theo con sông Sittang, mang Tin mừng đến khu vực xa xôi hẻo lánh nhất của Birmania, giữa các sắc dân Shan, Karen và Kayan.

Cùng với các Giám mục đến từ các miền của Myanmar, cha bề trên tổng quyền của hội PIME, cha Ferruccio Brambillasca cũng đến để kỷ niệm

sự kiện trọng đại này.

Đầu tiên là nghi thức làm phép nghĩa trang Công giáo, nơi chôn cất các thừa sai đầu tiên, Sau đó cùng với các Giám mục, có khoảng 200 Linh mục và hàng ngàn tín hữu của các giáo phận nơi các thừa sai PIME phục vụ trong 150 năm, đã cử hành Thánh lễ. Hôm Chúa nhật 08.04, Thánh lễ trọng thể, cao điểm việc kỷ niệm, đã được cử hành.

ĐHY Fernando Filoni, Tổng trưởng Bộ truyền giáo, đã chúc mừng công đoàn qua sứ điệp gửi đến Đức cha Isaac Danu của Taungngu. ĐHY nhắc lại gương anh hùng của các nhà truyền giáo đầu tiên và sự kiên vững trong đức tin của bao nhiều người đã liên kết với các ngài trong việc rao giảng Tin mừng với tình yêu.”

Các thương nhân người Armeni thời Trung Cổ, các họa sĩ Ấn Độ trong thế kỷ 13, những nhà thám hiểm Bồ Đào Nha trong thế kỷ 16 và cuối cùng là những tay lính đánh thuê và cướp biển vào đầu thời hiện đại là những người đầu tiên loan báo Tin Mừng ở Myanmar. Sau đó, từ năm những năm 1700, các dòng truyền giáo như dòng thánh Barnabê, Pime, Salêdiêng, các nữ tu dòng Maria Bambina, bắt đầu hoạt động, gia tăng phổ biến Kitô giáo tại quốc gia này.

Các thừa sai PIME đến Myanmar từ năm 1868 và họ hoạt động với những nhóm dân ở vùng xa xôi và bị bỏ rơi, các bộ tộc ở khu vực phía đông, là nơi không bị Anh quốc đô hộ và do đó chưa ảnh hưởng bởi thế giới hiện đại. Sự hiện diện của các nhà truyền giáo thuộc Hội PIME cũng trải qua những giai đoạn đáng nhớ của lịch sử Myanmar: năm 1948, tài sản của Giáo hội bị quốc hữu hóa; năm 1966, các thừa sai PIME cùng với mọi thừa sai ngoại quốc đã đến Myanmar trước khi quốc gia được độc lập bị trục xuất. 29 thừa sai đã chọn ở lại Myanmar cho đến chết. Trong số này có cha Paolo Manna và cha Mario Vergara, một trong 5 vị tử đạo của Hội PIME bị giết ở Birmania giữa các năm 1950-1953 và được phong chân phước cùng với Isidoro Ngei Ko Lat, vị tử đạo đầu tiên của Giáo hội Myanmar vào năm 2014.

Hội PIME đã đóng góp rất lớn vào việc thành

lập các cộng đoàn địa phương. 5 giáo phận được Hội thành lập là: Taunggyi (tổng giáo phận), Toungoo, Kengtung, Lashio và Loikaw.

89,2% dân số Myanmar theo Phật giáo. Các Kitô hữu chiếm 5%, Hồi giáo là 3,5% và Ấn giáo chiếm 0,5%. Sự hiện diện của các Kitô hữu ở Myanmar luôn là một nhóm thiểu số. Dù cho những nỗ lực lớn lao và chứng tá cho đến tử đạo của các thừa sai, ngày nay các tín hữu Công giáo chỉ hơn kém 1% dân số, với 675 745 tín hữu. (Asia News 07.04.2018) (Hong Thủy).

Trung Quốc nói sẽ kiên quyết kiểm soát Giáo Hội Công Giáo

Phát ngôn viên chính quyền Trung Quốc nói chính quyền sẽ cương quyết kiểm soát Giáo Hội Công Giáo và tất cả các cơ quan tôn giáo khác. Ông Chen Zongrong, một giới chức của văn phòng đặc trách tôn giáo vụ Trung Quốc nói: Hiến Pháp Trung Quốc minh định “Những thể lực nước ngoài không được phép can thiệp vào môi trường và các sinh hoạt tôn giáo” Chế độ Bắc Kinh gần đây đã thông báo rằng tất cả các vấn đề tôn giáo phải nằm dưới sự kiểm soát của Đảng Cộng sản. Ông Chen khẳng định rằng chính phủ đang làm việc với Vatican để đạt được thỏa hiệp theo đó chính quyền Trung Quốc có quyền bổ nhiệm giám mục, và ĐGH chỉ có quyền phủ quyết đối với các ứng cử viên được đề cử. Ông Chen cũng nhấn mạnh rằng thỏa thuận này sẽ đảm bảo rằng Giáo Hội Công Giáo sẽ là Trung Quốc hoàn toàn. Chính phủ Trung Quốc cũng mới ban hành một “Bạch Thư” về tôn giáo, nhấn mạnh rằng “các tôn giáo phải theo định hướng Trung Quốc“. Bạch Thư cũng quy định rằng các tôn giáo phải tuân theo “Các hướng dẫn hành động - của nhà nước. Bạch Thư của chính quyền nói ở Trung Quốc, Công Giáo chỉ có 6 triệu giáo dân và Tin Lành có 30 triệu người. Nhưng mạng lưới Tin Túc Á Châu chỉ ra rằng con số 6 triệu người Công Giáo mà chính quyền đưa ra là con số giáo dân thuộc giáo hội do nhà nước kiểm soát, phải kể thêm ít nhất 6 triệu giáo dân nữa thuộc giáo hội hầm trú, trung thành với Vatican mà chính quyền

không bao giờ nhắc tới. Còn giáo dân Tin Lành, theo Asia News, cũng có ít nhất 60 triệu người. Mạng lưới Tin Túc Á Châu nhận xét rằng chế độ cộng sản Trung Quốc chỉ công nhận tôn giáo nào nằm dưới quyền kiểm soát của đảng cộng sản. (Nguyễn Long Thao).

ÂU CHÂU

Tòa Thánh chúc mừng các Phật Tử nhân lễ Vesakh

VATICAN. Tòa Thánh mời gọi các Phật Tử cùng với các tín hữu Công Giáo bài trừ nạn tham nhũng trên thế giới. Lời mời gọi này được Hội Đồng Tòa Thánh đối thoại liên tôn gửi đến các Phật tử trên thế giới hôm 11.4.2018 trong sứ điệp chúc mừng nhân dịp lễ Vesakh.

Đối với các tín đồ Phật giáo nguyên thủy, lễ Vesakh mừng cuộc đản sinh, thành đạo và viên tịch của Đức Phật, năm nay trùng vào ngày 29.5 tới đây, trong khi các tín đồ Phật giáo đại thừa, cử hành các biến cố đó vào những ngày khác nhau.

Sứ điệp mang chữ ký của ĐHY Chủ Tịch Jean Louis Tauran và vị Tổng thư ký là Đức Cha Miguel Ángel Ayoso Guixot, trong đó hai vị khẳng định rằng nạn tham nhũng là hiện tượng lạm dụng vị thế quyền bính để mưu lợi cho bản thân, trong lãnh vực tư cũng như công. Tệ nạn này lan tràn trên thế giới đến độ LHQ đã ấn định 9-12 là Ngày Thế giới chống nạn tham nhũng.

Sứ điệp của Tòa Thánh nhắc đến giáo huấn của Công Giáo cũng như của Phật giáo đều chống lại và lên án tệ nạn tham nhũng, dầu vậy vẫn có



những tín đồ tham ô hối lộ, gây bao nhiêu thiệt hại cho xã hội và đất nước.

Hội đồng Tòa Thánh cũng khẳng định rằng "chúng ta không thể đáp trả nạn tham nhũng bằng sự im lặng, và những ý tưởng xuất phát từ thiện ý là điều không đủ trừ khi chúng được mang ra thực hành để bài trừ tham nhũng... Sự đóng góp chính yếu của chúng ta là khuyến khích các tín đồ liên hệ gia tăng đời sống thanh liêm và cảm thức về công bằng và trách nhiệm."

Và sứ điệp kết luận rằng: "Các bạn Phật Tử thân mến, chúng ta hãy tích cực dẫn thân thăng tiến một môi trường không có tham nhũng trong các gia đình và các tổ chức xã hội, chính trị, dân sự và tôn giáo của chúng ta, để sống một cuộc sống lương thiện và thanh liêm" (Rei 11-4-2018) (G. Trần Đức Anh OP)

Cuốn phim Đức Phanxicô đóng vai của mình được chiếu ở Liên hoan phim Cannes



fr.aleteia.org, Ban biên tập Aleiteia,

Theo các nhà tổ chức Liên hoan phim Cannes thì cuốn phim của đạo diễn Wim Wenders với Đức Phanxicô sẽ được chiếu vào ngày chúa nhật tại liên hoan phim nhưng không tranh giải.

Ngày 12.4.2018, trên trang mạng của Liên hoan phim Cannes loan báo, phim tài liệu của nhà điện ảnh Đức Wim Wenders có tên Giáo hoàng Phanxicô: Con người của lời sẽ được chiếu có thể vào ngày chúa nhật 13.5, nhưng không tranh giải. Cuốn phim được ra mắt lần đầu trong một buổi chiếu đặc biệt, "một ngày chúa nhật"

có thể là ngày 13. 5 vì Liên hoan phim quốc tế lần thứ 71 sẽ được tổ chức từ ngày 8-19.5.

Cuốn phim đầu tiên trong lịch sử trực tiếp quay với giáo hoàng đương nhiệm với những cảnh quay đặc biệt sẽ chiếu tại Ý vào ngày 18. 5. Ở Pháp cuốn phim sẽ được chiếu vào ngày 12.9. Hãng phim Universal là hãng đưa phim ra thị trường cho biết: "Cuốn phim này là cuốn phim tài liệu cùng hợp tác với Vatican, nhưng nó còn hơn cả phim tiểu sử hay tài liệu vì đây là cuộc du hành vào vũ trụ của Giáo hoàng Phanxicô".

Đoạn phim giới thiệu đã được phát vào đầu tháng 3 nhân kỷ niệm năm năm triều giáo hoàng Đức Phanxicô. Cuốn phim "quay chung quanh các ý tưởng của ngài để giới thiệu công việc cũng như các cải cách của ngài, các trả lời ngài đưa ra trước các vấn đề phổ thông như cái chết, công chính xã hội, môi sinh, bất bình đẳng lợi tức, chủ nghĩa vật chất hay vai trò của gia đình".

Các cư dân mạng thì bàn tán không biết Đức Phanxicô có đến Liên hoan phim không nhưng có một chuyện chắc chắn, với ấn bản này, các nhà tổ chức có một sáng kiến đặc biệt: cấm chụp selfie. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch) Nguồn: phanxico.vn.

67% người Công Giáo Ba Lan đi xưng tội trong Tuần Thánh

Văn phòng báo chí của HĐGM Ba Lan, trích dẫn dữ liệu của Viện Nghiên Cứu Ý Kiến của nước này cho biết có hơn 25 triệu người Ba Lan, tức 67% dân số nhận bí tích hòa giải trong tuần thánh vừa qua để mừng Lễ Phục Sinh. Phát ngôn viên HĐGM Ba Lan, cha Pawel Rytel Andrianik cho biết "Giáo Hội Ba Lan làm tất cả những gì cần thiết để bảo đảm ai cũng sẽ có cơ hội làm hòa với Chúa. Những người không có cơ hội đi xưng tội ban ngày thì nhà thờ vẫn mở cửa suốt đêm và cha giải tội vẫn ở đó chờ đón họ". Số giáo dân đi xưng tội nhiều nhất trong dịp này là hai ngày Thứ Sáu và Thứ Bảy Tuần Thánh. Theo Viện Nghiên Cứu Ý Kiến thì 44% dân chúng Ba Lan coi lễ Phục Sinh là sự kiện tôn giáo, 67% dân chúng coi lễ Phục Sinh là lễ để mừng trong gia đình.

Theo viện nghiên cứu ý kiến thì trong suốt mùa chay, phân nửa dân số Ba Lan từ bỏ những thú vui giải trí công cộng như xem truyền hình, khiêu vũ, đi xem xinê, nghe nhạc. Vào ngày thứ Sáu tuần thánh, 85% dân Ba Lan giữ chay không ăn thịt và nhiều người không phải Công Giáo cũng thích giữ chay như người Công Giáo Theo truyền thống Ba Lan, trong dịp lễ Phục Sinh, tại nhà thờ có nghi lễ ban phép lành cho thực phẩm của gia đình và cũng có phong tục trao đổi trứng như là cách thức chúc mừng lễ Phục Sinh. (Nguyễn Long Thao)

Thụy Điển: Người Công giáo cử hành Thánh lễ trong Nhà thờ Tin lành

WHD (06.04.2018) - Đây là lần đầu tiên từ 500 năm nay, Nhà thờ Chính toà Tin lành Luther ở Lund (Thụy Điển) mở cửa cho các tín hữu Công giáo đến cử hành Thánh lễ.

Nghĩa cử này là bằng chứng về mối giao hảo tốt đẹp giữa Giáo hội Tin lành Luther và Giáo hội Công giáo ở Thụy Điển. Từ ngày 21.10.18, cộng đồng Công giáo của giáo xứ Thánh Tôma có thể cử hành Thánh lễ Chúa nhật hằng tuần tại Nhà thờ chính toà Lund của Giáo hội Tin lành, trong suốt thời gian nhà thờ Thánh Tôma được trùng tu.

Sự hợp tác này giữa hai Giáo hội diễn ra sau chuyến viếng thăm lịch sử của ĐGH Phanxicô tại Lund vào cuối năm 2016, để kỷ niệm 500 năm cuộc Cải cách của Tin lành năm 2017. Trong dịp này, ĐGH Phanxicô đã tham dự buổi Cầu nguyện đại kết tại Nhà thờ Chính toà Lund và khi kết



thức buổi cầu nguyện, ngài cùng với Giám mục Mounib Younan, Chủ tịch Liên hiệp Tin Lành Luther thế giới, đã ký một Tuyên ngôn chung.

Sự kiện Giáo hội Luther đồng ý cho Giáo hội Công giáo sử dụng ngôi nhà thờ chính của mình là một trong những bước cụ thể hướng tới sự hợp tác đại kết hơn nữa giữa hai Giáo hội. Hằng tháng, vẫn có những buổi hát Kinh Chiều tại Nhà thờ chính toà Tin Lành hoặc nhà thờ Công giáo Thánh Tôma.

Ngôi nhà thờ chính toà cổ kính Lund được xây dựng từ thế kỷ 11, là trung tâm tôn giáo của khu vực này vào thời Trung Cổ. Đây là một trong điển hình đẹp nhất của kiến trúc Roman ở châu Âu, thu hút hàng trăm ngàn du khách mỗi năm.

Đối với cộng đồng Tin lành, sự hợp tác này là một cách diễn tả tinh thần của tài liệu “Từ Xung đột đến Hiệp thông: Người Công giáo và người Tin lành cùng kỷ niệm Cuộc cải cách vào năm 2017”, kết quả của 50 năm đối thoại giữa người Công giáo và người Tin lành Luther. (Minh Đức) (Theo Vatican News)

MỸ CHÂU

Mơ được gặp ĐGH thì được gặp!

Trong khi Peter chỉ mơ được gặp, được chào ngài thì hôm nay em còn được hơn thế nữa. Peter Lombardi, 12 tuổi ở thành phố Columbus bang Ohio, nước Mỹ, được thêm một chuyện mà em chưa bao giờ hình dung. Trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ tư ngày 28.3. 2018, em được Đức Phanxicô mời lên xe đi một vòng với ngài ở Quảng trường Thánh Phêrô.

Mẹ của em Peter, bà Brenda Lombardi trả lời cho báo Catholic News Service: “Không những Đức Phanxicô ôm hôn Peter, ngài còn mời Peter lên xe đi một vòng 20 phút với ngài ở quảng trường Thánh Phêrô. Ngài ôm hôn em và ban phép lành cho em”.

Đầu tiên là một nhân viên an ninh bỗng Peter lên thanh xe giáo hoàng để ngài hôn. Sau đó Đức Phanxicô nói với các nhân viên an ninh để cho em lên xe của mình đi một vòng. Ngày 28. 3, gia đình em Peter có mặt ở buổi tiếp kiến chung



Em Peter Lombardi mơ được gặp Đức Phanxicô nhưng em còn được hơn thế nữa! archbalt.org, Junno Arocho Esteves, 18-03-28

hàng tuần của Đức Phanxicô, như tất cả những người đi hành hương về đây, họ mong được đến gần Đức Phanxicô.

Peter bị hội chứng lang-đơn-đao, gia đình em mong gặp ĐGH năm 2015 khi ngài đến Philadelphia tham dự Ngày Thế Giới Gia đình được tổ chức ở đây. Tuy nhiên giấc mơ này không thực hiện được vì Peter bị ung thư máu. Trong thời gian Đức Phanxicô đi Mỹ thì em Peter ở bệnh viện để chạy hóa trị. Từ căn phòng bệnh viện, em cùng với gia đình xem truyền hình chuyển đi của ngài. Một đại diện của Hội Mơ một Ước mơ (Make-A-Wish Foundation) đến thăm em lúc đó. Ông hỏi em: “Peter, con mơ gì nào?” Và Peter trả lời: “Con được người này ôm con như các em bé khác được ông ôm trên truyền hình”.

Ngoài giấc mơ được ĐGH ôm, em còn mong được đi Disneyland, một giấc mơ Hội đã thực hiện cho em.

Hai năm rưỡi sau, em Peter được lành ung thư máu, gia đình Lombardi lên đường đi hành hương Rôma, Axixi và Mễ Du để cảm ơn Chúa đã chữa lành cho Peter. Sau khi nghe câu chuyện này, Mountain Butorac, tổ chức hướng dẫn du lịch Mỹ ở Rôma dàn xếp để gia đình Peter được ở hàng đầu, để Peter thực hiện được giấc mơ của mình.

Khi Peter ngồi trên xe với Đức Phanxicô, ngài nhận một bong bóng tết hình cái mũ. Trên xe giáo hoàng em xin thêm một chuyện nữa: “Con

cảm ơn ĐGH, xin cha cho con chiếc bóng này!” Ngay lập tức, Đức Phanxicô đặt chiếc bóng lên đầu em. Đối với em Peter và gia đình, ý nghĩa hành vi của Đức Phanxicô không phải chỉ là giấc mơ được thực hiện, nhưng ý chỉ Chúa có chương trình lớn hơn và tốt hơn cho họ.

Bà Brenda Lombardi nói với hãng tin CNS: “Và Chúa đã làm việc như vậy, đúng không? Chúng tôi không được gặp Đức Phanxicô ở Phila, chúng tôi được gặp ngài ở quảng trường Thánh Phêrô và Peter được lên xe đi với ngài. Chúng tôi không thể làm những việc như vậy. Vậy thì chúng tôi chỉ biết tạ ơn Chúa cho các ơn lành, cho lòng thương xót Ngài ban cho chúng tôi”. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch) Nguồn: phanxico.vn

Chuyện lạ bốn phương: Dự lễ mỗi Chúa Nhật trong 28 năm qua, bây giờ mới chịu vào đạo Công Giáo



Ông David Bereit đã được đón nhận vào Giáo Hội Công Giáo

Một người đồng sáng lập ra phong trào 40 ngày Phò Sinh đã được đón nhận vào Giáo Hội Công Giáo trong đêm Vọng Phục Sinh sau khi đã tham dự Thánh Lễ mỗi Chúa Nhật trong suốt 28 năm qua. Ông David Bereit, nguyên là mục sư Tin Lành, đã tham dự Thánh lễ mỗi Chúa Nhật kể từ khi gặp người bây giờ là vợ ông vào tháng Giêng năm 1990. “Sau nhiều năm cầu nguyện, phân định và sau nhiều cuộc vật lộn với Thiên Chúa, tôi đã được

đón nhận vào sự hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội Công Giáo vào buổi tối Phục Sinh hôm qua,” ông viết trong một blog trên mạng xã hội. Trong suốt 28 năm qua, mỗi sáng Chúa Nhật, ông David Bereit đều đến nhà thờ Công Giáo với vợ và sau đó đến nhà thờ của ông để tiếp tục giảng đạo Tin Lành. Ông cứ tiếp tục cuộc sống như thế trong 28 năm trời cho đến khi: “Sau một lần trải nghiệm sâu sắc trong một giờ Châu Minh Thánh Chúa hồi tháng 9 năm ngoái, tôi đã tham dự các lớp học Khai Tâm Kitô Giáo trong vài tháng qua. Mùa Chay đã mang lại nhiều ý nghĩa hơn bình thường cho tôi, khi tôi cầu nguyện và ăn chay mạnh mẽ hơn bao giờ hết với một mong muốn tập trung để tiếp tục tiến gần hơn với Chúa Kitô. Bây giờ tôi tràn ngập niềm vui, và hoàn toàn bình an, về bước tiếp theo này trong cuộc hành trình dài về đức tin trong cuộc đời tôi.” Năm 2007, ông đã giúp thành lập phong trào 40 ngày Phò Sinh, bao gồm việc tổ chức các buổi cầu nguyện ôn hòa bên ngoài các phòng khám phá thai, cũng như ăn chay và cầu nguyện. David đã được đón nhận vào Giáo Hội Công Giáo tại nhà thờ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội ở Fredericksburg, tiểu bang Virginia. (Đăng Tự Do). Source: Catholic Herald Co-founder of 40 Days for Life received into Catholic Church

Hơn 30.000 người lớn được đón nhận vào Giáo Hội Công Giáo tại Hoa Kỳ trong đêm Vọng Phục sinh

HDGM Hoa Kỳ cho biết theo các báo cáo sơ khởi của 85 trong tổng số gần 200 giáo phận tại Hoa Kỳ, hơn 30.000 người đã được đón nhận vào Giáo Hội Công Giáo tại Hoa Kỳ trong đêm Vọng Phục sinh 31 tháng Ba. Những người chưa bao giờ chịu phép rửa tội, đã được rửa tội, được rước lễ lần đầu và được ban phép thêm sức. Các ứng viên, tức là những người đã được rửa tội theo một truyền thống Kitô giáo khác, đã được đón nhận vào Giáo Hội Công Giáo qua việc tuyên xưng đức tin, được thêm sức và rước lễ lần đầu. Tổng giáo phận Hoa Kỳ với số người Công Giáo lớn nhất nước - là tổng giáo phận Los Angeles



- đã tiếp đón 1.700 người giáo lý và 1.127 ứng cử viên. Sát bên tổng giáo phận Los Angeles, tổng giáo phận San Francisco chào đón 173 tân tông và 169 ứng viên. Cũng trong tiểu bang California, 1.091 tân tông và ứng viên được đón nhận vào Giáo Hội tại giáo phận San Diego. Các tổng giáo phận khác có đông số tân tông và các ứng viên là Galveston-Houston, 2.154; Atlanta: 1.988; Seattle, và New York 868. (Đăng Tự Do)

Source: Catholic Herald - US Church receives tens of thousands of new Catholics this Easter

Facebook xin lỗi vì đã chặn quảng cáo có hình Thánh giá thánh Đamianô

Ohio - Facebook đã xin lỗi vì từ chối một ad (quảng cáo) về thần học của đại học dòng Phanxicô ở Steubenville, với lý do rằng hình ảnh Thánh giá quá bạo lực và kích động. Facebook nhận việc này là một “sai sót”.

Đại học dòng Phanxicô ở Steubenville đã dùng hình ảnh Thánh giá thánh Đamianô để giới thiệu chương trình cao học về thần học, giáo lý và truyền giảng Tin mừng. Đây là một Thánh giá thuộc thế kỷ 12, thường được liên kết với thánh Phanxicô, quan thầy của đại học. Facebook đã từ chối chương trình quảng cáo này và trả lời rằng: “Hình ảnh, hình video nền, hoặc video không thể chứa nội dung gây sốc, giật gân hoặc bạo lực quá mức.”

Ngày 02.04, phát ngôn viên của Facebook đã xin lỗi về việc chặn quảng cáo của đại học và công nhận rằng hình ảnh Thánh giá Đamianô không vi phạm chính sách quảng cáo của Facebook. Phát

ngôn viên nhìn nhận rằng đôi khi mạng xã hội này cũng mắc sai lỗi và cho biết đã chấp nhận ad của đại học dòng Phanxicô.

Theo Tom Crowe, giám đốc truyền thông của đại học Steubenville, vì những ad khác dùng hình ảnh Thánh giá này được chấp nhận nên có lẽ đây không phải là một sự bất khoan dung tôn giáo, mà có thể chỉ là lỗi của một nhân viên cấp thấp của Facebook chống đối Kitô giáo.

Nhân sự việc này, Crowe đã nêu lên những suy tư về quan điểm văn hóa về thập giá và sự loại trừ Chúa Kitô. Trong một bài báo đăng trên trang web của đại học, có tựa đề “Người là Đấng bị loại trừ”, Crowe viết: Thánh giá thánh Đamianô. Chúa Giêsu vinh hiển, đang trị vì từ ngai vàng thập giá của Người. Đây là điều mà các màn hình Facebook xem là quá bạo lực, giật gân và gây sốc. Và thật thế, việc đóng đinh Chúa Kitô là tất cả những điều này. Nó là hành động gây kích động nhất trong lịch sử: con người đã xử tử Chúa của họ.”

Tuy thế, theo Crowe, bạo lực chỉ nhấn mạnh tình yêu Chúa Kitô dành cho nhân loại. Ông trích lời của cha Mike Schmitz: “Không phải là các cây đinh giữ Chúa Giêsu chặt trên thập giá: Người là Thiên Chúa, Người có thể xuống khỏi thập giá bất cứ lúc nào. Không! Chính tình yêu đã giữ Người lại ở đó. Tình yêu dành cho bạn và cho tôi, để chúng ta không thể bị kết án đời đời vì tội lỗi của chúng ta nhưng có thể có sự sống vĩnh cửu với Người và với Cha của Người ở trên thiên đàng.” (Matters India 05.04.2018) (Hong Thủy)



Các Giám Mục Argentina kêu gọi bảo vệ sự sống của thai nhi và các bà mẹ



BUENOS AIRES: Trong những ngày vừa qua HĐGM Argentina đã công bố thông cáo kêu gọi tín hữu và toàn dân bênh vực sự sống của trẻ em chưa sinh ra và của các bà mẹ, cũng như bảo vệ gia đình và sự sống của những người nghèo khổ bản cùng.

Các Giám Mục Argentina đã ra thông cáo nhân dịp Quốc hội thảo luận về luật không trừng phạt phá thai. Thông cáo có khẩu hiệu “Mọi sự sống đều có giá trị” nhằm bênh vực quyền sống của các thai nhi và của mẹ chúng. Các vị khẳng định rằng: việc bênh vực các quyền con người phải rõ ràng rộng rãi và không kết cục với việc khước từ các quyền ấy của những người yếu đuối và dễ bị tổn thương nhất, cũng như cần yểm trợ giá trị sự sống của người mẹ và đứa con.

Các Giám Mục cũng thừa nhận rằng Giáo Hội cũng như xã hội Argentina đã không hoạt động đủ trong việc trợ giúp các phụ nữ bị bó buộc phải phá thai giữa các đôn đau và các hạn hẹp, và họ phải gánh chịu các hậu quả tiêu cực của quyết định ấy. Cần ghi nhớ giáo huấn của ĐTC Phanxicô bảo vệ sự sống của các trẻ em vô tội chưa sinh ra. Nhưng sự sống của những người nghèo đã chào đời và đang đẩy giụa trong bản cùng nghèo đói cũng thánh thiêng. Thật là đau lòng, khi việc bênh vực sự sống khiến cho chúng ta chống đối nhau và chia rẽ chúng ta nhiều

hơn. Đây là thời điểm lịch sử mời gọi chúng ta chung vai sát cánh bên vực các anh chị em yếu đuối nhất của đất nước Argentina (SIR 21-4-2018) (Linh Tiến Khải)

Tu sĩ là: “những thành phần thiết yếu của Giáo Hội Công Giáo tại Amazon”

Tu sĩ là: “những thành phần thiết yếu của Giáo Hội Công Giáo tại Amazon” Theo thông tấn xã Fides từ Tabatinga cho hay: “Các dòng tu đang hoạt động tại Amazon là một yếu tố quan trọng cho đời sống tôn giáo ở vùng đất châu Mỹ La tinh truyền giáo này”. Hãng thông tấn xã Fides tường thuật những hoạt động của sơ Luz Valencia, một thành viên của Hội dòng nữ thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu và là thư ký điều hành Hội nghị các dòng tu nam nữ của vùng châu Mỹ Latinh và vùng Ca-ri-bê (CLAR) tại Tabatinga, một thị trấn nằm ở phía tây vùng Amazonas, ở Brazil.

Đại hội năm ngày này do Tòa Thánh vatican triệu tập để bàn thảo về các chương trình cho Amazon vừa kết thúc vào ngày 24.4. Khoảng chín mươi tham dự viên, bao gồm nam cũng như nữ tu và đại diện các linh mục thuộc các giáo phận giáo phận và giáo dân làm việc truyền giáo trong vùng Amazon, đại hội xoay quanh đề tài “công việc truyền giáo Pan-Amazon trong viễn cảnh bảo tồn sinh thái toàn vùng”. Cuộc họp được tổ chức bởi CLAR và mạng lưới pan-Amazon Công Giáo (REPAM), được tổ chức tại thành phố Tabatinga nước Brazil, nơi tiếp giáp biên giới với Peru và Colombia



Tầm quan trọng của đời sống tôn giáo ở Amazon thật quan yếu vì như ông Mauricio López, Tổng thư ký của REPAM, nói với hãng Fides rằng: “không có sự hiện diện của các dòng tu thì ‘sự hiện diện của chương trình Liberator United cũng không thể có!’”. Đối với ông López thì “nếu đời sống tôn giáo không hiện diện ở Amazonia, REPAM sẽ không tồn tại”, thêm vào đó “chắc chắn trong khi người dân sinh sống ở đây nhờ những giúp đỡ của tổ chức Liberator United, một sự chăm sóc được cung cấp thông qua Giáo Hội Công Giáo ở đây và được thực hiện qua chính những sinh hoạt của Giáo hội”. Theo những góc nhìn này, ông Lopez nhấn mạnh “sự sống còn của sự hiện diện pan-amazon là nhờ các cộng đoàn tu sĩ”. Trong thực tế CLAR và REPAM “thành đạt được một sức mạnh tổng hợp” như thầy João Gutemberg, dòng Marist cho đại diện của tổ chức CLAR và REPAM hay: “CLAR và REPAM là hai tổ chức tương tự, cả hai làm việc cho các mối tương quan của đời sống tôn giáo trong Khu vực Pan-Amazon và công việc này cũng là những nhân chứng của cuộc sống “, do đó “các nhiệm vụ thể chế và cá nhân được kết nối liên quan tới các nhân viên đang cam kết tìm kiếm ra một con đường mới với nhiều khả năng hướng về những kỳ vọng tốt đẹp hơn.” (LMM) (Agenzia Fides 24.04.2018) (Thanh Quảng Sdb)

PHI CHÂU

Phản ứng lúng túng của Giáo Hội tại Phi Châu đối với nạn phù thủy khiến nhiều người Công Giáo bỏ đạo

Giáo sư Giuseppe Ferrari, điều hợp viên khóa học và hội nghị về trừ tà tại Vatican diễn ra từ 16 đến 21.4 cho biết một điều mới lạ trong phiên họp năm nay là, lần đầu tiên, khóa học sẽ có một phần nói về nạn phù thủy ở châu Phi. Ông nói: “Chúng tôi sẽ bàn đến vấn đề bắt cóc và giết trẻ em trong các nghi thức sát tế, liên quan đến phù thủy, để mang lại may mắn cho khách hàng. Đó là một hành động độc ác và vô nhân đạo.” Tuy nhiên, đó chỉ là một vấn đề nhỏ. Tầm mức của nạn phù thủy, theo giáo sư



Các linh mục đang trong khóa học về trừ quỷ tại Vatican

Giuseppe Ferrari, rộng lớn hơn rất nhiều. Nạn phù thủy từ lâu đã là một mối quan tâm mục vụ làm điên đầu các HĐGM tại lục địa này. Tháng 8.2006, các giám mục Công Giáo Nam Phi, bao gồm Nam Phi, Swaziland và Botswana, đã ra một lá thư mục vụ cảnh báo các linh mục không được dùng đến các thuật sangoma, tức là các phương pháp chữa bệnh truyền thống, để chữa bệnh, và ngăn chặn ma quỷ. Vì những điều như thế khiến cho người hiểu nhầm vai trò của người mục tử và xem các ngài không khác gì các thầy phù thủy và thầy bói. Đường lối chung của hàng giáo sĩ, nhất là các vị được đào tạo tại phương Tây, là phủ nhận sự tồn tại và hoành hành của nạn phù thủy tại Phi Châu. Tuy nhiên, tháng 2 năm 2007, Đại học Công Giáo Đông Phi ở Nairobi, Kenya, đã tổ chức một hội nghị chuyên đề kéo dài ba ngày về thách thức mục vụ trước nạn phù thủy. Các chuyên gia cảnh báo rằng nạn phù thủy đã và đang “phá hủy” Giáo Hội Công Giáo ở Châu Phi, một phần bởi vì hàng giáo sĩ phủ nhận hiện tượng này và không đáp ứng đầy đủ nhu cầu tinh thần của người dân. Giáo sư Michael Katola, một giảng viên về thần học mục vụ, cho biết: “Điều quan trọng là Giáo hội phải hiểu được nỗi sợ hãi của người dân, chứ đừng vội lên án họ gắn bó với mê tín dị đoan.” Giáo sư Katola cảnh báo rằng những phản ứng mục vụ không đầy đủ đang đẩy một số người Công Giáo châu Phi vào các nhà thờ Tin Lành. Cha Clement Majawa của Malawi liệt kê

14 loại phù thủy đang hoành hành tại Châu Phi, và lập luận rằng sự phủ nhận của Giáo hội “chỉ làm vấn đề trầm trọng thêm.” Đây là vấn đề sinh tử. Tất cả 100 trường đại học tại Nigeria đều có các nhóm làm phù thuật với những tên gọi như “Black Axes” và “Pyrates”. Các sinh viên thường luyện tập “juju”, hoặc ma thuật đen, để làm kinh hoàng đối thủ của họ, và những cuộc đấu tranh bạo lực giữa các giáo phái này đã khiến hàng trăm người chết. Năm 2007, một nhóm dân làng ở Kenya đã đánh chết một người đàn ông 81 tuổi, bị nghi ngờ là đã dùng tà thuật để giết ba đứa cháu nội của mình. Một linh mục Ấn Độ hiện đang phục vụ tại Dubai đã nêu ra một câu hỏi với hội nghị. Ngài nói: “Nhiều người Hồi giáo đến tìm tôi, kể cả những người có trình độ học vấn cao. Họ nói, ‘Cha ơi, có ai đó đã trừ ếm tôi, cha có thể cầu nguyện cho tôi và trục xuất ma quỷ ra được không?’. Cách tốt nhất tôi nên làm trong các trường hợp như thế là gì?” ĐHY Ernest Simoni, là TGM Shkoder-Pult, Albania, trả lời rằng “Ân sủng Chúa được dành cho mọi người, không phân biệt tôn giáo. Xin cha cứ cầu nguyện với họ. Ân sủng của Chúa Thánh Thần sẽ cứu chuộc tất cả chúng ta.” (Đăng Tự Do). Source: Crux: Focus on witchcraft at exorcists’ summit signifies a paradigm shift

Giáo hội Công giáo Phi châu chuẩn bị cho Thượng HĐGM thế giới

Vài tháng trước khi Thượng HĐGM thế giới về “Người trẻ, Đức tin và Phân định ơn gọi”, Giáo hội tại Phi châu đã tổ chức các cuộc gặp gỡ để nâng cao nhận thức và thu thập ý kiến của người trẻ. Tại nhiều nước ở châu lục này, các phong trào và tuyên úy giới trẻ đã tích cực hoạt động để chuẩn bị cho Thượng HĐGM sẽ được tổ chức tại Roma vào tháng 10 năm nay.

Vấn đề lớn của Togo là vấn đề thông tin.

Tại Togo, các phong trào giới trẻ và tuyên úy nhiều giáo phận đã thực hiện nhiều hoạt động thông tin và nâng cao nhận thức về sự kiện nay. Tuy thế, nhiều người trẻ tuổi không được biết nhiều về sự kiện lớn này. Trong số những người



trẻ được báo La Croix Africa phỏng vấn, có một số bạn chỉ trích Giáo hội không nỗ lực trong việc thông tin về Thượng Hội đồng. Clotilde, một bạn trẻ Công giáo sống tại Lomé than thở: “Tôi nghĩ rằng chúng tôi không thông tin cho các tín hữu đầy đủ về thượng hội đồng về giới trẻ.” Nhưng Ủy ban Điều hành Thanh niên Công giáo tiến hành (Ccacj) khẳng định rằng có một ủy ban đặc biệt, bao gồm các phong trào giới trẻ của các giáo xứ khác nhau, đang làm việc để giúp các người trẻ tham gia tốt hơn vào việc chuẩn bị cho Thượng Hội đồng, đặc biệt là qua các câu trả lời thực hiện trên mạng internet. Anh Fabrice Folly-Aziamagnon Chủ tịch Hội Ủy ban Điều hành của Thanh niên Công giáo tiến hành miền Lomé, chia sẻ rằng các câu trả lời cho bản câu hỏi của Thượng hội đồng sẽ được thu thập, xử lý và gửi đến ban thư ký của Thượng Hội Đồng trước tháng 12. Anh cũng cho biết thêm rằng các hoạt động khác nhau đang được lên kế hoạch cho năm tổ chức Thượng hội đồng. Anh nhắc đến, cách đặc biệt, một diễn đàn gồm mười hai phiên được tổ chức trong ba năm, từ năm 2018, về các chủ đề về học thuyết xã hội của Giáo hội.

Mối quan tâm hàng đầu của giới trẻ Benin là công việc làm

Tại Benin, một quốc gia khác ở Phi châu, công việc làm là mối quan tâm hàng đầu của giới trẻ nước này. Thượng hội đồng về giới trẻ tạo nên phản ứng kếp, tương phản, giữa những người trẻ tuổi. Cha Hippolyte Johnson, tuyên úy giới trẻ của Giáo phận Lokossa, ở phía Tây Nam Benin, ghi nhận rằng về một phương diện, một

số người trẻ tuổi hài lòng, “vì đó là cơ hội để họ trình bày những hoàn cảnh mà họ sống.” Mặt khác, cha nhận thấy rằng những người trẻ tuổi có ấn tượng rằng “không ai quan tâm đến họ.” Cédric Lichéou, tổng thư ký hội giới trẻ sinh viên Kitô giáo, 27 tuổi, khẳng định điều này, cô nói: “Những người trẻ tuổi dành thời gian tham gia vào các phong trào giáo xứ, nhưng các linh mục dường như không quan tâm đến phúc lợi xã hội của họ. Chúng tôi nghĩ Thượng hội đồng là cơ hội để tìm ra các giải pháp cho vấn đề.”

Theo lời cha Benoît Luquiau, tuyên úy giới trẻ Bénin, một vấn đề khác được người trẻ liên tục nêu lên, đó là công việc làm. Cha nói: “Những kỳ vọng mà người trẻ quan tâm hơn hết chính là những kỳ vọng về công việc làm và sự hỗ trợ trong đời sống tinh thần.” Còn cha Ludovic Gnansounou của giáo phận Dassa, ở trung tâm Benin, nhận định rằng những người trẻ, “họ đang tìm điều gì đó cụ thể; đó là việc làm.” Jérôme Acakpo, 34 tuổi, phụ trách văn phòng điều phối chung của thanh thiếu niên Cotonou, đồng ý với ý kiến của các cha tuyên úy về tình cảnh của giới trẻ. Anh cũng nói thêm rằng việc tìm kiếm công việc làm đẩy những người trẻ rời khỏi Giáo hội và gia nhập những hệ phái tôn giáo cung cấp cho họ những ảo ảnh.

Đức Sứ thần Tòa Thánh tại Bờ biển Ngà mời gọi người trẻ cộng tác với Giáo hội

Giới trẻ tại Côte d'Ivoire, Bờ biển Ngà, được mời gọi thông truyền niềm hy vọng và ước vọng của họ. Ngày 4 tháng 3 vừa qua, trong một cuộc hành hương với sự tham dự của 35 ngàn bạn trẻ, Đức Sứ thần Tòa Thánh Joseph Spiteri đã ngỏ lời với họ: “Nếu những người trẻ cộng tác với chúng tôi, chúng tôi sẽ hiểu vai trò của các bạn trong Giáo hội tốt hơn. Chúng ta phải cầu nguyện cho các Giám mục của chúng ta, để Chúa Thánh Thần giúp các ngài hiểu tốt hơn vai trò của các ngài và vị trí của người trẻ trong Giáo hội.” Cha Lawrence Eugène Awouondji, tuyên úy giới trẻ giáo phận ở Abidjan cho biết rằng các vị lãnh đạo Giáo hội đang tổ chức để cố gắng đưa các

Tín Giáo Hội

bạn trẻ tham gia vào Thượng hội đồng này, là kỳ Thượng hội đồng rất quan trọng đối với các bạn trẻ trên toàn thế giới. Cha cho biết Bờ biển Ngà cũng có một phái đoàn hiện diện tại khóa họp tiền Thường hội đồng và vào chính kỳ Thượng hội đồng vào tháng 10.

Hội nghị quốc tế tại Dakar, Senegal

Để giúp các bạn trẻ Senegal chuẩn bị cho Thượng hội đồng về giới trẻ, các nữ tu dòng Đức Mẹ Vô nhiễm ở Castres đã tổ chức một hội nghị quốc tế tại Dakar vào 2 ngày, 26-27 tháng 1 vừa qua. Hàng trăm bạn trẻ đã họp nhau để nghe Đức TGM Benjamin Ndiaye của Dakar và Đức Sứ thần Tòa Thánh Michael Banach ở Senegal nói về Thượng hội đồng. Sau đó, các bản tóm kết các buổi nói chuyện đã được trao cho vị đại diện của ĐTC mang về Roma. Những điều tổng kết này cũng được trao cho các phong trào giới trẻ và đại diện của họ, để những điều này có thể được thực hiện tại các tổ chức của Giáo hội.

Giới trẻ Congo cầu nguyện và suy tư về sự tham dự và đóng góp cộng tác của họ vào đời sống Giáo hội

Tại Cộng hòa dân chủ Congo, các bạn trẻ được mời gọi tham dự một ngày cầu nguyện và suy tư về Thượng hội đồng vào ngày 10 tháng 3. Đáp lại lời mời của Ủy ban về Tông đồ Giáo dân của HĐGM, các bạn trẻ từ các Giáo phận đã đến và thảo luận về sự tham dự và đóng góp cộng tác của họ vào đời sống Giáo hội. Vào cuối ngày họp mặt, cha Father Zéphyrin Ligopi, Tổng thư ký Ủy ban về Tông đồ Giáo dân của HĐGM,



đã chia sẻ với các bạn trẻ: “Chúng tôi muốn ở bên các bạn trẻ để cầu nguyện và trò chuyện với họ, để cố gắng tìm ra những con đường và cách thức mới để biết và giải đáp những thao thức chờ đợi của Giáo hội.” Cha khẳng định ngày họp mặt là cơ hội tốt để nhìn thấy những người trẻ của chúng ta đang sống kinh nghiệm năm Thượng hội đồng như thế nào. Cha Joachim Ntete, tuyên úy giới trẻ Công giáo toàn quốc mời gọi các bạn trẻ hãy thực hiện theo khả năng của họ về chủ đề của Thượng hội đồng và hãy loan báo cho người khác biết về nó. (La Croix Africa) (Hong Thủy)

ÚC CHÂU

ĐHY Parolin kêu gọi Giáo hội Châu Đại Dương hãy chống lại chủ nghĩa cá nhân đang gây hại cho con người và môi trường

ĐHY Bí thư Tòa thánh Vatican đã đến PNG để tham dự cuộc họp Liên HĐGM Công Giáo Châu Đại dương, với chuyên đề “Chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta”. ĐHY Pietro Parolin đã nêu lên những thách đố cho các Giáo Hội tại Châu Đại Dương nhằm xác định và thúc đẩy những thay đổi thực sự lối sống đang làm băng hoại cho con người và môi trường trong một vùng rộng lớn của Châu Đại Dương menh mông này.

ĐHY Parolin đã chia sẻ những tâm tư này trên vào ngày 11.4 tại Port Moresby, thủ đô của Papua New Guinea (PNG), nơi đang diễn ra đại hội của Liên HĐGM Công Giáo vùng Châu Đại Dương (FCBCO).

Có khoảng 75 đại diện của 4 HĐGM Úc, Tân Tây Lan, Quần đảo Thái Bình Dương gồm Papua New Guinea và quần đảo Solomon đang tụ họp tại Port Moresby từ ngày 11-18.4 với chủ đề “Chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta tại Châu Đại Dương: Một vùng biển bao la đầy tiềm năng”.

Laudato Si

Trong bài phát biểu quan trọng trong buổi khai mạc đại hội FCBCO hôm thứ Tư vừa qua, ĐHY Parolin đã chia sẻ những suy tư của mình trước Tông huấn “Laudato Si”, một thông điệp thứ hai của ĐGH Phanxicô, đề cập đến các nghĩa vụ của



“con người” với nhau và với các môi trường sống.

Ngài lưu ý rằng “những tư tưởng trong Tông huấn có ảnh hưởng lớn lao trên cách sống của chúng ta đối với các vấn đề sinh thái và môi trường.” Ngài nêu ra rằng những ý tưởng tinh thần này dẫn chúng ta đến các chuyên đề tìm hiểu những hậu quả của việc hủy hoại mà ĐTC đã đề cập tới trong “Laudato Si”, đó là “chủ nghĩa duy cá nhân”. Chủ thuyết này đã có từ thời phục hưng như ĐTC giải thích, và nó đang hướng dẫn chúng ta đi vào các phương tiện khác nhau của một nếp sống duy cá nhân độc lập!

Cuộc Chào đón nồng nhiệt

Mặc dù trời mưa to gió lớn nhưng hơn 300 người gồm tín hữu của các tôn giáo và giáo dân với các nhà lãnh đạo trong Giáo Hội, đã chào đón ĐHY một cách long trọng, mang đầy màu sắc tại Sân bay Quốc tế Jackson ở Port Moresby. Một món quà tặng theo nghi thức của thổ dân là dăng lá và quả trầu với con gà sống đã được dâng cho ĐHY do các vũ công người Papuan. ĐHY Parolin nói Ngài ước muốn đến PNG vì mối quan tâm ngày càng tăng trước một thế giới đang bành trướng vũ khí hạt nhân! Chúng ta phải có trách nhiệm bảo vệ và cải thiện cuộc sống của mọi người trên khắp toàn cầu.

Các vấn đề của Châu Đại Dương

Linh mục Victor Roche, thư ký HĐGM Công Giáo Papua New Guinea đã giải thích với cơ quan Fides rằng những thành phần tham dự Đại hội FCBCO sẽ nghiên cứu những thách đố về môi trường và xã hội mà họ đang phải đối diện



và cố tìm ra những giải pháp cụ thể cho những nhu cầu của toàn khu vực và cộng đồng mà họ đại diện.

Các giám mục của các quốc gia xa xôi này có cùng một mối quan tâm đến các vấn đề môi trường như chăm sóc hệ sinh thái tại Châu đại dương, bảo vệ nhân quyền và môi trường đang bị đe dọa bởi một nền kinh tế bóc lột tại khu vực địa lý rộng lớn này.

Những vấn đề nghiêm trọng tại vùng châu đại dương này không chỉ liên quan đến việc chăm sóc môi trường: các vấn đề di cư và đón nhận những người tị nạn đang thúc đẩy các giám mục Úc và Papua New Guinea tìm kiếm những giải đáp giúp hội nhập và tiếp nhận, tôn trọng nhân phẩm của tất cả mọi người.

Đại Hội của các liên HĐGM tại Đại Dương Châu này được tổ chức bốn năm một lần. (Thanh Quảng sdb)

Tin Giáo Hội VN

HÀNG NGÀN NGỌN NẾN THẤP SÁNG GIÁO PHẬN VINH

#GNsP Tối 15 tháng 4, hưởng ứng lời kêu gọi của ban Công lý & Hòa Bình và ban Hỗ trợ nạn nhân ô nhiễm biển giáo phận Vinh, các giáo xứ trong giáo phận Vinh đồng loạt thấp nến cầu nguyện cho môi trường biển miền Trung bị Formosa đầu độc hơn 2 năm qua và cầu nguyện cho các nạn nhân Formosa.

Tại giáo xứ Mỹ Khánh, Linh mục Anton Đặng Hữu Nam đã cùng với bà con giáo xứ tổ chức giờ Châu Thánh Thể, cầu nguyện cho Công lý và Hòa bình. Gần cuối giờ chầu, hàng trăm ngọn nến được thấp sáng và giờ cao lên để cùng hiệp lời cầu nguyện cho các nạn nhân môi trường biển.

Kinh Hoà Bình cũng được hát vang để thể hiện sự mong muốn có được một nền Công Lý Hoà Bình trên chính đất nước Việt Nam. Cũng trong sáng ngày hôm ấy, với sự kêu gọi của Linh mục Anton Đặng Hữu Nam, rất đông bà con giáo xứ Mỹ Khánh đã cùng nhau dọn dẹp đường xá, thu gom rác thải nhằm mục đích thể hiện tinh thần bảo vệ môi trường.

Đặc biệt, không chỉ có bà con giáo xứ Mỹ Khánh, mà còn có cả bà con lương dân cùng chung tay, tham gia dọn dẹp đường xá, rác thải. Qua đây, chúng ta có thể nhận thấy rằng môi trường sống rất quan trọng đối với mỗi người chúng ta.

Tại giáo xứ Song Ngọc, Yên Hòa, Thuận Nghĩa, Vạn lộc,... Hàng ngàn ngọn nến cũng



được thấp lên với cùng một nguyện ước cho quê hương Việt Nam có được công lý và một môi trường trong lành cho thế hệ mai sau. Như vậy thảm họa biển miền Trung do Formosa xả thải đã trôi qua được 2 năm, thế nhưng biển vẫn chết người dân vẫn còn điêu đứng vì nghề nghiệp và an sinh xã hội.

Con người khu vực huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh nơi Formosa đặt cơ sở, nhiều gia đình phải tan nát, nhiều số phận bị lún bùn đen, nhiều tương lai bị chặn đứng bởi gia đình, cha mẹ đổ vỡ. Có thể nói rằng có quá nhiều đôn đau đến với người dân miền Trung kể từ khi các công trình của người Trung cộng mọc lên ở đây.

Cuộc sống ngày càng khó khăn bởi không thể làm nghề mình thích, nghề nghiệp cha ông để lại, mà phải tha hương ngay trên chính đất cha ông mình, có thể nói rằng sau hai năm, đời sống người dân làm nghề biển và các dịch vụ khác liên quan đến biển, người dân miền Trung nói chung vẫn chưa hết đảo lộn và chưa hề có dấu hiệu phục hồi sau những mất mát, tan thương đó.

Caritas Hà Nội - Trao tặng 52 chiếc xe lăn cho người khuyết tật

Ngày 16.4.2018, Cha Bruno Phạm Bá Quế, giám đốc Caritas Hà Nội cùng với Hội Bác Ái Thánh Ca Thiên Hương đã trao tặng 52 chiếc xe lăn cho anh chị em khuyết tật và các bệnh nhân của 8 giáo xứ thuộc giáo hạt Thanh Oai, tổng giáo phận Hà Nội.

Chúa Nhật 15.4.2018, tại quảng trường Thánh Phêrô, Đức Thánh Cha Phanxicô đã chia sẻ: “Việc Chúa Giêsu khẳng định về thực tại Phục Sinh, đã làm sáng tỏ quan điểm của Kitô giáo về thân thể: Thân thể là ơn huệ tuyệt vời của Thiên Chúa ... Do đó, chúng ta được mời gọi tôn trọng và chăm sóc thân thể của mình và của tha nhân.”

Trong tâm tình ấy, những anh chị em khuyết tật cũng là những người đang đau đớn thân xác rất cần chúng ta quan tâm nâng đỡ. Với người khuyết tật vận động chiếc xe lăn chính là hạnh phúc, là đôi chân của họ. Chiếc xe lăn sẽ giúp cho họ làm việc, giao lưu với bạn bè, từ đó thêm tự tin và vươn lên trong cuộc sống. Tuy nhiên, với những người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, việc mua một chiếc xe lăn dường như chỉ là giấc mơ.

Thấu hiểu nỗi lo lắng ấy, Caritas Hà Nội đã cùng với gia đình Chị Thiên Hương mang niềm vui Chúa Phục Sinh và những chiếc xe lăn đong đầy yêu thương đến cho họ. Sau một ngày, đoàn đã đi tới các giáo xứ để trao xe lăn đến tận tay từng người khuyết tật. Gặp gỡ họ, chúng tôi cảm nghiệm được phần nào những khó khăn trong cuộc sống thực tế của anh chị em khuyết tật. Đi



đến đâu, Cha Giám đốc Bruno cũng cầu xin ơn bình an Chúa xuống trên cộng đoàn nơi đó và khích lệ mọi người phó thác cuộc sống cho Chúa Phục Sinh.

Những chiếc xe lăn đã được trao tặng cùng với những cử chỉ yêu thương, cả người cho và người nhận đều cảm thấy thật hạnh phúc. Tất cả đều dâng lên Thiên Chúa tâm tình tạ ơn vì tình yêu của Ngài làm cho mọi người xích lại gần nhau hơn.

Caritas Hà Nội chúng con xin cảm ơn Hội Bác Ái Thánh Ca Thiên Hương, món quà Phục Sinh thật ý nghĩa của quý vị không chỉ dừng lại ở những chiếc xe lăn mà đặc biệt hơn nữa là tấm lòng yêu thương dành cho những anh chị em khuyết tật. Chúng con cũng xin được gửi lời cảm ơn chân thành tới quý Cha xứ, Ban hành giáo, Hội Caritas các giáo xứ trong hạt Thanh Oai đã tạo mọi điều kiện để giúp những người khuyết tật và cộng tác với chúng con trong đợt trao tặng xe lăn này.

Ước mong rằng những chiếc xe lăn sẽ mang đến cho anh chị em khuyết tật thêm niềm tin và hy vọng vào sức mạnh của tình yêu, để lời ca Alleluia sẽ còn ngân vang mãi trong cuộc sống của tất cả mọi người. (Nt. Maria Bùi Thị Huệ) - Nguồn: TGP Hà Nội.

Đức Thánh Cha Phanxicô bổ nhiệm Tân Giám mục Chính tòa giáo phận Thanh Hoá

WHĐ (25.04.2018) Lúc 12g00 thứ Tư 25.04.2018 tại Roma, tức 17g00 cùng ngày tại Việt Nam, Phòng Báo chí Tòa Thánh công bố: ĐTC Phanxicô đã bổ nhiệm linh mục Giuse Nguyễn Đức Cường, linh mục giáo phận Đà Lạt, hiện là phó giám đốc chủng viện Minh Hoà Đà Lạt, làm Giám mục Chính tòa giáo phận Thanh Hoá. (Nguồn: <http://press.vatican.va>)

Hoà chung niềm vui với giáo phận Thanh Hoá, ngay sau khi Tòa thánh công bố tin vui này, Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam đã chia sẻ: “Trong tư cách Giám quản Tông tòa và Giám mục tiền nhiệm, tôi hiệp ý với đại gia đình giáo phận Thanh Hoá

để tạ ơn Thiên Chúa vẫn luôn yêu thương an bài cho đoàn chiên của Ngài có mục tử chăm sóc. Trong tâm tình đó, tôi rất an tâm chuyển giao giáo phận cho Đức giám mục tân cử Giuse Nguyễn Đức Cường. Tôi hiệp ý với mọi người để xin Chúa chúc lành người Chúa đã chọn”.

Giáo phận Thanh Hoá trống toà từ ngày 29.10.2016, khi giám mục giáo phận là Đức cha Giuse Nguyễn Chí Linh được ĐTC Phanxicô bổ nhiệm làm Tổng giám mục Tổng giáo phận Huế - kiêm Giám quản giáo phận Thanh Hoá.

Tiểu sử Đức Tân Giám Mục Giuse Nguyễn Đức Cường:



Sinh ngày 14 tháng 10 năm 1953 tại xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá, là người con thứ hai trong một gia đình 10 anh chị em, 5 gái, 5 trai.

1964 - 1972: Học tại tiểu chủng viện Thánh Simon Hoà Đà Lạt.

1972 - 1975: Học tại đại chủng viện Thánh Philiphê Minh Đà Lạt và đại học Công Giáo Đà Lạt.

1975 - 1986: Thực tập mục vụ tại giáo xứ Thánh Tâm, Bảo Lộc.

1986 - 1992: Học tại đại chủng viện Thánh Giuse, Sài Gòn.

27.6.1992: Được Đức TGM Phaolô Nguyễn Văn Bình truyền chức linh mục tại đại chủng

viện Thánh Giuse, Sài Gòn.

1992 - 2001: Phó xứ Tân Thanh, giáo hạt Bảo Lộc, giáo phận Đà Lạt.

2001 - 2005: Phó xứ Tân Bùi, giáo hạt Bảo Lộc, giáo phận Đà Lạt.

2005 - 2014: Quản xứ Tân Bùi, giáo hạt Bảo Lộc, giáo phận Đà Lạt.

2014 - 2017: Quản xứ Madaguôi kiêm Quản Hạt giáo hạt Madaguôi, giáo phận Đà Lạt.

2002 - 2017: Trưởng Ban Giáo lý Đức tin giáo phận Đà Lạt.

2005 - 2017: Phó Trưởng Ban Giáo lý Giáo tỉnh Sài Gòn.

Từ 2009: Thành viên Ủy ban Giáo lý Đức tin thuộc HĐGMVN

2014 - 2017: Trưởng Ban Giáo lý Giáo tỉnh Sài Gòn; Phó Ban Giáo lý toàn quốc.

2010 - 2017: Thẩm phán Tòa án Hôn phối giáo phận Đà Lạt, thành viên Hội đồng Linh mục (từ 2010), thành viên Ban Tư vấn giáo phận Đà Lạt (từ 2014)

2012 - 2013: Tu nghiệp tại Học viện Mục vụ Đông Á Manila, Philippines

2017: Phó giám đốc chủng viện Minh Hoà, giáo phận Đà Lạt

Đại lễ Phục Sinh và mừng Sinh nhật 80 tuổi ĐHY Phêrô Nguyễn Văn Nhơn tại Hà Nội

HÀ NỘI - Chúa Nhật đại lễ Phục Sinh, 01.4.2018 tại nhà thờ Chính Tòa Hà Nội, Đức Hồng Y Phê-rô Nguyễn Văn Nhơn đã chủ tế Thánh Lễ đại triều mừng Chúa Phục Sinh. Đức cha Phụ tá Lô-ren-xô, các linh mục, nam nữ tu sỹ, cùng anh chị em giáo hữu đại diện từ khắp các giáo xứ trong tổng giáo phận đã quy tụ xung quanh bàn tiệc Thánh Thể trọng đại này cùng Đấng chủ chăn tròn 80 tuổi dâng lên Thiên Chúa lời tri ân hồng phúc cứu độ. Đêm canh thức Vượt Qua tại nhà thờ Chính Tòa Hà Nội năm 2018 Lời Đức Hồng Y chào cộng đoàn mở đầu Thánh lễ đã vang lên chính Lời của Chúa Phục sinh khi hiện ra với các Tông đồ: Bình an của Chúa ở cùng anh chị em! Đức Hồng Y

đã tái khẳng định với cộng đoàn về sự bình an của Chúa Ki-tô Phục sinh được trao ban đến mỗi người. Khi sự bình an ấy được trao ban thì nó càng lớn lên trong tâm hồn con người, trong gia đình, trong giáo xứ, trong giáo phận. Nhân chứng về Chúa Ki-tô Phục Sinh mà Đức Hồng Y lựa chọn để chia sẻ với cộng đoàn là ông thánh Phê-rô. Một con người đi từ sự nhất đảm, sợ hãi cả em bé gái, nhưng bỗng nhiên trở thành một người hăng say, can đảm, khôn ngoan, vượt mọi khó khăn để nói về Chúa Ki-tô đã chết và đã sống lại. Từ nhân chứng ấy, Đức Hồng Y gọi đến đoàn đoàn lớp lớp các chứng nhân trải dài suốt 2 nghìn năm qua. Trong số những người đại diện cộng đoàn dâng lễ vật hôm nay, có sự hiện diện của các Tân Tông. Đây là những người đã lãnh nhận Bí tích Rửa tội vào Đêm vọng Phục Sinh hôm qua. 13 anh chị em Tân Tông là những bông hoa của mùa xuân cứu độ tại giáo xứ Chính Tòa Hà Nội trong mùa Phục Sinh năm 2018 này. Trước khi kết thúc Thánh Lễ, Đức cha phụ tá Lô-ren-xô, Tổng Đại diện đã đại diện cho toàn thể dân Chúa trong Tổng Giáo phận Hà Nội dâng lên Đức Hồng Y Phê-rô lời mừng chúc thượng thọ 80 tuổi của ngài, 01.4.1938 - 01.4.2018. Đức cha Phụ tá đã lược qua những dấu mốc kỳ vĩ: 50 năm linh mục, 25 năm giám mục, và 3 năm Hồng Y của Vị Chủ chăn để nói lên phẩm chất của một “người quản lý trung tín” nơi Đức Hồng Y. Đáp lại lời chúc mừng tốt đẹp, Đức Hồng Y đã chia sẻ: “Đây là một điểm phúc quá lớn đối với tôi, được kỷ niệm 80 năm cuộc đời đứng vào dịp lễ Chúa Giê-su Phục Sinh. Tôi càng có thêm lý do để tạ ơn Chúa, và có thêm lý do xin Đức cha và tất cả anh chị em cầu nguyện cho tôi. Để nhờ hồng ân Chúa Phục sinh, nhờ sức mạnh của Chúa Thánh Thần tiếp tục hỗ trợ phần còn lại của cuộc đời tôi có thể phục vụ Chúa và Hội Thánh. Được sống tới tuổi này, với bao nhiêu công việc đã qua đó là hồng ân của Chúa. Nhưng tôi không bao giờ quên được sự giúp đỡ, cộng tác của biết bao nhiêu người. Cách riêng trong 8 năm qua là sự giúp đỡ của Đức cha phụ tá, của linh mục đoàn, của tất cả anh chị em tu sĩ nam nữ

chúng sinh và anh chị em giáo dân. Chính nhờ sự cộng tác đó, nhờ lời cầu nguyện đó, và cũng kèm theo nhiều hy sinh, tôi mới có được ngày hôm nay. Xin cảm ơn Đức Cha, quý cha, và toàn thể anh chị em. Xin tiếp tục cầu nguyện cho tôi. Tôi có 3 ý nguyện từ lâu: Ý thứ nhất là luôn luôn tạ ơn Chúa về cuộc đời của mình, dù là có thêm một giây một phút thì cũng phải tạ ơn Chúa; ý thứ hai là luôn luôn biết gìn giữ ơn Chúa, biết phát triển ơn Chúa; và thứ ba là dùng ơn Chúa đã ban để phục vụ Hội thánh và phục vụ mọi người”. Trước khi kết thúc tâm tình, Đức Hồng Y cũng đã ngỏ lời cảm ơn mọi thành phần trong ban tổ chức đã nỗ lực giúp cho Tuần Thánh, đặc biệt là Tam nhật Vượt Qua được diễn ra sốt sắng với nhiều ơn Chúa. Ngài cũng ngỏ lời cảm ơn ca đoàn tổng hợp đến từ Thụy Sĩ đã phục vụ trong Thánh lễ. Âm vang lời ca tiếng hát trong Thánh lễ hôm nay rộn ràng điệp khúc Halleluia. Bộ lễ tiếng Latinh được đảm nhiệm bởi ca đoàn tổng hợp các thiện nguyện viên trong vùng Genève của Thụy Sĩ. 60 ca viên và 12 nhạc công, cả chuyên nghiệp lẫn nghiệp dư, đã quy tụ lại với nhau trong tinh thần phục vụ để mang nghệ thuật và tâm hồn được gửi gắm trong các tác phẩm âm nhạc đến bất cứ nơi nào trên thế giới. Nếu dàn nhạc tổng hợp từ Thụy Sĩ mang lại âm hưởng nhạc thánh phòng cổ điển Tây Phương, thì ca đoàn Gloria đã vang lên những tác phẩm có sự đan xen hòa quyện giữa nhạc cổ truyền dân tộc Việt và nhạc Tây Phương. Ca đoàn Gloria là nơi quy tụ các anh chị em chuyên và không chuyên về âm nhạc nhưng có lòng yêu mến nhạc thánh ca, đang sống và làm việc tại Hà Nội. Thánh lễ kết thúc trong không khí ngập tràn niềm vui của Chúa Phục Sinh cùng với phần đối đáp Halleluia trong trường ca Messiah của Handel. (Lm Trần Minh Tiến)



Tin Cộng Đoàn

Ngày Thánh Mẫu hành hương Banneux 2018 lần IX 13. 05.2018

Rue de L Esplanade 57, 4141 Banneux (Sprimont), Belgien

Khi hiện ra cùng cô bé Beco năm 1933 ở Banneux, Đức Mẹ Maria đã dẫn cô đến dòng suối nước và nói với cô:

“Con hãy nhúng tay vào dòng suối nước này dành cho mọi dân tộc!”.

Theo dấu chân cô bé Beco như lời Đức Mẹ đã nhắn nhủ, và tập tục lòng đạo đức xưa nay trong Giáo Hội, ngày Chúa nhật 13.05.2018 chúng ta sẽ kéo về dòng suối nước thánh địa Banneux hành hương kính viếng Đức Mẹ Maria vào dịp tháng hoa kính Đức Mẹ.

Từ 09 năm nay các Cộng đoàn Công giáo Việt Nam ở ba nước Âu Châu: Bỉ, Đức và Hòa lan, cùng tổ chức chung Ngày hành hương Thánh mẫu Âu Châu Đức Mẹ Banneux từ tháng Năm 2010.

Đây là một tập tục đạo đức thánh thiện tốt đẹp do ân đức của Thiên Chúa nhờ lời bầu cử của Đức mẹ Banneux ban cho chúng ta, và cùng do lòng đạo đức nhiệt thành sốt sắng sống đức tin của mọi người đã đang kiến tạo nên tập tục thánh đức tốt lành này.

10.00 giờ đón tiếp gặp gỡ - Xưng tội.

10.50 giờ rước kiệu cung nghinh Đức Mẹ Banneux, và Xương thánh các Thánh Tử đạo Việt Nam.

12.30 giờ Thánh lễ mừng kính Đức Mẹ ở nhà thờ lớn.

Dâng hoa kính Đức Mẹ.

14.00 - 15.30 giờ ăn trưa - Gặp gỡ nhau

15.30 giờ Chặng đàng Thánh giá

16.30 giờ Chầu Thánh Thể - Tôn kính Xương các Thánh Tử đạo Việt Nam

Ngày hành hương kính viếng Đức Mẹ Banneux là ngày hội ngộ gặp gỡ bên dòng suối ban ơn tuôn chảy từ trái tim lòng Chúa thương xót cho mỗi người, gia đình, các Cộng đoàn Việt Nam, Giáo Hội hoàn vũ và cho Quê hương đất nước Giáo Hội Việt Nam .

Xin trân trọng kính mời mọi người nơi các



Cộng Đoàn Công giáo Việt Nam bên các quốc gia Âu Châu cùng trở về hành hương kính viếng Đức Mẹ Banneux lần IX , ngày 13.05.2018, nhân kỷ niệm 85 năm Đức mẹ hiện ra ở Banneux (1933- 2018), và kỷ niệm 30 năm phong 117 Thánh tử đạo Việt Nam (1988-2018), như chúng ta đã thực hành từ 09 năm qua.

Lm. Phanxico Nguyễn Xuyên, Cộng đoàn Công giáo Bruxelles, Bỉ

Lm. Phaolô Phạm đình Hiện, Giáo Xứ Nữ vương các Thánh tử đạo Hòa Lan.

Lm. Đaminh Nguyễn ngọc Long, Giáo đoàn Đức Mẹ Lavang Köln - Aachen, Đức.

Họp Bê Trên Liên Dòng Nữ Tu Việt Nam tại Hoa Kỳ

Tickfaw, Louisiana : Từ ngày 03-07.04.2018, Bê Trên Liên Dòng Nữ Tu Việt Nam tại Hoa Kỳ họp tại Our Lady of The Way Spiritual Life Center, thành phố Tickfaw, Bang Louisiana. Năm



nay, có 22 Sơ tham dự, đại diện cho 13 Dòng Tu ở Hoa Kỳ: Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm, Dòng Đa Minh Houston, Dòng Đa Minh Phú Cường, Dòng Đa Minh Tam Hiệp, Dòng Mân Côi, Dòng Mến Thánh Giá Đà Lạt, Dòng Mến Thánh Giá Gò Vấp, Dòng Mến Thánh Giá Los Angeles, Dòng Mến Thánh Giá Nha Trang, Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm, Dòng Nữ Tỳ Chúa Giêsu Linh Mục, Dòng Trinh Vương, và Tu Hội Tân Hiến Nhập Thể Truyền Giáo.

Kỳ họp Liên Dòng Nữ Tu được khai mạc sau Giờ Kinh Chiều Thứ Ba, ngày 03 tháng 04. Sơ M. John Vianney Vi, FMSR, Chủ Tịch Cộng Đồng Nữ Tu tại Hoa Kỳ, hân hoan chào mừng quý Sơ Bề Trên, Đức Ông Joseph Trịnh Minh Trí, Chủ Tịch Liên Đoàn, và Lm Anthony Ngô Đình Chính, Phó Chủ Tịch Liên Đoàn. Đức Ông Chủ Tịch, và Cha Phó Chủ Tịch Liên Đoàn đã dâng các Thánh Lễ, lắng nghe và chia sẻ các sinh hoạt của các Nhà Dòng và Liên Dòng Nữ Tu. Trong thời gian họp, quý Sơ Bề Trên chia sẻ kinh nghiệm mục vụ : những khó khăn và thuận lợi trong việc phục vụ cho người Công Giáo Việt Nam và các sắc dân trong Giáo Hội Hoa Kỳ ; về những quyền lợi của chính phủ (government benefits), an sinh xã hội, SSI, Medicare, disability benefits, truyền thông xã hội (social media) ; Chương Trình Cấp Dưỡng của chính phủ ; quý Sơ chia sẻ kinh nghiệm và giúp đỡ nhau phát triển dòng tu. Nhân dịp này, quý Sơ đến thăm Sơ Giám Đốc Văn Phòng Tu Sĩ, tổng giáo phận New Orleans; Tham quan thành phố New Orleans, và Catholic Cultural Heritage Center, St. Louis Cathedral, French Quarter.

Kỳ họp 2018 của quý Sơ Bề Trên Liên Dòng Nữ Tu Việt Nam tại Hoa Kỳ kết thúc vào sáng Thứ Bảy, với Thánh Lễ trọng thể tại Thánh Đường St. Dominic Church. Quý Sơ ra về trong niềm vui Chúa Phục Sinh và hẹn gặp lại vào đầu tháng 4 năm đến. (Lm Peter Võ Sơn)

Tân Ban Chấp Hành của Tuyên Ủy Đoàn Việt nam Úc Châu niên khóa 2018-2020

Ngày 14.04, Đại hội đã duyệt qua các quyết định sẽ được thực hiện trong tương lai và trước khi kết thúc phiên họp thường niên của Tuyên Ủy Đoàn 13 thành viên đã bầu chọn lại vị chủ tịch cho nhiệm kỳ 2018-2020 và sau ba lần bầu phiếu kín Linh mục Giuse Trần Ngọc Tân đã đạt được số phiếu quá bán và cha cũng hy sinh đứng ra đảm trách chức vụ này... Trong giờ giải lao cha tân chủ tịch đã mời gọi và thành lập ban chấp hành cho nhiệm kỳ mới này gồm có:

Chủ tịch: Lm Giuse Trần Ngọc Tân (Melbourne)
 Phó chủ tịch: Lm Phaolô Chu Văn Chi (Sydney)
 Thư ký: Đức ông Phaolô Nguyễn Minh Tâm
 Thủ quỹ: Lm Giuse Vũ Minh Nguyên (Brisbane)
 Ủy viên Truyền thông: Lm Anthony Nguyễn Hữu Quảng (Melbourne)
 Có vấn: Đức cha Vincent Nguyễn Văn Long (GM Giáo phận Paramatta NSW)
 Phiên họp được kết thúc với những tâm tình tri ân gắn kết với nhau và đồng tâm hỗ trợ để đồng hành cùng toàn cộng đoàn Công Giáo Việt Nam Úc châu trong những công tác chung... Trước giờ cơm trưa, Đức Cha Emmanuel Nguyễn Hồng Sơn tới thăm và hàn huyên tâm sự với anh em... Sau cơm trưa anh em chia tay trở về nhiệm sở của mình với những công việc bốn phần thường ngày. (Lm Anthony Nguyễn Hữu Quảng)

